Duong Kobo's Book Club

Tủ sách Kỹ thuật số
dành cho
Kindle & Kobo

SCAN TO JOIN

ĐÔI ĐIỀU CẦN SUY NGẪM

J.KRISHNAMURTI

Đào Hữu Nghĩa dịch

NHÀ XUẤT BẢN DÂN TRÍ

Số 9 - Ngõ 26 - Phố Hoàng Cầu - Q.Đống Đa - TP. Hà Nội

VPGD: Số 347 Đội Cấn - Quận Ba Đình - TP. Hà Nội

ĐT: (024). 66860751 - (024). 66860752

Email: nxbdantri@gmail.com

Website: nxbdantri.com.vn

Chịu trách nhiệm xuất bản

BÙI THỊ HƯƠNG

Chịu trách nhiệm nội dung

LÊ QUANG KHÔI

Biên tập: xxxxxxxxxxxxxxxx

Vẽ bìa: Phương Thảo

Trình bày: Hồng Thắm

Thực hiện liên kết:

CÔNG TY TNHH VĂN HÓA SÁNG TẠO TRÍ VIỆT (First News)
Địa chỉ: 11H Nguyễn Thị Minh Khai, Q. 1, TP. HCM

XNĐKXB số 000-2022/CXBIPH/00-00/THTPHCM ngày 00/00/0000 -

QĐXB số 0000/QĐ-THTPHCM-EBOOK2022 cấp ngày

00/00/0000.
Lưu chiểu năm 2022. ISBN: 978-604-000-000-0.

GHI CHÚ CỦA NGƯỜI BIÊN TẬP

Dù viết về một cuộc trò chuyện với ai đó, hoặc mô tả một buổi hoàng hôn, hoặc nói chuyện trước công chúng, Krishnamurti dường như đều có cách để diễn đạt những lời nhận xét của mình, không chỉ với khán giả trước mặt, mà còn với bất kỳ ai lắng nghe, ở bất kỳ nơi nào; và có rất nhiều người trên khắp thế giới háo hức được lắng nghe ông. Bởi vì, những gì Krishnamurti nói đều mang tính phổ quát, không hề có thành kiến, và nó khám phá tận gốc rễ các vấn đề của con người chúng ta theo một cách thức lay động đến kỳ lạ.

Tư liệu trong cuốn sách này ban đầu là các bài nói chuyện với học sinh, giáo viên và phụ huynh ở Ấn Độ, nhưng sự thấu suốt sâu sắc và sự giản dị trong sáng của nó sẽ rất có ý nghĩa đối với những ai biết suy nghĩ ở mọi nơi, mọi lứa tuổi và trong mọi bước đi của đời sống. Krishnamurti, với tính khách quan và sự thấu hiểu đặc trưng, sẽ xem xét những biểu hiện của cái mà chúng ta hài lòng gọi là văn hóa, giáo dục, tôn giáo, chính trị và truyền thống của chúng ta; ông sẽ làm rõ những động cơ căn bản như tham vọng, lòng tham và lòng đố kỵ, khao khát được an toàn và ham muốn quyền lực - tất cả những thứ mà ông cho thấy là những yếu tố khiến xã hội loài người trở nên sa đọa.

Theo Krishnamurti, văn hóa thực sự không phải là vấn đề giáo dục, cũng không phải là học tập, tài năng, hay thậm chí thiên tài, nó là cái mà ông gọi là "động thái phi thời gian nhằm tìm kiếm hạnh phúc, Thượng đế, sự thật". Và "khi động thái này bị ngăn chặn bởi uy quyền, bởi truyền thống, bởi nỗi sợ hãi, thì sẽ

có sự suy tàn", bất chấp tài năng hay thành tích của bất kỳ cá nhân, chủng tộc hay nền văn minh cụ thể nào. Ông thẳng thắn chỉ ra những yếu tố sai lầm trong thái độ và thể chế của chúng ta, hàm ý những lời nhận xét của ông thật sâu sắc và rộng mở.

1. CHỨC NĂNG CỦA GIÁO DỤC

Tôi thắc mắc liệu có bao giờ chúng ta tự hỏi giáo dục là gì không. Tại sao ta đến trường, tại sao ta phải học các môn học khác nhau, tại sao ta phải thi cử và ganh đua nhau để đạt được thứ hạng cao, điểm số tốt hơn? Cái gọi là giáo dục này nghĩa là gì và tất cả mọi bàn luận xoay quanh đó để làm gì? Đây thực sự là một câu hỏi hết sức quan trọng, không chỉ dành cho người học trò, mà cả cho cha mẹ, thầy cô giáo và tất cả mọi người còn yêu trái đất này. Tại sao ta phải chịu gian khổ đấu tranh để được học? Phải chăng chỉ để vượt qua các kỳ thi và kiếm được một việc làm? Hay phải chăng chức năng của giáo dục là chuẩn bị cho chúng ta thấu hiểu toàn bộ tiến trình của cuộc sống khi còn trẻ? Có việc làm và có được sinh kế là cần thiết - nhưng lẽ nào tất cả chỉ có thế? Có phải ta được giáo dục chỉ nhằm mục đích đó? Chắc chắn, cuộc sống không chỉ là một việc làm, một nghề nghiệp; cuộc sống phải là cái gì đó mênh mông và sâu thẳm phi thường, một bí ẩn khủng khiếp, một cõi mênh mông mà trong đó ta hoạt động với tư cách con người. Nếu ta chỉ đơn thuần tự chuẩn bị để có kế sinh nhai, ta sẽ đánh mất toàn bộ ý nghĩa cuộc sống; và thấu hiểu cuộc sống vẫn quan trọng hơn nhiều so với việc đơn thuần chuẩn bị cho các kỳ thi và rất thành thạo toán học, vật lý hay bất cứ môn nào.

Vì thế, dù ta là thầy cô giáo, học sinh hay phụ huynh, chẳng phải điều quan trọng là ta phải tự hỏi tại sao ta làm giáo dục hay được giáo dục ư? Và cuộc sống có ý nghĩa gì? Chẳng phải cuộc sống là điều gì đó phi thường và kỳ diệu sao? Chim chóc, ngàn

hoa, cây cối sum suê hoa trái, bầu trời với những vì tinh tú, những dòng sông và cá sống trong đó - tất cả là cuộc sống. Cuộc sống là người nghèo và kẻ giàu; cuộc sống là cuộc chiến triền miên bất tận giữa các đoàn thể, chủng tộc và quốc gia; cuộc sống là thiền; cuộc sống là điều mà ta gọi là tôn giáo và cũng là những gì ẩn giấu thâm sâu trong trí não - những thói ghen tị, tham vọng, đam mê, sợ hãi, thỏa mãn và âu lo. Tất cả những điều đó và nhiều điều hơn nữa là cuộc sống. Nhưng nói chung ta thường chỉ chuẩn bị cho mình để thấu hiểu một góc nhỏ bé của cuộc sống. Ta vượt qua một số kỳ thi, tìm được một việc làm, kết hôn, có con cái và rồi càng lúc ta càng trở nên giống như những cỗ máy. Ta cứ mãi sống trong sợ hãi, âu lo, khiếp sợ cuộc sống. Vậy, không phải chức năng của giáo dục là giúp ta thấu hiểu toàn bộ tiến trình của cuộc sống, hay giáo dục chỉ đơn thuần chuẩn bị cho ta một nghề nghiệp, một việc làm tốt nhất mà ta có thể có được?

Điều gì sẽ xảy ra với tất cả chúng ta khi chúng ta lớn lên? Đã có bao giờ bạn tự hỏi bạn sẽ làm gì khi bạn lớn lên chưa? Nhưng điều có thể xảy ra cho tất cả chúng ta là bạn sẽ kết hôn, và trước khi kịp biết mình đang ở đâu thì bạn đã là những người mẹ, người cha; và lúc đó bạn sẽ bị trói buộc vào một công việc, hay vào việc bếp núc, rồi bạn sẽ dần dần tàn lụi đi. Phải chăng cuộc đời bạn rồi chỉ có thế? Đã bao giờ các bạn tự đặt cho mình câu hỏi này chưa? Bạn không nên đặt ra câu hỏi đó sao? Nếu gia đình bạn giàu có, bạn có thể có một địa vị tốt hầu như đã được bảo đảm trước, cha bạn có thể cho bạn một việc làm an nhàn, hoặc bạn có thể có một cuộc hôn nhân môn đăng hộ đối; nhưng rồi bạn cũng sẽ lụn bại, suy tàn. Bạn hiểu chứ?

Chắc chắn giáo dục chỉ có ý nghĩa khi nào nó giúp chúng ta thấu hiểu được cái sự mênh mông rộng lớn của cuộc sống với tất cả sự tinh tế của nó, cùng với cái đẹp diệu kỳ phi thường của nó, cũng như mọi phiền não và niềm vui của nó. Bạn có thể lấy bằng đại học, có được một danh hiệu đi kèm với tên mình, và kiếm được một công việc lương cao, nhưng sau đó thì sao? Ý nghĩa của tất cả điều đó là gì nếu trong cuộc sống đó, trí não bạn trở nên tăm tối, cạn kiệt, ngu ngốc? Vì thế, đang khi còn trẻ, chẳng phải bạn nên khám phá xem cuộc sống mang ý nghĩa gì sao? Và phải chăng chức năng đích thực của giáo dục là chuyên

chú trau dồi và nuôi dưỡng trong bạn trí tuệ để tìm ra lời giải cho tất cả những vấn đề này? Bạn biết trí tuệ là gì không? Trí tuệ chắc chắn phải là khả năng tư duy một cách tự do, không sợ hãi, không rập khuôn theo bất kỳ công thức nào cả, để bạn có thể bắt đầu tự mình khám phá cái gì là chân thực; nhưng nếu còn sợ hãi, bạn sẽ không bao giờ có được trí tuệ. Mọi hình thái tham vọng, dù mang tính tâm linh hay thế tục, đều sinh ra lo âu, sợ hãi; cho nên tham vọng không giúp tạo ra một trí não sáng suốt, đơn giản, trực tiếp - vốn nhờ đó mới có được trí tuệ.

Bạn biết không, điều thực sự hết sức quan trọng là đang khi còn trẻ, bạn nên sống trong một môi trường không sợ hãi. Phần đông chúng ta, càng lớn tuổi, lại càng trở nên sợ hãi; ta sợ sống, sợ mất việc, sợ truyền thống, sợ người xung quanh, sợ lời nói của vợ hay chồng, và ta sợ chết. Phần đông chúng ta đều sợ hãi dưới hình thức này hay hình thức khác; và nơi nào có sợ hãi, nơi đó không có trí tuệ. Và liệu khi còn trẻ, tất cả chúng ta không thể sống trong một môi trường không có sợ hãi mà chỉ có bầu không khí tự do - tự do, không chỉ để làm điều ta thích, mà tự do để thấu hiểu toàn bộ tiến trình của cuộc sống - hay sao? Cuộc sống thực sự vô cùng đẹp đẽ chứ không phải thứ cuộc sống xấu xa mà ta đã tạo ra này; và chính bạn có thể thưởng thức được sự phong phú đó, chiều sâu đó, vẻ đáng yêu phi thường đó của cuộc sống, chỉ khi nào bạn vùng lên chống lại mọi sự kiểm soát - chống lại tôn giáo có tổ chức, chống lại truyền thống, chống lại xã hội thối nát hiện tại - để bạn, với tư cách một con người, có thể tự mình tìm ra điều gì là chân thực. Không phải bắt chước mà là khám phá - đó mới là giáo dục, đúng không? Tuân thủ theo những gì xã hội, cha mẹ hay thầy cô giáo nói với bạn thì quá dễ dàng. Đó là lối tồn tại an toàn và dễ dãi; nhưng đó không phải là sống, bởi vì, có sự sợ hãi, suy tàn, chết chóc. Sống là tự bạn phải khám phá xem cái gì là chân thực, và bạn chỉ có thể làm việc đó khi có tự do, khi có một cuộc cách mạng liên tục diễn ra ở nội tâm, bên trong chính bạn.

Nhưng bạn không được khuyến khích để làm việc này, không ai bảo bạn phải đặt câu hỏi, phải tự khám phá Thượng đế là gì, bởi vì nếu bạn nổi loạn bạn sẽ trở thành mối nguy hiểm đối với tất cả những gì là giả ngụy. Cha mẹ và xã hội muốn bạn sống an ổn và bạn cũng muốn sống an ổn. Sống an toàn nói chung có nghĩa

là sống trong sự bắt chước, và vì thế, là sống trong sợ hãi. Chắc chắn, chức năng của giáo dục là giúp mỗi người chúng ta sống một cách tự do và không sợ hãi, phải thế không? Và để tạo ra một bầu không khí mà trong đó không có sợ hãi thì đòi hỏi phải có sự tư duy rất lớn về phía chính bạn cũng như về phía thầy cô giáo, nhà giáo dục.

Bạn có biết như thế nghĩa là gì không - tạo ra một bầu không khí mà trong đó không có sự sợ hãi là một điều lạ lùng đến thế nào? Và ta phải tạo ra cho được bầu không khí đó, bởi vì ta thấy thế giới bị vướng mắc triền miên bất tận trong chiến tranh và bị sai khiến bởi các nhà chính trị luôn luôn mưu cầu quyền lực; đó là thế giới của các luật gia, cảnh sát và lính tráng, của những người đầy tham vọng chỉ muốn có địa vị và luôn đấu đá nhau để giành được nó. Rồi có những người được gọi là thánh nhân, guru, đạo sư tôn giáo với những tín đồ; tất cả họ cũng mưu cầu quyền lực, địa vị ở đời này hay ở kiếp sau. Đó là một thế giới điên cuồng, hoàn toàn hỗn loạn, đảo điên; trong đó tất cả mọi người đều chống lại người nào đó, đấu tranh để đến một nơi an toàn, một địa vị quyền lực hay an nhàn. Thế giới bị xé nát bởi sự xung đột giữa đủ thứ tín điều; bởi những phân biệt về đẳng cấp và tầng lớp, bởi các quốc gia, bởi mọi hình thái ngu ngốc và tàn ác - và đấy là cái thế giới mà bạn đang được giáo dục để sống cho thích ứng. Bạn được khuyến khích sống sao cho phù hợp với cấu trúc của cái xã hội thảm khốc đấy; cha mẹ muốn bạn làm như vậy và chính bạn cũng muốn sống cho phù hợp với nó.

Vậy, có phải chức năng của giáo dục chỉ là giúp ta sống rập khuôn theo mô hình của cái trật tự xã hội thối nát này, hay giáo dục sẽ cho ta sự tự do - hoàn toàn tự do để lớn lên và tạo ra một xã hội khác, một thế giới mới? Chúng ta muốn có sự tự do này, không phải trong tương lai, mà ngay bây giờ, nếu không tất cả chúng ta đều bị hủy diệt. Ta phải tạo ra tức thì một bầu không khí tự do, để bạn có thể sống và tự mình khám phá xem cái gì là chân thực, để bạn trở nên thông tuệ, để bạn có thể giáp mặt thế giới và thấu hiểu thế giới, chứ không phải tuân thủ rập khuôn theo nó, để sâu thẳm bên trong bạn, về mặt tâm lý, bạn luôn luôn phản kháng, bởi vì chỉ có những người luôn luôn ở tư thế phản kháng mới khám phá được cái gì là chân thực, chứ không phải những người tuân thủ rập khuôn, chỉ biết làm theo một

truyền thống nào đó. Chỉ khi nào bạn thường xuyên truy vấn, thường trực quan sát, luôn luôn học hỏi, bạn mới tìm thấy sự thật, Thượng đế, hay tình yêu; và bạn không thể truy vấn, quan sát và học hỏi, không thể nhận thức sâu sắc, nếu bạn còn sợ hãi. Vì thế chức năng của giáo dục chắc chắn là triệt tiêu, ở nội tâm cũng như ngoại cảnh, nỗi sợ hãi đang hủy diệt tư tưởng con người, mối quan hệ con người và tình yêu này.

Hỏi: *Nếu mọi cá nhân đều đứng lên phản kháng, ngài không nghĩ là thế giới sẽ hỗn loạn sao?*

Krishnamurti: Trước hết hãy lắng nghe câu hỏi, bởi vì điều quan trọng là thấu hiểu câu hỏi, chứ không phải chỉ chờ đợi câu trả lời. Câu hỏi là: nếu mọi cá nhân đều đứng lên phản kháng, thế giới sẽ không hỗn loạn sao? Nhưng xã hội hiện tại có đang ở trong một trật tự hoàn hảo để nếu mọi người đứng lên phản kháng lại nó, thì hậu quả sẽ là hỗn loạn không? Chẳng phải sự hỗn loạn đang diễn ra ngay bây giờ sao? Có phải mọi thứ đều đang tốt đẹp, hoàn hảo? Mọi người đều đang sống hạnh phúc, đủ đầy, giàu có? Không có người chống lại người? Không có tham vọng, tàn nhẫn, ganh đua nhau sao? Vậy là thế giới đang ở trong tình trạng hỗn loạn, đó là điều trước hết phải nhận ra. Đừng cho rằng đây là một xã hội có trật tự; đừng tự mê hoặc với những lời lẽ đó. Dù là ở đây, Âu châu, Mỹ hay Nga, thì thế giới vẫn đang trong một tiến trình suy tàn. Nếu bạn thấy được sự suy tàn đó, bạn có một thử thách: thử thách của bạn là tìm cách giải quyết vấn đề khẩn thiết này. Và cách bạn phản ứng với thử thách đó là điều quan trọng, phải không? Nếu bạn phản ứng như một tín đồ Ấn giáo, Phật giáo hay Công giáo, thì lúc đó, phản ứng của bạn rất hạn chế - tức là chẳng phản ứng gì cả. Phản ứng của bạn chỉ có thể hoàn toàn đầy đủ, không thiếu sót, nếu trong bạn không có sự sợ hãi, chỉ khi nào bạn không nghĩ như một tín đồ Hindu, tín đồ Kitô giáo hay Phật giáo, mà như một người toàn diện đang ra sức giải quyết vấn đề này; và bạn không thể giải quyết vấn đề nếu không tự mình phản kháng lại toàn bộ vụ việc, chống lại cái tham vọng tích lũy, vốn là nền tảng mà xã hội được xây dựng trên đó. Khi bản thân bạn không còn tham vọng, không còn ham muốn tích lũy, không còn bám víu vào chỗ an toàn của riêng bạn - chỉ lúc đó bạn mới có thể phản ứng lại thách thức và tạo ra một thế giới mới.

Hỏi: *Phản kháng, học hỏi, thương yêu - đó là ba tiến trình riêng biệt hay chúng diễn ra đồng thời?*

Krishnamurti: Tất nhiên chúng không phải là ba tiến trình tách biệt; đó là một tiến trình thống nhất. Bạn thấy đó, chỗ vô cùng quan trọng là tìm ra xem câu hỏi mang ý nghĩa gì. Câu hỏi được dựa trên lý thuyết chứ không phải kinh nghiệm; câu hỏi chỉ mang tính ngôn từ, tri thức, do đó nó không có giá trị. Một người không còn sự sợ hãi, thực sự phản kháng, đấu tranh để khám phá xem học hỏi, yêu thương có ý nghĩa gì - người như thế sẽ không hỏi đó là một hay ba tiến trình. Ta sử dụng ngôn từ rất tài tình và ta nghĩ rằng đưa ra những cách giải thích là ta đã giải quyết vấn đề.

Bạn biết học nghĩa là gì không? Khi thực sự học, bạn sẽ học suốt đời và không có một giáo viên đặc biệt nào để bạn học. Bấy giờ mọi sự vật trên đời sẽ dạy bạn - một chiếc lá héo khô, một cánh chim đang bay, một mùi hương, một giọt nước mắt, người giàu và kẻ nghèo, ai đó đang gào khóc, nụ cười của một người phụ nữ, tính kiêu ngạo của một người đàn ông. Bạn học từ muôn vật, vì thế không có người dẫn dắt, không có triết gia, không có đạo sư. Tự thân cuộc sống là thầy của bạn và bạn luôn trong tâm thế học hỏi.

Hỏi: *Quả thật xã hội được xây dựng trên tinh thần tích lũy và tham vọng; nhưng nếu không có tham vọng, chẳng phải ta sẽ lụn bại sao?*

Krishnamurti: Đây là một câu hỏi thực sự hết sức quan trọng và nó đòi hỏi phải thật chú tâm.

Bạn biết chú tâm là gì không? Ta hãy khám phá. Trong một lớp học, khi bạn tò mò nhìn ra cửa sổ hay kéo tóc một người bạn, thầy giáo thấy và bảo bạn hãy chú tâm. Thế nghĩa là gì? Nghĩa là bạn không quan tâm những gì bạn đang học và do đó, thầy giáo buộc bạn phải chú tâm - thực ra không phải là chú tâm chi cả. Sự chú tâm xuất hiện khi bạn quan tâm sâu sắc một điều gì đó, bởi vì lúc đó bạn yêu mến điều bạn đang khám phá; bấy giờ toàn bộ trí não, toàn bộ con người bạn có mặt ở đó. Tương tự, khi bạn thấy rằng câu hỏi này - nếu không có tham vọng, chẳng phải ta sẽ lụn bại sao? - là thực sự hết sức quan trọng, bạn quan

tâm và muốn khám phá sự thật của vấn đề.

Vậy, không phải người tham vọng đang tự hủy diệt chính mình sao? Đó là điều trước hết phải khám phá, chứ đừng hỏi tham vọng đúng hay sai. Hãy nhìn quanh bạn đi, hãy quan sát những người đầy tham vọng. Điều gì xảy ra khi bạn tham vọng? Bạn nghĩ về chính bạn phải không? Bạn trở nên tàn nhẫn, bạn gạt người khác sang một bên, bởi vì bạn đang nỗ lực thực hiện tham vọng của mình, cố trở thành một người đầy quyền lực, từ đó mới sinh ra xung đột trong xã hội giữa những người thành đạt và những kẻ rớt lại phía sau. Có một cuộc chiến triền miên diễn ra giữa bạn và những người khác đang gắng sức đuổi theo những điều bạn muốn; và liệu cuộc xung đột này có tạo ra một cuộc sống sáng tạo không? Bạn hiểu chứ?

Bạn có tham vọng không khi yêu thích làm điều gì vì chính bản thân điều đó? Khi bạn làm việc gì bằng trọn vẹn con người mình, chứ không phải bởi vì bạn muốn đi đến đâu hay có nhiều lợi lộc hơn, đạt kết quả to lớn hơn, mà đơn giản bởi vì bạn yêu thích làm việc đó - trong đó không có tham vọng phải không? Trong đó không có ganh đua; bạn không đấu tranh với ai đó để đứng đầu bảng. Và chẳng phải giáo dục nên giúp bạn khám phá những điều bạn thực sự thích làm sao, để trong suốt cuộc đời mình, bạn được làm công việc bạn cảm thấy đáng giá, và đối với bạn nó có một ý nghĩa sâu sắc sao? Nếu không, suốt cả phần đời còn lại, bạn sẽ khốn khổ. Vì không biết mình thực sự muốn làm gì, trí não bạn rơi vào một guồng quay tẻ nhạt, chỉ có sự chán chường, suy tàn và chết chóc. Thế nên điều hết sức quan trọng là đang khi bạn còn trẻ, phải khám phá xem bạn thực sự thích làm việc gì; và đây là cách thức duy nhất để tạo ra một xã hội mới.

Hỏi: *Ở Ấn Độ, cũng như phần đông các quốc gia khác, giáo dục do chính quyền kiểm soát. Dưới sự kiểm soát như thế, có thể nào tổ chức thực hiện một cuộc thử nghiệm về loại hình giáo dục mà ngài mô tả không?*

Krishnamurti: Nếu không có sự trợ giúp của chính quyền, liệu một trường học áp dụng loại hình giáo dục này có thể tồn tại không? Đó là điều quý ông này hỏi. Ông ấy thấy mọi việc trên khắp thế giới đang ngày càng bị kiểm soát bởi chính quyền, bởi

các chính trị gia, bởi những người nắm quyền lực muốn định hình trí não và con tim chúng ta; muốn chúng ta phải suy nghĩ theo một định hướng nào đó. Dù ở Nga hay trong bất kỳ quốc gia nào khác, khuynh hướng là tiến đến sự kiểm soát của chính quyền trong giáo dục; và quý ông này hỏi liệu loại trường học mà tôi đang đề cập có thể nào hình thành mà không có sự giúp đỡ của chính quyền.

Vậy, bạn thực sự muốn nói gì? Bạn biết đấy, nếu bạn nghĩ điều gì đó là quan trọng, thực sự có giá trị, bạn đặt trọn con tim vào đó, bất chấp chính quyền và các sắc lệnh của xã hội - thì nó sẽ thành công. Nhưng phần đông chúng ta không đặt hết tâm trí của mình vào bất cứ điều gì, vì thế ta mới đặt ra một câu hỏi như vậy. Còn nếu bạn và tôi cảm nhận rõ rệt rằng một thế giới mới chỉ có thể hình thành khi mỗi người chúng ta có tinh thần phản kháng toàn diện ở nội tâm, tâm lý, tinh thần - thì bấy giờ ta sẽ đặt trọn con tim ta, trí não ta, thân thể ta hướng vào việc tạo ra một trường học mà ở đó không có bất kỳ một nỗi sợ hãi nào với tất cả hàm ý của nó.

Thưa ngài, bất cứ điều gì mang tính cách mạng thực sự đều được tạo dựng bởi một số ít người nhìn thấy cái gì là chân thực và muốn sống trọn vẹn theo sự thật đó; nhưng để khám phá cái chân thực thì phải thoát khỏi truyền thống - nghĩa là thoát khỏi mọi nỗi sợ hãi.

2. VẤN ĐỀ TỰ DO

Tôi muốn thảo luận với các bạn về vấn đề tự do. Đó là một vấn đề vô cùng phức tạp, cần phải nghiên cứu và hiểu sâu. Ta nghe nói nhiều về sự tự do, sự giải thoát của tôn giáo và sự tự do làm điều ta thích làm. Vô số tác phẩm của các học giả đã viết về điều này. Nhưng tôi nghĩ ta có thể đề cập đến vấn đề này một cách hết sức đơn giản và trực tiếp, có lẽ điều đó sẽ đưa ta đến một giải pháp đích thực.

Tôi tự hỏi bạn có bao giờ dừng lại quan sát bầu trời phía tây đỏ rực lên một cách diệu kỳ khi mặt trời lặn với vầng trăng non treo lơ lửng trên những ngọn cây chưa? Thường ở giờ phút đó, dòng sông thật tĩnh lặng và lúc đó mọi vật đều được phản chiếu trên mặt nước: cây cầu, đoàn tàu hỏa đang băng qua cầu, mảnh trăng non mềm mại, dịu dàng, và giờ đây khi trời đã tối hẳn, muôn vì sao chiếu lấp lánh. Tất cả đều tuyệt đẹp. Và để quan sát, để nhìn, để chú tâm trọn vẹn vào điều gì xinh đẹp, trí não bạn phải thoát khỏi mọi mối bận tâm, phải không? Trí não phải không bị chiếm cứ bởi những vấn đề, những lo toan bận bịu, những suy xét. Chỉ khi nào trí não vô cùng tĩnh lặng, bạn mới có thể thực sự quan sát, bởi vì lúc đó trí não mới nhạy cảm trước cái đẹp lạ thường, và đây có lẽ là manh mối để giải quyết vấn đề tự do.

Vậy thì, tự do nghĩa là gì? Có phải tự do là làm việc gì khiến bạn thoải mái, đi đến nơi nào bạn thích, nghĩ điều gì bạn muốn? Đây là điều mà bạn muốn làm thế nào cũng được. Chỉ đơn thuần được độc lập thì có nghĩa là tự do không? Nhiều người trong thế giới sống độc lập, nhưng rất ít người tự do. Tự do ngụ ý là cực kỳ thông tuệ, phải không? Sống tự do là sống thông tuệ, nhưng trí

tuệ không thể hình thành chỉ bằng ước mong sống tự do; trí tuệ chỉ xuất hiện khi bạn bắt đầu thấu hiểu toàn bộ môi trường sống của mình, thấu hiểu mọi ảnh hưởng về xã hội, tôn giáo, gia đình và truyền thống đang liên tục bủa chặt vòng vây quanh bạn. Nhưng để thấu hiểu những ảnh hưởng khác nhau đó - ảnh hưởng từ cha mẹ, từ chính quyền, xã hội, văn hóa mà bạn thuộc về, từ những điều bạn tin, những thần thánh và mê tín, từ truyền thống mà bạn tuân thủ một cách không suy nghĩ - để thấu hiểu tất cả những điều này và thoát khỏi chúng, bạn cần thấu hiểu bên trong mình. Nhưng thông thường bạn chịu thua chúng, bởi vì trong tâm bạn sợ hãi.

Bạn sợ không có một địa vị tốt trong đời, bạn sợ các giáo sĩ sẽ nói điều gì đó về bạn; bạn sợ không tuân thủ theo truyền thống, sợ hành động không đúng. Nhưng tự do giải thoát thực sự là một trạng thái của trí não mà trong đó không có sợ hãi hay cưỡng bách, không có sự ham muốn mãnh liệt để được an toàn.

Chẳng phải phần đông chúng ta đều muốn được an toàn sao? Không phải ta muốn nghe người khác nói về ta như những con người tuyệt vời ra sao, đáng yêu, hoặc thông minh tài trí thế nào sao? Nếu không, ta sẽ không gắn thêm mấy từ đó vào cái tên của mình. Tất cả những điều đó khiến ta tự đảm bảo, cảm thấy mình quan trọng. Tất cả chúng ta đều muốn trở thành người nổi tiếng - và ngay khi ta muốn mình là cái gì đó, ta không còn tự do nữa.

Xin hãy nhìn rõ điều này, bởi vì đó là manh mối thực sự dẫn tới việc thấu hiểu vấn đề tự do. Dù là trong thế giới của các chính trị gia, của quyền lực, địa vị và uy thế, hay trong thế giới gọi là tinh thần, ở đâu bạn còn khao khát được đức cao vọng trọng, cao quý, thánh thiện, khi bạn còn muốn trở thành một nhân vật nào đó, thì bạn không còn tự do nữa. Nhưng nếu có ai nhìn thấy sự phi lý của tất cả những điều này và trái tim của người ấy, do đó, hồn nhiên và không còn dao động theo ý muốn là một nhân vật nào đó - con người như thế mới tự do. Nếu bạn hiểu được sự đơn giản của điều này, bạn cũng sẽ thấy vẻ đẹp và chiều sâu khác thường của nó.

Rốt lại, các kỳ thi đều nhằm mục đích: cho bạn một địa vị, biến bạn thành một người nào đó. Các danh hiệu, địa vị và kiến thức

khuyến khích bạn trở thành cái gì đó. Bạn không để ý thấy rằng giáo viên hay cha mẹ đều nói với bạn rằng bạn phải trở thành một điều gì đó trong đời, bạn phải thành danh giống như cậu của bạn hay ông của bạn sao? Hoặc bạn cố gắng bắt chước theo tấm gương của một người hùng nào đó, để được giống như các bậc đại sư, những ông thánh; vì thế bạn không bao giờ được tự do. Dù bạn bắt chước theo gương mẫu của một bậc đại sư, một thánh nhân, một giáo chủ, một người bà con, hoặc bám chặt vào một truyền thống cụ thể; thì tất cả đều có ý đòi hỏi bạn phải trở thành cái gì đó; và chỉ khi nào bạn thực sự thấu hiểu điều này, lúc đó mới có sự tự do.

Vậy chức năng của giáo dục là trợ giúp bạn từ ấu thơ để bạn không bắt chước bất kỳ một người nào, mà phải luôn luôn là chính bạn. Và đây là điều khó khăn hơn cả: dù bạn xấu hay đẹp, dù bạn ghen tị hay đố ky, hãy luôn luôn là chính mình, nhưng hãy hiểu được điều này. Là chính mình là một điều cực khó, bởi vì bạn nghĩ cái bạn đang là là thấp hèn, và rằng chỉ cần thay đổi cái đang là thành cái gì đó cao thượng, thì sẽ rất tuyệt vời; nhưng việc đó không bao giờ xảy ra. Trái lại, nếu bạn nhìn vào con người thực sự của bạn và thấu hiểu nó, thì chính trong hành động thấu hiểu đó đã có sự chuyển hóa. Vì thế, tự do không nằm ở nỗ lực trở thành điều gì khác, không nằm ở việc làm bất cứ điều gì bạn tình cờ cảm thấy thích, cũng như không nằm ở việc tuân thủ uy lực của truyền thống, của cha mẹ, của đạo sư, mà nằm ở hành động thấu hiểu bản thân mình đang là gì trong từng phút, từng giây.

Bạn thấy đó, bạn không được dạy phải làm điều này; nền tảng giáo dục của bạn khuyến khích bạn trở thành điều này, điều nọ - nhưng như thế không phải là thấu hiểu chính mình. Cái "tôi" của bạn vô cùng phức tạp; nó không phải chỉ là cái thực thể vẫn đến trường, đang cãi vã, đang chơi đùa, đang lo sợ, mà nó còn là cái gì đó ẩn kín, không hiển lộ. Nó được làm nên không chỉ bằng tất cả những gì bạn suy nghĩ, mà còn bằng tất cả những thứ đã được nhồi nhét vào trí não của bạn bởi những người khác, bởi sách vở, bởi báo chí, bởi các lãnh tụ của bạn; và bạn chỉ có thể thấu hiểu tất cả những điều đó khi không còn muốn trở thành một người nào, khi bạn không còn bắt chước, không còn chạy theo bất kỳ ai - điều đó thật ra có nghĩa là khi bạn đứng lên

phản kháng lại toàn bộ cái truyền thống cố gắng trở thành điều gì đó. Đó là cuộc cách mạng chân thực duy nhất, dẫn đến một sự tự do phi thường. Nuôi dưỡng sự tự do này là chức năng thực sự của giáo dục.

Cha mẹ, thầy cô và những khao khát của chính bạn muốn bạn đồng nhất với điều này, điều nọ để được hạnh phúc, an toàn. Nhưng để sống thông tuệ, chẳng phải bạn cần phá vỡ mọi ảnh hưởng nghiền nát bạn và bắt bạn làm nô lệ sao?

Hy vọng về một thế giới mới nằm ở những người nào trong số các bạn có thể bắt đầu thấy cái gì là giả tạo và phản kháng lại nó, không chỉ bằng lời nói mà còn bằng hành động thực tế. Chính vì thế, bạn phải tìm ra một nền giáo dục đúng đắn; bởi vì chỉ khi nào bạn trưởng thành trong tự do, bạn mới có thể tạo ra một thế giới mới không dựa trên truyền thống và bị định hình theo khí chất riêng của một triết gia hay một người theo chủ nghĩa lý tưởng nào đó. Nhưng không thể có tự do, chừng nào bạn vẫn còn đơn thuần cố gắng trở thành người nào đó, hoặc bắt chước theo một tấm gương cao quý.

Hỏi: *Trí thông minh là gì?*

Krishnamurti: Ta hãy đi sâu vào vấn đề này thật chậm rãi, kiên nhẫn, và hãy khám phá. Khám phá không phải là đi đến một kết luận. Tôi không biết bạn có thấy được chỗ khác biệt không. Khi bạn đi đến một kết luận rằng trí thông minh là gì, thì bạn không còn thông minh nữa. Đó là việc mà phần đông người lớn vẫn làm: họ đi đến những kết luận. Nên họ không còn thông minh nữa. Thế là bạn đã tìm ra một thứ đúng đắn này đây: một trí não thông minh là một trí não luôn luôn học hỏi, chứ không bao giờ kết luận.

Trí thông minh là gì? Phần đông người ta thỏa mãn với một định nghĩa về trí thông minh. Hoặc họ nói: "Đó là một cách giải nghĩa tuyệt hay" hoặc họ cảm thấy thích giải thích của riêng họ hơn; và một trí não thỏa mãn với một lời giải thích là rất nông cạn, hời hợt, do đó nó không thông minh.

Bạn phải bắt đầu thấy rằng một trí não thông minh là một trí não không thỏa mãn với những lời giải thích, với những kết

luận; đó cũng không phải là một trí não tin tưởng, bởi vì niềm tin lại là một hình thái khác của kết luận. Một trí não thông minh là một trí não luôn truy vấn, một trí não luôn quan sát, học hỏi, nghiên cứu. Thế nghĩa là gì? Nghĩa là chỉ có trí thông minh khi không còn sợ hãi, khi bạn sẵn lòng nổi loạn, phản kháng lại toàn bộ cấu trúc xã hội để tìm ra Thượng đế là gì, hoặc khám phá sự thật của bất cứ điều gì.

Trí thông minh không phải là kiến thức. Nếu bạn có đọc hết mọi sách vở trên thế giới thì điều đó cũng không giúp bạn thông minh. Trí thông minh là cái gì đó cực kỳ tinh tế; nó không neo đậu ở bất kỳ nơi chốn nào; nó chỉ xuất hiện khi bạn thấu hiểu toàn bộ tiến trình của trí não - không phải trí não tuân theo một triết gia hay bậc thầy nào; mà là trí não của riêng bạn. Trí não của bạn là thành quả của toàn bộ nhân loại, và khi thấu hiểu được nó, bạn không cần phải nghiên cứu bất kỳ sách vở, kinh điển nào nữa, bởi vì trí não chứa đựng toàn bộ kiến thức của quá khứ. Vì thế, trí thông minh xuất hiện cùng với sự thấu hiểu chính mình; và bạn chỉ có thể thấu hiểu chính mình trong mối quan hệ với thế giới con người, với vạn vật và với ý tưởng. Trí thông minh không phải là điều mà bạn có thể thụ đắc, giống như việc học; nó sinh ra cùng với sức phản kháng cao độ, tức là khi không có sự sợ hãi - thật ra nghĩa là khi có cảm giác yêu thương. Bởi vì khi không còn sợ hãi thì mới có yêu thương.

Nếu bạn chỉ quan tâm đến những giải thích, tôi e rằng bạn sẽ cảm thấy như tôi đã không trả lời câu hỏi của bạn. Hỏi trí thông minh là gì giống như hỏi sống là gì. Sống là học tập, chơi đùa, quan hệ tình dục, làm việc, cãi vã, ghen tị, là tham vọng, tình yêu, cái đẹp và sự thật - sống là tất cả mọi thứ, không phải sao? Nhưng bạn thấy đó, phần đông chúng ta không đủ kiên nhẫn để theo đuổi một cách nghiêm túc và kiên định công cuộc truy cầu, khám phá này.

Hỏi*: Một trí não thô thiển có thể trở nên nhạy cảm không?*

Krishnamurti: Hãy lắng nghe câu hỏi, ý nghĩa đằng sau ngôn từ. Một trí não thô thiển có thể trở nên nhạy cảm không? Nếu tôi nói trí não tôi thô thiển và tôi cố gắng trở nên nhạy cảm, thì chính sự cố gắng trở nên nhạy cảm là thô thiển. Xin hãy hiểu

điều này. Đừng mưu đồ gì cả mà hãy quan sát nó. Ngược lại, nếu tôi nhận ra tôi thô thiển, mà không muốn thay đổi, không cố gắng trở nên nhạy cảm, nếu tôi bắt đầu thấu hiểu thô thiển là gì, quan sát nó trong cuộc sống của tôi từng ngày - cách tôi tham lam trong ăn uống, thái độ thô lỗ khi đối xử với người khác, thái độ tự cao, ngạo mạn, sự thô lỗ trong những thói quen và suy nghĩ của tôi - thì chính sự quan sát đó làm thay đổi cái đang là.

Tương tự, nếu tôi ngu muội và tôi nói tôi phải trở nên thông minh, thì nỗ lực trở nên thông minh chỉ là một hình thái lớn lao hơn của sự ngu độn; bởi vì điều quan trọng là phải hiểu được sự ngu độn đó. Tôi có cố gắng cách nào đi nữa để trở nên thông minh, thì cái tính ngu độn của tôi sẽ vẫn còn đó. Tôi có thể đạt được vẻ hào nhoáng nông cạn của việc học. Tôi có thể có khả năng trích dẫn sách vở, lặp lại vanh vách các đoạn văn của các tác giả vĩ đại, nhưng về cơ bản tôi vẫn ngu độn. Nhưng nếu tôi nhìn thấy và thấu hiểu sự ngu độn khi tự nó thể hiện trong cuộc sống đời thường của tôi. Cách tôi đối xử với người ăn kẻ ở trong nhà, cách tôi nhìn hàng xóm, người nghèo, kẻ giàu - thì chính nhận thức đó sinh ra sự sụp đổ của tính ngu độn.

Bạn hãy thử đi. Hãy tự quan sát chính mình khi đang nói chuyện với người giúp việc nhà, hãy quan sát thái độ kính nể khủng khiếp của bạn khi đối mặt với một thống đốc, và thái độ coi khinh mà bạn thể hiện với người không cho bạn được gì. Bấy giờ bạn mới bắt đầu khám phá ra bạn ngu độn ra sao; và chính trong sự thấu hiểu đó mới có trí thông minh, tính nhạy cảm. Bạn không nhất thiết phải trở nên nhạy cảm. Người ra sức trở thành điều gì đó là người xấu xa, vô cảm; đó chính là người thô thiển.

Hỏi: *Làm thế nào một đứa bé có thể khám phá ra mình là gì nếu không có sự trợ giúp của cha mẹ và thầy cô giáo?*

Krishnamurti: Tôi có nói một đứa bé làm được vậy chưa, hay đây là sự suy diễn của bạn về điều tôi đã nói? Đứa bé sẽ khám phá về bản thân nó nếu môi trường mà nó sống giúp nó làm việc đó. Nếu cha mẹ và thầy cô giáo thực sự quan tâm đến việc người trẻ phải khám phá được mình là gì, nhưng không cưỡng bách đứa trẻ đó; họ sẽ tạo ra một môi trường mà trong đó đứa

trẻ sẽ đi đến chỗ tự biết mình.

Bạn đã đặt ra câu hỏi này; nhưng đó có phải là vấn đề sống còn của bạn không? Nếu bạn cảm nhận một cách sâu xa rằng điều quan trọng với đứa trẻ là tự nó phải khám phá chính mình, và rằng đứa trẻ không thể làm việc này nếu nó bị khống chế bởi quyền lực, thì chẳng phải bạn nên giúp tạo ra cái môi trường đúng đắn này sao? Lại trở về với thái độ cũ rích không thay đổi: hãy nói cho tôi biết tôi phải làm gì và tôi sẽ làm theo. Chúng ta không nói: "Hãy cùng nhau làm việc đó". Vấn đề là làm sao tạo ra một môi trường mà trong đó đứa trẻ có được sự hiểu biết về chính mình trong mối tương quan với tất cả mọi người - cha mẹ, thầy cô giáo và chính bản thân nó nữa. Nhưng sự tự biết mình không thể áp đặt, sự hiểu không thể cưỡng ép, và nếu đây là vấn đề sống còn của bạn và tôi, của phụ huynh và thầy cô giáo, thì lúc đó chúng ta sẽ cùng nhau tạo ra những môi trường học đường đúng kiểu.

Hỏi: *Bọn trẻ nói với tôi rằng chúng đã thấy trong làng một số hiện tượng kỳ quặc, giống như sự ám ảnh, và chúng sợ ma quỷ, những linh hồn, vân vân. Chúng cũng hỏi về cái chết, ta phải nói gì về những điều này?*

Krishnamurti: Vào thời điểm thích hợp, ta sẽ truy vấn xem cái chết là gì. Nhưng bạn thấy đó, sợ hãi là một điều hết sức kỳ lạ. Các bạn hồi còn bé cũng đã nghe cha mẹ, người lớn nói về ma quỷ, nếu không có lẽ bạn sẽ không thấy ma quỷ. Người nào đó đã nói với bạn về sự ám ảnh đó. Các bạn còn quá trẻ để biết về tất cả những điều ấy. Đó không phải là trải nghiệm của chính bạn, đó chỉ là sự phản ánh lại những điều mà người lớn đã nói với bạn. Và bản thân họ thường không biết gì về những điều này. Họ chỉ đọc trong sách và nghĩ rằng họ đã hiểu. Việc đó khiến khơi dậy một câu hỏi hoàn toàn khác: có chăng một trải nghiệm không bị nhiễm bẩn bởi quá khứ? Nếu một kinh nghiệm bị nhiễm bẩn bởi quá khứ thì đó chỉ là một sự nối tiếp của quá khứ, và do đó không phải là một kinh nghiệm nguyên bản.

Điều quan trọng đối với những người đang có mối liên hệ gần gũi với trẻ em là không nên áp đặt lên trẻ các quan niệm của chính bạn về ma quỷ, những ảo tưởng của chính bạn, những ý

niệm và kinh nghiệm của riêng bạn. Điều này hết sức khó tránh, bởi vì người lớn thường hay nói quá nhiều về những thứ vô bổ chẳng có gì quan trọng trong cuộc sống; do đó, dần dần họ truyền đạt cho trẻ những âu lo, sợ hãi và mê tín của chính họ, một cách tự nhiên bọn trẻ sẽ lặp lại những điều chúng đã nghe. Điều quan trọng là người lớn, vốn thường không tự biết điều gì về tất cả những thứ này, không được nói về chúng trước mặt trẻ, mà thay vào đó hãy giúp tạo ra một bầu không khí để trẻ có thể lớn lên trong tự do và không sợ hãi.

3. TỰ DO VÀ TÌNH YÊU

Có lẽ một số người trong các bạn không hiểu trọn vẹn những gì tôi đã nói về sự tự do, nhưng như tôi đã chỉ ra, điều quan trọng là phải mở trí não trước những ý tưởng mới, trước điều gì đó mà có thể bạn chưa quen. Thật vui khi thấy điều gì đó tốt đẹp, nhưng bạn cũng phải quan sát những xấu xa của cuộc sống, bạn phải tỉnh thức trước mọi sự vật. Tương tự, bạn phải phơi mở chính mình trước những điều mà có lẽ bạn không thực sự hiểu, bởi vì bạn càng ngẫm nghĩ và suy tư trước những vấn đề phần nào khó khăn đối với bạn, thì bạn càng có khả năng sống một cách phong phú.

Tôi không biết liệu có ai trong các bạn, vào lúc sáng sớm, để ý ánh mặt trời trên mặt nước. Ánh sáng thật mềm mại một cách lạ lùng và mặt nước tối đen nhảy múa, với ngôi sao mai treo trên ngọn cây, ngôi sao duy nhất trên bầu trời. Bạn có bao giờ để ý bất cứ điều nào như vậy chưa? Hay vì quá bận rộn với guồng quay thường nhật, nên bạn quên đi hay không bao giờ biết đến vẻ đẹp cực kỳ phong phú của trái đất mà chúng ta đang sống? Dù ta tự gọi mình là tín đồ Hindu hay Phật giáo, Hồi giáo hay Kitô giáo, dù ta đui mù, tàn tật hay nguyên vẹn và hạnh phúc, thì trái đất là của chúng ta. Các bạn hiểu chứ? Đó là trái đất của chúng ta, không phải của bất kỳ người nào khác; trái đất không phải chỉ của những người nhiều tiền lắm của, không phải của riêng những nhà cầm quyền đầy quyền lực, của những quý tộc địa chủ, mà trái đất là của chúng ta, của bạn và tôi. Chúng ta là những người tầm thường, không phải nhân vật quan trọng nào cả, tuy nhiên ta cũng phải sống trên trái đất này và tất cả chúng ta đều phải sống chung với nhau. Đây là thế giới của kẻ giàu cũng như người nghèo, của người thất học cũng như kẻ có học;

đó là thế giới của chúng ta và tôi nghĩ cảm nhận được điều này và yêu quý trái đất là điều vô cùng quan trọng. Không chỉ thỉnh thoảng mới yêu, như vào buổi sáng yên bình như hôm nay, mà ta phải luôn yêu quý trái đất. Ta có thể cảm nhận thế giới là của ta và yêu mến nó khi ta thấu hiểu tự do là gì.

Không có điều gì có thể sánh bằng tự do ngay trong hiện tại, ta không biết như thế nghĩa là gì đâu. Ta muốn được tự do, nhưng nếu bạn để ý thì tất cả mọi người - thầy cô giáo, cha mẹ, luật sư, cảnh sát, binh lính, chính trị gia, doanh nhân - đều đang làm điều gì đó trong cái góc hẹp nhỏ bé của chính mình để ngăn chặn tự do. Sống tự do không phải chỉ là làm điều bạn thích, hay phá vỡ hoàn cảnh sống bên ngoài trói buộc bạn, mà còn phải thấu hiểu toàn bộ vấn đề về sự phụ thuộc. Bạn biết phụ thuộc là gì không? Bạn phụ thuộc vào cha mẹ bạn phải không? Bạn phụ thuộc vào thầy cô giáo, bạn phụ thuộc vào người đầu bếp, vào người đưa thư, vào người mang sữa đến nhà bạn, vân vân. Phụ thuộc kiểu này thì ta có thể dễ dàng hiểu được. Nhưng có một loại phụ thuộc cực kỳ sâu sắc mà bạn phải hiểu trước khi có thể sống tự do: phụ thuộc vào người khác để có được hạnh phúc. Bạn có biết phụ thuộc vào người nào đó để có được hạnh phúc nghĩa là gì không? Không chỉ là sự phụ thuộc về mặt vật chất vào người khác mới trói buộc bạn, mà còn có sự phụ thuộc tâm lý, nội tâm sinh ra từ cái gọi là hạnh phúc; bởi vì khi bạn phụ thuộc vào ai đó theo cách này, bạn sẽ trở thành một nô lệ. Nếu, khi lớn lên, bạn phụ thuộc về mặt cảm xúc vào cha mẹ bạn, vào vợ hay chồng bạn, vào vị đạo sư, hay vào một ý tưởng nào đó, vậy là bắt đầu có sự trói buộc tù ngục. Ta không thấu hiểu điều này, dù phần đông chúng ta, nhất là khi còn trẻ, luôn muốn sống đời tự do.

Để được tự do ta phải phản kháng lại mọi sự phụ thuộc ở nội tâm, và ta không thể phản kháng nếu không hiểu được tại sao ta lại phụ thuộc. Nếu chưa thấu hiểu và thực sự thoát khỏi mọi sự phụ thuộc nội tâm, ta không bao giờ có thể tự do, bởi vì chỉ trong sự thấu hiểu đó, tự do mới ra đời. Nhưng tự do không phải là một cách phản ứng đơn thuần. Bạn có biết phản ứng là gì không? Nếu tôi nói điều gì đó làm tổn thương bạn, nếu tôi gọi bạn bằng một từ ghê tởm và bạn nổi giận với tôi, đó là phản ứng - một phản ứng sinh ra từ sự phụ thuộc; và không phụ thuộc lại

là một phản ứng khác nữa. Nhưng tự do không phải là một phản ứng; và chừng nào ta còn chưa hiểu được phản ứng và vượt qua được nó, ta sẽ không bao giờ có được tự do.

Bạn có biết yêu thương người nào đó nghĩa là gì không? Bạn có biết yêu một cội cây hay một chú chim hay thú cưng trong nhà - tức là bạn quan tâm chăm sóc nó, cho nó ăn, trìu mến với nó, dù có thể đổi lại nó không cho bạn được gì, dù nó có thể không cho bạn bóng mát, hay cứ lẽo đẽo theo bạn, hay phụ thuộc vào bạn - nghĩa là gì không? Phần đông chúng ta không yêu thương theo cách đó, ta không biết đó là gì cả, bởi vì tình yêu của ta luôn bị vây chặt bởi âu lo, ghen tuông, sợ hãi - điều đó chỉ ra rằng nội tâm ta phụ thuộc vào người khác; ta muốn được yêu. Ta không chỉ yêu thương và để lại tình yêu ở đó, mà ta đòi hỏi phải nhận lại điều gì, và khi đòi hỏi như vậy, ta trở nên phụ thuộc.

Vậy là tự do và tình yêu đi kèm với nhau. Tình yêu không phải là một phản ứng. Nếu tôi yêu bạn bởi vì bạn yêu tôi, thì đó chỉ là trao đổi, như một thứ hàng hóa được mua bán ở chợ; nó không phải là tình yêu. Yêu thương mà không đòi hỏi bất cứ điều gì đáp lại, thậm chí không cảm thấy bạn đã cho đi điều gì - chỉ tình yêu như vậy mới có thể biết đến tự do. Nhưng, bạn thấy đó, bạn không được dạy cho thứ tình yêu này. Bạn được giáo dục để giải toán, hóa, sử, địa và chấm hết, bởi vì cha mẹ bạn chỉ quan tâm làm sao giúp bạn kiếm được một chỗ làm tốt và thành công trong cuộc sống. Nếu cha mẹ bạn có tiền nhiều, có thể họ sẽ cho bạn ra nước ngoài, giống như phần còn lại của thế giới, toàn bộ mục đích của họ là bạn phải giàu có và có một địa vị đáng nể trong xã hội; và bạn càng leo cao, bạn càng gây khổ cho nhiều người khác, bởi vì để đạt đến đó bạn phải tranh đua, tàn nhẫn. Thế là cha mẹ gửi con cái của mình đến những trường học nơi chỉ có tham vọng, ganh đua, không có tình yêu gì cả, thế nên một xã hội như của chúng ta mới triền miên phân rã, không ngừng xung đột; và dù các chính trị gia, các thẩm phán, những người được gọi là quý tộc địa chủ cứ nói về hòa bình, nhưng hòa bình mà họ nói đến không có ý nghĩa gì cả.

Giờ đây, bạn và tôi, ta phải thấu hiểu toàn bộ vấn đề về tự do này. Ta phải tự mình khám phá xem tình yêu nghĩa là gì; bởi vì nếu ta không yêu thương, ta sẽ không bao giờ biết quan tâm,

chú tâm; ta không bao giờ ân cần để ý đến người khác. Bạn biết ân cần để ý nghĩa là gì không? Khi bạn thấy một cục đá bén nhọn nằm trên con đường mà nhiều người vẫn đi lại bằng chân trần, bạn dẹp cục đá ấy đi, không phải vì bạn được yêu cầu làm việc đó, mà bởi vì bạn nghĩ đến người khác - bất luận người khác đó là ai và bạn có thể không bao giờ gặp họ. Trồng cây và chăm chút cái cây đó, nhìn ngắm dòng sông và tận hưởng sự trọn vẹn của trái đất, quan sát một con chim tung cánh và nhìn thấy vẻ đẹp trong cánh chim chao lượn ấy, nhạy cảm và cởi mở với cái chuyển động kỳ diệu gọi là cuộc sống này - muốn làm tất cả những điều đó thì phải có tự do, và để tự do, bạn phải thương yêu. Không có tình yêu thì không có tự do; không có tình yêu, tự do chỉ là một ý niệm không chút giá trị. Vì thế, chỉ với những ai thấu hiểu và vượt thoát sự phụ thuộc nội tâm, nhờ đó biết được tình yêu là gì, thì mới có thể có tự do; và chỉ có họ mới tạo ra một nền văn minh mới, một thế giới khác.

Hỏi: *Nguồn gốc của dục vọng là gì và làm thế nào tôi có thể loại bỏ dục vọng?*

Krishnamurti: Một anh bạn trẻ đang đặt ra câu hỏi này; và tại sao cậu ấy phải loại bỏ dục vọng? Các bạn hiểu chứ? Anh bạn này còn rất trẻ, đầy nhựa sống; tại sao cậu ấy phải loại bỏ dục vọng chứ? Người ta bảo cậu ấy rằng thoát khỏi dục vọng là một trong những đức hạnh vĩ đại nhất, rằng khi thoát khỏi dục vọng cậu ấy sẽ nhận ra Thượng đế, hay bất cứ cái tên nào người ta có thể gọi; do vậy, cậu ấy hỏi: "Nguồn gốc của dục vọng là gì và làm thế nào tôi có thể loại bỏ được nó?". Nhưng chính cái thôi thúc loại bỏ dục vọng lại vẫn là dục vọng, không phải sao? Nó thật ra là do sợ hãi thúc đẩy.

Nguồn gốc, cội nguồn, khởi thể của dục vọng là gì? Bạn thấy điều gì đó hấp dẫn và bạn muốn có nó. Bạn thấy một chiếc ô tô hay một du thuyền, và bạn muốn sở hữu nó; hoặc bạn muốn đạt đến địa vị của một người giàu, hay trở thành một sannyasi*. Đây là nguồn cội của dục vọng; nhìn thấy, tiếp xúc, từ đó có cảm giác, và từ cảm giác có dục vọng. Bây giờ, khi đã nhận ra rằng dục vọng đem lại xung đột, bạn hỏi: "Làm thế nào tôi có thể thoát khỏi dục vọng?". Vậy, điều bạn thực sự muốn không phải là thoát khỏi dục vọng, mà thoát khỏi những âu lo, phiền

muộn,khổ đau do dục vọng gây ra. Bạn muốn thoát khỏi những hậu quả đắng cay của dục vọng, chứ không phải thoát khỏi chính dục vọng, và đây là điều vô cùng quan trọng phải hiểu. Nếu bạn tước bỏ khỏi dục vọng sự phiền não, đau khổ, đấu tranh, tước bỏ mọi âu lo và sợ hãi đi kèm với dục vọng, sao cho chỉ còn lại duy nhất khoái lạc, thì liệu bạn có còn muốn thoát khỏi dục vọng không?

** Theo Hindu giáo, đây là người tu đến giai đoạn thứ tư, giai đoạn cuối cùng của một người Bà-la-môn muốn thành thánh. Ở giai đoạn này, người Bà-la-môn sẽ lìa bỏ vợ con, mọi của cải, cuộc sống xã hội và khất thực để sống. - BTV*

Chừng nào còn khao khát muốn có được, đạt được, dù ở mức độ nào, thì chắc chắn còn có âu lo, phiền não, sợ hãi. Cái tham vọng làm giàu, trở thành thế này thế khác, chỉ rơi rụng đi khi nào bạn thấy sự thối rữa, cái bản chất đồi bại của chính dục vọng. Khi bạn thấy rằng dục vọng nhắm vào quyền lực ở bất kỳ hình thức nào - quyền lực của một vị thủ tướng, một thẩm phán, một giáo sĩ, một đạo sư - về cơ bản đều là ác, thì chúng ta sẽ không còn ham muốn quyền lực nữa. Nhưng ta không thấy rằng dục vọng là đồi bại; rằng khao khát đạt được quyền lực là ác; trái lại, ta nói rằng ta sẽ dùng quyền lực để làm điều tốt đẹp - điều này hoàn toàn vô nghĩa. Phương tiện sai lầm không bao giờ có thể dùng để đạt được mục đích đúng. Nếu phương tiện là ác, thì mục đích cũng ác. Thiện không phải là cái đối nghịch của ác, thiện chỉ xuất hiện khi điều ác đã hoàn toàn chấm dứt.

Vì thế, nếu ta không thấu hiểu toàn bộ ý nghĩa của dục vọng, cùng với những hậu quả của nó, những phụ phẩm của nó, thì việc đơn thuần cố gắng loại bỏ dục vọng, chẳng có nghĩa gì cả.

Hỏi: *Làm sao chúng ta có thể thoát khỏi sự phụ thuộc trong khi vẫn còn sống trong xã hội này?*

Krishnamurti: Bạn biết xã hội này là gì không? Xã hội là mối quan hệ giữa người và người, phải không? Đừng làm phức tạp vấn đề, đừng trích dẫn sách vở gì cả; hãy suy nghĩ một cách đơn giản về xã hội và bạn sẽ thấy rằng xã hội là mối quan hệ giữa bạn và tôi và nhiều người khác. Những mối quan hệ của con người làm thành xã hội; và xã hội hiện tại được xây dựng trên

một mối quan hệ của ham muốn tích lũy, không phải sao? Phần đông chúng ta muốn tích lũy tiền bạc, quyền lực, của cải, uy quyền; ở bình diện này hay bình diện khác, ta muốn địa vị, thanh thế, và do đó, ta xây dựng một xã hội chuyên tích lũy. Chừng nào ta còn muốn tích lũy, chừng nào ta còn muốn địa vị, thanh thế, quyền lực và những điều như thế, chừng đó ta còn thuộc về xã hội này, và do đó, ta còn phụ thuộc vào nó. Nhưng nếu ta không còn muốn bất cứ thứ gì như thế nữa và đơn giản là chính mình với tất cả sự khiêm nhường, thì lúc bấy giờ ta sẽ thoát khỏi xã hội đó; ta phản kháng lại và đoạn tuyệt với xã hội đó.

Bất hạnh thay, nền giáo dục hiện nay chỉ có một mục đích duy nhất là biến bạn thành thứ người chỉ biết tuân thủ, tự điều chỉnh để thích ứng rập khuôn theo cái xã hội chuyên tích lũy này. Đó là tất cả những gì mà cha mẹ, thầy cô giáo và sách vở của bạn quan tâm. Chừng nào bạn còn tuân thủ, chừng nào bạn còn đầy dục vọng, còn muốn tích lũy, còn làm bại hoại và hủy diệt người khác vì công cuộc săn đuổi địa vị và quyền lực, thì chừng đó bạn còn được coi là một công dân ưu tú đáng kính. Bạn được giáo dục để sống hoàn toàn ăn khớp với xã hội; nhưng đó không phải là giáo dục, đó chỉ là một tiến trình quy định cho bạn để tuân thủ rập khuôn theo một khuôn mẫu. Chức năng thực sự của giáo dục không phải là đào tạo bạn thành một thư ký, một quan tòa hay một thủ tướng, mà là giúp bạn thấu hiểu toàn bộ cấu trúc của cái xã hội thối nát này và cho phép bạn lớn lên hướng đến tự do. Bạn sẽ đoạn tuyệt với xã hội này và kiến tạo một xã hội khác, một thế giới mới. Phải có những người đứng lên phản kháng lại, không chỉ một phần mà toàn bộ thế giới cũ, bởi vì chỉ có những con người như thế mới có thể kiến tạo một thế giới mới - một thế giới không dựa trên sự tích lũy, quyền lực và thanh thế.

Tôi có thể nghe những người lớn nói: “Không bao giờ làm được đâu, bản chất con người là như vậy, và ông đang nói điều vô nghĩa”. Nhưng ta không bao giờ nghĩ đến việc xóa bỏ sự quy định trí não ở người trưởng thành và không quy định trí não trẻ em. Chắc chắn, giáo dục phải vừa trị bệnh vừa phòng bệnh. Những học trò lớn như các bạn đã bị quy định, đã bị định hình, đã trở nên tham vọng rồi; bạn muốn thành đạt giống như cha

bạn, giống như ngài thống đốc hay ai khác. Vì thế, chức năng đích thực của giáo dục không chỉ là giúp bạn tự xóa bỏ sự quy định của chính bạn, mà còn để thấu hiểu toàn bộ tiến trình cuộc sống diễn ra từng ngày một, sao cho bạn có thể trưởng thành trong tự do và kiến tạo một thế giới mới - một thế giới hoàn toàn khác hẳn với thế giới hiện tại. Tiếc thay, không có phụ huynh, thầy cô nào hay dư luận nói chung quan tâm đến điều này. Thế nên giáo dục phải là một tiến trình giáo dục nhà giáo dục đồng thời với giáo dục học sinh.

Hỏi: *Tại sao con người đánh nhau?*

Krishnamurti: Tại sao các cậu trai lại đánh nhau? Bạn thỉnh thoảng cũng đánh nhau với anh em mình hay với mấy cậu bé khác ở đây, phải không? Tại sao? Bạn đánh để giành đồ chơi. Có lẽ một cậu bé khác đã lấy trái banh hay cuốn sách của bạn, thế là bạn đánh nhau. Nhiều người lớn cũng đánh nhau vì chính lý do đó, chỉ là đồ chơi của họ bây giờ là địa vị, của cải và quyền lực. Nếu bạn muốn quyền lực và tôi cũng muốn quyền lực thì ta đánh nhau, và đó cũng là lý do khiến các quốc gia gây chiến. Đơn giản là thế, chỉ có các triết gia, chính trị gia và những người được gọi là người có đức tin làm phức tạp vấn đề lên thôi. Bạn biết đó, để có thật nhiều kiến thức và kinh nghiệm - biết hết sự giàu có của cuộc sống, vẻ đẹp của sự tồn tại, những đấu tranh, khổ đau, tiếng cười, nước mắt - mà vẫn giữ cho trí não bạn cực kỳ đơn giản là cả một nghệ thuật vĩ đại, và bạn chỉ có thể có một trí não đơn giản khi nào biết cách yêu thương.

Hỏi: *Đố kỵ là gì?*

Krishnamurti: Đố kỵ hàm ý bất mãn với những gì bạn đang là và ganh tị với những người khác, phải không? Không bằng lòng với hiện trạng của mình chính là khởi đầu của ghen tị. Bạn muốn giống như một người nào đó, hiểu biết nhiều hơn, đẹp hơn hoặc có ngôi nhà to hơn, nhiều quyền lực hơn, có địa vị tốt hơn bạn. Bạn muốn mình đạo đức hơn, bạn muốn biết làm sao để thiền tập tốt hơn, bạn muốn vươn tới Thượng đế, bạn muốn là gì đó khác với hiện trạng của mình, do đó bạn sinh lòng đố kỵ, ganh ghét.

Hiểu được mình đang là gì vốn khó khăn vô cùng, bởi vì nó đòi

hỏi một sự tự do hoàn toàn, thoát khỏi mọi dục vọng để thay đổi hiện trạng của bạn thành điều gì khác. Khao khát thay đổi chính mình làm sinh ra đố kỵ, ghen ghét; trái lại, trong việc hiểu được mình đang là gì đã hàm chứa sự chuyển hóa cái bạn đang là. Nhưng bạn thấy đó, toàn bộ thứ giáo dục mà bạn tiếp nhận buộc bạn phải cố gắng phải khác với cái bạn đang là. Khi bạn đố kỵ, người ta dạy bạn: "Đừng có đố kỵ, đó là một tính cách khủng khiếp". Thế là bạn cố gắng để không đố kỵ; nhưng bản thân sự cố gắng đó đã là đố kỵ, bởi vì bạn muốn mình khác đi.

Bạn biết đó, một đóa hoa hồng xinh đẹp là một đóa hoa hồng xinh đẹp; nhưng con người chúng ta đã được gắn cho cái năng lực tư duy, và chúng ta tư duy một cách sai lầm. Để biết tư duy như thế nào đòi hỏi phải thâm nhập, thấu hiểu rất nhiều, nhưng biết tư duy cái gì lại là việc tương đối dễ dàng. Nền giáo dục hiện tại của ta cốt yếu dạy ta phải suy nghĩ điều gì chứ không dạy ta suy nghĩ như thế nào, thâm nhập, khám phá bằng cách nào; và chỉ khi nào người thầy cũng như học trò biết cách suy nghĩ, thì trường học mới xứng đáng với danh hiệu của nó.

Hỏi: *Tại sao tôi không bao giờ thỏa mãn với bất cứ điều gì?*

Krishnamurti: Một cô bé đặt câu hỏi này, và tôi chắc chắn cô bé làm vậy không phải vì bị xúi giục. Cô bé lại muốn biết tại sao mình không bao giờ thỏa mãn khi tuổi đời còn non nớt như vậy. Những người trưởng thành như các bạn sẽ nói gì đây? Đó là việc của các bạn; các bạn đã tạo ra cái thế giới mà trong đó một bé gái hỏi tại sao em không bao giờ thỏa mãn với bất cứ điều gì. Các bạn được cho là những nhà giáo dục, nhưng các bạn không nhìn thấy bi kịch của điều này. Các bạn thiển định, nhưng lại tăm tối, kiệt quệ, chết mòn từ bên trong.

Tại sao con người không bao giờ thỏa mãn? Có phải vì họ mải đi tìm hạnh phúc và họ nghĩ rằng phải không ngừng thay đổi thì họ mới hạnh phúc. Họ chuyển từ công việc này sang công việc khác, từ mối quan hệ này đến mối quan hệ khác; từ tôn giáo hay hệ tư tưởng này sang tôn giáo hay hệ tư tưởng khác; cứ nghĩ rằng nhờ sự chuyển động thay đổi không dứt đó, họ mới tìm thấy hạnh phúc; hoặc nếu không thì họ chọn một cuộc sống tù đọng và rũ chết trong đó. Chắc chắn sự hài lòng là điều gì đó hoàn toàn khác. Nó chỉ xuất hiện khi bạn nhìn bản thân như

bạn đang là, chấm dứt mọi ý muốn thay đổi, chấm dứt mọi ý định lên án hay so sánh - như thế không có nghĩa là bạn chỉ việc chấp nhận điều bạn thấy rồi ngủ quên trong đó. Nhưng khi trí não không còn so sánh, phán xét, lượng giá và do đó có thể thấy cái đang là trong từng phút giây mà không có ý muốn thay đổi nó - thì cái vĩnh cửu sẽ sinh ra trong chính sự tri giác đó.

Hỏi: Tại sao ta phải đọc?

Krishnamurti: Tại sao ta phải đọc? Chỉ cần yên lặng lắng nghe. Bạn không bao giờ hỏi tại sao bạn phải chơi đùa, tại sao bạn phải ăn, tại sao bạn phải nhìn dòng sông, tại sao bạn tàn ác, đúng không? Bạn chỉ nổi loạn và hỏi tại sao bạn phải làm điều gì đó khi bạn không thích làm. Nhưng đọc sách, chơi đùa, cười giỡn, tàn ác, tử tế, nhìn ngắm dòng sông và những đám mây, đó đều là một phần cuộc sống. Và nếu bạn không biết làm thế nào để đọc, nếu bạn không biết làm thế nào để đi, nếu bạn không đủ khả năng thưởng thức vẻ đẹp của một chiếc lá, thì bạn không sống. Bạn phải thấu hiểu toàn thể cuộc sống, chứ không chỉ một phần nhỏ nhoi của nó. Đó là lý do tại sao bạn phải đọc, đó là lý do tại sao bạn phải nhìn lên trời, đó là lý do tại sao bạn phải hát và nhảy múa và làm thơ và đau khổ và thấu hiểu, bởi vì tất cả đều là cuộc sống.

Hỏi: E thẹn là gì?

Krishnamurti: Bạn không cảm thấy e thẹn khi gặp người lạ sao? Bạn không cảm thấy e thẹn khi đặt câu hỏi đó sao? Bạn không cảm thấy e thẹn nếu bạn lên bục giảng này, như tôi, và ngồi ở đây nói chuyện sao? Bạn không cảm thấy e thẹn, bạn không thấy có chút ngượng nghịu và muốn đứng im lặng khi thình lình hiện ra trước mặt bạn một cái cây đáng yêu, một đóa hoa thanh nhã, hay một con chim đang ở trong tổ của nó sao? Bạn thấy không, e thẹn là điều tốt. Nhưng với phần đông chúng ta, e thẹn lại hàm ý là tự ý thức về mình. Khi ta gặp một nhân vật tai to mặt lớn, nếu có một người như vậy, ta trở nên ý thức về cái tôi của ta. Ta nghĩ: "Ông ấy quả là người quan trọng và nổi tiếng, còn mình chỉ là một kẻ vô danh tiểu tốt". Thế là ta cảm thấy e thẹn, tức là ý thức về bản thân. Nhưng có một loại e thẹn khác, tức là thực sự nhạy cảm, và trong đó không còn có sự tự ý thức.

4. LẮNG NGHE

Tại sao bạn có mặt ở đây để nghe tôi nói? Có bao giờ bạn ngẫm xem tại sao bạn phải nghe người ta nói không? Và lắng nghe ai đó nghĩa là gì? Tất cả các bạn ngồi đây, trước mặt một người đang nói. Có phải bạn lắng nghe để nắm bắt điều gì đó sẽ xác nhận, phù hợp với tư tưởng của chính bạn, hay bạn lắng nghe để khám phá? Bạn thấy chỗ khác biệt chứ? Lắng nghe để khám phá có một ý nghĩa hoàn toàn khác với lắng nghe chỉ để nghe được điều gì đó xác nhận điều bạn nghĩ. Nếu bạn hiện diện ở đây đơn thuần để xác nhận, để nhận được sự khích lệ về những tư tưởng của chính bạn, thì lắng nghe chẳng có ý nghĩa gì cả. Nhưng nếu bạn lắng nghe để khám phá, thì lúc đó trí não của bạn được tự do, không vướng mắc vào bất cứ việc gì, nó trở nên sắc bén, tinh nhạy, sống động, đầy ý muốn hiếu kỳ, tìm hiểu, và do đó đủ sức khám phá. Vì thế, điều quan trọng là phải xem tại sao bạn lắng nghe và bạn lắng nghe cái gì?

Đã bao giờ bạn ngồi hết sức yên lặng, không phải cố định tâm vào bất cứ thứ gì, không phải nỗ lực tập trung tư tưởng, mà chỉ cần một trí não hết sức tĩnh lặng, thực sự im lặng? Bấy giờ, bạn nghe được mọi thứ, phải không? Bạn nghe tiếng ồn ở xa thật xa, cũng như tiếng ồn ở gần hơn và tiếng ồn ở sát bên, những âm thanh trực tiếp - thật ra nó có nghĩa là bạn đang lắng nghe mọi thứ. Trí não bạn không bị giới hạn trong một kênh hạn hẹp nông cạn nào. Nếu bạn có thể lắng nghe theo cách này, nghe một cách thoải mái, không căng thẳng, bạn sẽ thấy có một sự thay đổi kỳ diệu diễn ra bên trong bạn, một sự thay đổi không do ý chí của bạn, không do bạn đòi hỏi; và trong sự thay đổi đó, có cái đẹp lớn lao và chiều sâu của sự thấu suốt.

Hãy thử làm thế một lúc xem, hãy thử ngay bây giờ, như hiện bạn đang lắng nghe tôi, đừng chỉ lắng nghe tôi mà hãy nghe mọi vật quanh bạn. Lắng nghe hết thảy những tiếng chuông đó đi, tiếng chuông của đàn bò và của các ngôi đền; lắng nghe tiếng tàu hỏa xa xa và tiếng ô tô chạy trên đường; và nếu bạn đến gần hơn và lắng nghe tôi nói, bạn sẽ thấy có một chiều sâu khủng khiếp trong sự lắng nghe. Nhưng để làm điều này, bạn phải có một trí não hết sức tĩnh lặng. Nếu bạn thực sự muốn lắng nghe, trí não bạn tự nhiên phải yên lặng, đúng không? Bấy giờ bạn sẽ không bị xao lãng bởi điều gì đó xảy ra bên cạnh bạn. Trí não bạn tĩnh lặng bởi vì nó đang lắng nghe thật sâu mọi thứ. Nếu bạn có thể lắng nghe theo cách này với một tâm thế thoải mái, với một niềm hạnh phúc lớn lao, bạn sẽ thấy một sự chuyển hóa kỳ lạ diễn ra trong tim bạn, trong trí não bạn - một sự chuyển hóa mà bạn đã không hề nghĩ tới, hay không có cách nào sản sinh ra nó được.

Tư tưởng là một thứ hết sức lạ lùng, phải không? Bạn biết tư tưởng là gì không? Với phần đông người đời, tư tưởng hay suy nghĩ là thứ gì đó được trí óc kết hợp lại và họ chiến đấu vì tư tưởng của mình. Nhưng nếu bạn có thể thực sự lắng nghe mọi thứ - tiếng nước vỗ bờ của dòng sông, tiếng hót của chim muông, tiếng khóc của một em bé, tiếng rầy la của mẹ bạn, tiếng một ai đó đang bắt nạt bạn, tiếng trách móc của vợ hay chồng bạn - bấy giờ bạn sẽ thấy rằng bạn đã vượt qua ngôn từ, vượt qua những cách diễn đạt thuần túy bằng ngôn từ vốn xé toạc bản chất một ai đó.

Và vượt qua những cách diễn đạt thuần túy ngôn từ là điều hết sức quan trọng, bởi vì rốt lại, tất cả chúng ta đều muốn điều gì? Dù trẻ hay già, dù còn non nớt hay đầy kinh nghiệm, tất cả chúng ta đều muốn được hạnh phúc, đúng không? Khi còn là một người học trò, ta muốn được hạnh phúc trong khi chơi đùa, khi học tập, trong khi làm những điều nhỏ nhặt mà chúng ta thích làm. Rồi khi ta lớn hơn, ta tìm hạnh phúc trong những sự chiếm hữu, trong tiền bạc, trong việc có được một ngôi nhà xinh, một người vợ hay người chồng biết đồng cảm, một công việc tốt. Khi những thứ ấy không còn làm ta thỏa mãn nữa, ta chuyển sang thứ khác. Ta nói: “Ta phải xả chấp thì mới hạnh phúc”. Vậy là ta bắt đầu tập xả chấp. Ta lìa bỏ gia đình, từ bỏ mọi

của cải, lui về sống ẩn dật. Hoặc ta gia nhập vào một đoàn thể tôn giáo vì nghĩ rằng ta sẽ được hạnh phúc bằng cách cùng nhau sống và thảo luận về tình anh em, bằng cách đi theo một lãnh tụ, một guru, một đức thầy, một lý tưởng, bằng cách tin vào điều gì đó mà về cốt lõi là một sự tự lừa dối, một ảo tưởng, một sự mê tín.

Các bạn hiểu điều tôi đang nói chứ?

Khi bạn chải tóc, khi bạn mặc quần áo sạch sẽ và sửa soạn cho mình thật đẹp, tất cả đều nằm trong khao khát được hạnh phúc của bạn, đúng không? Khi bạn thi đậu và thêm được vài chữ cái vào cái tên của mình, khi bạn có được một việc làm, một ngôi nhà và tài sản khác, khi bạn kết hôn và có con cái, khi bạn gia nhập một hội đoàn tôn giáo mà các lãnh đạo của hội tuyên bố rằng họ có những thông điệp từ một đức thầy vô hình - thì đằng sau tất cả những điều đó là một sự thôi thúc kỳ lạ, sự cưỡng bách phải tìm thấy hạnh phúc.

Nhưng bạn thấy đó, hạnh phúc không dễ dàng như vậy đâu, bởi vì hạnh phúc không nằm trong tất cả những thứ đó. Bạn có thể có niềm vui, bạn có thể tìm thấy một sự thỏa mãn mới, nhưng sớm muộn gì nó cũng trở nên tẻ nhạt. Bởi vì không có hạnh phúc lâu dài nào trong những điều ta biết. Nụ hôn nào cũng kèm theo nước mắt, tiếng cười nào cũng kèm theo phiền não và cô độc. Mọi vật đều suy tàn, thối rữa. Vì thế, đang khi còn trẻ, bạn phải bắt đầu khám phá xem cái điều lạ lùng được gọi hạnh phúc ấy là gì. Đó là một phần cốt tủy của giáo dục.

Hạnh phúc không đến khi bạn cố gắng đuổi theo nó - và đó là bí mật to lớn nhất, dù nó rất dễ dàng được nói ra. Ta có thể dùng vài từ đơn giản để nói về nó; nhưng nếu chỉ đơn thuần nghe tôi nói rồi lặp lại những gì đã nghe, bạn sẽ không hạnh phúc đâu. Hạnh phúc lạ lùng lắm; nó đến khi bạn không tìm kiếm nó. Khi bạn không cố gắng để hạnh phúc, thì nó đến, không mong đợi, một cách bí mật, được sinh ra từ sự thuần khiết, từ tình yêu cuộc sống. Nhưng hạnh phúc đó đòi hỏi phải thấu hiểu rất nhiều - chứ không phải gia nhập một tổ chức hoặc cố gắng trở thành ai đó. Chân lý không phải là điều có thể đạt được. Chân lý xuất hiện khi tâm trí bạn được gột sạch mọi ý niệm cố gắng, và bạn không còn muốn cố gắng để trở thành ai đó; chỉ lúc đó, khi

trí não hoàn toàn yên lặng, hành động lắng nghe mọi thứ mà không chịu ảnh hưởng của thời gian mới có thể xảy ra. Bạn có thể nghe những lời lẽ này, nhưng để hạnh phúc xuất hiện, bạn phải tìm ra cách giải thoát trí não khỏi mọi nỗi sợ.

Chừng nào bạn còn sợ bất kỳ ai hay bất kỳ thứ gì thì không thể có hạnh phúc. Không thể có hạnh phúc chừng nào bạn còn sợ cha mẹ, thầy cô của bạn, sợ thi rớt, sợ không tiến bộ, không đến được gần hơn với đức thầy, không đến được gần hơn với chân lý, hoặc sợ không được ủng hộ, không được động viên, hỗ trợ. Nhưng nếu bạn thực sự không sợ bất cứ điều gì, thì bạn sẽ thấy - khi bạn thức dậy vào một buổi sáng hoặc khi bạn đi dạo một mình - đột nhiên một điều lạ lùng xảy đến: không mời gọi, không van nài, không trông chờ, cái điều có thể gọi là tình yêu, chân lý, hạnh phúc, đột nhiên xuất hiện ở đó.

Thế nên điều hết sức quan trọng là bạn phải được giáo dục một cách đúng đắn đang khi còn trẻ. Thứ mà hiện giờ ta gọi là giáo dục không phải là giáo dục gì cả, bởi vì chẳng ai nói với ta về tất cả điều này. Thầy cô giáo của bạn chuẩn bị để bạn vượt qua các kỳ thi, nhưng không nói với bạn về cuộc sống, vốn là điều quan trọng hơn tất cả, bởi vì rất ít người biết sống ra sao. Phần đông chúng ta chỉ đơn thuần tồn tại, chúng ta chỉ làm cách nào đó để lê lết qua cuộc đời, và do đó, cuộc sống trở thành một thứ thật khủng khiếp. Để thực sự sống, ta phải có thật nhiều tình yêu, một cảm nhận tuyệt vời về sự tĩnh lặng, một sự giản dị lớn lao với vô vàn kinh nghiệm; cuộc sống đó đòi hỏi một trí não đủ khả năng tư duy hết sức sáng suốt, không bị trói buộc bởi định kiến hay sự mê tín, bởi hy vọng hay sợ hãi. Tất cả đều là cuộc sống, và nếu bạn không được giáo dục để sống, thì lúc đó giáo dục không có ý nghĩa gì cả. Bạn có thể học cách sống ngăn nắp, gọn gàng, có những cung cách xử sự đẹp, và bạn có thể đạt kết quả tốt qua các kỳ thi; nhưng gắn cho những điều cạn cợt ấy một tầm quan trọng hàng đầu khi toàn bộ cấu trúc của xã hội đang đổ nát, thì cũng giống như làm sạch và đánh bóng các móng tay trong khi nhà đang cháy. Bạn thấy đó, không ai nói với các bạn về tất cả những điều này, không ai cùng bạn đi sâu vào vấn đề đó. Bạn đã bỏ hết ngày này sang ngày khác để dùi mài các môn học - toán, sử, địa - thì bạn cũng cần phải bỏ thật nhiều thời gian để bàn thảo với nhau về các vấn đề thâm sâu

này, bởi vì nó sẽ biến cuộc sống của bạn trở nên phong phú.

Hỏi: *Chẳng phải sùng bái Thượng đế chính là tôn giáo đích thực sao?*

Krishnamurti: Trước hết ta hãy khám phá cái gì không phải là tôn giáo. Chẳng phải đó là thái độ tiếp cận đúng đắn sao? Nếu ta có thể thấu hiểu cái gì không phải là tôn giáo, thì hẳn ta sẽ bắt đầu tri giác điều gì đó khác. Tựa như lau sạch kính cửa sổ dính bụi bặm - ta bắt đầu nhìn xuyên qua đó hết sức rõ ràng. Vậy hãy xem liệu ta có thể thấu hiểu và quét sạch ra khỏi trí não ta những gì không phải là tôn giáo hay không; đừng nói rằng: "Tôi sẽ nghĩ về điều này" rồi khua môi múa mép bằng ngôn từ. Có lẽ các bạn có thể làm vậy, nhưng phần đông người lớn đã bị vướng mắc rồi, họ đã an vị một cách thoải mái trong cái không phải là tôn giáo và họ không muốn bị quấy nhiễu.

Vậy cái gì không phải là tôn giáo? Đã bao giờ các bạn nghĩ đến điều này chưa? Bạn đã nghe người ta nói đi nói lại nhiều lần về điều được cho là tôn giáo - tin vào Thượng đế và hàng tá thứ khác nữa - nhưng không ai yêu cầu bạn khám phá xem cái gì không phải là tôn giáo; và bây giờ bạn và tôi sẽ tự mình khám phá.

Khi lắng nghe tôi hay bất kỳ ai khác, đừng chỉ chấp nhận điều đã được nói ra, mà hãy lắng nghe để thấy rõ sự thật của vấn đề. Nếu bạn đã từng tự mình lĩnh hội điều gì không phải là tôn giáo, thì trong suốt cuộc sống của bạn, không tu sĩ hay kinh sách nào có thể đánh lừa được bạn nữa. Không có nỗi sợ hãi nào có thể sinh ra ảo tưởng khiến bạn tin tưởng và đi theo. Để khám phá xem cái gì không phải là tôn giáo, bạn phải bắt đầu ở cấp độ đời sống hằng ngày, rồi từ đó bạn có thể leo lên. Để đi xa, bạn phải bắt đầu từ gần và bước gần nhất là bước quan trọng hơn cả. Vậy, cái gì không phải là tôn giáo? Các nghi lễ có phải là tôn giáo không? Việc thờ cúng hằng ngày có phải là tôn giáo không?

Giáo dục đích thực là học cách nghĩ, chứ không phải nghĩ cái gì. Nếu bạn biết cách tư duy, nếu bạn thực sự có khả năng đó, thì bạn mới là một con người tự do - thoát khỏi mọi giáo điều, mọi sự mê tín, mọi nghi lễ - và do đó, bạn mới có thể khám phá tôn giáo là gì.

Các nghi lễ rõ ràng không phải là tôn giáo, bởi vì trong khi thực hiện các nghi lễ ấy, bạn chỉ lặp đi lặp lại một công thức đã được trao truyền từ quá khứ đến cho bạn. Bạn có thể tìm thấy một cảm giác khoái lạc nào đó trong việc thực hiện các nghi lễ ấy, giống như cảm giác của những người hút thuốc hay uống rượu; nhưng đó có phải là tôn giáo không? Khi thực hiện các nghi lễ ấy, bạn đang làm điều mà bạn không biết gì cả; cha bạn và ông bạn đã làm việc đó, cho nên bạn làm theo, vì nếu bạn không làm họ sẽ la rầy bạn. Đó không phải là tôn giáo, đúng không?

Và trong một ngôi đền, chùa, nhà thờ, có gì trong đó? Một hình tượng được chạm khắc bởi một người, theo sự tưởng tượng của riêng người ấy. Hình tượng có thể là một biểu tượng, nhưng nó vẫn chỉ là một hình tượng, không phải là thứ có thật. Một biểu tượng, một từ ngữ không phải là thứ mà nó đại diện. Từ "cửa" đâu phải là cái cửa, đúng không? Từ không phải là vật. Ta đi đến nhà thờ, đền, chùa để cúng bái... điều gì? Một hình ảnh được cho là một biểu tượng; nhưng biểu tượng không phải là thứ có thật. Vậy tại sao bạn đến đó? Đó là những dữ kiện; không phải tôi đang chỉ trích; và vì đó là những dữ kiện, tại sao lại bận tâm việc ai đi đến đền thờ, người Bà-la-môn hay không phải người Bà-la-môn? Ai bận tâm làm gì? Bạn thấy đó, người lớn đã biến biểu tượng thành tôn giáo, rồi vì tôn giáo ấy họ sinh ra cãi lộn, bất hòa, đánh nhau, sát hại nhau; nhưng Thượng đế không có ở đó. Thượng đế không bao giờ ở trong một biểu tượng. Vì thế, sùng bái một biểu tượng hay hình ảnh không phải là tôn giáo.

Và niềm tin có phải là tôn giáo không? Điều này phức tạp hơn. Ta đã bắt đầu gần, giờ ta sẽ đi xa hơn một chút. Niềm tin có phải là tôn giáo không? Người Kitô giáo tin cách này, tín đồ Hindu tin cách khác, người Hồi giáo tin cách khác, tín đồ Phật giáo lại tin cách khác nữa, và tất cả họ đều tự cho mình là người có đạo, người của tôn giáo; tất cả họ đều có đền thờ, đấng tối cao, thần thánh, những biểu tượng, những niềm tin của riêng mình. Và đó có phải là tôn giáo không? Có phải là tôn giáo không khi bạn tin vào Thượng đế, Rama, Sita, Ishwara và những điều đại loại như thế? Làm thế nào bạn có được một niềm tin? Bạn tin vì cha bạn và ông bạn tin; hoặc đã đọc được những điều mà một đạo sĩ nào đó như Shankara hay Đức Phật được cho là đã nói, bạn tin vào mọi điều đó và nói đó là thật. Phần đông các bạn tin vào

những gì Kinh Gita nói, cho nên bạn không xem xét cuốn sách này một cách rõ ràng và đơn giản như đối với bất kỳ cuốn sách nào bạn có; bạn không cố khám phá xem đâu là sự thật.

Ta đã thấy rằng nghi thức cúng bái thờ phượng không phải là tôn giáo, rằng đi đến đền thờ không phải là tôn giáo, và rằng niềm tin không phải là tôn giáo. Niềm tin chia rẽ con người. Tín đồ Kitô giáo có những niềm tin và do đó đã chia rẽ với những người có những niềm tin khác, và bản thân họ cũng tự chia rẽ với nhau; tín đồ Hindu tràn ngập thù địch triền miên, bởi vì họ tự tin rằng họ là những người thuộc dòng dõi Bà-la-môn hay không phải Bà-la-môn, là cái này hay cái khác. Vậy niềm tin đem lại sự thù địch, chia rẽ, hủy diệt, và đó rõ ràng không phải là tôn giáo.

Vậy, tôn giáo là gì? Nếu bạn đã lau sạch kính cửa sổ - nghĩa là bạn đã thực sự ngưng dứt việc thực hiện các nghi lễ cúng bái, bỏ hết mọi niềm tin, ngưng chạy theo bất kỳ lãnh tụ hay đạo sư nào - bấy giờ trí não của bạn giống như kính cửa sổ được lau sạch bóng loáng, và bạn có thể nhìn ra và thấy mọi vật một cách rõ ràng. Khi trí não được lau sạch mọi hình ảnh, nghi thức cúng bái, mọi niềm tin, biểu tượng, mọi ngôn từ, mọi kinh kệ tụng niệm và mọi sợ hãi, thì bấy giờ những gì bạn thấy sẽ là cái chân thực, cái phi thời gian, cái vĩnh hằng, có thể gọi là Thượng đế; nhưng điều này đòi hỏi một trí tuệ, một sự thấu hiểu và nhẫn nại vô cùng, và chỉ dành cho những người nào thực sự đi sâu truy vấn xem tôn giáo là gì và theo đuổi công cuộc truy vấn đó hết ngày này sang ngày khác, cho đến giây phút cuối cùng. Chỉ những người như thế mới biết tôn giáo đích thực là gì. Những người còn lại chỉ nói ra những lời môi miệng, và tất cả những đồ trang hoàng và toàn bộ những hình thức trang trí cơ thể, những nghi lễ, việc rung chuông - tất cả chỉ là sự mê tín, tuyệt đối không có ý nghĩa chi cả. Chỉ khi nào trí não phản kháng, chống lại tất cả những gì được gọi là tôn giáo, thì nó mới thấy cái chân thực.

5. SỰ BẤT MÃN SÁNG TẠO

Đã bao giờ bạn ngồi một cách hết sức yên lặng, không động đậy chút nào chưa? Hãy thử đi, hãy ngồi thực sự yên lặng, lưng thẳng và quan sát xem trí não bạn đang làm gì. Đừng tìm cách kiểm soát nó, đừng bảo nó không nên nhảy từ tư tưởng này sang tư tưởng khác, từ mối quan tâm này sang mối quan tâm khác như vậy, mà hãy cứ nhận thức về việc trí não bạn đang nhảy nhót thế nào. Đừng làm gì xen vào, mà hãy cứ quan sát như khi bạn đứng bên bờ sông quan sát dòng nước chảy. Dòng chảy đó mang theo nhiều vật - cá, lá cây, xác chết động vật - nhưng dòng sông luôn luôn sống động, trôi chảy, và trí não bạn giống như thế.

Nó trôi chảy không dừng nghỉ, di chuyển từ thứ này sang thứ khác giống như một cánh bướm.

Khi bạn nghe một bài hát, bạn nghe như thế nào? Bạn có thể thích người đang hát, người ấy có thể có một khuôn mặt xinh, và bạn có thể theo dõi ý nghĩa của ca từ; nhưng đằng sau tất cả những điều đó, khi nghe một ca khúc, bạn lắng nghe những nốt nhạc và quãng lặng giữa các nốt nhạc, phải không? Cũng như vậy, hãy thử ngồi thật yên lặng, không bồn chồn, không động đậy bàn tay hay thậm chí ngón chân, và chỉ quan sát trí não bạn thôi. Đó là một trò chơi thật vui. Nếu bạn thử làm thế như một trò vui, một trò giải trí, bạn sẽ thấy trí não bắt đầu lắng xuống mà bạn không hề phải cố gắng kiểm soát nó. Lúc đó, không còn có người giám sát, người phán xét, người đánh giá nữa; và khi trí não nhờ đó tự nó hết sức yên lặng, tĩnh lặng một cách tự phát, bạn sẽ khám phá được thế nào là vui vẻ. Bạn biết vui vẻ là gì không? Chỉ là cười vui vậy thôi, là cảm thấy thích thú vì điều

gì hay không vì điều gì cả, là biết niềm vui của việc sống, việc mỉm cười, việc nhìn thẳng vào mặt người khác mà hoàn toàn không có chút cảm giác sợ hãi nào cả.

Đã bao giờ bạn thực sự nhìn vào mặt ai chưa? Đã bao giờ bạn nhìn vào mặt thầy cô, cha mẹ, một viên chức cấp cao, một người giúp việc, một người cu li nghèo khổ, và thấy xem việc gì xảy ra chưa? Phần đông chúng ta đều sợ nhìn thẳng vào mặt người khác, và người khác cũng không muốn ta nhìn họ theo cách đó, bởi vì họ cũng sợ hãi. Không người nào muốn tự phơi bày chính mình; ta luôn luôn đề phòng, thủ thế, giấu mặt đằng sau những vẻ ngoài đau khổ, phiền não, ao ước, hy vọng, và rất ít người có thể nhìn thẳng vào mắt bạn và mỉm cười. Và điều hết sức quan trọng là mỉm cười, là hạnh phúc; bởi vì, bạn thấy đó, không có tiếng hát trong tim là cuộc sống trở nên cực kỳ tăm tối. Ta có thể đi hết đền thờ này đến đền thờ khác, tìm hết người chồng/vợ này đến người chồng/vợ khác, đến gặp một giảng sư hay đạo sư mới; nhưng nếu không có niềm vui bên trong này, cuộc sống cũng chẳng có ý nghĩa gì cả. Và tìm thấy niềm vui nội tâm này là việc không dễ dàng gì, bởi vì phần đông chúng ta chỉ bất mãn ngoài mặt.

Bạn có hiểu bất mãn nghĩa là gì không? Hiểu được bất mãn là điều hết sức khó khăn, bởi vì phần đông chúng ta đào kênh dẫn sự bất mãn đi theo một phương hướng nào đó, để nó bị nhận chìm và cuốn đi. Tức là, mối quan tâm duy nhất của ta là tự thiết lập cho ta một vị trí an toàn với những lợi lộc và uy thế vững chắc, để không bị quấy rầy. Điều đó diễn ra trong gia đình và cả ở trường học. Thầy cô giáo không muốn bị quấy nhiễu, vì thế họ cứ theo thói quen cũ mà sống; bởi vì một khi ta thực sự bất mãn và bắt đầu khám phá, chất vấn, thì bắt buộc phải có sự xáo trộn. Nhưng chỉ khi bất mãn thực sự, ta mới có sáng kiến.

Bạn biết sáng kiến là gì không? Bạn có sáng kiến khi bạn khởi xướng hay bắt đầu làm việc gì đó táo bạo mà không do bị xúi giục. Đó không nhất thiết phải là một việc vĩ đại hay phi thường - điều đó có thể đến sau; nhưng chỉ một tia sáng kiến khi bạn tự trồng một cây con, khi bạn tử tế một cách tự nhiên, khi bạn mỉm cười chào một người đang mang vác nặng, khi bạn dẹp một cục đá nằm giữa đường đi, hoặc vỗ về một con vật trên

đường. Đó là một khởi đầu nhỏ bé của một sáng kiến vĩ đại mà bạn phải có nếu bạn biết cái điều phi thường được gọi là sáng tạo này. Sáng tạo bắt nguồn từ sáng kiến chỉ xuất hiện khi có sự bất mãn sâu sắc.

Đừng e sợ sự bất mãn mà hãy nuôi dưỡng nó cho đến lúc một tia lửa trở thành ngọn lửa và bạn mãi mãi bất mãn với mọi sự - với công việc, với gia đình của bạn, với truyền thống theo đuổi tiền bạc, địa vị, quyền lực - để bạn thực sự có thể bắt đầu tư duy, khám phá. Nhưng bởi vì càng lớn, bạn sẽ càng thấy rằng duy trì cái tinh thần bất mãn này là rất khó. Bạn có con cái phải chu cấp và những đòi hỏi trong công việc phải xem xét; ý kiến của làng xóm, của xã hội khép chặt lấy bạn, và bạn bắt đầu nhanh chóng đánh mất ngọn lửa bất mãn bùng cháy này. Khi bạn cảm thấy bất mãn, bạn mở radio lên nghe, bạn đến thăm đạo sư, bạn hành lễ thờ bái, bạn đến một câu lạc bộ, uống rượu, theo đuổi phụ nữ - bất cứ điều gì có thể dập tắt ngọn lửa. Nhưng, bạn thấy đó, không có ngọn lửa bất mãn này, bạn sẽ không bao giờ có sáng kiến, vốn là khởi đầu của sự sáng tạo. Để khám phá xem đâu là sự thật, bạn phải phản kháng lại trật tự đã được thiết lập; nhưng cha mẹ bạn càng có nhiều tiền bạc và thầy cô bạn càng muốn củng cố công việc của mình, thì họ càng ít muốn bạn phản kháng hơn.

Sáng tạo không chỉ là vẽ tranh hay làm thơ, việc đó cũng tốt thôi, nhưng chỉ thế thì quá ít ỏi. Chỗ quan trọng là phải hoàn toàn bất mãn, bởi vì bất mãn toàn diện là khởi đầu của sáng kiến, vốn sẽ trở thành sáng tạo khi nó chín muồi; và đó là cách duy nhất để khám phá ra sự thật là gì, Thượng đế là gì, bởi vì trạng thái sáng tạo là Thượng đế.

Vì thế, ta phải có sự bất mãn toàn diện này, nhưng với niềm vui. Bạn hiểu chứ? Ta phải bất mãn hoàn toàn, không phải oán trách, mà với niềm vui, với sự thích thú, với tình yêu. Hầu hết những người bất mãn đều chán nản khủng khiếp; họ luôn luôn phàn nàn rằng điều gì đó hay ai đó không đúng, hoặc họ mong ước có một địa vị tốt hơn, hoặc muốn hoàn cảnh thay đổi, bởi vì sự bất mãn của họ quá hời hợt, nông cạn. Còn những người không bất mãn chút nào thì đã chết rồi.

Nếu bạn có thể phản kháng khi bạn đang còn trẻ, và khi lớn tuổi

hơn mà vẫn giữ được tâm trạng bất mãn sống động với sức sống của niềm vui và tình yêu to lớn, thì ngọn lửa bất mãn đó sẽ có một ý nghĩa phi thường, bởi vì ngọn lửa ấy sẽ xây dựng, sẽ sáng tạo, sẽ đem lại những điều mới lạ cho cuộc sống. Để làm được điều này, bạn phải có một nền giáo dục đúng đắn, không phải thứ giáo dục chỉ biết chuẩn bị cho bạn kiếm được một việc làm hay leo lên nấc thang thành công, mà là nền giáo dục giúp bạn suy nghĩ và cho bạn không gian - không gian ở đây không phải là một phòng ngủ rộng hơn hay một mái nhà cao hơn, mà là không gian để trí não bạn lớn lên mà không bị trói buộc bởi bất kỳ niềm tin, bất kỳ nỗi sợ hãi nào.

Hỏi*: Bất mãn ngăn ta suy nghĩ sáng suốt. Làm thế nào để khắc phục trở ngại này?*

Krishnamurti: Tôi nghĩ bạn có thể đã không lắng nghe điều tôi đang nói đây; có lẽ vì bạn quan tâm câu hỏi của bạn hơn, bạn lo lắng không biết đặt câu hỏi thế nào cho thông. Đó là điều tất cả các bạn đều làm bằng nhiều cách khác nhau. Mỗi người đều có sẵn một mối bận tâm, và nếu điều tôi nói không phải là điều bạn muốn nghe, bạn liền gạt bỏ nó ngay, bởi vì trí não của bạn đã bị vấn đề của chính bạn chiếm cứ rồi. Nếu người hỏi lắng nghe điều đã được nói lên, nếu anh ta đã thực sự cảm nhận được bản chất bên trong của sự bất mãn, của sự vui vẻ, của sự sáng tạo, thì tôi nghĩ anh ta đã không đặt ra câu hỏi này.

Vậy, có phải sự bất mãn ngăn ta suy nghĩ sáng suốt không? Và suy nghĩ sáng suốt là gì? Có thể suy nghĩ thật sáng suốt không nếu bạn muốn đạt được điều gì đó từ chính sự suy nghĩ của mình? Nếu trí não bạn quan tâm đến một kết quả, thì liệu bạn có thể suy nghĩ một cách sáng suốt không? Hay phải chăng bạn chỉ có thể tư duy một cách sáng suốt khi bạn không tìm kiếm một mục đích, một kết quả, không nỗ lực đạt được điều gì đó?

Và liệu bạn có thể tư duy một cách sáng suốt nếu bạn còn có thành kiến, còn có một niềm tin cụ thể - tức là nếu bạn còn tư duy như một tín đồ Hindu, một tín đồ Thiên Chúa? Chắc chắn bạn chỉ có thể suy nghĩ một cách thật sáng suốt khi trí não bạn không bị ràng buộc với một đức tin, giống như con khỉ bị cột vào cây cọc; bạn chỉ có thể suy nghĩ thật sáng suốt khi bạn không còn tìm kiếm một kết quả; bạn chỉ có thể suy nghĩ sáng

suốt khi bạn không còn thành kiến - tất cả những điều này thật ra có nghĩa là bạn có thể suy nghĩ một cách sáng suốt, đơn giản và trực tiếp khi trí não bạn không còn tìm kiếm sự an toàn dưới bất kỳ hình thức nào, và do đó đã thoát khỏi sợ hãi.

Vì vậy, theo hướng này, bất mãn không ngăn ta suy nghĩ sáng suốt. Nhưng khi thông qua bất mãn, bạn theo đuổi một kết quả, hoặc khi bạn tìm cách dập tắt sự bất mãn bởi vì trí não bạn ghét bị quấy rầy, và muốn được yên tĩnh, bình yên với bất cứ giá nào, thì lúc đó tư duy sáng suốt mới là điều không thể. Nhưng nếu bạn bất mãn với mọi thứ - với những thành kiến của bạn, với các tín điều của bạn, với những nỗi sợ hãi bên trong bạn - mà không tìm kiếm một kết quả, thì lúc ấy chính sự bất mãn sẽ giúp bạn tập trung tư tưởng, không phải vào một đối tượng cụ thể hay theo một chiều hướng cụ thể nào, mà toàn bộ tiến trình tư duy của bạn sẽ trở nên cực kỳ đơn giản, trực tiếp và sáng suốt.

Dù trẻ hay già, phần đông chúng ta đều bất mãn chỉ vì ta muốn điều gì đó - hiểu biết hơn, công việc tốt hơn, xe đẹp hơn, lương cao hơn. Sự bất mãn của ta dựa trên khao khát "cái nhiều hơn". Chỉ vì muốn điều gì đó càng lúc càng nhiều hơn nên phần đông chúng ta mới bất mãn. Nhưng tôi không đề cập đến loại bất mãn đó. Chính việc khao khát "cái nhiều hơn" đó ngăn ta suy nghĩ sáng suốt. Trái lại, nếu ta bất mãn, không phải vì muốn điều gì đó, mà vì không biết ta muốn điều gì, nếu ta bất mãn với công việc của ta, với việc kiếm tiền, với việc tìm kiếm địa vị và quyền lực, với truyền thống, với những gì ta chưa có và những gì ta có thể có; nếu ta bất mãn không vì cái gì cả nhưng vì tất cả mọi sự, bấy giờ tôi nghĩ chúng ta sẽ thấy rằng nỗi bất mãn của chúng ta mang lại sự sáng suốt. Khi ta không chấp nhận hay đi theo sự hướng dẫn của bất kỳ ai, mà chất vấn, tìm hiểu, thâm nhập, thì sẽ có một sự thấu hiểu mà từ đó sự sáng tạo, niềm vui xuất hiện.

Hỏi*: Tự biết mình là gì, và làm thế nào ta có thể đạt được điều đó?*

Krishnamurti: Bạn có thấy trạng thái tâm lý nằm đằng sau câu hỏi này không? Tôi không có ý bất kính với người đặt câu hỏi, nhưng hãy nhìn cái trạng thái tâm lý đã đặt ra câu hỏi: "Làm thế nào tôi có thể đạt được nó, phải trả bao nhiêu để mua được

nó? Tôi phải làm gì, tôi phải hy sinh thế nào, phải tu tập giữ giới hay tham thiền ra sao để có được nó?". Giống như một cỗ máy, các trí não tầm thường nói: "Tôi sẽ làm điều này để đạt được điều đó". Những người được gọi là người có đức tin suy nghĩ bằng những lời lẽ như thế; nhưng sự tự biết mình không xuất hiện theo cách ấy. Bạn không thể mua được nó bằng một nỗ lực hay hoạt động tu tập nào cả. Sự tự biết mình xuất hiện khi bạn quan sát chính mình trong quan hệ với bạn bè và thầy cô giáo của bạn, với tất cả mọi người quanh bạn; nó xuất hiện khi bạn quan sát cung cách ứng xử của người khác, những cử chỉ của người ấy, lối ăn mặc, cách nói năng, thái độ khinh miệt hay nịnh bợ của người ấy và phản ứng của bạn; nó xuất hiện khi bạn quan sát mọi thứ bên trong bạn và những gì có liên quan đến bạn, tự thấy mình như bạn thấy gương mặt mình trong gương.

Khi nhìn vào gương, bạn thấy chính bạn như bạn là, đúng không? Bạn có thể mong ước đầu bạn có một hình dáng khác, nhiều tóc hơn một chút và gương mặt bạn ít xấu hơn; nhưng sự thật vẫn ở đó, phản ánh rõ nét trong gương, bạn không thể gạt nó đi và nói: "Mình mới đẹp làm sao!".

Vậy, nếu bạn có thể nhìn vào tấm gương các mối quan hệ chính xác như bạn nhìn vào một tấm gương thông thường, thì lúc đó công cuộc tự biết mình trở nên vô tận. Giống như bước vào một đại dương không đáy, không bến bờ. Phần đông chúng ta muốn vươn tới một mục đích. Ta muốn có thể nói rằng: "Tôi đã đạt đến sự tự biết mình và tôi hạnh phúc"; nhưng không có điều gì như thế cả. Nếu bạn có thể nhìn vào chính mình mà không chỉ trích những gì bạn thấy, không so sánh bạn với người nào khác, không mong muốn mình đẹp hơn hay đạo đức hơn. Nếu bạn có thể chỉ đơn giản quan sát hiện trạng của mình và cùng chuyển dịch với điều đó, thì bạn sẽ nhận ra rằng nó có thể đi xa đến vô tận. Bấy giờ không có chỗ kết thúc cho hành trình, và đó là sự huyền bí, là cái đẹp của nó.

Hỏi*: Linh hồn là gì?*

Krishnamurti: Nền văn hóa, văn minh của chúng ta đã bịa ra từ "linh hồn" - văn minh là khao khát chung của tập thể và ý chí của nhiều người. Hãy nhìn vào nền văn minh Ấn Độ. Chẳng phải đó là kết quả của đa số mọi người với những khao khát, ý

chí của họ sao? Bất kỳ nền văn minh nào cũng đều là kết quả của những gì có thể gọi là ý chí tập thể; và cái ý chí tập thể trong trường hợp này đã nói rằng phải có cái gì đó bên ngoài thân thể vật chất sẽ chết đi, mục ruỗng, phân hủy, điều gì đó vĩ đại mênh mông hơn nhiều, điều gì đó bất hoại, bất tử; do đó nó đã thiết lập nên ý niệm linh hồn này. Thỉnh thoảng có thể có một, hai người tự mình khám phá đôi điều về cái phi thường được gọi là sự bất tử này, một trạng thái mà trong đó không có cái chết, và rồi tất cả những trí não tầm thường lên tiếng: "Đúng, linh hồn phải có thật, quả thực điều ông ấy nói là chính xác". Và bởi vì họ muốn sự bất tử nên họ bám vào từ "linh hồn".

Bạn cũng muốn biết liệu có thứ gì đó hơn hẳn sự tồn tại thể lý này, phải không? Cái vòng bất tận đến văn phòng, làm một công việc mà bạn hoàn toàn không có hứng thú, gây gổ, ghen tị, sinh con đẻ cái, tám chuyện tầm phào với hàng xóm, nói những lời vô nghĩa - bạn muốn biết liệu có cái gì đó hơn hẳn tất cả những điều này không. Chính từ "linh hồn" biểu hiện rõ ràng cái ý tưởng về một trạng thái vốn bất hoại, phi thời gian, đúng không? Nhưng bạn thấy đó, bạn không bao giờ tự mình khám phá được liệu có hay không một trạng thái như thế. Bạn không nói: "Tôi không quan tâm Đức Chúa, Shankara hay bất kỳ người nào khác đã nói gì, cũng không quan tâm những mệnh lệnh của truyền thống, của cái gọi là nền văn minh; tôi sẽ tự mình khám phá liệu có hay không một trạng thái vượt lên trên khuôn khổ thời gian". Bạn không phản kháng chống lại những gì mà nền văn minh hay ý chí tập thể đã tạo thành công thức; trái lại, bạn còn chấp nhận nó và nói: "Đúng rồi, có linh hồn". Bạn gọi sự tạo thành công thức đó là thế này, người khác gọi nó là thế khác, và rồi các bạn tự chia rẽ nhau và trở thành kẻ thù của nhau vì xung đột niềm tin.

Người thực sự muốn khám phá liệu có hay không một trạng thái vượt lên trên khuôn khổ thời gian thì phải thoát khỏi nền văn minh; tức là phải thoát khỏi ý chí của tập thể và đứng riêng một mình. Và đấy là một phần thiết yếu của giáo dục: học cách đứng riêng một mình để bạn không bị vướng mắc vào ý chí của đám đông hoặc ý chí của một người và do đó, tự bạn có thể khám phá điều gì là chân thực.

Đừng phụ thuộc vào bất kỳ ai. Tôi hoặc ai khác có thể nói với bạn rằng có một trạng thái phi thời gian, nhưng điều đó có giá trị gì đối với bạn chứ? Nếu đói, bạn sẽ muốn ăn chứ không muốn được mớm cho vài lời nói đơn thuần. Điều quan trọng là tự bạn phải khám phá. Bạn có thể thấy rằng mọi thứ quanh bạn đang phân rã, bị hủy diệt. Cái gọi là văn minh không còn được giữ vững bởi ý chí tập thể; nó đang trên đà phân rã thành từng mảnh. Cuộc sống thách thức bạn từng phút từng giây, và nếu bạn chỉ đơn thuần phản ứng lại thách thức bằng lối mòn của tập quán, của thói quen, tức là phản ứng bằng thái độ chấp nhận, vậy thì phản ứng của bạn chẳng có giá trị gì cả. Bạn chỉ có thể khám phá liệu có hay không một trạng thái phi thời gian, một trạng thái không còn một động thái tìm kiếm "cái nhiều hơn" hay "cái ít hơn", khi nào bạn dám nói: "Tôi không chấp nhận, tôi đang tìm hiểu, khám phá" - nghĩa là bạn không còn sợ đứng một mình nữa.

6. TÍNH TOÀN VẸN CỦA CUỘC SỐNG

Phần đông chúng ta bám chấp vào một phần nhỏ của cuộc sống và nghĩ rằng thông qua phần nhỏ đó ta sẽ khám phá cái toàn thể. Không chịu rời khỏi căn phòng, nhưng ta hy vọng sẽ khám phá được toàn bộ chiều dài và chiều rộng của dòng sông, cảm nhận sự màu mỡ của đồng cỏ xanh rờn hai bên bờ. Ta sống trong một căn phòng nhỏ, vẽ lên một toan vải nhỏ mà nghĩ rằng ta đã nắm được cuộc sống trong tay hoặc thấu hiểu ý nghĩa của cái chết, nhưng thật ra là không. Để làm được việc đó, ta phải đi ra ngoài. Và cực kỳ khó có thể đi ra ngoài, rời căn phòng với những cửa sổ hạn hẹp và thấy mọi vật như chúng là mà tuyệt đối không phán xét, không lên án, không nói "Tôi thích cái này và tôi không thích cái kia". Bởi vì phần đông chúng ta nghĩ rằng thông qua một bộ phận, ta sẽ thấu hiểu cái toàn thể. Chỉ thông qua một nan hoa, ta hy vọng hiểu được bánh xe; nhưng một cái nan hoa không làm nên bánh xe, đúng không? Phải cần nhiều nan hoa, cũng như trục và vành bánh xe nữa để làm nên cái gọi là bánh xe, và ta cần thấy toàn bộ bánh xe để hiểu nó. Cũng như vậy, ta phải tri giác toàn bộ tiến trình sống nếu thực sự muốn hiểu cuộc sống.

Tôi hy vọng bạn theo kịp điều này, bởi vì giáo dục phải giúp bạn thấu hiểu toàn bộ cuộc sống, chứ không chỉ chuẩn bị cho bạn để bạn có được một công việc và cứ thế tiếp tục đi theo lối mòn thông thường là kết hôn, có con, đóng bảo hiểm, lễ bái mỗi ngày trước những bức tượng thần nhỏ bé của bạn. Nhưng để tạo ra một nền giáo dục đúng đắn đòi hỏi phải có thật nhiều trí tuệ, sự

thông hiểu, thế nên điều quan trọng là bản thân nhà giáo dục phải được giáo dục để thấu hiểu toàn bộ tiến trình sống, và để không chỉ dạy bạn rập khuôn theo một công thức, dù cũ hay mới.

Cuộc sống là một bí ẩn phi thường - không phải bí ẩn trong sách vở, không phải bí ẩn mà người đời nói đến, mà là một bí ẩn mỗi người phải tự khám phá; thế nên điều cực kỳ quan trọng là bạn phải thấu hiểu cái nhỏ nhen, hẹp hòi, vụn vặt và vượt qua nó.

Nếu không bắt đầu thấu hiểu cuộc sống ngay khi còn trẻ, bạn sẽ trưởng thành trong một nội tâm gớm ghiếc. Bên trong bạn sẽ tăm tối, rỗng tuếch dù bên ngoài bạn có thể có tiền bạc, sở hữu những chiếc xe đắt tiền, sống như một ông chủ. Vì thế, điều quan trọng là phải rời bỏ căn phòng nhỏ bé của bạn và tri giác cái mênh mông trọn vẹn của bầu trời. Bạn không thể làm được vậy nếu không có tình yêu trong lòng - không phải tình yêu trần tục hay tình yêu thánh thiện, mà chỉ đơn giản là tình yêu thế thôi; tức yêu chim muông, cây cối, hoa lá, thầy cô, cha mẹ, và vượt qua khuôn khổ gia đình, tình yêu nhân loại.

Chẳng phải là một bi kịch lớn sao, nếu bạn không tự mình khám phá được tình yêu là gì? Nếu ngay bây giờ bạn không biết yêu thương, bạn sẽ không bao giờ biết yêu thương, bởi vì khi bạn lớn lên, cái được gọi là tình yêu sẽ trở thành điều gì đó cực kỳ xấu xa - một sự chiếm hữu, một thứ hàng hóa để mua bán. Nhưng nếu ngay bây giờ bạn bắt đầu có tình yêu trong lòng, nếu bạn yêu cái cây bạn trồng, vỗ về một con vật đi lạc, thì khi lớn lên, bạn sẽ không còn giam mình trong căn phòng nhỏ của bạn với những cửa sổ chật hẹp, mà bạn sẽ rời khỏi đó và yêu toàn bộ cuộc sống.

Tình yêu vốn thực tế, nó không mang tính cảm xúc, không phải là sự gào khóc đau buồn, không ủy mị. Tình yêu không phải là tình cảm ủy mị gì cả. Tình yêu là một vấn đề vô cùng nghiêm túc và hệ trọng mà bạn phải thấu hiểu khi còn trẻ. Cha mẹ và thầy cô của bạn có lẽ không biết yêu, và vì thế họ đã tạo ra một thế giới khủng khiếp, một xã hội chiến tranh triền miên trong nội bộ của nó và với các xã hội khác. Tôn giáo, triết lý và ý thức hệ của các xã hội ấy đều giả dối vì họ không có tình yêu. Họ chỉ tri giác một phần và nhìn ra ngoài thông qua một cửa sổ nhỏ

hẹp để thấy một khung cảnh mà họ có thể cảm thấy thích thú và rộng mở, nhưng đó không phải là cái mênh mông toàn vẹn của cuộc sống. Không có cảm giác yêu thương sâu sắc thì bạn không bao giờ có thể tri giác cái toàn thể; do đó bạn sẽ luôn luôn khốn khổ, và cuối cùng cuộc sống của bạn sẽ không là gì khác ngoài tro tàn, cùng hàng loạt những từ ngữ rỗng tuếch.

Hỏi*: Tại sao ta muốn được nổi tiếng?*

Krishnamurti: Tại sao bạn nghĩ bạn muốn được nổi tiếng. Tôi có thể giải thích tại sao, nhưng cuối cùng bạn sẽ ngừng muốn được nổi tiếng chứ? Bạn muốn được nổi tiếng bởi vì mọi người xung quanh bạn trong xã hội đều muốn được nổi tiếng. Cha mẹ bạn, thầy cô bạn, các vị đạo sư, các vị yogi - hết thảy đều muốn nổi tiếng, muốn ai cũng biết họ, và bạn cũng vậy.

Hãy cùng nghĩ điều này. Tại sao người ta muốn được nổi tiếng? Trước hết, được nổi tiếng là điều có lợi, nó cho bạn thật nhiều khoái lạc, không phải sao? Nếu cả thế giới đều biết bạn, bạn sẽ cảm thấy mình hết sức quan trọng, nó cho bạn một cảm giác bất tử. Bạn muốn được nổi tiếng, muốn ai cũng biết bạn và nói về bạn trên khắp thế giới, bởi vì bên trong, bạn không là ai cả. Trong nội tâm bạn không có sự giàu có, ở đó chẳng có gì cả, cho nên bạn muốn được nổi danh ở thế giới bên ngoài; nhưng nếu nội tâm bạn giàu có, thì dù bạn có nổi danh hay không, cũng không có vấn đề gì cả.

Nội tâm giàu có khó khăn hơn nhiều so với việc giàu có và nổi tiếng bề ngoài; nó đòi hỏi thật nhiều sự quan tâm, tập trung gần hơn nữa. Nếu bạn có chút tài năng và biết cách khai thác nó, bạn sẽ trở nên nổi tiếng; nhưng sự giàu có ở nội tâm không xuất hiện theo cách đó. Để nội tâm giàu có, trí não phải hiểu và loại bỏ những thứ không quan trọng, như ham muốn được nổi tiếng. Sự phong phú nội tâm có nghĩa là đứng một mình; nhưng người muốn được nổi tiếng sợ đứng một mình, bởi vì họ phụ thuộc vào sự tâng bốc và khen chê của người đời.

Hỏi*: Khi còn trẻ, ngài đã viết một cuốn sách mà trong đó ngài nói rằng: "Đây không phải lời lẽ của tôi, mà của thầy tôi". Vậy sao bây giờ ngài lại nhấn mạnh rằng ta phải tự mình suy nghĩ? Và thầy của ngài là ai?*

Krishnamurti: Một trong những điều khó khăn hơn cả trong cuộc sống là đừng để bị trói buộc bởi một ý niệm; sự trói buộc được gọi là kiên định. Nếu có một lý tưởng về bất bạo động, bạn ra sức kiên định với lý tưởng đó. Vậy, người đặt ra câu hỏi nói: "Ngài bảo chúng tôi hãy tự mình suy nghĩ, vậy là đi ngược lại điều ngài đã nói khi còn trẻ. Tại sao ngài không kiên định?".

Kiên định nghĩa là gì? Đây thực sự là một vấn đề hết sức quan trọng. Kiên định là có một trí não đi theo một khuôn mẫu tư duy cụ thể nào đó mà không hề thay đổi - nghĩa là bạn không được làm điều gì mâu thuẫn, hôm nay làm điều này, mai làm điều ngược lại. Một trí não nói: "Tôi đã thề nguyện là điều gì đó và tôi sẽ là điều đó suốt phần đời còn lại của mình" được gọi là kiên định; nhưng đó thật ra lại là một trí não ngu ngốc nhất, bởi vì nó đã đi đến một kết luận và sống rập khuôn theo kết luận đó. Tựa như một người xây tường vách quanh mình và để mặc cho cuộc sống trôi đi bên ngoài tường vách ấy.

Đây là một vấn đề cực kỳ phức tạp; tôi có thể đơn giản hóa nó quá mức, nhưng tôi không nghĩ vậy. Khi trí não chỉ loay hoay trong kiên định, nó trở nên máy móc và đánh mất sức sống, nhiệt huyết, vẻ đẹp của sự chuyển động tự do. Trí não đó vận hành bên trong một khuôn mẫu. Đó là một phần của câu hỏi này.

Phần còn lại là: Vị thầy là ai? Bạn không biết những ý nghĩa hàm chứa trong điều này đâu. Câu chuyện chính xác là thế này. Người ta kể rằng tôi đã viết một tập sách gì đó khi tôi còn là một cậu bé, và quý ông đây trích trong cuốn sách đó một phát biểu bảo rằng một vị thầy đã giúp tôi viết nên tập sách đó. Và có nhiều nhóm người, như Hội Thông Thiên, tin rằng có các bậc thầy đang sống trong vùng núi Himalayas xa thẳm hướng dẫn và trợ giúp thế giới; và quý ông này muốn biết vị thầy là ai. Hãy nghe cho kỹ điều này bởi vì nó cũng áp dụng cho bạn.

Việc một bậc thầy hay đạo sư, guru, là ai quan trọng đến thế sao? Vấn đề chính là cuộc sống - chứ không phải đạo sư, đức thầy, lãnh tụ hay tổ sư nào đang diễn giải cuộc sống cho bạn nghe. Chính bạn phải thấu hiểu cuộc sống; chính bạn đang đau khổ, đang sống trong nỗi khốn cùng; chính bạn muốn biết ý nghĩa của việc sinh, tử, của thiền tập, của đau khổ, và không ai

có thể nói cho bạn biết được cả.

Người khác có thể giải thích, nhưng mọi sự giải thích của họ có thể là hoàn toàn giả trá, sai lầm hết cả.

Vì thế thái độ chính xác là hãy hoài nghi, bởi vì hoài nghi cho bạn cơ hội để tự khám phá xem liệu bạn có cần đạo sư hay không. Điều quan trọng là bạn phải tự soi sáng cho chính mình, bạn phải là vị thầy của chính mình, phải vừa là thầy vừa là trò. Chừng nào bạn còn học thì chừng đó không có thầy. Chỉ khi nào bạn ngừng thăm dò, khám phá, thấu hiểu toàn bộ tiến trình sống, thì bấy giờ người thầy mới xuất hiện - và người thầy như vậy chẳng có giá trị gì cả. Lúc đó bạn đã chết và do đó, người thầy của bạn cũng chết.

Hỏi*: Tại sao con người tự hào?*

Krishnamurti: Các bạn không tự hào nếu mình có một nét chữ đẹp, khi thắng một trò chơi hay khi vượt qua một kỳ thi nào đó sao? Có bao giờ bạn sáng tác một bài thơ hay vẽ một bức tranh và đưa cho bạn bè xem? Nếu người bạn ấy nói bài thơ thật dễ thương hay bức tranh tuyệt đẹp, bạn không cảm thấy rất thích thú sao? Khi bạn làm điều gì mà người ta khen thật xuất sắc, bạn cảm thấy thật vui sướng, và cảm giác đó là chính đáng và tốt thôi; nhưng chuyện gì xảy ra lần sau khi bạn lại vẽ một bức tranh, làm một bài thơ hay dọn phòng? Bạn hy vọng người nào đó sẽ đến và nói bạn thật là một cậu bé tuyệt vời; và nếu không ai đến, bạn không còn chịu khó vẽ vời, viết lách hay quét dọn nữa. Thế là bạn lệ thuộc vào cảm giác vui sướng mà người khác đem lại cho bạn thông qua sự tán thành của họ. Đơn giản là thế. Rồi việc gì xảy ra? Khi bạn lớn lên, bạn muốn điều bạn làm phải được nhiều người công nhận. Bạn có thể nói "Tôi làm điều này vì đạo sư của tôi, vì tổ quốc tôi, vì con người, vì Thượng đế". Nhưng thực ra bạn làm điều ấy nhằm đạt được sự thừa nhận, mà từ đó sinh ra lòng tự hào; và khi bạn làm bất cứ điều gì theo kiểu đó, thì nó không đáng để làm. Tôi tự hỏi liệu bạn có hiểu được những điều này không.

Để hiểu được điều gì đó như lòng tự hào, bạn phải đủ khả năng suy nghĩ thấu suốt; bạn phải thấy nó bắt đầu như thế nào và thảm họa nó mang đến, thấy nó trong toàn bộ, tức là bạn phải

quan tâm sâu sắc rằng trí não bạn theo nó sát sao cho đến cùng và không dừng lại nửa đường. Khi bạn hứng thú thực sự trong một cuộc chơi, bạn phải chơi đến cùng chứ không đột ngột dừng lại giữa chừng và trở về nhà. Nhưng trí não bạn không quen với lối suy nghĩ này và nhiệm vụ của giáo dục là giúp bạn truy vấn toàn bộ tiến trình sống chứ không chỉ học vài môn học.

Hỏi*: Vì chúng em là trẻ con, người ta dạy chúng em cái gì là đẹp và cái gì là xấu, kết quả là suốt đời chúng em chỉ biết lặp lại "Cái này là đẹp, cái kia là xấu". Vậy làm thế nào ta biết được cái gì thực sự là đẹp và cái gì là xấu?*

Krishnamurti: Ví dụ bạn nói rằng một mái vòm nào đó đẹp, nhưng ai đó lại cho là xấu. Vậy thì điều nào quan trọng: trận chiến giữa những ý kiến đối chọi nhau để xem liệu điều gì đó là đẹp hay xấu, hay sự nhạy cảm với cả cái đẹp và cái xấu? Trong cuộc sống, có những thứ rác rưởi, bẩn thỉu, mất phẩm giá, khổ đau, rách nát, và cũng có niềm vui, tiếng cười, vẻ đẹp của đóa hoa khoe sắc trong nắng.

Điều quan trọng chắc chắn phải là nhạy cảm trước mọi sự, chứ không chỉ đơn thuần quyết định cho cái gì là đẹp và cái gì là xấu, rồi giữ mãi ý kiến đó. Nếu tôi nói: "Tôi sẽ bồi đắp cho cái đẹp và gạt bỏ mọi cái xấu", thì việc gì xảy ra? Bấy giờ việc bồi đắp cho cái đẹp dẫn tới sự vô cảm. Giống như một người phát triển cánh tay phải, khiến nó trở nên vô cùng mạnh mẽ, và bỏ mặc cho cánh tay trái yếu đi. Vì vậy, bạn phải tỉnh thức trước cái xấu cũng như cái đẹp. Bạn phải thấy muôn lá đang nhảy múa, nước chảy qua cầu, vẻ đẹp của buổi hoàng hôn, và cũng phải nhận ra những người hành khất đi trên đường, bạn phải thấy một người phụ nữ nghèo khổ đang vất vả gánh nặng, phải thấy những con vật lang thang đói rét và sẵn sàng giúp một tay. Tất cả những việc ấy đều cần thiết, và chỉ khi nào có được sự nhạy cảm này, bạn mới có thể bắt đầu hành động, trợ giúp, chứ không phải chỉ vứt bỏ hay lên án.

Hỏi*: Xin thứ lỗi, nhưng ngài vẫn chưa nói vị thầy của ngài là ai.*

Krishnamurti: Điều đó có quan trọng lắm không? Khi bạn xem trọng điều gì đó tầm thường, như đức thầy là ai, bạn đang biến

toàn bộ cuộc sống thành một việc cực kỳ nhỏ nhen. Bạn thấy đó, ta luôn luôn muốn biết đức thầy là ai, ai là người học cao hiểu rộng, ai là người nghệ sĩ đã vẽ bức họa này. Ta không bao giờ muốn tự mình khám phá nội dung của bức tranh, bất chấp nhân thân của người nghệ sĩ. Chỉ khi nào bạn biết nhà thơ là ai, bạn mới nói bài thơ thật đáng yêu. Thái độ màu mè, trưởng giả học làm sang, chỉ biết lặp lại ý kiến của người khác ấy đã hủy diệt chính khả năng tri giác bên trong bạn đối với thực tại của sự vật. Nếu bạn thấy bức họa là đẹp và cảm thấy hết sức dễ chịu, thì liệu việc ai vẽ bức họa đó đối với bạn có thực sự quan trọng không? Nếu mối quan tâm duy nhất của bạn là thấy nội dung, sự thật của bức họa, thì lúc đó chính bức họa sẽ truyền đạt ý nghĩa của nó.

7. THAM VỌNG

Ta đã thảo luận về việc có được tình yêu là thiết yếu như thế nào, và ta đã thấy rằng không thể kiếm tìm hay mua được tình yêu; thế nhưng không có tình yêu, mọi kế hoạch thực hiện một trật tự xã hội hoàn hảo, không còn bóc lột, không còn sự kiểm soát bằng thể chế, sẽ chẳng còn có ý nghĩa gì nữa, và tôi nghĩ điều cực kỳ quan trọng là phải hiểu điều này đang khi ta còn trẻ.

Dù đi đến nơi nào trong thế giới, nơi nào không quan trọng, ta sẽ thấy rằng xã hội đang ở trong tình trạng xung đột triền miên. Luôn có người nắm quyền lực, người giàu có, người sung túc ở một bên, và người lao động ở bên còn lại; và mỗi người đều cạnh tranh nhau vì lòng ghen tị, mỗi người đều muốn có địa vị cao, lương bổng nhiều, muốn thêm quyền lực, thêm uy thế. Đó là trạng thái hiện hữu của thế giới, và vì thế chiến tranh luôn luôn xảy ra đồng thời ở nội tâm và ngoại cảnh.

Bây giờ, nếu bạn và tôi muốn tạo ra một cuộc cách mạng triệt để trong trật tự xã hội, thứ đầu tiên mà ta phải thấu hiểu là cái bản năng tích lũy quyền lực này. Phần đông chúng ta đều muốn có được quyền lực dưới dạng này hay dạng khác. Ta thấy rằng nhờ vào của cải và quyền lực, ta sẽ có thể đi khắp nơi, kết giao với những người quan trọng và trở nên nổi tiếng; hoặc ta mơ ước tạo ra một xã hội hoàn hảo. Ta nghĩ ta sẽ làm được điều tốt lành nhờ có quyền lực; nhưng chính việc theo đuổi quyền lực - quyền lực cho chính bản thân ta, quyền lực cho tổ quốc, quyền lực cho một hệ tư tưởng - tất cả đều là ác và mang tính hủy diệt, bởi vì chắc chắn nó không tránh khỏi tạo ra những quyền lực đối nghịch, và vì thế luôn luôn có xung đột.

Vậy chẳng phải là giáo dục phải giúp bạn, khi trưởng thành, hiểu ra tầm quan trọng của việc tạo ra một thế giới không còn xung đột cả ở bên trong hay bên ngoài, một thế giới mà ta không còn xung đột với người hàng xóm hay với bất kỳ đoàn thể nào, bởi vì sự thôi thúc của tham vọng, tức là khao khát địa vị và quyền lực, đã hoàn toàn chấm dứt hay sao? Và có thể nào tạo ra một xã hội mà trong đó sẽ không còn xung đột cả bên trong và bên ngoài? Xã hội là mối quan hệ giữa bạn và tôi; và nếu mối quan hệ của chúng ta dựa trên tham vọng, mỗi người chúng ta đều muốn có nhiều quyền lực hơn những người khác, thì rõ ràng chúng ta sẽ luôn xung đột nhau. Vậy, liệu cái nguyên nhân của xung đột này có thể được tháo gỡ không? Liệu tất cả chúng ta có thể tự giáo dục bản thân không đấu tranh giành giật, không so sánh ta với bất kỳ người nào khác; không muốn địa vị này, địa vị kia không - hay nói ngắn gọn một lời là không tham vọng gì nữa?

Khi bạn cùng với cha mẹ bạn ra ngoài, khi bạn đọc báo và nói chuyện với mọi người, bạn hẳn có để ý thấy hầu hết mọi người đều mong muốn thế giới thay đổi. Và bạn có để ý thấy rằng chính những người đó lại đang luôn xung đột với nhau về việc này, việc nọ - xung đột về tư tưởng, tài sản, chủng tộc, đẳng cấp xã hội hay tôn giáo? Cha mẹ bạn, những người hàng xóm, các bộ trưởng và các quan chức - tất cả họ đều đầy tham vọng, đấu tranh vì một địa vị tốt hơn, và do đó luôn luôn xung đột với ai khác? Chắc chắn chỉ khi nào cái tinh thần tranh đua giành giật này được gỡ bỏ thì mới có một xã hội hòa bình, mà trong đó tất cả chúng ta có thể sống một cách hạnh phúc, một cách sáng tạo.

Vậy, làm thế nào để thực hiện được điều này? Ban hành quy định, ban hành luật pháp hoặc buộc trí não không được tham lam, thì có thể tiêu diệt được tham vọng không? Về bề ngoài, bạn có thể rèn luyện để không còn tham lam, về xã hội, bạn có thể ngừng ganh đua với người khác; nhưng sâu bên trong bạn, tham vọng vẫn sẽ còn sôi sục, đúng không? Và có thể nào quét sạch hoàn toàn tham vọng, thứ đem đến cho con người quá nhiều đau khổ không? Có lẽ trước đây các bạn đã không nghĩ đến việc này, bởi vì chẳng ai nói vậy với bạn cả, nhưng giờ đây ai đó đang nói với bạn, thì bạn có muốn khám phá xem liệu có thể sống trong thế giới này một cách phong phú, sung mãn, hạnh

phúc, sáng tạo, mà tuyệt đối không có cái động lực thôi thúc mang tính hủy diệt của tham vọng, không còn tranh đua, giành giật không? Bạn có muốn biết phải sống như thế nào để cuộc sống của bạn sẽ không hủy diệt người khác hoặc phủ chụp bóng tối lên đường đi của người khác không?

Bạn thấy đó, ta cứ nghĩ điều này là một giấc mơ không tưởng, không bao giờ có thể biến thành hiện thực được; nhưng ta không nói đến một xã hội không tưởng như Utopia, một thứ vô nghĩa. Liệu bạn và tôi, những con người đơn giản và bình thường, có thể sống một cách sáng tạo trong thế giới này mà không bị thôi thúc bởi tham vọng, vốn tự thể hiện bằng nhiều cách như ham muốn quyền lực, địa vị? Bạn sẽ tìm thấy câu trả lời chính xác khi bạn yêu điều bạn đang làm. Nếu bạn là một kỹ sư chỉ vì bạn phải kiếm kế sinh nhai, bởi vì cha bạn hay xã hội kỳ vọng điều đó ở bạn, thì đó là một hình thái cưỡng bách khác; và cưỡng bách dưới bất kỳ hình thái nào cũng đều sinh ra mâu thuẫn và xung đột. Trái lại, nếu bạn thực sự yêu việc mình là một kỹ sư, hay một nhà khoa học, hoặc nếu bạn có thể trồng một cái cây, hoặc vẽ một bức tranh, làm một bài thơ, mà không có ý tìm kiếm sự công nhận, mà chỉ vì bạn yêu việc bạn làm, thì lúc đó bạn sẽ thấy rằng bạn không bao giờ còn có ý tranh đua với người khác. Tôi nghĩ đây thực sự là một bí quyết: yêu điều bạn làm.

Nhưng khi bạn còn trẻ, thường rất khó biết bạn thích làm gì, bởi vì bạn muốn làm quá nhiều điều. Bạn muốn là một kỹ sư, là một người lái tàu hỏa, một phi công lái máy bay; hoặc có thể bạn muốn là một nhà diễn thuyết hay một chính trị gia nổi tiếng. Bạn có thể muốn làm một họa sĩ, một nhà hóa học, một nhà thơ hay một người thợ mộc. Bạn có thể muốn làm việc bằng đầu óc hoặc bằng chân tay. Có điều gì trong số đó bạn thực sự thích làm không, hay việc bạn quan tâm đến chúng chỉ đơn thuần là một phản ứng do áp lực của xã hội? Làm sao bạn biết được? Và chẳng phải mục đích thực sự của giáo dục là giúp bạn khám phá, để khi lớn lên, bạn có thể bắt đầu đặt trọn vẹn trí não, con tim và cơ thể mình vào điều gì đó bạn thực sự thích làm sao?

Để tìm ra việc mà bạn thích làm đòi hỏi phải thật thông tuệ; bởi

vì nếu bạn sợ không thể kiếm sống, hay không thích ứng nổi với cái xã hội thối nát này, thì lúc đó bạn sẽ không bao giờ tìm ra. Nhưng nếu bạn không sợ hãi, nếu bạn từ chối để bị ép vào cái khuôn rập của truyền thống bởi cha mẹ của bạn, bởi thầy cô của bạn, bởi những yêu cầu hời hợt của xã hội, thì lúc đó bạn mới có thể khám phá xem mình thực sự thích làm gì. Vì thế, để khám phá, không được sợ rằng mình sẽ không thể sống sót.

Nhưng phần đông chúng ta lại sợ chúng ta không thể sống sót, ta nói: "Việc gì sẽ xảy đến với tôi nếu tôi không làm theo lời dạy bảo của cha mẹ, nếu tôi không thích ứng được với xã hội này?". Vì sợ hãi, ta làm theo những gì người khác bảo, và trong đó không có tình yêu, mà chỉ có sự mâu thuẫn; sự mâu thuẫn bên trong này là một trong những nhân tố sinh ra tham vọng mang tính hủy diệt.

Vì thế chức năng cơ bản của giáo dục là giúp bạn tìm ra xem bạn thực sự thích làm gì, để bạn có thể đặt trọn trí não và trái tim vào đó, bởi vì tình yêu đó tạo ra cái phẩm cách làm người, quét sạch sự tầm thường, cái tâm tánh tiểu tư sản hẹp hòi. Thế nên, điều quan trọng vô cùng là có những nhà giáo, môi trường giáo dục đúng đắn, để bạn có thể lớn lên trong thứ tình yêu tự thể hiện trong điều bạn làm. Không có tình yêu này, các cuộc thi, kiến thức của bạn, năng lực, địa vị, và những gì bạn sở hữu chỉ là tro tàn, không có ý nghĩa gì cả; không có tình yêu này, hành động của bạn sẽ gây nên nhiều cuộc chiến hơn, nhiều thù hận hơn, nhiều thảm họa, tàn phá và hủy diệt hơn.

Tất cả những điều này có lẽ không có ý nghĩa gì đối với các bạn, bởi vì ở bên ngoài các bạn vẫn còn quá trẻ, nhưng tôi hy vọng nó sẽ có ý nghĩa gì đó đối với thầy cô giáo các bạn, và cả đối với các bạn, đâu đó ở bên trong.

Hỏi*: Tại sao ngài cảm thấy xấu hổ?*

Krishnamurti: Bạn biết không, điều phi thường hơn cả trong cuộc sống là sống vô danh - không nổi tiếng hay vĩ đại, không quá thông thái, không phải là một nhà cải cách vĩ đại hay một nhà cách mạng nào cả, mà chỉ là người bình thường, người không quan trọng; và khi ta thực sự cảm nhận như thế, việc đột ngột bị bao vây bởi nhiều người hiếu kỳ sẽ tạo ra một cảm giác

thoái lui. Chỉ thế thôi.

Hỏi*: Làm thế nào ta có thể nhận thức được sự thật trong cuộc sống thường ngày của chúng ta?*

Krishnamurti: Bạn nghĩ rằng sự thật là một thứ và cuộc sống thường ngày của bạn là một thứ khác, và trong cuộc sống thường ngày của bạn, bạn muốn nhận ra điều mà bạn gọi là sự thật. Nhưng sự thật có tách rời với cuộc sống thường nhật không? Khi bạn lớn lên, bạn sẽ phải kiếm sống, đúng không? Rốt lại, đó là điều bạn nhắm đến khi bạn trải qua các kỳ thi: chuẩn bị cho bản thân để kiếm kế sinh nhai. Nhưng nhiều người không quan tâm họ phải làm về lĩnh vực gì, miễn sao họ kiếm được tiền. Miễn họ có việc làm là ổn rồi. Làm gì không thành vấn đề, làm lính, làm cảnh sát, làm luật sư hay làm một kiểu gian thương nào đó.

Vậy, tìm ra sự thật của cái tạo ra phương tiện mưu sinh đúng đắn là điều quan trọng, đúng không? Bởi vì sự thật nằm trong cuộc sống của bạn chứ không phải ở đâu xa. Cung cách bạn nói chuyện, điều bạn nói, cách bạn cười, liệu bạn có dối trá, đùa bỡn người khác hay không - tất cả những điều đó là sự thật trong cuộc sống thường ngày của bạn. Vì vậy, trước khi bạn trở thành một người lính, một người cảnh sát, một luật sư, hay một doanh nhân sắc sảo, chẳng phải bạn cần hiểu rõ sự thật về các nghề nghiệp ấy sao? Chắc chắn, nếu bạn không thấy được sự thật của điều bạn làm và bị điều khiển bởi sự thật đó, cuộc sống của bạn trở thành một đống hỗn loạn ghê gớm.

Ta hãy xem xét câu hỏi liệu bạn có nên trở thành một người lính hay không, bởi vì các nghề nghiệp khác sẽ phức tạp hơn đôi chút; bởi vì ngoài sự tuyên truyền và những gì người khác nói, sự thật liên quan đến nghề nghiệp của một người lính là gì? Nếu ai đó trở thành người lính thì có nghĩa là người đó phải chiến đấu bảo vệ tổ quốc của anh ta, người đó phải tự rèn luyện trí não mình không được suy nghĩ mà chỉ biết vâng lời. Người đó phải được chuẩn bị để giết và bị giết - vì cái gì? Vì một ý tưởng mà một người vĩ đại hoặc nhỏ nhen nào đó đã nói là đúng. Vậy, bạn trở thành một người lính là để bạn tự hy sinh bản thân và giết người khác. Đó có phải là một nghề nghiệp đúng đắn không? Đừng hỏi bất cứ người nào khác mà hãy tự

mình khám phá sự thật của vấn đề. Bạn được bảo đi giết người nhân danh một xã hội không tưởng tuyệt vời trong tương lai - cứ như thể người bảo bạn làm vậy đã biết tương lai là gì rồi vậy! Bạn có nghĩ rằng giết người là một nghề nghiệp đúng đắn, dù giết người vì tổ quốc hay vì một tôn giáo có tổ chức nào đó? Có bao giờ giết người là đúng không?

Vì thế, nếu bạn muốn khám phá sự thật trong cái tiến trình quan trọng vốn là cuộc đời của chính bạn đó, thì bạn phải truy vấn tất cả những điều này; bạn phải đặt hết trái tim và trí não vào đó. Bạn phải suy nghĩ một cách độc lập, sáng suốt, không định kiến, bởi vì sự thật không ở đâu xa rời cuộc sống; sự thật nằm trong chính sự vận động cuộc sống thường ngày của bạn.

Hỏi: *Không phải những hình tượng, các bậc thầy và các vị thánh giúp ta hành thiền một cách đúng đắn sao?*

Krishnamurti: Bạn biết hành thiền đúng đắn là gì không? Bạn có muốn tự mình khám phá sự thật của vấn đề không?

Và bạn có bao giờ khám phá được sự thật đó nếu còn chấp nhận kết luận của chuyên gia hay người có uy tín rằng thiền đúng là thế nào không?

Đây là một vấn đề rộng lớn. Để khám phá toàn bộ nghệ thuật thiền, bạn phải hiểu được chiều sâu và chiều rộng của cái tiến trình phi thường gọi là tư duy. Nếu bạn chấp nhận một người có uy quyền nào đó nói rằng "Hãy thiền như thế này", thì bạn chỉ là một người bắt chước, một bầy tôi trung thành mù quáng của một phương pháp hay một ý tưởng. Thái độ chấp nhận uy quyền của bạn dựa trên hy vọng đạt được một kết quả, và đó không phải là thiền.

Hỏi*: Bổn phận của người học trò là gì?*

Krishnamurti: Từ "bổn phận" có ý gì? Bổn phận đối với cái gì? Bổn phận đối với tổ quốc của bạn theo ý của một chính trị gia? Bổn phận đối với cha mẹ bạn theo mong ước của họ? Họ sẽ nói bổn phận của bạn là phải làm như họ đã dạy bạn; và những điều họ dạy bạn bị quy định bởi hoàn cảnh họ sống, bởi truyền thống của họ, vân vân. Và người học trò là gì? Có phải đó là một cậu bé

hay một cô bé đi đến trường, đọc vài cuốn sách để mong đậu một kỳ thi nào đó sao? Hay hễ làm người học trò thì phải học mãi và đối với người học trò thì việc học không có chỗ dừng? Chắc chắn người chỉ đơn thuần học một môn, đậu một kỳ thi rồi ngưng thì không phải là người học. Người học trò đích thực nghiên cứu, học hỏi, truy vấn, khám phá, không chỉ học đến tuổi hai mươi hay hai mươi lăm, mà học suốt đời.

Là người học trò nghĩa là lúc nào cũng học và chừng nào bạn còn học thì không có thầy, đúng không? Khi bạn là học trò, thì không có riêng người nào dạy dỗ bạn cả, bởi vì bạn học từ mọi thứ. Chiếc lá bị gió thổi, tiếng nước ì oạp vỗ vào hai bên bờ sông, cánh chim bay vút trên không trung, một người nghèo khổ đang gánh nặng đi ngang qua, những người nghĩ rằng họ biết hết mọi sự về cuộc sống - bạn đang học từ tất cả những điều ấy, cho nên không có thầy và bạn không phải là người chỉ biết đi theo và vâng dạ.

Vậy, bổn phận của người học trò chỉ là học. Từng có một họa sĩ nổi tiếng ở Tây Ban Nha tên là Goya. Ông là một trong những người vĩ đại nhất và khi đã rất cao tuổi, ông viết dưới một trong các bức tranh của ông: "Tôi vẫn còn đang học". Bạn có thể học từ sách vở, nhưng sách không mang bạn đi xa được. Một cuốn sách chỉ có thể cho bạn những điều mà tác giả muốn nói. Nhưng việc học thông qua sự tự biết mình thì không có giới hạn, bởi vì học thông qua sự tự biết mình là để biết cách lắng nghe, biết cách quan sát, và do đó, bạn học từ mọi thứ: từ âm nhạc, từ những gì người khác nói và cách mà họ nói, học từ sự giận dữ, tham lam, tham vọng.

Trái đất này là của chúng ta, nó là của bạn và của tôi, để sống trên đó một cách hạnh phúc, phong phú, không còn xung đột. Nhưng sự phong phú đó của cuộc sống, hạnh phúc đó, cái cảm giác rằng "Trái đất này là của chúng ta" đó, không thể được tạo ra bởi sự ép buộc, bởi luật pháp. Nó phải xuất phát từ bên trong, bởi vì ta yêu thương trái đất cùng với tất cả những gì thuộc về nó; và đó là trạng thái của việc học.

Hỏi*: Chỗ khác biệt giữa tôn kính và yêu thương là gì?*

Krishnamurti: Bạn có thể tra từ điển hai từ "tôn kính" và "yêu

thương" để tìm thấy lời giải. Có phải đó là điều bạn muốn biết? Bạn muốn biết ý nghĩa nông cạn của các từ ấy, hay ý nghĩa đích thực nằm đằng sau chúng?

Khi có người nổi tiếng xuất hiện, một bộ trưởng hay một thống đốc, bạn có để ý thấy người ta chào hỏi ông ấy như thế nào không? Bạn gọi đó là sự tôn kính, phải không? Nhưng tôn kính như vậy là giả tạo, bởi vì đằng sau đó có sự sợ hãi và tham lam. Bạn muốn kiếm chác chút lợi ích nào đó từ kẻ xảo quyệt khốn khổ ấy, thế là bạn choàng một vòng hoa lên cổ hắn. Đó không phải là tôn kính, đó chỉ là đồng tiền để mua bán ở chợ trời. Bạn không cảm thấy kính trọng đối với người giúp việc nhà hay người dân làng, mà chỉ với những người bạn có thể hy vọng kiếm chút lợi ích nào từ họ. Kiểu tôn kính này thực ra là sợ hãi; đó không phải là tôn kính chi cả, nó không có ý nghĩa. Nhưng nếu trong tim bạn thực sự có tình yêu, bấy giờ đối với bạn, thống đốc, thầy giáo, người giúp việc nhà của bạn và người dân làng, tất cả đều như nhau; lúc đó bạn có sự tôn kính, một cảm giác đối với tất cả, bởi vì tình yêu vốn không đòi hỏi bất cứ điều gì đáp lại.

8. SUY NGHĨ TRONG TRẬT TỰ

Giữa rất nhiều điều trong cuộc sống, bạn có để ý tại sao phần đông chúng ta sống một cách khá cẩu thả, luộm thuộm - cẩu thả trong ăn mặc, trong cách cư xử, trong tư duy, trong cách ta làm mọi việc? Tại sao ta không đúng giờ giấc, do đó, không quan tâm đến người khác? Và điều gì sẽ mang lại trật tự cho vạn vật, trật tự trong cách ăn mặc, trong tư duy, trong cách nói năng, trong cách đi đứng, trong cách ta đối xử với những người kém may mắn hơn chúng ta? Điều gì tạo ra cái trật tự kỳ lạ xuất hiện mà không do cưỡng bách, không do hoạch định, cố ý sắp đặt? Có bao giờ bạn nghĩ đến điều đó chưa? Bạn biết ý tôi là gì khi nói về trật tự không?

Đó là ngồi yên lặng mà không phải do bị áp lực, ăn uống một cách tao nhã, không vội vàng, thong thả nhưng chính xác, sáng suốt trong tư duy nhưng vẫn cởi mở. Điều gì tạo ra trật tự này trong cuộc sống? Đó thực sự là vấn đề hết sức quan trọng, và tôi nghĩ rằng, nếu ta có thể được giáo dục để khám phá cái yếu tố sản sinh ra trật tự, thì công cuộc giáo dục đó hẳn phải mang một ý nghĩa to lớn phi thường.

Chắc chắn, trật tự chỉ xuất hiện thông qua đạo đức; bởi vì, nếu bạn không đạo đức, không phải trong các sự việc nhỏ nhoi, mà trong mọi sự, cuộc sống của bạn trở nên hỗn loạn, phải không? Sống đạo đức chẳng có ý nghĩa gì cả, nhưng bởi vì bạn đạo đức, nên tư tưởng bạn trở nên chính xác, toàn bộ con người bạn trở nên trật tự, và đó là chức năng của đạo đức.

Nhưng việc gì xảy ra khi một người cố gắng trở nên đạo đức, khi anh ta tự rèn luyện kỷ luật để sống tử tế, có năng suất, nhạy cảm, biết quan tâm, khi anh ta nỗ lực không làm tổn thương người khác, khi anh ta dành năng lượng để cố gắng thiết lập trật tự, phấn đấu làm điều tốt? Những nỗ lực của anh ta chỉ dẫn đến sự kính trọng, thứ khiến trí não trở nên tối tăm ngu dốt; cho nên anh ta không phải là con người đạo đức.

Đã bao giờ bạn nhìn thật gần một đóa hoa chưa? Tất cả cánh hoa xếp theo một trật tự chính xác đến kinh ngạc; nhưng vẫn có một vẻ thanh mảnh nhẹ nhàng, một hương thơm và vẻ đáng yêu kỳ lạ. Vậy, khi một người cố gắng sống có trật tự, cuộc đời anh ta có thể rất chính xác, nhưng nó đã đánh mất cái phẩm chất nhẹ nhàng vốn chỉ xuất hiện khi không có sự cố gắng, giống như đóa hoa kia. Vì thế, chỗ khó của chúng ta là phải chính xác, trong sáng và cởi mở mà không cần cố gắng.

Bạn thấy đó, việc cố gắng để trật tự hay ngăn nắp có một ảnh hưởng hạn hẹp. Nếu tôi cố gắng sắp xếp trật tự trong căn phòng của tôi, nếu tôi cẩn thận bày biện vật nào chỗ ấy, nếu tôi luôn luôn quan sát chính mình, cẩn thận từng bước chân, vân vân, việc gì xảy ra? Tôi trở nên buồn chán đến mức không thể chịu nổi với chính tôi và những người khác. Một người luôn cố gắng để là cái gì đó, một người luôn sắp xếp tư duy hết sức cẩn thận, luôn chọn và ưa chuộng suy nghĩ này hơn suy nghĩ kia, thì quả là quá sức mệt mỏi. Một người như vậy có thể ngăn nắp, rõ ràng, anh ta có thể dùng từ một cách chính xác, anh ta có thể rất chú tâm và thận trọng xem xét, nhưng anh ta đã đánh mất niềm vui sáng tạo của cuộc sống.

Vậy, vấn đề ở đây là gì? Làm sao ta có thể có niềm vui sáng tạo của cuộc sống, luôn rộng mở trong cảm nhận, trong tư tưởng, mà vẫn chính xác, sáng suốt, trật tự trong cuộc sống? Tôi nghĩ phần đông chúng ta không như thế, bởi vì ta không bao giờ cảm nhận bất cứ điều gì một cách mãnh liệt, ta không bao giờ đặt trọn tâm và trí hoàn toàn vào bất cứ điều gì. Tôi nhớ có lần quan sát hai con sóc màu hung đỏ, với những cái đuôi dài có lông xù rậm rạp đáng yêu, đang đuổi bắt nhau trên một cây cao liên tục suốt mười phút - chúng làm thế chỉ vì niềm vui sống thôi. Nhưng bạn và tôi, ta không thể biết niềm vui đó nếu ta không

cảm nhận mọi sự một cách sâu sắc, nếu ta không có đam mê sống - đam mê không phải nhằm làm điều tốt hay tạo ra một cuộc cải cách nào, mà đam mê theo nghĩa cảm nhận mọi thứ thật mạnh mẽ; và ta chỉ có thể có niềm đam mê quan trọng này khi có một cuộc cách mạng toàn diện trong tư duy, trong toàn bộ con người ta.

Bạn có để ý thấy rất ít người trong chúng ta có được cái cảm nhận sâu sắc về bất cứ điều gì không? Bạn có bao giờ chống lại thầy cô, chống lại cha mẹ bạn, không chỉ vì bạn không thích điều gì đó, mà bởi vì bạn có một cảm giác sâu sắc, mãnh liệt rằng bạn không muốn làm việc gì đó? Nếu bạn cảm nhận sâu sắc và mãnh liệt về điều gì đó, bạn sẽ thấy rằng chính cảm nhận đó theo một cách kỳ lạ nào đó sẽ đem lại một trật tự mới trong cuộc sống của bạn.

Bản thân sự trật tự, ngăn nắp, rõ ràng của tư tưởng vốn không quá quan trọng, nhưng chúng trở thành quan trọng đối với người nhạy cảm, người có cảm nhận sâu sắc, ở trong một trạng thái mà nội tâm diễn ra một cuộc cách mạng không ngừng. Nếu các bạn cảm nhận rất mạnh mẽ về việc có quá nhiều người nghèo khổ, người ăn xin bị bụi bặm từ những chiếc xe hơi bóng lộn của người giàu thổi vào mặt, nếu bạn lĩnh hội, bạn nhạy cảm một cách lạ lùng với mọi thứ, thì chính sự nhạy cảm vô cùng đó sẽ mang đến trật tự, đạo đức; và tôi nghĩ đây là điều vô cùng quan trọng mà cả thầy và trò phải hiểu.

Bất hạnh thay, trong đất nước này, cũng như trên toàn thế giới, người ta chẳng hề quan tâm, người ta không cảm nhận sâu sắc về bất cứ điều gì. Phần đông chúng ta đều là những nhà trí thức - trí thức theo nghĩa hời hợt, tức là vô cùng khéo léo, đầy nghẹt ngôn từ và lý thuyết bàn về cái đúng, cái sai, về việc ta nên suy nghĩ thế nào, nên làm cái gì. Về mặt tri thức, ta phát triển cao, nhưng về nội tâm thì chẳng có thực chất và ý nghĩa gì cả; và chính cái thực chất nội tâm này mới tạo ra hành động đích thực, không phải thứ hành động tuân theo một ý niệm.

Thế nên bạn phải có một cảm nhận vô cùng mãnh liệt - cảm giác đam mê, giận dữ - và quan sát chúng, chơi với chúng và khám phá sự thật về chúng; bởi vì nếu bạn chỉ đơn thuần đè nén chúng, nếu bạn nói: “Tôi không nên cảm thấy tức giận, tôi

không nên cảm thấy đam mê, vì như thế là sai lầm", bạn sẽ thấy rằng trí não bạn dần dần bị đóng khuôn trong một ý niệm, và do đó, trở nên vô cùng nông cạn. Bạn có thể cực kỳ khéo léo, bạn có kiến thức như từ điển bách khoa, nhưng nếu không có cái sức sống của cảm nhận mãnh liệt và sâu sắc, thì hiểu biết của bạn cũng chỉ như một đóa hoa không mùi hương mà thôi.

Điều vô cùng quan trọng là bạn phải hiểu được tất cả những điều này khi bạn còn trẻ, bởi vì khi lớn lên, bạn sẽ là những nhà cách mạng đích thực. Không phải cách mạng theo một ý thức hệ, một lý thuyết hay cuốn sách nào, mà cách mạng theo nghĩa toàn diện của từ này, cách mạng xuyên suốt như những con người hợp nhất, sao cho không một chút tì vết nào của cái cũ kỹ còn lưu dấu trong bạn. Chỉ khi đó, trí não bạn mới trở nên hồn nhiên, mới tinh khôi và do đó, cực kỳ sáng tạo. Nhưng nếu bạn bỏ lỡ ý nghĩa của tất cả những điều này, thì cuộc sống của bạn sẽ trở nên vô cùng buồn tẻ, bởi vì bạn bị áp đảo bởi xã hội, bởi gia đình, bởi vợ hay chồng bạn, bởi những học thuyết, bởi các tổ chức tôn giáo hay chính trị. Thế nên, bạn rất cần được giáo dục một cách đúng đắn - tức là bạn phải có những người thầy giúp bạn phá vỡ lớp vỏ bọc của cái gọi là văn minh, để không còn là những cái máy lặp đi lặp lại, mà là những cá nhân thực sự vui ca từ bên trong, và do đó là những con người hạnh phúc, sáng tạo.

Hỏi*: Giận là gì và tại sao ta giận?*

Krishnamurti: Nếu tôi đạp lên ngón chân bạn, cấu véo bạn hay lấy đi vật gì đó của bạn, bạn có tức giận không? Tại sao bạn không nên giận? Tại sao bạn nghĩ giận là sai lầm? Phải chăng vì bạn nghe người ta nói vậy? Vì thế, điều quan trọng là khám phá được vì sao ta giận, thấy sự thật của cơn giận, chứ đừng chỉ nói giận là sai.

Vậy, bây giờ, tại sao bạn giận? Bởi vì bạn không muốn bị tổn thương - một nhu cầu bình thường của con người để tồn tại. Bạn cảm nhận rằng bạn không nên để bị sử dụng, bị chà đạp, tiêu diệt hay lợi dụng bởi một cá nhân hay chính quyền hay xã hội nào. Khi người nào đó tát bạn, bạn cảm thấy bị tổn thương, bị sỉ nhục, và bạn không thích cảm giác đó. Nếu người làm tổn thương bạn to lớn và mạnh hơn bạn, bạn không thể đánh trả,

bạn quay ra làm tổn thương người khác, bạn lại gây ra sự tổn thương đó với em trai, em gái hay người giúp việc nhà bạn. Thế là trò chơi của sự giận dữ được tiếp tục.

Trước hết, tránh bị tổn thương là phản ứng tự nhiên. Tại sao ai đó lại lợi dụng bạn chứ? Vì thế, để không bị tổn thương, bạn tự bảo vệ, bạn bắt đầu triển khai một lớp phòng vệ, một chướng ngại vật. Ở bên trong, bạn dựng nên tường vách quanh bạn bằng thái độ không cởi mở, không tiếp thu; do đó bạn không thể khám phá và không có cảm giác cởi mở. Bạn nói giận dữ là điều hết sức tồi tệ và bạn lên án nó, như khi bạn lên án các cảm giác khác; thế là dần dần bạn trở nên khô khan, rỗng tuếch, bạn không còn bất kỳ cảm giác mãnh liệt nào nữa. Bạn hiểu chứ?

Hỏi*: Tại sao chúng ta yêu mẹ chúng ta nhiều thế?*

Krishnamurti: Bạn có yêu mẹ bạn không nếu bạn ghét cha của bạn? Hãy nghe kỹ nhé. Khi bạn yêu ai đó thật nhiều, bạn có loại trừ những người khác ra khỏi tình yêu đó không? Nếu bạn thực sự yêu mẹ bạn, chẳng phải bạn cũng yêu cha bạn, cô, dì, hàng xóm láng giềng, người giúp việc nhà bạn sao? Chẳng phải bạn sẽ có cảm giác yêu thương trước, rồi tiếp theo mới yêu một người nào đó cụ thể sao? Khi bạn nói: "Tôi yêu mẹ nhiều lắm", bạn không ân cần chu đáo quan tâm đến bà sao? Bấy giờ bạn có gây cho bà nhiều nỗi lo lắng vô nghĩa không? Và nếu bạn quan tâm đến mẹ, bạn có thể không quan tâm anh chị em của bạn, hàng xóm láng giềng của bạn sao? Nếu vậy, bạn không thực sự yêu mẹ bạn đâu; đó chỉ là một lời nói suông do thuận miệng mà thôi.

Hỏi*: Trong tôi chỉ toàn là sự căm ghét. Xin ngài vui lòng dạy tôi làm thế nào để yêu thương?*

Krishnamurti: Không ai có thể dạy bạn cách để yêu thương. Nếu người ta có thể được dạy cách để yêu thương, thì vấn đề của thế giới sẽ quá đơn giản rồi, phải không? Nếu ta có thể học cách yêu thương từ trong sách như học toán, thì đây sẽ là một thế giới diệu kỳ; sẽ không còn sự căm ghét, thù hận, không còn có sự bóc lột lợi dụng, không còn chiến tranh, không còn sự chia rẽ giàu-nghèo và tất cả chúng ta thực sự sẽ là bằng hữu với nhau. Nhưng tình yêu không dễ dàng xuất hiện như vậy. Thật dễ để

căm ghét, và sự căm ghét tập hợp con người lại với nhau ở một mức độ nào đó; nó tạo ra đủ loại ý tưởng kỳ quặc, tạo ra đủ kiểu hợp tác khác nhau như trong chiến tranh. Nhưng tình yêu thì khó khăn hơn nhiều. Bạn không thể học cách thương yêu, mà điều bạn có thể làm là quan sát sự căm ghét và đặt nhẹ nó sang một bên. Đừng chiến đấu chống lại sự căm ghét, đừng nói thật khủng khiếp khi căm ghét người khác, mà hãy nhìn sự căm ghét như nó là và hãy để nó dần biến mất; hãy gạt nó sang một bên, nó không có gì quan trọng. Điều quan trọng là không để sự căm ghét cắm rễ trong trí não bạn. Bạn hiểu chứ? Trí não bạn giống như lớp đất trồng màu mỡ, và nếu có đủ thời gian thì bất cứ vấn đề nào cũng đều có thể bắt rễ như cỏ dại, rồi bạn sẽ phải khổ công nhổ bỏ đi; nhưng nếu bạn không cho nó đủ thời gian bắt rễ, thì nó không có chỗ để lớn lên và sẽ lụi tàn. Nếu bạn khuyến khích sự căm ghét, cho nó thời gian để bén rễ, để phát triển, để chín muồi, thì nó sẽ trở thành một vấn đề khủng khiếp. Nhưng nếu mỗi lần sự căm ghét khởi lên, bạn để cho nó qua đi, thì lúc đó bạn sẽ thấy rằng trí não trở nên vô cùng nhạy cảm mà không ủy mị; do đó nó sẽ biết yêu thương.

Trí não có thể theo đuổi các cảm giác, dục vọng nhưng nó không thể theo đuổi tình yêu. Tình yêu phải đến cùng trí não. Và một khi tình yêu có mặt ở đó, thì sẽ không còn sự chia rẽ thành tình yêu phàm tục và thiêng liêng: yêu chỉ là yêu. Đó là điều phi thường về tình yêu: đó là phẩm chất duy nhất mang đến một sự thấu hiểu toàn diện trong toàn bộ sự tồn tại.

Hỏi*: Hạnh phúc trong cuộc sống là gì?*

Krishnamurti: Nếu bạn muốn làm điều gì khiến bạn hài lòng, bạn nghĩ bạn sẽ hạnh phúc khi làm điều đó. Bạn có thể muốn cưới một người chồng giàu nhất hay cưới một cô gái đẹp nhất, vượt qua một kỳ thi nào đó hay được người nào đó ca ngợi, và bạn nghĩ rằng mình sẽ hạnh phúc nếu đạt được điều mình muốn. Nhưng đó có phải là hạnh phúc không. Chẳng phải nó sẽ sớm lụi tàn, như đóa hoa kia sớm nở tối tàn sao? Nhưng cuộc đời là thế đó và đó là tất cả những gì mà ta muốn. Ta hài lòng với những thứ hời hợt: có một chiếc xe hơi hay một địa vị an toàn, với một tí cảm xúc về một việc vô tích sự nào đó, giống như một cậu bé đang hạnh phúc thả diều bay cao trong một cơn

gió to và ít phút sau mắt đã đẫm lệ. Đó là cuộc sống của ta và ta hài lòng với nó. Ta không bao giờ nói: "Tôi sẽ dành hết con tim, năng lượng sống và toàn bộ con người mình để khám phá hạnh phúc là gì". Ta không nghiêm túc, ta không cảm nhận mãnh liệt về nó, vì thế ta chỉ hài lòng với những điều nhỏ nhặt.

Nhưng hạnh phúc không phải là điều bạn có thể tìm mà thấy; hạnh phúc là một kết quả, một sản phẩm thứ sinh. Nếu bạn săn đuổi hạnh phúc vì chính nó, thì việc đó sẽ không có ý nghĩa. Hạnh phúc đến không do mời gọi; và ngay khi bạn ý thức rằng bạn đang hạnh phúc, thì bạn không còn hạnh phúc nữa. Tôi không biết bạn có để ý điều này không? Khi bạn đột nhiên cảm thấy vui không vì lý do cụ thể nào, thì bạn sẽ thoải mái mỉm cười, thoải mái hạnh phúc vậy thôi; nhưng khi bạn ý thức được nó, thì bạn đã đánh mất nó, không phải sao? Khi tự ý thức được hạnh phúc hay theo đuổi hạnh phúc cũng chính là khi chấm dứt hạnh phúc. Chỉ có hạnh phúc khi nào cái tôi, cùng mọi yêu cầu của nó, bị loại bỏ.

Người ta dạy các bạn thật nhiều về toán học, bạn bỏ nhiều ngày để học sử, địa, khoa học, vật lý, sinh học...; nhưng các bạn và thầy cô của các bạn có khi nào dành thời gian để suy nghĩ một cách nghiêm túc các vấn đề quan trọng này chưa? Có bao giờ các bạn ngồi yên lặng, lưng thật thẳng, bất động và biết được vẻ đẹp của sự tĩnh lặng chưa? Có bao giờ bạn để mặc cho trí não đi lang thang, không phải theo những thứ vụn vặt, mà mở rộng, mênh mông, sâu sắc và theo đó mà khai mở, khám phá?

Và các bạn có biết điều gì đang xảy ra trên thế giới không? Điều đang xảy ra trên thế giới là hình ảnh phóng chiếu của điều đang xảy ra bên trong mỗi người chúng ta; ta là gì thì thế giới là đó. Phần đông chúng ta sống trong hỗn loạn, đảo điên, chỉ biết tích lũy, chiếm hữu, ganh ghét và chỉ trích nhau; và đó chính xác là những điều cũng đang diễn ra trên thế giới, chỉ có điều kịch tính hơn, tàn nhẫn hơn. Nhưng không ai trong các bạn, cũng như thầy cô của các bạn, bỏ thời gian để suy nghĩ về tất cả những điều này; chỉ khi nào các bạn chịu dành thời gian mỗi ngày suy nghĩ một cách nghiêm túc về các vấn đề này, thì lúc đó các bạn mới có thể tạo ra một cuộc cách mạng toàn diện và sáng tạo một thế giới mới. Và tôi cam đoan với các bạn rằng một thế

giới mới phải được tạo ra, một thế giới mà không phải là sự nối tiếp của cái xã hội thối nát này dưới một hình thức khác. Nhưng bạn không thể tạo ra một thế giới mới nếu trí não bạn không tỉnh táo, sáng suốt và nhận thức cởi mở; vì thế, điều hết sức quan trọng là khi bạn còn trẻ, nên dành thời gian suy xét các vấn đề hết sức quan trọng này, chứ không chỉ sống cho qua ngày để học một vài môn học không dẫn tới đâu ngoài có một công việc rồi hết đời. Vì thế hãy nghiêm túc suy xét các vấn đề này, bởi vì từ sự suy xét đó sẽ nảy sinh một cảm nhận phi thường về niềm vui và hạnh phúc.

Hỏi*: Cuộc sống thực là gì?*

Krishnamurti: "Cuộc sống thực là gì?" Một cậu bé con đã đặt ra câu hỏi này. Chơi đùa, ăn món ngon, chạy nhảy, xô đẩy nhau - đó là cuộc sống thực của cậu. Bạn thấy đó, ta chia cuộc sống thành thực và ảo. Cuộc sống thực là làm điều bạn yêu thích bằng trọn vẹn con người bạn, để nội tâm bạn không bị mâu thuẫn, không có xung đột giữa điều bạn làm và điều bạn nghĩ mình nên làm. Cuộc sống bấy giờ là một tiến trình hợp nhất hoàn toàn, mà trong đó có một niềm vui không sao tả xiết. Nhưng điều này chỉ có thể diễn ra khi về mặt tâm lý bạn không phụ thuộc vào bất cứ người nào, hay vào bất kỳ xã hội nào, khi có sự tách rời hoàn toàn về mặt nội tâm, bởi vì chỉ lúc đó bạn mới có thể thực sự yêu thích điều bạn làm. Nếu bạn ở trong một trạng thái cách mạng toàn diện, thì dù bạn là người làm vườn, hay trở thành thủ tướng, hay có làm bất cứ việc gì khác cũng chẳng có gì quan trọng; bạn sẽ yêu thích việc bạn làm và phát xuất từ tình yêu đó, một cảm giác sáng tạo phi thường xuất hiện.

9. MỘT TRÍ ÓC CỞI MỞ

Bạn biết không, thật thú vị khi khám phá xem học là gì. Ta học từ sách hay từ thầy cô môn toán, môn địa, môn sử; ta học để biết thủ đô London hay Moscow hay New York ở đâu; ta học để biết một cái máy vận hành như thế nào, hay chim làm tổ ra sao, nuôi chim con thế nào, vân vân. Ta học bằng cách quan sát và nghiên cứu. Đó là một dạng học hỏi.

Nhưng chẳng phải còn có một dạng học hỏi khác nữa sao - học thông qua kinh nghiệm? Khi ta thấy một con thuyền trôi trên sông với cánh buồm phản chiếu trên mặt nước tĩnh lặng, chẳng phải đó là một trải nghiệm phi thường sao? Và lúc đó, việc gì xảy ra? Trí não lưu trữ một trải nghiệm kiểu như thế, giống hệt như nó lưu trữ các kiến thức, và chiều hôm sau chúng ta lại ra ngoài đó để ngắm chiếc thuyền, hy vọng có được cảm giác hệt như hôm trước - một trải nghiệm vui sướng, một cảm giác yên bình rất hiếm gặp trong đời. Vậy là trí não cần mẫn lưu trữ các kinh nghiệm; và chính việc lưu trữ kinh nghiệm thành ký ức này khiến ta suy nghĩ, đúng không? Điều mà ta gọi là suy nghĩ chính là phản ứng của ký ức. Vì đã trông thấy con thuyền đó trên dòng sông và cảm thấy vui sướng, nên ta lưu trữ trải nghiệm đó thành ký ức, rồi muốn lặp lại trải nghiệm; thế là tiến trình tư duy khởi động, đúng không?

Rất ít người trong chúng ta thực sự biết cách tư duy. Phần đông chúng ta chỉ lặp lại những gì chúng ta đã đọc trong sách hay nghe người khác nói, hoặc tư duy của ta là kết quả của vốn kinh nghiệm rất có hạn của riêng ta. Ngay cả khi ta có đi khắp thế giới và có vô số kinh nghiệm, gặp gỡ nhiều người và nghe vô số những điều họ nói, quan sát phong tục, tập quán của họ, tôn

giáo của họ, cung cách ứng xử của họ, ta giữ lại tất cả những hồi ức đó, từ đó có cái mà ta gọi là tư duy. Ta so sánh, phán xét, chọn lựa, và thông qua tiến trình này, ta hy vọng tìm thấy một thái độ hợp lý với cuộc sống. Nhưng kiểu tư duy đó vốn rất hạn chế, nó chỉ giới hạn ở một khu vực rất nhỏ. Chúng ta có một trải nghiệm giống như khi thấy chiếc thuyền trên dòng sông ấy, hoặc thấy một thi hài được đưa xuống bậc tam cấp của bờ sông để hỏa thiêu, hoặc một người phụ nữ nông thôn mang vác nặng nề - tất cả những ấn tượng đều có đó, nhưng chúng ta quá vô cảm đến mức chúng không thể thấm sâu vào ta và chín muồi; và chỉ khi nhạy cảm trước mọi vật xung quanh, ta mới bắt đầu có một kiểu tư duy khác hẳn, không bị giới hạn bởi tình trạng bị quy định của ta.

Nếu bạn bám chặt vào một số tín điều này hoặc tín điều khác, hoặc nhìn sự vật thông qua một định kiến, hay truyền thống cụ thể nào đó, bạn sẽ không có bất kỳ liên hệ nào với thực tại. Bạn đã bao giờ để ý đến những người phụ nữ nông thôn đang gồng gánh hàng hóa nặng nề đi vào phố chưa? Khi bạn thực sự để ý điều đó, thì việc gì xảy đến với bạn, bạn cảm thấy thế nào? Hay vì bạn đã thấy những người phụ nữ này đi về quá thường xuyên, đến mức bạn không có cảm nhận gì, bởi bạn đã trở nên quá quen thuộc với điều đó, nên bạn hầu như không để ý đến họ nữa? Và ngay cả khi bạn quan sát điều gì lần đầu tiên, thì việc gì xảy ra? Bạn tự động diễn dịch điều bạn thấy theo các thành kiến của bạn, đúng không? Bạn trải nghiệm điều đó theo trạng thái được quy định của bạn. Trái lại, nếu bạn không bị quy định, và do đó, không nhìn cuộc sống xuyên qua bức màn của bất kỳ ý tưởng hay niềm tin nào, mà thực sự tiếp xúc trực tiếp, thì lúc đó bạn sẽ để ý thấy mối quan hệ giữa bạn và điều bạn quan sát mới lạ lùng làm sao. Nếu bạn không có thành kiến, không có cái nhìn thiên lệch, nếu bạn cởi mở, thì mọi thứ quanh bạn sẽ trở nên hết sức thú vị, sinh động khác thường.

Thế nên, điều rất quan trọng là khi còn trẻ, bạn cần để ý tất cả những điều này. Nhận thức được con thuyền trôi lững lờ trên sông, ngắm nhìn đoàn tàu hỏa đang băng qua, thấy người nông dân đang mang vác nặng nề, quan sát vẻ xấc xược của người giàu, thái độ kiêu ngạo của những kẻ tai to mặt bự, của những người tự nghĩ họ học rộng biết nhiều - chỉ nhìn họ thôi, đừng

phê bình, chỉ trích. Ngay khi bắt đầu chỉ trích, thì bạn không còn ở trong mối quan hệ nữa, lúc đó có một chướng ngại ngăn giữa bạn và họ; nhưng nếu bạn chỉ đơn thuần quan sát, thì bạn sẽ có mối quan hệ trực tiếp với mọi người và mọi vật. Nếu bạn có thể quan sát một cách tỉnh táo, nhiệt tình, nhưng không phê phán, không kết luận, bạn sẽ thấy rằng tư duy của bạn trở nên sắc sảo đến mức kinh ngạc. Lúc đó, bạn sẽ luôn luôn học hỏi.

Khắp mọi nơi xung quanh bạn đều có sinh và tử, có đấu tranh để giành tiền bạc, địa vị, quyền lực, cái tiến trình bất tận mà ta gọi là cuộc sống; và có khi nào bạn tự hỏi, ngay khi bạn còn rất trẻ, cái tiến trình bất tận ấy là để làm gì? Bạn thấy đó, phần đông chúng ta muốn có một lời giải đáp, ta muốn nghe người khác giải thích, nên ta háo hức cầm lấy những cuốn sách chính trị hay tôn giáo, hoặc ta tìm đến người nào đó để xin họ nói cho ta biết; nhưng không người nào có thể làm vậy, bởi cuộc sống không phải là điều có thể hiểu được nhờ sách vở, cũng không thể có được ý nghĩa của nó bằng cách đi theo người khác, hoặc thông qua một hình thức cầu nguyện nào đó. Bạn và tôi phải tự thấu hiểu nó - mà ta chỉ có thể làm được khi ta hoàn toàn sống động, cực kỳ tỉnh táo, luôn quan sát, theo dõi, quan tâm đến mọi vật quanh ta; và chỉ khi đó, ta mới khám phá được thế nào là hạnh phúc thực sự.

Hầu hết con người đều sống trong đau khổ; và họ không hạnh phúc bởi vì trong tim họ không có tình yêu. Tình yêu sẽ nảy sinh trong trái tim bạn, khi giữa bạn và người khác không có chướng ngại vật, khi bạn gặp gỡ và quan sát người khác mà không phán xét, khi bạn chỉ đơn giản thấy thuyền buồm theo gió lướt nhanh trên sông và vui hưởng vẻ đẹp của điều đó. Đừng để mây mù của thành kiến che phủ khiến bạn không còn quan sát sự vật như chúng là; chỉ đơn thuần quan sát thôi, rồi bạn sẽ khám phá được rằng từ sự quan sát đơn giản này, từ việc nhận ra cây cối, chim chóc, người qua kẻ lại, đang làm việc, đang mỉm cười, một điều gì đó sẽ xảy ra bên trong bạn. Nếu điều phi thường này không xảy ra với bạn, nếu không có tình yêu khởi lên bên trong bạn, cuộc sống sẽ chẳng có ý nghĩa gì, thế nên điều quan trọng là nhà giáo dục phải được giáo dục để giúp các em thấu hiểu ý nghĩa của tất cả những điều này.

Hỏi*: Tại sao ta muốn sống xa hoa?*

Krishnamurti: Ý bạn là gì khi nói đến xa hoa? Mặc quần áo sạch sẽ, giữ thân thể sạch sẽ, ăn uống thực phẩm thích hợp - bạn có gọi đó là sống xa hoa không? Đó có thể là xa hoa đối với người đói khát, quần áo rách rưới và không thể tắm rửa mỗi ngày. Vì thế, khái niệm xa hoa thay đổi tùy theo khao khát của mỗi người; đó là vấn đề cấp độ.

Vậy, bạn có biết việc gì sẽ xảy đến nếu bạn thích sống xa hoa, nếu bạn bám vào tiện nghi vật chất và luôn muốn ngồi trên sofa hay ghế bành nhồi bông. Trí não của bạn tìm chỗ yên ngủ. Thật là êm ấm nếu có một tiện nghi vật chất nho nhỏ để dung thân; nhưng đặt nặng tiện nghi vật chất, gắn cho nó tầm quan trọng lớn lao, là có một trí não ngủ quên.

Bạn có để ý thấy phần đông những người béo phì hạnh phúc ra sao không? Không gì có thể quấy nhiễu được họ qua nhiều lớp mỡ bọc lấy thân họ. Đó là một tình trạng thể lý, nhưng trí não cũng tự bao bọc nhiều lớp mỡ; nó không muốn bị chất vấn, không muốn bị quấy nhiễu, và một trí não như thế sẽ dần dần đi vào giấc ngủ. Điều hiện giờ ta gọi là giáo dục nói chung đang ru ngủ người học trò, bởi vì nếu người học trò thực sự đặt ra những câu hỏi sắc bén, có khả năng xuyên thấu, thì người thầy cảm thấy hết sức bối rối và nói "Ta hãy tiếp tục bài học của mình".

Vì thế khi trí não bám vào bất kỳ hình thức tiện nghi nào, khi nó bám vào một tập quán, một tín điều, hay bám vào một nơi nào đó mà nó gọi là "nhà của tôi", là nó bắt đầu ngủ quên; và việc hiểu được mọi sự kiện này quan trọng hơn gấp bội việc đặt câu hỏi liệu có nên sống xa hoa hay không. Một trí não năng động, tỉnh thức, luôn quan sát thì không bao giờ bám vào tiện nghi; đối với trí não đó, sự xa hoa không có nghĩa gì cả. Nhưng chỉ có rất ít quần áo để mặc thì không có nghĩa là ta có một trí não tỉnh thức. Người tu theo hạnh khất sĩ, từ bỏ của cải thế gian, bên ngoài sống hết sức giản dị, nhưng ở nội tâm có thể hết sức phức tạp, người đó muốn tu dưỡng đạo đức, muốn đạt đến chân lý, Thượng đế. Nhưng điều quan trọng là nội tâm phải cực kỳ đơn giản, cực kỳ chân phương, tức là có một trí não không bị gây trở ngại bởi những tín điều, bởi những nỗi sợ hãi, bởi vô số

những ham muốn, bởi vì chỉ một trí não như thế mới có thể thực sự tư duy, tìm hiểu và khám phá.

Hỏi*: Liệu có thể có sự bình an trong cuộc sống của ta không khi mà ta còn đấu tranh với môi trường sống của mình?*

Krishnamurti: Bạn không cần đấu tranh với môi trường sống của mình sao? Bạn không cần phá vỡ môi trường đó sao? Những gì cha mẹ của các bạn tin, nền tảng xã hội của các bạn, truyền thống của các bạn, những thứ các bạn ăn, và những điều vây quanh bạn như tôn giáo, các tu sĩ, người giàu, kẻ nghèo - tất cả những điều đó chính là môi trường sống của bạn. Chẳng phải bạn cần phá sập môi trường đó bằng cách chất vấn nó, bằng cách phản kháng lại nó sao? Nếu bạn không phản kháng, nếu bạn chỉ biết chấp nhận môi trường của mình, thì sẽ có một sự an bình nào đó, nhưng nó là sự an bình của cái chết; trái lại, nếu bạn đấu tranh để phá vỡ môi trường, rồi tự mình tìm ra đâu là sự thật, thì bấy giờ bạn sẽ khám phá được một kiểu bình an hoàn toàn khác biệt, chứ không phải tình trạng tù đọng đơn thuần này. Đấu tranh với môi trường sống của mình là điều tất yếu. Bạn nhất định phải làm. Do đó, bình an không quan trọng. Điều quan trọng là thấu hiểu và phá vỡ môi trường sống của bạn; rồi từ đó sẽ có bình an. Nhưng nếu bạn tìm kiếm bình an bằng việc chỉ biết chấp nhận môi trường của mình, thì bạn sẽ bị ru ngủ, và bấy giờ bạn có thể coi như đã chết. Thế nên từ những ngày còn rất trẻ, trong bạn phải có ý muốn phản kháng. Nếu không, bạn chỉ còn có thể đi đến suy tàn, đúng không?

Hỏi*: Ngài có hạnh phúc hay không?*

Krishnamurti: Tôi không biết. Tôi không bao giờ nghĩ về điều này. Khi bạn nghĩ rằng mình hạnh phúc, thì bạn không còn hạnh phúc nữa, đúng không? Khi bạn đang chơi đùa và la hét sung sướng, điều gì xảy đến khi bạn ý thức rằng bạn đang vui? Bạn không còn vui sướng nữa. Bạn có để ý thấy điều đó không? Vì vậy, hạnh phúc là điều gì đó không nằm trong lĩnh vực mà ta có thể tự ý thức.

Khi bạn cố gắng để sống tốt đẹp, liệu bạn có tốt đẹp không? Sự tốt đẹp có thể luyện tập mà có không? Hay sự tốt đẹp là điều gì đó đến một cách tự nhiên, bởi vì bạn thấy, quan sát, thấu hiểu?

Tương tự, khi bạn ý thức rằng bạn hạnh phúc, hạnh phúc sẽ vọt ra ngoài cửa sổ. Tìm kiếm hạnh phúc là điều phi lý nhất, bởi vì hạnh phúc chỉ có khi bạn không còn tìm kiếm nó nữa.

Bạn có biết thế nào là "khiêm nhường" không? Và bạn có thể tu dưỡng tính khiêm nhường sao? "Tôi sẽ khiêm nhường", thế có phải là khiêm nhường không? Hay tính khiêm nhường sẽ tự xuất hiện khi bạn không còn tự hào, kiêu ngạo nữa? Cũng tương tự vậy, khi những thứ ngăn cản hạnh phúc không còn, khi nỗi âu lo, thất vọng, công cuộc tìm kiếm sự an toàn cho bản thân đã chấm dứt, thì hạnh phúc liền ở đó, bạn không phải tìm kiếm nó.

Tại sao phần đông các bạn đều im lặng thế? Tại sao các bạn không thảo luận với tôi? Các bạn biết không, điều quan trọng là nói lên tư tưởng và cảm nhận của bạn, dù suy nghĩ của bạn có xấu xa thế nào đi nữa, bởi vì nó sẽ có ý nghĩa to lớn với bạn và tôi sẽ nói cho bạn lý do. Nếu bạn bắt đầu chia sẻ tư tưởng và cảm giác của bạn ngay bây giờ, dù còn do dự, thì khi lớn lên, bạn sẽ không bị ngộp thở bởi môi trường của bạn, bởi cha mẹ bạn, bởi xã hội, bởi truyền thống. Nhưng bất hạnh thay, thầy cô giáo của các bạn không khuyến khích các bạn đặt vấn đề, họ không hỏi các bạn rằng các bạn nghĩ gì.

Hỏi*: Tại sao ta khóc, đau buồn là gì?*

Krishnamurti: Một cậu bé muốn biết tại sao ta khóc và đau buồn là gì. Khi nào bạn khóc? Bạn khóc khi người nào đó đến lấy đi đồ chơi của bạn hay khi bạn bị tổn thương hay khi bạn không thắng một trò chơi, hay khi cha mẹ hay thầy cô rầy la, hay khi có người nào đó đánh bạn. Càng lớn, bạn sẽ càng ít khóc, bởi vì bạn tự làm cho mình chai sạn trước cuộc sống. Rất ít người trong chúng ta khóc khi đã lớn, bởi vì ta đã đánh mất tính nhạy cảm vô cùng của tuổi thơ. Nhưng sự đau buồn không chỉ đơn thuần là vì bị mất thứ gì đó, nó không chỉ là cảm giác bị ngăn chặn, bị thất vọng; đau buồn là cái gì đó thâm sâu hơn nhiều. Bạn biết không, có một thứ gọi là không thấu hiểu. Khi không có sự thấu hiểu thì sẽ rất buồn. Nếu trí não không xuyên qua được những chướng ngại của chính nó, thì sẽ rất khổ sở.

Hỏi*: Làm thế nào ta có thể trở nên hợp nhất mà không xung đột?*

Krishnamurti: Tại sao bạn lại phản đối xung đột? Tất cả các bạn dường như đều nghĩ xung đột là điều rất tệ hại. Ngay bây giờ bạn và tôi đang xung đột, phải không? Tôi đang cố gắng nói điều gì đó với bạn và bạn không hiểu; vậy là có cảm giác va chạm, xung đột. Va chạm, xung đột, rối loạn có gì sai chứ? Sự hợp nhất không xuất hiện khi bạn tìm cách tránh né xung đột. Chỉ thông qua xung đột và thấu hiểu xung đột, thì mới có sự hợp nhất.

Sự hợp nhất là một trong những điều khó đạt được nhất, bởi vì hợp nhất tức là thống nhất hoàn toàn cả con người bạn trong tất cả những gì bạn làm, bạn nói và bạn nghĩ. Bạn không thể có sự hợp nhất nếu không thấu hiểu các mối quan hệ, mối quan hệ của bạn với xã hội, với người nghèo khổ, với dân làng, người hành khất, với các triệu phú và với nhà cầm quyền. Để thấu hiểu mối quan hệ, bạn phải đấu tranh với nó, bạn phải đặt câu hỏi chứ không đơn thuần chấp nhận các giá trị được thiết lập bởi truyền thống, bởi cha mẹ của bạn, bởi các tu sĩ, bởi tôn giáo và bởi hệ thống kinh tế của xã hội vây quanh bạn. Vì thế, bạn nhất định phải phản kháng, nếu không bạn sẽ không bao giờ có sự hợp nhất.

10. CÁI ĐẸP NỘI TÂM

Tôi đoan chắc rằng tất cả chúng ta, khi này hay khi khác, đều đã trải nghiệm một cảm giác lạ thường về sự tĩnh lặng và vẻ đẹp lớn lao đến với chúng ta từ những cánh đồng xanh thẳm, mặt trời đang dần lặn xuống, mặt nước không một gợn sóng, hay những đỉnh núi cao vút phủ đầy tuyết trắng. Nhưng cái đẹp là gì? Có phải nó đơn thuần là một sự đánh giá mà ta cảm nhận được, hay cái đẹp là thứ tách biệt với tri giác? Nếu bạn có khiếu thẩm mỹ trong ăn mặc, nếu bạn sử dụng hài hòa màu sắc, nếu bạn có cung cách trang nghiêm, nếu bạn nói năng trầm tĩnh và dáng vóc đàng hoàng, thẳng thắn, thì tất cả những điều đó làm nên cái đẹp, phải không?

Nhưng đó chỉ là biểu hiện bên ngoài của trạng thái nội tâm, giống như một bài thơ bạn viết hay một bức tranh bạn vẽ. Bạn có thể nhìn cánh đồng xanh phản chiếu trên sông mà chẳng trải nghiệm chút nào cảm giác về cái đẹp, chỉ nhìn lướt qua thôi. Nếu bạn giống như một ngư phủ, hằng ngày đều thấy những con chim nhạn bay chúi xuống nước kiếm mồi, có lẽ động tác đó không có ý nghĩa gì đối với bạn; nhưng nếu bạn nhận ra vẻ đẹp phi thường của điều gì đó tương tự như thế, thì việc gì xảy ra bên trong bạn khiến bạn nói "thật đẹp làm sao"? Điều gì đánh thức cảm nhận bên trong về cái đẹp? Có cái đẹp của hình dáng bên ngoài: ăn mặc có khiếu thẩm mỹ, tranh ảnh đẹp, nội thất bắt mắt hoặc không có nội thất gì cả, chỉ có những bức tường cực kỳ cân đối, cửa sổ có hình dáng hoàn hảo… Tôi không đơn thuần nói đến chuyện đó, mà tôi muốn nói về điều làm nên cái đẹp nội tâm.

Chắc chắn để có được cái đẹp nội tâm này, tất phải có một sự

buông bỏ hoàn toàn; cảm giác không bị trì kéo, không bị hạn chế, không phòng vệ, không kháng cự; nhưng sự buông bỏ sẽ trở thành hỗn loạn, nếu không chân phương trong sự buông bỏ. Và liệu ta có biết chân phương nghĩa là gì không, là bằng lòng với cái ít và không nghĩ cái "nhiều hơn"? Phải có sự buông bỏ này với tất cả sự chân phương thẳm sâu bên trong - chân phương là sống cực kỳ đơn giản bởi vì trí não không còn tích lũy, kiếm chác, không còn nghĩ tới cái nhiều hơn. Đó là sự đơn giản nảy sinh từ sự buông bỏ có tính chân phương, tạo ra trạng thái của cái đẹp sáng tạo. Nhưng nếu không có tình yêu, bạn không thể sống đơn giản, bạn không thể sống chân phương. Bạn có thể nói về tính đơn giản và chân phương, nhưng không có tình yêu, chúng chỉ đơn thuần là một hình thái cưỡng bách, và do đó, không có sự buông bỏ. Chỉ những ai có tình yêu mới có sự buông bỏ, tự quên mình một cách trọn vẹn, và do đó, tạo ra trạng thái của cái đẹp sáng tạo.

Cái đẹp hiển nhiên bao gồm cả cái đẹp của hình thức bên ngoài; nhưng nếu không có cái đẹp nội tâm, mà chỉ đơn thuần dùng giác quan để thẩm định cái đẹp hình thức thì sẽ dẫn đến sự hạ thấp giá trị và tan rã. Cái đẹp nội tâm chỉ xuất hiện khi bạn cảm nhận tình yêu thực sự với con người và muôn vật của trái đất; và đi cùng với tình yêu đó là một ý thức to lớn trong việc cân nhắc, thận trọng, nhẫn nại. Bạn có thể có một kỹ thuật hoàn hảo như một ca sĩ hay một nhà thơ, bạn có thể biết cách vẽ tranh hay sử dụng ngôn từ, nhưng nếu không có cái đẹp sáng tạo bên trong thì tài năng của bạn chẳng có ý nghĩa gì cả.

Bất hạnh thay, phần đông chúng ta đang trở thành những kỹ thuật viên đơn thuần. Ta vượt qua các kỳ thi, đạt được kỹ thuật này, kỹ thuật nọ để có kế sinh nhai; nhưng có được kỹ thuật hay phát triển năng lực mà không đặt sự chú tâm vào trạng thái nội tâm thì chỉ tạo ra một thế giới hỗn loạn và xấu xí mà thôi. Nếu ta đánh thức vẻ đẹp sáng tạo ở nội tâm, tự nó sẽ thể hiện ra bên ngoài và lúc đó mới có trật tự. Nhưng điều đó khó khăn hơn có được một kỹ thuật nhiều, bởi vì nó có nghĩa là chúng ta tự buông bỏ bản thân hoàn toàn, mà không sợ hãi, không bị kiềm chế, không kháng cự, không chống đối; và ta chỉ có thể buông bỏ bản thân khi có sự chân phương, một cảm giác cực kỳ đơn giản ở bên trong. Dù bên ngoài ta có thể sống đơn giản, ta có thể

chỉ có rất ít quần áo và bằng lòng với một bữa ăn mỗi ngày; nhưng đó không phải là chân phương. Người ta chỉ chân phương khi trí não có khả năng trải nghiệm vô tận - khi nó đầy kinh nghiệm, nhưng vẫn cực kỳ đơn giản. Nhưng trạng thái đó chỉ có thể xuất hiện khi trí não không còn nghĩ theo hướng "nhiều hơn nữa", không còn nghĩ theo hướng có được hay trở thành điều gì đó qua thời gian.

Những điều tôi đang nói có thể khó hiểu với các bạn nhưng nó thực sự hết sức quan trọng. Bạn thấy đó, các kỹ thuật viên không phải là những nhà sáng tạo; và thế giới ngày càng có nhiều kỹ thuật viên, những người chỉ biết làm gì đó và cách làm điều đó, nhưng họ không phải là những người sáng tạo. Ở Hoa Kỳ, có những máy tính có thể giải chỉ trong vài phút các bài toán mà một người làm việc mỗi ngày mười tiếng phải mất một trăm năm mới giải xong. Các máy tính phi thường ấy đang được phát triển. Nhưng máy móc không bao giờ có thể là nguồn sáng tạo - và con người đang trở nên càng ngày càng máy móc. Ngay cả khi họ nổi loạn, thì sự nổi loạn, phản kháng của họ cũng nằm trong giới hạn máy móc, và do đó không phải là nổi loạn gì cả.

Vì thế, điều cực kỳ quan trọng là tìm ra sáng tạo là gì? Bạn chỉ có thể sống sáng tạo khi có sự buông bỏ - thực sự có nghĩa là khi tuyệt đối không có sự ép buộc, cưỡng bách, không có nỗi sợ không tồn tại, không có được, không đạt đến. Bấy giờ mới có sự chân phương, đơn giản thực sự, và cùng với nó là tình yêu. Toàn thể điều đó là cái đẹp, trạng thái sáng tạo.

Hỏi*: Có phải linh hồn vẫn tồn tại sau khi chết?*

Krishnamurti: Nếu bạn thực sự muốn biết, bạn sẽ khám phá điều đó bằng cách nào? Bằng cách đọc xem Shankara, Đức Phật hay Đức Chúa đã nói gì về vấn đề này? Bằng cách nghe vị lãnh tụ tinh thần hay vị thánh của riêng bạn? Tất cả họ đều có thể sai lầm. Có phải bạn được chuẩn bị để công nhận sự thật này - có nghĩa trí não bạn ở trong tư thế truy vấn?

Chắc chắn là trước hết, bạn phải khám phá xem liệu có một linh hồn tiếp tục tồn tại sau cái chết của xác thân. Linh hồn là gì? Bạn có biết nó là gì không? Hay bạn chỉ đơn thuần nghe người khác nói rằng có linh hồn - nghe cha mẹ bạn, các nhà tu, một

quyển sách nào đó, môi trường văn hóa của bạn - rồi chấp nhận nó?

Từ "linh hồn" ngụ ý chỉ điều gì đó vượt ra khỏi sự tồn tại thuần vật chất, phải không? Bạn có cái thân thể vật chất, có tính cách, những xu hướng, đạo đức của bạn; và vượt lên trên hết mọi điều ấy, bạn nói có linh hồn. Nếu trạng thái đó ít nhất có tồn tại, nó phải thuộc tinh thần, là thứ có tính chất phi thời gian; và bạn hỏi liệu cái điều mang tính tinh thần đó có tồn tại sau khi chết không. Đó là một phần của câu hỏi.

Phần còn lại là: Chết là gì? Bạn biết chết là gì không? Bạn muốn biết liệu có sự tồn tại sau cái chết không? Nhưng, bạn thấy đó, câu hỏi này không quan trọng. Câu hỏi quan trọng là: Bạn có thể biết về cái chết đang lúc bạn còn sống không? Việc ai đó nói với bạn rằng có hay không có sự sống sau khi chết liệu có ý nghĩa gì? Bạn vẫn không biết.

Nhưng bạn có thể tự tìm ra cái chết là gì, không phải sau khi bạn chết, mà ngay lúc bạn đang sống, khỏe mạnh, đầy khí lực, khi bạn còn đang tư duy, đang cảm nhận.

Đó cũng là một phần của giáo dục. Được giáo dục không chỉ là thành thạo toán, sử, địa, nó còn có nghĩa là có khả năng thấu hiểu điều phi thường được gọi là cái chết - không phải khi bạn chết đi về mặt thể lý, mà ngay trong lúc bạn đang sống, trong lúc bạn cười, trong lúc bạn trèo cây, trong lúc bạn lái thuyền buồm hay bơi lội. Chết là điều chưa được biết và vấn đề nằm ở chỗ biết cái chưa biết ấy trong lúc bạn đang sống.

Hỏi*: Khi chúng ta bị ốm, tại sao cha mẹ của chúng ta lo lắng và lo cho chúng ta?*

Krishnamurti: Đa số các bậc cha mẹ ít nhất đều phần nào quan tâm đến việc chăm nom, săn sóc con cái, nhưng khi họ lo lắng, mối lo lắng cho thấy họ quan tâm đến bản thân họ hơn là con cái. Cha mẹ không muốn các con chết, bởi vì họ nói: "Nếu con trai hay con gái của chúng tôi chết, chúng tôi sẽ ra sao đây?". Nếu cha mẹ thương yêu con cái, bạn biết việc gì sẽ xảy ra không? Nếu cha mẹ thực sự yêu thương các em, họ sẽ cố gắng đảm bảo rằng các em không có lý do gì để sợ hãi, rằng các em

phải là những con người khỏe mạnh và hạnh phúc; họ sẽ cố gắng đảm bảo rằng không có chiến tranh, nghèo đói trên thế giới, rằng xã hội không hủy diệt các em hay bất cứ người nào quanh các em, người ở thôn quê hay thành thị, cả động vật. Bởi vì cha mẹ không thực sự yêu thương con cái họ, nên mới có chiến tranh, mới có kẻ giàu người nghèo. Họ đã đầu tư bản thân họ vào con cái họ và thông qua con cái, họ hy vọng được nối tiếp, và nếu bạn trở bệnh nghiêm trọng, họ lo lắng; vậy là họ chỉ quan tâm chính nỗi đau buồn của riêng họ. Nhưng họ sẽ không công nhận sự thật đó.

Bạn thấy đó, bất động sản, ruộng vườn, tên tuổi, của cải và gia đình là những phương tiện cho sự nối tiếp của con người, cái được gọi là sự bất tử, và khi có điều gì đó xảy đến cho con cái, cha mẹ hoảng sợ, dẫn đến nỗi đau buồn khủng khiếp, bởi vì họ quan tâm trước hết đến bản thân họ. Nếu cha mẹ thực sự quan tâm con cái, xã hội sẽ biến đổi chỉ trong một đêm; ta sẽ có một nền giáo dục hoàn toàn khác, những ngôi nhà khác hẳn, một thế giới không chiến tranh.

Hỏi*: Có phải các đền thờ nên mở cho tất cả mọi người đến thờ tự không?*

Krishnamurti: Đền thờ là gì? Đó là một nơi để thờ tự, trong đó có biểu tượng về Thượng đế, biểu tượng là một hình ảnh do trí não nghĩ ra và được chạm khắc từ đá bởi đôi bàn tay của một người nào đó. Tảng đá đó, hình ảnh đó, không phải là Thượng đế, đúng không? Đó chỉ là một biểu tượng, và biểu tượng thì giống cái bóng của bạn khi bạn đi dưới nắng. Cái bóng ấy đâu phải bạn; và các hình ảnh ấy, các biểu tượng ấy trong đền thờ, không phải Thượng đế, không phải sự thật. Vậy việc ai đó có vào đền thờ hay không có gì quan trọng chứ? Tại sao ta phải rối rít lên vì chuyện này? Sự thật có thể nằm dưới một chiếc lá chết, có thể nằm trong một viên đá bên vệ đường, trong dòng nước phản chiếu buổi chiều tà đáng yêu, trong những cụm mây, trong nụ cười của một người phụ nữ đang gồng gánh nặng nề. Thực tại nằm trong toàn bộ thế giới này, chứ không nhất thiết phải trong đền thờ; nói chung, thực tại không nằm trong đền thờ, bởi vì đền thờ đó được tạo dựng nên từ sự sợ hãi của con người, được dựng lên dựa trên khao khát được an toàn của con

người, dựa trên sự chia rẽ về tín điều và đẳng cấp. Thế giới này là của chúng ta, chúng ta là những con người đang sống với nhau, và nếu một người đang tìm kiếm Thượng đế, thì người ấy phải tránh xa các đền thờ, bởi những chỗ như vậy gây chia rẽ con người. Vì thế, câu hỏi rằng liệu ai đó có nên bước vào đền thờ hay không trở thành một vấn đề đơn thuần mang tính chính trị, nó không có tính thực tế.

Hỏi*: Vai trò của kỷ luật trong cuộc đời chúng ta là gì?*

Krishnamurti: Thật không may là kỷ luật giữ một vai trò hết sức quan trọng, đúng không? Phần lớn cuộc sống của các bạn bị khép vào kỷ luật: hãy làm điều này và đừng làm điều kia. Người ta bảo bạn phải thức dậy lúc mấy giờ, ăn gì và không ăn gì, phải biết gì và không được biết gì; người ta dạy bạn rằng bạn phải đọc, phải đến trường, thi cử, vân vân. Cha mẹ, thầy cô giáo, xã hội của các bạn, truyền thống, kinh sách của các bạn, tất cả đều nói các bạn phải làm gì; thế là cuộc sống các bạn bị trói buộc, bị vây bọc bởi kỷ luật, phải không? Các bạn là tù nhân của những mệnh lệnh hãy làm thế này và đừng làm thế kia, chúng là những song sắt cho cái phòng giam nhốt bạn trong đó.

Vậy, việc gì sẽ xảy đến cho một trí não bị trói buộc bởi kỷ luật? Chắc chắn chỉ khi bạn sợ hãi điều gì đó, khi bạn chống cự lại điều gì đó, thì lúc đó mới phải có kỷ luật; lúc đó bạn phải kiềm chế, giữ cho mình không mất kiểm soát. Hoặc bạn làm việc này bằng ý chí của chính bạn hoặc xã hội sẽ làm thay bạn - xã hội là cha mẹ bạn, thầy cô giáo, truyền thống, kinh sách. Nhưng nếu bạn bắt đầu truy vấn, tìm kiếm, nếu bạn học và hiểu mà không chút sợ hãi, thì kỷ luật có còn cần thiết không? Bấy giờ, chính sự thấu hiểu đó sẽ tạo ra trật tự đúng đắn của riêng nó, vốn không sinh ra từ áp bức hay ép buộc.

Hãy nghĩ về điều này; bởi vì khi bạn tự khép mình vào kỷ luật do sợ hãi, bị nghiền nát dưới sự cưỡng bách của xã hội, bị khống chế bởi những điều cha mẹ và thầy cô giáo nói, lúc đó bạn không còn tự do nữa, không có niềm vui và mọi sáng kiến đều biến mất. Nền văn hóa càng già cỗi, gánh nặng của truyền thống áp đặt kỷ luật lên bạn, dạy bảo bạn phải làm gì và không được làm gì, càng khủng khiếp; thế là bạn bị đè bẹp về mặt tâm lý, giống như bị một chiếc xe lu cán ngang qua người. Điều đó

đã xảy ra ở đất nước Ấn Độ này. Cái gánh nặng của truyền thống khủng khiếp đến mức mọi sáng kiến đều bị hủy diệt và bạn không còn là một cá nhân nữa, bạn chỉ đơn thuần là một bộ phận của một guồng máy xã hội, và bạn hài lòng với sự thể đó. Bạn hiểu chứ? Bạn không phản kháng, không bùng nổ, không phá vòng vây. Cha mẹ các bạn không muốn các bạn phản kháng, thầy cô giáo của các bạn không muốn các bạn phá vòng vây, cho nên nền giáo dục của các bạn chỉ nhằm khiến các bạn phải rập khuôn theo một mô hình đã được thiết lập. Lúc đó, các bạn không còn là một con người toàn vẹn, bởi vì sự sợ hãi sẽ gặm mòn con tim bạn; và chừng nào còn có sợ hãi chừng đó sẽ không có niềm vui, không có tính sáng tạo.

Hỏi*: Vừa mới đây, khi ngài nhắc đến đền thờ, ngài nói biểu tượng cho Thượng đế chỉ là cái bóng. Ta không thể thấy cái bóng của một người mà không có người thực để từ đó phát ra cái bóng.*

Krishnamurti: Bạn có hài lòng với cái bóng không? Nếu bạn đói, bạn có hài lòng với việc nhìn thức ăn thôi không? Vậy tại sao bạn hài lòng với cái bóng trong đền thờ? Nếu bạn thực sự muốn thấu hiểu cái thực, bạn sẽ dẹp bỏ cái bóng đó. Nhưng, bạn thấy đó, bạn bị mê hoặc bởi cái bóng, bởi biểu tượng, bởi bức tượng bằng đá. Hãy nhìn những gì xảy ra trong thế giới đi. Con người bị chia rẽ bởi họ thờ bái một cái bóng nào đó trong thánh đường, trong đền đài, trong nhà thờ. Có thể có vô số cái bóng khác nhau, nhưng chỉ có duy nhất một thực tại, vốn không thể bị phân chia; và không có con đường nào để đi đến thực tại đó, dù là Kitô giáo, Hồi giáo, Hindu giáo, hay bất kỳ tôn giáo nào khác.

Hỏi*: Các kỳ thi có thể không cần thiết đối với học trò giàu có mà tương lai họ vốn đã được bảo đảm, nhưng chẳng lẽ các kỳ thi ấy không cần thiết đối với các học trò nghèo, phải được chuẩn bị sẵn sàng để kiếm cái ăn sao? Nhu cầu đó của họ không cấp thiết sao, đặc biệt là trong xã hội như hiện nay?*

Krishnamurti: Bạn mặc nhiên chấp nhận xã hội như hiện tại. Tại sao? Bạn không thuộc giai cấp nghèo, bạn sống giàu có, tại sao bạn không nổi loạn - chống lại toàn bộ hệ thống xã hội? Bạn có thể đủ khả năng làm việc ấy, vậy tại sao bạn không dùng trí thông minh của bạn để tìm ra sự thật là gì và tạo ra một xã hội

mới? Người nghèo sẽ không phản kháng bởi vì họ không có đủ năng lượng hay thời gian để suy nghĩ; họ bận rộn suốt để làm việc và có cái ăn. Nhưng các bạn thì rảnh rỗi, có chút ít thời gian để sử dụng trí thông minh của mình, vậy tại sao bạn không phản kháng? Tại sao bạn không khám phá xem một xã hội đích thực, đúng đắn là thế nào, và từ đó xây dựng một nền văn minh mới? Nếu cuộc phản kháng đó không bắt đầu từ bạn, rõ ràng nó không thể bắt đầu với người nghèo.

Hỏi*: Liệu người giàu có bao giờ sẵn sàng đem phần lớn của cải của họ cho người nghèo không?*

Krishnamurti: Ta không bàn đến việc người giàu nên hiến của cải cho người nghèo. Họ có hiến của cải nhiều đến mức nào đi nữa thì vẫn không thể làm hài lòng người nghèo, nhưng vấn đề không nằm ở đó. Bạn là người giàu nên có cơ hội để trau dồi trí thông minh, bạn có thể tạo ra một xã hội mới bằng cách phản kháng không? Vấn đề đó tùy thuộc vào bạn, chứ không phải ai khác; công cuộc phản kháng đó tùy thuộc vào mỗi người chúng ta, chứ không phải người giàu hay kẻ nghèo. Bạn thấy đó, phần đông chúng ta không có tinh thần phản kháng, cái ý muốn mãnh liệt làm cuộc đột phá, khám phá đó; mà chính cái tinh thần đó mới là quan trọng.

11. PHỤC TÙNG VÀ PHẢN KHÁNG

Đã bao giờ bạn ngồi thật yên tĩnh, nhắm mắt lại và quan sát sự vận động trong tư duy của chính bạn chưa? Đã bao giờ bạn quan sát trí não mình hoạt động - hay nói chính xác hơn, trí não bạn quan sát chính sự hoạt động của nó, chỉ đơn giản xem tư duy của mình là gì, cảm giác của mình là gì, cách bạn nhìn cây cối, hoa lá, chim chóc, con người, cách bạn ứng đáp với một gợi ý hay phản ứng với một ý tưởng mới? Đã bao giờ bạn làm điều này chưa? Nếu chưa, bạn đang bỏ lỡ một điều lớn lao vô cùng. Biết được trí não mình hoạt động như thế nào là mục đích cơ bản của giáo dục. Nếu bạn không biết trí não bạn phản ứng thế nào, nếu trí não bạn không nhận ra những hoạt động của chính nó, thì bạn sẽ không bao giờ khám phá được xã hội là gì. Bạn có thể đọc những cuốn sách xã hội học, nghiên cứu khoa học xã hội, nhưng nếu bạn không biết cách trí não của chính bạn hoạt động, thì bạn thực sự không thể hiểu xã hội là gì, bởi vì trí não bạn dự phần làm nên xã hội; nó chính là xã hội. Các phản ứng của bạn, những điều bạn tin, việc bạn đi đến đền thờ, quần áo bạn mặc, những việc bạn làm hay không làm và những gì bạn nghĩ - tất cả những điều đó tạo thành xã hội, xã hội là bản sao của những gì đang diễn ra trong chính trí não bạn. Vì vậy, trí não không tách rời với xã hội, trí não không tách biệt với văn hóa, với tôn giáo, với các sự phân chia giai cấp của bạn, với những tham vọng và xung đột của đa số mọi người. Tất cả những điều đó là xã hội, và bạn là một phần của nó. Không có cái "tôi" tách biệt với xã hội.

Xã hội luôn luôn tìm cách kiểm soát, định hướng, uốn nắn tư tưởng của giới trẻ. Từ lúc bạn mới sinh ra và bắt đầu tiếp nhận những ấn tượng, cha và mẹ bạn luôn luôn bảo bạn phải làm việc này và không làm việc nọ, phải tin điều này và không được tin điều khác, người ta nói với bạn rằng có Thượng đế hoặc không có Thượng đế, nhưng nhà nước và một nhà độc tài nào đó đóng vai trò là đấng tiên tri. Từ thuở ấu thơ, những điều này đã được trút vào trong bạn, nghĩa là trí não bạn - vốn rất trẻ, nhạy cảm, tò mò, hiếu kỳ muốn biết, muốn khám phá - dần dần bị ép vào khuôn, bị quy định, bị định hướng, để rồi bạn sẽ bị kẹt cứng trong khuôn mẫu của một xã hội cụ thể nào đó và không còn là một con người cách mạng. Bởi vì cái thói quen suy nghĩ theo khuôn mẫu đã được thiết lập sẵn trong bạn, thậm chí nếu bạn "phản kháng" thì sự phản kháng đó cũng nằm trong khuôn mẫu. Nó giống như các tù nhân nổi dậy để có thức ăn ngon hơn, thêm tiện nghi hơn - nhưng vẫn luôn ở trong nhà tù. Khi bạn tìm kiếm Thượng đế, hay cố gắng tìm ra một chính quyền đúng đắn, việc đó vẫn luôn luôn nằm trong một khuôn mẫu xã hội, cái xã hội nói rằng: "Đây là đúng, kia là sai, đây là tốt và kia là xấu, đây là lãnh tụ chân chính và đây mới là các thánh". Vì thế sự phản kháng của bạn, giống như cái gọi là cách mạng, được tạo ra bởi những người đầy tham vọng và cực kỳ xảo quyệt, luôn luôn bị hạn chế bởi quá khứ. Đó không phải là phản kháng, đó không phải là cách mạng; đó chỉ đơn thuần là hoạt động được tăng cường, một cuộc đấu tranh dũng cảm hơn nhưng vẫn nằm trong khuôn khổ. Sự phản kháng thực sự, cuộc cách mạng đích thực là thoát ra khỏi khuôn mẫu để khám phá bên ngoài nó.

Bạn thấy đó, mọi nhà cải cách - dù họ là ai - cũng đều chỉ quan tâm đến việc cải thiện điều kiện sống trong nhà tù. Họ không bao giờ bảo bạn đừng tuân thủ, họ không bao giờ nói: "Hãy phá bỏ mọi tường vách của truyền thống và quyền lực, hãy giũ sạch sự quy định giam giữ trí não". Và đó mới là giáo dục thực sự: không đòi hỏi bạn phải trải qua các kỳ thi mà bạn nhồi nhét vào đầu rồi viết ra những thứ bạn đã học thuộc lòng, mà giúp bạn thấy những tường vách của tù ngục mà trí não đang bị giam giữ trong đó. Ảnh hưởng của xã hội luôn luôn định hướng tư tưởng của chúng ta, và áp lực của xã hội từ bên ngoài từng bước được chuyển dịch thành cái bên trong; nhưng dù có thâm nhập sâu

đến mức nào đi nữa, nó vẫn là cái đến từ bên ngoài, và do đó, không có cái gọi là bên trong chừng nào bạn còn chưa phá vỡ được sự quy định này. Bạn phải biết mình đang nghĩ gì, và liệu bạn có đang suy nghĩ như một tín đồ Hindu, hay tín đồ Hồi giáo hay Kitô giáo, tức là suy nghĩ theo hướng cái tôn giáo mà bạn tình cờ thuộc về. Bạn phải ý thức bạn đang tin hay không tin điều gì. Tất cả những thứ đó là khuôn mẫu của xã hội, và nếu bạn không nhận ra cái khuôn mẫu này để phá vỡ nó, thì bạn mãi là tù nhân, dù bạn có thể nghĩ rằng mình tự do.

Nhưng bạn thấy đó, phần đông chúng ta quan tâm tới cuộc phản kháng trong tù ngục; ta muốn cái ăn tốt hơn, thêm ánh sáng, cửa sổ rộng hơn để ta có thể thấy trời đất thêm chút nữa. Ta quan tâm liệu một người không thuộc đẳng cấp nào có thể bước vào đền thờ hay không; ta muốn phá vỡ chính chế độ đẳng cấp đó; và ngay khi phá vỡ một đẳng cấp này, ta đã tạo ra một đẳng cấp khác, "ưu việt" hơn; do đó, ta vẫn là những tù nhân, và không có tự do trong tù ngục. Tự do vẫn nằm bên ngoài những tường vách, bên ngoài khuôn mẫu xã hội; nhưng để thoát khỏi khuôn mẫu đó, bạn phải thấu hiểu toàn bộ nội dung của nó, tức là thấu hiểu trí não của chính bạn. Chính trí não đã tạo ra nền văn minh hiện tại, cái văn hóa hay xã hội trói buộc vào truyền thống này, nếu không thấu hiểu trí não của mình, thì sự phản kháng cũng chẳng có ý nghĩa gì cả. Thế nên điều quan trọng là phải tự biết mình, nhận ra mọi động thái, mọi tư tưởng và cảm nhận của bạn; và đây là giáo dục, phải không? Bởi vì khi bạn nhận thức được trọn vẹn về bản thân, trí não bạn trở nên hết sức nhạy cảm, tỉnh táo.

Bạn hãy thử làm việc này - không phải trong một tương lai xa xôi nào, mà ngay ngày mai hay ngay chiều nay. Nếu trong phòng có quá nhiều người, nếu nhà bạn quá chật chội, thì hãy ra ngoài một mình, đến ngồi dưới một gốc cây hay bên bờ sông và lặng lẽ quan sát trí não bạn đang hoạt động. Đừng sửa chữa gì cả, đừng nói: "Điều này đúng, điều nọ sai" mà hãy chỉ quan sát thôi. Khi bạn vào rạp xem phim, bạn không tham dự vào bộ phim; các diễn viên mới là người đang thủ vai của họ, còn bạn chỉ quan sát. Tương tự, hãy quan sát trí não bạn hoạt động. Điều này thực sự rất thú vị, thú vị hơn xem bất cứ bộ phim nào, bởi vì trí não bạn là tàn dư của toàn bộ thế giới và nó chứa tất cả

những gì mà con người đã trải nghiệm. Bạn hiểu chứ? Trí não bạn là nhân loại, và khi bạn nhận ra điều này, trong lòng bạn sẽ có một tình yêu mênh mông không bờ bến. Từ hành động thấu hiểu này sinh ra một tình yêu lớn lao; và rồi bạn sẽ biết, khi bạn thấy mọi vật đều đáng yêu, rằng cái đẹp là gì.

Hỏi*: Làm thế nào ngài học được tất cả những điều ngài đang nói, và làm sao chúng tôi có thể biết về nó?*

Krishnamurti: Đó là một câu hỏi rất hay, phải không?

Vậy cho phép tôi nói chút ít về bản thân nhé, tôi không đọc bất cứ cuốn sách nào nói về những vấn đề này, không đọc Kinh Upanishad, Kinh Bhagavad Gita, cũng không đọc cuốn sách tâm lý học nào. Nhưng như tôi đã nói với các bạn, nếu bạn quan sát chính trí não của mình, thì tất cả đều bày ra cả đấy. Vậy, một khi bạn bắt đầu hành trình tự biết mình, sách vở không còn quan trọng nữa. Giống như đi vào một miền xa lạ, nơi bạn phải bắt đầu khám phá nhiều điều mới và phát hiện nhiều điều gây kinh ngạc; nhưng, bạn sẽ thấy, tất cả đều bị hủy diệt nếu bạn xem trọng cái "tôi" của mình. Ngay khi bạn nói: "Tôi đã khám phá, tôi biết, tôi là người vĩ đại bởi vì tôi đã tìm ra cái này, cái kia", thì bạn sẽ lạc lối. Nếu phải đi đường dài, bạn cần mang theo rất ít hành lý; nếu muốn leo thật cao, hành lý bạn mang theo phải thật nhẹ.

Vì thế, vấn đề này thực sự quan trọng, bởi vì sự khám phá và thấu hiểu xuất hiện qua việc tự biết mình, qua việc quan sát những cung cách của trí não. Những gì bạn nói về người hàng xóm, cách bạn nói năng, cách bạn đi đứng, cách bạn nhìn trời mây, chim chóc, cách bạn đối xử với người, cách bạn cắt một cành cây - tất cả đều quan trọng bởi vì chúng giống như một chiếc gương soi phản chiếu chính xác con người thật của bạn, nếu bạn tỉnh thức, bạn sẽ khám phá được những điều mới trong từng phút giây.

Hỏi*: Ta có nên hình thành ý niệm về một người nào đó không?*

Krishnamurti: Bạn có nên có ý niệm về người khác không à? Bạn có nên có ý kiến, có nên phán xét ai đó không? Khi bạn có ý nghĩ về thầy của bạn, thì điều gì là quan trọng với bạn? Không

phải thầy bạn, mà chính các ý niệm của bạn về thầy. Và đó là điều xảy ra trong cuộc sống, phải không? Tất cả chúng ta đều có ý kiến về người khác; chúng ta nói: "Người này tốt", "Người kia rỗng tuếch", "Người nọ mê tín", "Người ấy thế này, thế kia". Ta dựng lên một bức màn các ý niệm giữa chính ta và người khác, vì thế ta không bao giờ thực sự gặp gỡ người đó. Thấy người nào đó làm việc gì, ta nói: "Người đó đã làm việc ấy", vì thế việc xác định thời gian vụ việc xảy ra trở nên quan trọng. Bạn hiểu chứ? Nếu bạn thấy người nào làm việc gì bạn cho là tốt hay xấu, thì bạn liền có một ý nghĩ về người đó, vốn có xu hướng trở nên cố định, rồi khi bạn gặp lại người đó sau đó mười ngày hoặc một năm, bạn vẫn nghĩ về người đó dựa trên ý niệm của bạn. Nhưng trong khoảng thời gian đã qua, có thể người ấy đã thay đổi; cho nên điều hết sức quan trọng là đừng nói: "Người ấy là như thế", mà hãy nói: "Hồi tháng Hai, người ấy đã như thế", bởi vì cuối năm, người ấy có thể đã hoàn toàn khác. Nếu bạn nói "Tôi biết người đó", bạn có thể sai lầm hoàn toàn, bởi vì bạn chỉ biết anh ta đến một thời điểm nào đó, và sau thời điểm đó bạn không biết gì về người ấy nữa. Cho nên chỗ quan trọng là luôn luôn gặp gỡ người khác với một trí não mới toanh, tuyệt dứt mọi thành kiến, tuyệt dứt mọi ý kiến cố định.

Hỏi*: Cảm giác là gì? Và ta cảm nhận như thế nào?*

Krishnamurti: Nếu bạn đã học môn sinh lý học, thầy cô có thể đã giải thích cho các bạn hiểu toàn bộ hệ thần kinh của con người được xây dựng như thế nào. Khi có người dùng kim châm vào bạn, bạn cảm thấy đau. Thế nghĩa là gì? Thần kinh của bạn mang cảm giác tới não bộ, não diễn dịch cảm giác đó là đau. Và bạn nói: "Bạn làm đau tôi đấy". Đó là phần thể lý của cảm giác.

Tương tự, có cảm giác tâm lý, phải không? Nếu bạn nghĩ bạn đẹp tuyệt vời mà ai đó lại nói: "Bạn là một người xấu xí", thì bạn sẽ cảm thấy bị tổn thương. Việc đó có nghĩa là gì? Bạn nghe những ngôn từ nào đó khiến não diễn dịch thành khó chịu hay nhục mạ, và bạn bị bối rối, không yên; hay người nào đó khen bạn và bạn nói: "Nghe những lời này mới sướng làm sao". Vậy tư duy-cảm giác là một sự phản ứng - phản ứng khi bị kim châm, nghe lời nhục mạ, lời nịnh bợ... Toàn thể những điều này là tiến trình tư duy-cảm giác; nhưng tiến trình này còn phức tạp hơn

thế nhiều, và bạn có thể đi vào sâu và sâu hơn nữa để hiểu về nó.

Bạn thấy đó, khi ta có một cảm giác, ta luôn luôn gọi tên nó, đúng không? Ta gọi nó là vui sướng hay đau khổ. Khi ta giận, ta gắn cho cảm giác đó một cái tên, ta gọi nó là giận; nhưng bạn có bao giờ nghĩ việc gì sẽ xảy ra nếu bạn không gọi tên một cảm giác? Bạn hãy thử đi. Lần tới, khi bạn nổi giận, đừng gọi tên nó, đừng gọi nó là giận; hãy chỉ nhận thức về cảm giác đó mà không gắn cho nó một cái tên, rồi hãy xem việc gì xảy ra.

Hỏi*: Sự khác biệt giữa văn hóa Ấn Độ và văn hóa Mỹ là gì?*

Krishnamurti: Khi ta nói về văn hóa Mỹ, ta thường hiểu đó là văn hóa châu Âu đã được cấy ghép lên đất Mỹ, một nền văn hóa mà từ đó đã trở nên biến đổi và mở rộng ra khi gặp những biên giới mới về mặt vật chất cũng như tinh thần.

Còn văn hóa Ấn Độ là gì? Cái nền văn hóa bạn có ở đây là gì? Bạn có ý gì khi nói đến từ "văn hóa"? Nếu có làm vườn, ắt bạn biết cày cấy và chuẩn bị đất là thế nào. Bạn cuốc đất lên, nhặt sỏi đá, và nếu cần, bạn bón thêm phân hỗn hợp gồm lá cây, cỏ khô, phân bón và nhiều loại chất hữu cơ khác để làm cho đất giàu chất mùn, rồi bạn mới trồng. Đất giàu chất giúp cây có nhiều dinh dưỡng, cây sẽ hấp thu dần dần để tạo ra những thứ đáng yêu như hoa hồng.

Vậy, văn hóa Ấn Độ cũng giống như thế. Hàng triệu triệu người đã tạo ra văn hóa đó bằng những cuộc đấu tranh của họ, bằng cách vận dụng ý chí của họ, bằng việc muốn điều này và chống điều kia, không ngừng tư duy, chịu đau khổ, sợ hãi, trốn tránh, hưởng thụ; cũng như thời tiết, thực phẩm và trang phục, tất cả đều ảnh hưởng lên văn hóa. Vậy là ở đây, ta có một thứ đất trồng trọt lạ kỳ, đất đó là trí não; và trước khi trí não đó bị mô hình hóa hoàn toàn, có một vài người đầy sức sống và sáng tạo đã bùng nổ khắp châu Á. Họ đã không nói, như các bạn, rằng: "Tôi phải chấp nhận những mệnh lệnh của xã hội. Cha tôi sẽ nghĩ gì nếu tôi không làm thế?". Trái lại, họ là những người đã tìm thấy điều gì đó và họ không sống một cách lãnh đạm, thờ ơ, mà họ đầy nhiệt huyết với nó. Vậy, tất cả những điều đó là văn hóa Ấn Độ. Những gì bạn nghĩ, thực phẩm bạn ăn, quần áo bạn

mặc, cung cách ứng xử của bạn, truyền thống của bạn, ngôn ngữ của bạn, những tranh, tượng của bạn, những thần thánh, những giáo sĩ và kinh sách của bạn - tất cả điều đó là văn hóa Ấn Độ, không phải sao?

Vậy văn hóa Ấn Độ phần nào khác biệt với văn hóa châu Âu nhưng xét cho cùng thì sự chuyển động là giống nhau. Sự chuyển động này có thể tự nó biểu hiện khác ở Mỹ, bởi vì ở đó có những yêu cầu khác; tính truyền thống ít hơn và họ có nhiều tủ lạnh, nhiều xe hơi hơn, vân vân. Nhưng nền tảng chuyển động là một - chuyển động nhằm tìm thấy hạnh phúc, tìm ra Thượng đế là gì, sự thật là gì; và khi sự chuyển động này chấm dứt, văn hóa cũng suy sụp, như ta thấy sự thể đó đang diễn ra trong đất nước này. Khi sự chuyển động này bị chặn đứng bởi quyền lực, bởi truyền thống, bởi sợ hãi, tất phải có sự suy sụp, sa đọa.

Sự thôi thúc khám phá sự thật là gì, Thượng đế là gì, là thôi thúc mãnh liệt thực sự duy nhất, và tất cả mọi thôi thúc khác đều là phụ trợ. Khi bạn ném một hòn đá xuống mặt nước tĩnh lặng, nó tạo ra những vòng tròn lan rộng dần. Các vòng tròn lan rộng dần này là những chuyển động phụ trợ, là những phản ứng xã hội, nhưng chuyển động đích thực là ở ngay tâm, tức là sự chuyển động tìm kiếm hạnh phúc, Thượng đế, sự thật; và bạn không thể tìm thấy hạnh phúc chừng nào bạn còn mắc kẹt trong sự sợ hãi, còn bị giam giữ trong một mối đe dọa. Từ khoảnh khắc sự đe dọa và sợ hãi nổi lên, thì văn hóa suy tàn.

Thế nên điều quan trọng khi bạn còn trẻ là đừng để bị quy định, đừng để bị cầm tù bởi nỗi sợ cha mẹ bạn, bởi nỗi sợ xã hội, sao cho trong bạn có một chuyển động phi thời gian để khám phá sự thật là gì. Chỉ những người phát hiện ra sự thật là gì, Thượng đế là gì mới có thể kiến tạo một nền văn minh mới, một nền văn hóa mới, chứ không phải những người tuân thủ rập khuôn, hoặc chỉ phản kháng trong tù ngục của sự quy định cũ.

Bạn có thể khoác lên mình tấm áo của một nhà tu khổ hạnh, gia nhập xã hội này, xã hội kia, bỏ tôn giáo này thay bằng tôn giáo khác, tìm hết mọi cách để được tự do giải thoát; nhưng nếu trong bạn không có sự chuyển động để khám phá cái chân thực là gì, sự thật là gì, tình yêu là gì, thì mọi nỗ lực của bạn cũng chẳng có ý nghĩa gì cả. Bạn có thể là người có học thức, làm

những điều mà xã hội gọi là tốt lành, nhưng mọi sự ấy đều nằm trong những bức tường của tù ngục truyền thống, và do đó, nó không hề có giá trị cách mạng gì cả.

Hỏi*: Ngài nghĩ gì về người Ấn Độ?*

Krishnamurti: Đó là một câu hỏi thực sự hồn nhiên, phải không? Thấy sự kiện mà không có ý kiến là một việc, nhưng có ý kiến về sự kiện lại là một việc hoàn toàn khác. Đơn thuần thấy sự kiện rằng toàn thể người dân đều dính mắc trong mê tín là một việc, nhưng thấy thực tế này và lên án nó là một việc hoàn toàn khác. Ý kiến vốn không quan trọng, bởi vì tôi có một ý kiến, bạn sẽ có một ý kiến khác, và người thứ ba sẽ có một ý kiến khác nữa. Quan tâm đến ý kiến là một hình thái tư duy ngu ngốc. Chỗ quan trọng là thấy sự kiện y như chúng là mà không có ý kiến, không phán xét, không so sánh.

Cảm nhận cái đẹp mà tuyệt dứt ý kiến là tri giác chân thực duy nhất về cái đẹp. Tương tự, nếu bạn có thể thấy con người của đất nước Ấn Độ y như họ đang là, thấy họ một cách rõ ràng mà không có định kiến, không phán xét, thì những gì bạn thấy sẽ là cái chân thực.

Người Ấn Độ có những phong cách xử sự, những phong tục, tập quán riêng, nhưng về cơ bản, họ cũng giống như bất kỳ dân tộc nào khác. Họ cũng buồn rầu, họ cũng độc ác, họ cũng sợ hãi, họ cũng phản kháng bên trong tù ngục của xã hội, hệt như mọi dân tộc khác ở bất cứ nơi đâu. Tương tự như người Mỹ, họ cũng muốn có tiện nghi, chỉ có điều trong hiện tại họ chưa đạt được ở một quy mô rộng khắp như vậy. Họ có một truyền thống nặng nề về việc chối bỏ thế giới trần tục và nỗ lực sống thánh thiện; nhưng họ cũng có những tham vọng bám rễ ăn sâu, tính đạo đức giả, tham lam, ghen tị và bị vỡ vụn tan nát bởi những đẳng cấp, như con người ở bất cứ nơi nào khác, chỉ có điều ở đây thì tàn bạo hơn nhiều. Nơi xứ sở Ấn Độ này, ta có thể thấy cận cảnh rõ rệt toàn bộ hiện tượng của những gì đang diễn ra trên thế giới. Ta muốn được yêu thương, nhưng ta không biết tình yêu là gì; ta không hạnh phúc, ta khao khát cùng cực cái gì đó chân thực, cho nên ta quay sang kinh sách, Kinh Upanishad, Kinh Gita hay Kinh thánh, rồi ta lạc lối trong ngôn từ, trong biện luận. Dù là ở đây, hay ở Nga, ở Mỹ, trí não con người cũng đều

giống nhau, có điều nó tự thể hiện theo nhiều dạng khác biệt, dưới những phương trời khác biệt và chính phủ khác biệt.

12. SỰ TIN TƯỞNG HỒN NHIÊN

Ta đã thảo luận vấn đề phản kháng bên trong nhà tù: tất cả những nhà cải cách, những người theo chủ nghĩa lý tưởng và những người không ngừng tích cực tạo ra những kết quả nào đó, họ luôn phản kháng bên trong những tường vách của sự quy định chính họ, bên trong tường vách cấu trúc xã hội của họ, trong khuôn mẫu văn hóa của nền văn minh vốn thể hiện ý chí tập thể của đa số. Giờ đây, tôi nghĩ điều quan trọng là có thể thấy được sự tin tưởng là gì và nó xuất hiện như thế nào.

Sự tin tưởng xuất hiện thông qua óc sáng tạo; nhưng óc sáng tạo bên trong khuôn mẫu thì chỉ mang lại sự tự tin, vốn hoàn toàn khác với tin tưởng mà không có cái tôi. Bạn biết thế nào là có lòng tin không? Nếu bạn làm việc gì đó bằng chính đôi tay mình, nếu bạn trồng cây và thấy cây con lớn lên, nếu bạn vẽ một bức tranh hay làm một bài thơ, hoặc khi lớn lên, bạn xây dựng một cây cầu hay điều hành một công việc cực kỳ hiệu quả, nó khiến bạn tin tưởng rằng bạn có thể làm được việc gì đó. Nhưng bạn thấy đó, hiện giờ lòng tin như ta biết luôn luôn nằm trong vòng tù ngục, cái tù ngục mà xã hội đã xây dựng quanh ta. Óc sáng tạo bên trong nhà tù tạo ra một niềm tin nào đó, bởi vì bạn cảm thấy mình có thể làm được việc: bạn có thể thiết kế một động cơ xe, là một bác sĩ giỏi, là một nhà khoa học tuyệt vời, vân vân. Nhưng cảm giác tin tưởng đi cùng với năng lực thành đạt ở bên trong cấu trúc xã hội, nghĩa là cải tạo, đòi hỏi được nhiều ánh sáng hơn, trang trí nội thất của nhà tù đẹp đẽ hơn, thật ra là tự tin; bạn biết bạn có thể làm được việc, và bạn

thấy mình quan trọng khi làm được việc. Trái lại, khi thông qua tìm hiểu, thông qua thấu hiểu, bạn phá vỡ cấu trúc xã hội mà bạn dính mắc trong đó, thì sẽ xuất hiện một loại niềm tin hoàn toàn khác, không có ý lấy cái tôi làm trọng, và nếu ta có thể thấu hiểu sự khác biệt giữa hai điều đó - giữa tự tin và tin tưởng mà không có cái tôi - tôi nghĩ điều đó sẽ vô cùng quan trọng trong đời sống.

Khi bạn chơi một trò chơi thật xuất sắc, như cầu lông, bóng bàn, hay bóng đá, bạn có một cảm giác tin tưởng nào đó, phải không? Nó cho bạn cảm giác rằng bạn khá giỏi môn đó. Nếu trong lớp bạn giải toán nhanh, điều đó cũng sinh ra một cảm giác tự tin. Khi sự tin tưởng nảy sinh từ hành động diễn ra bên trong cấu trúc xã hội thì luôn luôn đi kèm theo nó là một sự ngạo mạn khác thường, phải không? Sự tin tưởng của một người có thể làm được điều gì đó, có khả năng đạt được kết quả, luôn luôn bị vấy bẩn bởi sự kiêu ngạo của cái tôi, cảm giác "chính tôi làm việc ấy". Thế nên, ngay trong hành động đạt được kết quả, tạo ra một cải cách xã hội bên trong nhà tù, đã có sự kiêu ngạo của cái tôi, có cảm giác rằng chính tôi đã làm việc đó, rằng lý tưởng của tôi là quan trọng trên hết, rằng nhóm của tôi đã thành công. Cảm giác về cái tôi và cái của tôi luôn luôn đồng hành với sự tin tưởng tự thể hiện bên trong nhà tù xã hội.

Các bạn không để ý thấy những người theo lý tưởng chủ nghĩa kiêu ngạo thế nào sao? Các lãnh tụ chính trị tạo ra một số kết quả, thực hiện được vài cải cách lớn - bạn không thấy họ tự mãn, tự thổi phồng các lý tưởng và những thành tựu của họ sao? Họ tự đánh giá mình là những con người rất quan trọng. Hãy đọc một vài bài diễn văn chính trị, quan sát một số người tự cho mình là các nhà cải cách, bạn sẽ thấy rằng ngay chính trong tiến trình cải cách, họ đang nuôi lớn bản ngã của mình; các cuộc cải cách của họ, dù mở rộng ra sao đi nữa, vẫn nằm trong vòng tù ngục, cho nên những cải cách ấy vốn có tính hủy diệt, và cuối cùng chỉ mang đến cho con người sự thống khổ và xung đột nhiều hơn.

Vậy bây giờ, nếu bạn có thể thấy thông qua toàn bộ cấu trúc xã hội này, thông qua khuôn mẫu văn hóa của ý chí tập thể mà ta gọi là nền văn minh - nếu bạn có thể thấu hiểu tất cả những thứ

đó và phá vỡ nó, phá sập những tường vách tù ngục của cái xã hội đặc thù của bạn, dù đó là xã hội Hindu giáo, hay Kitô giáo, thì bạn cũng sẽ thấy xuất hiện một sự tin tưởng, không bị ô uế bởi tính kiêu căng. Đó là sự tin tưởng hồn nhiên. Nó giống như niềm tin của một đứa trẻ hoàn toàn hồn nhiên rằng nó sẽ thử làm bất cứ điều gì. Chính sự tin tưởng hồn nhiên đó sẽ tạo ra một nền văn minh mới; nhưng sự tin tưởng hồn nhiên không thể xuất hiện chừng nào bạn còn ở bên trong một khuôn mẫu xã hội.

Xin hãy lắng nghe điều này thật kỹ. Bản thân diễn giả hoàn toàn không có chút quan trọng gì cả, nhưng tất cả sự quan trọng là ở chỗ bạn thấu hiểu sự thật của những điều đang được nói ở đây. Rốt lại, đó là giáo dục, phải không? Chức năng của giáo dục không phải là làm cho bạn rập khuôn theo một khuôn mẫu xã hội nào đó; trái lại, giáo dục phải giúp bạn thấu hiểu hoàn toàn, sâu sắc, đầy đủ, và nhờ đó thoát ra khỏi khuôn mẫu xã hội, để bạn là một cá nhân tuyệt dứt tính ngạo mạn của cái tôi, nhưng bạn có niềm tin vì bạn thực sự hồn nhiên.

Chẳng phải là bi kịch to lớn khi phần đông chúng ta chỉ quan tâm tới việc sống sao cho phù hợp với xã hội hoặc tìm cách cải tạo xã hội đó sao? Các bạn có để ý thấy rằng phần lớn những câu hỏi các bạn đặt ra đều phản ánh thái độ đó không? Quả thật vậy, bạn hỏi: "Làm thế nào tôi có thể thích ứng với xã hội? Cha mẹ tôi sẽ nói gì, và việc gì sẽ xảy đến với tôi nếu tôi không làm thế?". Thái độ đó phá hủy mọi sự tin tưởng, mọi sáng kiến bạn có. Và bạn rời trường trung học, cao đẳng, đại học giống như rất nhiều "người máy" khác, có lẽ rất hiệu quả, nhưng ngọn lửa sáng tạo không còn nữa. Thế nên điều vô cùng quan trọng là phải thấu hiểu xã hội, môi trường, hoàn cảnh mà ta sống; và chính trong quá trình thấu hiểu đó, ta thoát ra khỏi xã hội.

Bạn thấy đó, đây là vấn đề của toàn thế giới. Con người đang tìm kiếm một giải pháp mới, một thái độ tiếp cận cuộc sống mới, bởi vì mọi đường lối cũ đều đang phân rã, dù ở châu Âu, ở Nga hay ở đây. Cuộc sống là một thử thách liên tục, và việc đơn thuần cố gắng tạo ra một trật tự kinh tế tốt hơn không phải là giải pháp toàn diện cho thách thức đó, vì thử thách thì luôn mới; và khi văn hóa, con người và nền văn minh không đủ khả

năng đáp ứng toàn diện với thách thức, tất cả sẽ bị hủy diệt.

Trừ khi bạn được giáo dục đúng đắn, trừ khi bạn có được một niềm tin phi thường vào tính hồn nhiên, nếu không chắc chắn bạn sẽ chìm vào tập thể và bị lạc lối trong sự tầm thường. Bạn có thể gắn vào tên tuổi mình những chức vị nào đó, bạn sẽ kết hôn, có con, và đó sẽ là kết thúc của cuộc đời bạn.

Bạn thấy đó, phần đông chúng ta đều sợ hãi. Cha mẹ các bạn sợ hãi, thầy cô giáo của các bạn sợ hãi, các chính quyền và tôn giáo lo sợ bạn trở thành một cá nhân toàn diện, bởi vì tất cả họ đều muốn bạn cứ tiếp tục ở yên trong tù ngục của những ảnh hưởng về môi trường và văn hóa. Nhưng chỉ có những cá nhân nào phá vỡ được khuôn mẫu xã hội bằng cách thấu hiểu nó, và nhờ đó, không còn bị trói buộc bởi sự quy định trí não của chính họ - chỉ những người như thế mới có thể tạo nên một nền văn minh mới, chứ không phải những người chỉ biết tuân thủ, hoặc kháng cự một khuôn mẫu cụ thể nào đó, bởi vì họ đang bị định hình bởi một khuôn mẫu khác. Công cuộc tìm kiếm Thượng đế hay chân lý không nằm bên trong nhà tù, mà chính xác là nằm ở việc thấu hiểu nhà tù và phá vỡ các tường vách của nó - chính động thái hướng về tự do này tạo ra một nền văn hóa mới, một thế giới khác.

Hỏi*: Thưa ngài, tại sao ta muốn có một người đồng hành?*

Krishnamurti: Một em gái hỏi tại sao ta muốn có một người đồng hành. Tại sao ta muốn có một người đồng hành? Ta có thể nào sống một mình trong thế gian này, không vợ, không chồng, không con cái, không bạn bè không? Phần đông người đời không thể sống một mình, thế nên họ cần người đồng hành. Cần phải có một trí tuệ vô cùng mới có thể sống một mình; và bạn phải một mình để tìm thấy Thượng đế, sự thật. Có một người đồng hành, một người vợ/chồng cũng như có con cái cũng hay đấy; nhưng bạn thấy đó, rồi ta cũng bị lạc lối trong các thứ ấy, ta lạc lõng trong gia đình, trong công việc, trong cái nhịp điệu nhàm chán khủng khiếp của cái cuộc sống đang suy tàn mỗi ngày này. Ta đã quá quen với nó, và rồi cái ý nghĩ sống một mình trở thành một nỗi kinh hoàng, điều gì đó khiến ta vô cùng ái ngại. Phần đông chúng ta đặt trọn niềm tin vào một điều gì đó, như gom tất cả trứng vào một giỏ, rồi cuộc sống của ta

chẳng còn gì phong phú nếu tách rời những người đồng hành, tách rời gia đình và công việc. Nhưng nếu có một sự giàu có bất tận trong cuộc sống của ta - không phải là sự giàu có do tiền bạc hay kiến thức, thứ bất cứ ai cũng có thể có được, mà là sự chuyển động của thực tại vốn không có bắt đầu và không chấm dứt - khi đó, việc có bạn đồng hành trở thành thứ yếu.

Nhưng bạn thấy đó, ta không được giáo dục để sống một mình. Có bao giờ bạn ra ngoài đi dạo một mình không? Đó là một việc rất quan trọng, ra ngoài một mình, ngồi dưới một cội cây - không sách vở, không bạn bè, chỉ riêng mình ta - và quan sát chiếc lá đang rơi, nghe tiếng nước vỗ bờ, tiếng hát của người ngư phủ, nhìn cánh chim bay và nhìn chính các tư tưởng của bạn đang rượt đuổi nhau ngang qua không gian của trí não. Nếu bạn có thể ở một mình và quan sát những điều ấy, bạn sẽ phát hiện những sự giàu có phi thường mà không một chính phủ nào có thể đánh thuế, không một thế lực nào của con người có thể làm suy sụp, và không bao giờ có thể bị hủy hoại.

Hỏi*: Phải chăng sở thích của ngài là đi diễn thuyết? Ngài không mệt mỏi khi cứ phải nói như vậy sao? Tại sao ngài làm thế?*

Krishnamurti: Tôi rất vui khi bạn đặt câu hỏi này. Bạn biết không, nếu bạn yêu thích điều gì bạn không bao giờ mệt mỏi với nó - ý tôi muốn nói đến thứ tình yêu mà trong đó không có sự tìm kiếm kết quả, không mong được đáp trả. Khi bạn yêu thương điều gì, đó không phải là tự thỏa mãn, cho nên không có thất vọng, không có điểm dừng.

Tại sao tôi làm việc này à? Tương tự như bạn có thể hỏi tại sao hoa hồng nở, tại sao hoa nhài tỏa hương, hay tại sao chim bay.

Bạn biết đấy, tôi đã thử không nói, để khám phá xem điều gì xảy ra nếu tôi không nói. Thì cũng vẫn ổn cả thôi. Bạn hiểu chứ? Nếu bạn nói bởi vì bạn muốn đạt được điều gì từ đó - tiền bạc, sự khen thưởng, cảm giác mình là quan trọng - thì mới có sự đuối sức mệt mỏi, bấy giờ sự nói sẽ mang tính hủy hoại, nó không có ý nghĩa gì cả, bởi vì nó chỉ là để tự thỏa mãn; nhưng nếu trong trái tim bạn có tình yêu, và con tim bạn không chứa chấp đầy nghẹt những thứ thuộc về trí não, bấy giờ nó sẽ giống như một thác nước, một suối nguồn tuôn chảy bất tận dòng

nước mát mới tinh.

Hỏi: *Khi tôi yêu thương một người và người ấy trở nên giận dữ; tại sao cơn giận của anh ta trở nên quá dữ dội?*

Krishnamurti: Trước hết, bạn có yêu thương ai thật không? Bạn biết tình yêu là gì không? Là cho hết trí não, tâm hồn, toàn bộ con người của bạn mà không đòi lại bất cứ điều gì, không giơ ra cái bát để van xin chút tình yêu nào. Bạn hiểu chứ? Khi có thứ tình yêu đó, liệu còn có sự tức giận chăng? Và tại sao ta tức giận khi ta yêu người nào đó với tình yêu thường tình, thứ được gọi là tình yêu? Phải chăng bởi vì ta không nhận lại được điều mà ta hy vọng từ người đó? Tôi yêu vợ tôi hay chồng tôi, yêu con trai hay con gái tôi, nhưng khi họ làm điều gì đó "sai lầm" thì tôi giận. Tại sao?

Tại sao người cha giận con trai hay con gái mình? Bởi vì ông ta muốn con mình phải trở thành gì đó hay làm việc gì hợp với một khuôn mẫu, và đứa con phản kháng. Cha mẹ cố sức tự đáp ứng, biến mình thành bất tử thông qua của cải tài sản, thông qua con cái họ, và khi con cái không làm họ vừa lòng, họ sẽ nổi điên lên. Họ có một lý tưởng về đứa con, và thông qua lý tưởng đó, họ thỏa mãn chính mình; do đó, họ sẽ nổi giận nếu con cái không sống đúng theo cái khuôn mẫu là sự thỏa mãn cho chính họ.

Bạn có để ý thỉnh thoảng bạn tức giận ra sao với chính một người bạn của mình không? Đó cũng là một tiến trình giống như vậy. Bạn mong đợi điều gì đó từ người bạn và khi sự mong đợi đó không được đáp ứng, bạn thất vọng - thực sự có nghĩa rằng, bên trong nội tâm, về mặt tâm lý, bạn phụ thuộc vào người đó. Vậy là ở đâu có sự phụ thuộc về tâm lý, ở đó tất phải có sự thất vọng; và thất vọng chắc chắn sinh ra tức giận, cay đắng, ghen tức, và nhiều hình thái xung đột khác. Bởi thế, chỗ quan trọng, nhất là khi các bạn còn trẻ, là yêu thương bằng toàn bộ con người mình - yêu thương một cái cây, một con vật, thầy cô, cha mẹ của bạn - bởi vì bấy giờ bạn sẽ tự mình khám phá rằng sống không xung đột, không sợ hãi là thế nào.

Nhưng bạn thấy đó, nhà giáo dục thường quan tâm đến bản thân, ông ta bị mắc kẹt trong những âu lo cá nhân về gia đình,

tiền bạc, địa vị. Trái tim ông ta không có tình yêu, và đây là một trong những khó khăn của giáo dục. Bạn có thể có tình yêu trong tim, bởi vì yêu thương là điều hết sức tự nhiên khi ta còn trẻ; nhưng nó sẽ sớm bị hủy hoại bởi cha mẹ, bởi nhà giáo dục, bởi môi trường xã hội. Gìn giữ sự hồn nhiên đó, thứ tình yêu vốn là hương thơm ngọt ngào của cuộc sống đó, là một điều khó khăn lạ thường; nó đòi hỏi trí tuệ và sự thấu hiểu vô cùng sâu sắc.

Hỏi*: Làm thế nào trí não có thể vượt qua các trở ngại của chính nó?*

Krishnamurti: Để vượt qua những trở ngại của chính nó, trước hết trí não phải nhận ra chúng, đúng không? Bạn phải biết những giới hạn, những trói buộc, những biên giới của trí não bạn; nhưng rất ít người trong chúng ta biết được điều đó. Ta nói rằng ta biết, nhưng đó chỉ là nói suông. Ta không bao giờ nói: "Đây là một chướng ngại, một trói buộc bên trong tôi và tôi thực sự muốn thấu hiểu nó; do đó tôi sẽ nhận biết nó, thấy cách nó hình thành và toàn bộ bản chất của nó". Phải biết căn bệnh là gì thì mới có thể chữa trị. Nhưng để biết căn bệnh, để biết sự hạn chế, trói buộc và chướng ngại cụ thể của trí não, và để thấu hiểu nó, thì ta không được lên án nó, ta không được nói nó đúng hay sai. Ta phải quan sát nó mà không được có ý kiến, thành kiến về nó - một điều vô cùng khó khăn, bởi vì ta được dạy phải chỉ trích.

Để thấu hiểu một đứa trẻ, dứt khoát không được chỉ trích. Chỉ trích trẻ là việc làm vô nghĩa. Bạn phải quan sát trẻ khi nó đang chơi, khóc, ăn, bạn phải quan sát nó ở mọi tâm trạng; nhưng bạn không thể làm được điều này nếu bạn nói trẻ xấu xí, ngu ngốc, là thế này hay thế khác. Tương tự, nếu ta có thể quan sát các chướng ngại của trí não, không chỉ các chướng ngại trên bề mặt cạn cợt mà cả những chướng ngại sâu tận vô thức - quan sát chúng mà không lên án - thì lúc đó trí não mới có thể vượt qua chúng; và sự vượt thoát đó là động thái hướng đến sự thật.

Hỏi*: Tại sao Thượng đế lại tạo ra quá nhiều đàn ông và phụ nữ như thế?*

Krishnamurti: Tại sao bạn thừa nhận việc Thượng đế tạo ra chúng ta? Có một lời giải thích cực kỳ đơn giản: bản năng sinh

học. Bản năng, dục vọng, đam mê, ham muốn đều là những thành phần làm nên cuộc sống. Nếu bạn nói: "Cuộc sống là Thượng đế", thì đó là một vấn đề khác. Bấy giờ, Thượng đế là vạn vật, bao gồm cả đam mê, ham muốn, ghen tị, sợ hãi. Tất cả các nhân tố ấy đã nối tiếp liên tục sản sinh trong thế giới một số lượng đàn ông và đàn bà quá nhiều, thế là xảy ra vấn đề bùng nổ dân số, một trong những tai họa của trái đất. Nhưng bạn thấy đó, vấn đề này không dễ gì giải quyết. Có nhiều thôi thúc, cưỡng bách mà con người đã thừa kế, và vì không thấu hiểu toàn bộ tiến trình phức tạp đó, chỉ đơn thuần cố điều chỉnh tỷ lệ sinh nở thì cũng chẳng có ý nghĩa gì cả. Mỗi người chúng ta đã làm cho thế giới hỗn loạn, bởi vì ta không biết sống là gì. Sống không phải là cái thứ lòe loẹt, tầm thường, bị dồn ép mà ta gọi là sự tồn tại của mình. Sống là cái gì đó khác hẳn; nó cực kỳ phong phú, thay đổi mà không bị thời gian tác động, và chừng nào ta còn chưa hiểu được chuyển động vĩnh hằng đó, thì cuộc sống của chúng ta còn bị trói buộc vào thứ chẳng có ý nghĩa gì.

13. BÌNH ĐẲNG VÀ TỰ DO

Mưa trên vùng khô cằn là một điều phi thường, phải không? Mưa rửa sạch muôn lá, đất đai tươi mát trở lại. Và tôi nghĩ tất cả chúng ta đều có thể rửa sạch trí não ta hoàn toàn, như cây cối được rửa sạch bởi mưa, bởi vì chúng ta đã chất chứa nặng trĩu bụi bặm của hàng thế kỷ, thứ bụi mà ta gọi kiến thức, kinh nghiệm. Nếu bạn và tôi, ta có thể rửa sạch trí não mỗi ngày, giải thoát nó khỏi những hồi tưởng của ngày hôm qua, thì mỗi người chúng ta sẽ có một trí não tươi mới trở lại, một trí não đủ sức giải quyết bất kỳ vấn đề nào của cuộc sống.

Hiện nay, một trong các vấn đề lớn lao làm nhiễu loạn thế giới là điều mà người ta gọi là bình đẳng. Theo nghĩa nào đó, không có điều gì giống như sự bình đẳng, bởi vì tất cả chúng ta đều có nhiều năng lực khác nhau; nhưng ta nói về bình đẳng theo ý là tất cả mọi người phải được đối xử giống nhau. Ví dụ, trong một trường học, hiệu trưởng, thầy cô giáo và hội cha mẹ học sinh chỉ là những công việc, chức năng; nhưng bạn thấy đó, một số công việc hay chức năng đi kèm với cái gọi là địa vị, và địa vị được người ta kính trọng bởi vì địa vị hàm ý quyền lực, uy thế; địa vị có nghĩa là ở một vị thế có quyền ra lệnh, phân bố nhân sự, giao việc cho bạn bè và thành viên của gia đình. Vậy là, địa vị đi kèm chức năng; nhưng nếu ta có thể xóa bỏ toàn bộ cái ý niệm về địa vị, quyền lực, cấp bậc, uy thế, ban lợi lộc cho người khác, thì bấy giờ chức năng hẳn sẽ có một ý nghĩa đơn giản và khắc hẳn, phải không? Khi đó, dù là người có chức vụ trong hàng lãnh đạo, thủ tướng, hay là đầu bếp, giáo viên nghèo, tất cả đều được đối xử bằng một sự kính trọng như nhau, bởi vì mọi người đang thực hiện một nhiệm vụ chức năng khác biệt nhưng cần thiết trong xã hội.

Bạn có biết điều gì xảy ra, nhất là trong một trường học, nếu ta có thể thực sự xóa bỏ toàn bộ cảm giác về quyền lực, địa vị, uy thế; cái cảm giác rằng "Tôi là lãnh đạo, tôi là quan trọng."? Tất cả chúng ta sẽ sống trong một bầu không khí hoàn toàn khác, phải không? Không có thứ uy quyền theo nghĩa người trên và kẻ dưới, người quan trọng và kẻ vô danh tiểu tốt, nhờ đó mới có thể có tự do. Và điều hết sức quan trọng là ta phải tạo cho được một bầu không khí như thế trong trường học, một bầu không khí của tự do, trong đó có tình yêu, trong đó mỗi người đều cảm nhận một sự tin tưởng vô bờ bến; bởi vì, bạn thấy đó, cảm giác tin tưởng chỉ xuất hiện khi bạn thấy tuyệt đối an toàn như ở nhà mình. Bạn có cảm giác thoải mái như ở nhà mình không nếu cha bạn, mẹ bạn hay ông bà bạn không ngừng bảo bạn phải làm việc này việc nọ, dần dần bạn mất hết lòng tin rằng tự mình có thể làm bất cứ việc gì? Càng trưởng thành, bạn càng phải đủ khả năng để thảo luận, để khám phá nhiều điều bạn nghĩ là có thực và rồi cứ bám lấy sự thật đó. Bạn phải đủ khả năng sẵn sàng đứng bên cạnh điều mà bạn cảm nhận là đúng, ngay cả khi điều đúng đó mang đến đau khổ, phiền muộn, mất mát tiền bạc, vân vân; bạn phải cảm nhận tất cả mọi điều đó, ngay khi bạn còn trẻ, hoàn toàn an toàn và thoải mái.

Phần đông người trẻ tuổi không cảm thấy an toàn bởi vì họ sợ hãi. Họ sợ người lớn, sợ thầy cô, sợ mẹ, sợ cha, vì thế họ thực sự không bao giờ cảm thấy như ở nhà. Nhưng khi bạn thực sự cảm thấy như ở nhà mình, thì sẽ có một điều hết sức lạ thường xảy ra. Khi bạn có thể đi vào phòng, khóa cửa và ở trong đó một mình, không để ý điều gì, không ai bảo bạn phải làm gì, bạn sẽ cảm thấy hoàn toàn an tâm; và bấy giờ bạn mới bắt đầu khai hoa nở nhụy, bạn bắt đầu thấu hiểu, khám phá. Giúp bạn khám phá là chức năng của nhà trường; và nếu nơi đó không giúp bạn khám phá, thì đó không phải là trường học.

Khi ở một nơi mà bạn cảm thấy thoải mái như ở nhà, theo nghĩa là bạn cảm thấy an tâm, an toàn, không bị đánh đập, không bị cưỡng bách làm việc này việc nọ, khi bạn cảm thấy hết sức hạnh phúc, hoàn toàn thoải mái, lúc đó bạn sẽ không còn ngỗ nghịch nữa, phải không? Khi bạn thực sự hạnh phúc, bạn không làm tổn thương bất kỳ ai, bạn không muốn hủy hoại bất cứ thứ gì. Nhưng làm cho người học trò cảm thấy hoàn toàn

hạnh phúc là điều cực kỳ khó khăn, bởi vì người học trò đến trường với ý nghĩ rằng hiệu trưởng, thầy cô giáo và hội cha mẹ học sinh sẽ bảo các em phải làm gì và thúc sau lưng các em, do đó mới có sự sợ hãi.

Phần đông các bạn đã được giáo dục để kính trọng địa vị. Cha và mẹ của bạn là người có địa vị, hiệu trưởng có địa vị, vậy là bạn đến đây với nỗi sợ, với thái độ tôn kính địa vị. Nhưng ta phải tạo ra trong trường học một bầu không khí tự do thực sự, và bầu không khí đó chỉ có thể xuất hiện khi có chức năng mà không có địa vị, và nhờ đó mới có cái cảm giác bình đẳng. Mối quan tâm thực sự của nền giáo dục chân chính là giúp bạn trở thành một con người nhạy cảm và đầy sức sống, một con người không sợ hãi và không có cái cảm nhận sai lầm về sự tôn kính đối với địa vị.

Hỏi*: Tại sao ta thấy vui khi chơi chứ không phải khi học?*

Krishnamurti: Bởi một lý do hết sức đơn giản rằng thầy cô của các bạn không biết cách dạy. Tất cả là thế, không có lý do gì phức tạp cả. Các bạn biết đó, nếu thầy cô yêu thích toán học hay sử học hay bất cứ môn học nào họ dạy, thì bạn cũng sẽ yêu thích môn học đó, bởi vì tình yêu đối với thứ gì đó sẽ tự truyền đạt. Bạn không biết điều đó sao? Nếu một người ca sĩ thích hát và đặt trọn vẹn con người mình vào đó, chẳng phải cảm giác đó sẽ tự truyền đạt đến bạn là người đang lắng nghe sao? Bạn cảm thấy rằng bạn cũng muốn học hát. Nhưng phần lớn các nhà giáo không yêu thích môn học họ dạy; nó trở thành một nỗi buồn chán đối với họ, một thói quen thường nhật mà họ phải thực hiện để kiếm sống. Nếu người thầy thực sự thích dạy, bạn có biết việc gì sẽ xảy đến với bạn không? Bạn sẽ là một người phi thường. Bạn không chỉ yêu thích các trò chơi và việc học tập, mà còn yêu hoa cỏ, dòng sông, chim chóc, cả hành tinh này nữa, bởi vì trong tim bạn có cái gì đó rung động mãi; và bạn sẽ học nhanh hơn nhiều, trí não bạn sẽ trở nên xuất sắc chứ không tầm thường.

Thế nên, điều hết sức quan trọng là giáo dục nhà giáo dục - một việc rất khó khăn, bởi vì phần lớn các nhà giáo đã bị kẹt cứng trong các thói quen của họ. Nhưng thói quen không lưu lại quá nặng nề ở người trẻ; và nếu bạn yêu thích một điều gì vì chính

điều đó - nếu bạn thực sự yêu thích các trò chơi, hay toán học, hay lịch sử, hay mỹ thuật, hay âm nhạc - thì bấy giờ bạn sẽ thấy rằng về mặt trí tuệ, bạn đầy tỉnh táo, đầy sức sống và học rất tốt mọi môn học. Nói chung, trí não muốn khám phá, muốn biết, bởi vì nó vốn hiếu kỳ; nhưng tính hiếu kỳ đó đã bị lối giáo dục sai lầm hủy hoại. Cho nên, không chỉ người học trò phải được giáo dục, mà cả người thầy cũng vậy. Bản thân cuộc sống là một tiến trình giáo dục, một tiến trình học hỏi. Các kỳ thi rồi cũng sẽ chấm dứt, nhưng việc học hỏi thì không, và bạn có thể học từ tất cả mọi thứ, nếu trí não bạn hiếu kỳ và tỉnh thức.

Hỏi*: Ngài từng nói rằng khi ta thấy điều gì đó sai lầm, ta nên buông bỏ. Tôi thấy hằng ngày rằng hút thuốc là sai lầm nhưng người ta không buông bỏ nó.*

Krishnamurti: Các bạn có bao giờ thấy người lớn hút thuốc không, cha mẹ các bạn, thầy cô giáo các bạn, người lân cận hay ai khác? Hút thuốc đã trở thành thói quen của họ, đúng không? Họ liên tục hút thuốc ngày này sang ngày khác, năm này sang năm khác, và họ trở thành nô lệ cho thói quen. Phần đông họ nhận ra rằng thật ngu ngốc khi làm nô lệ cho một thói quen, và họ chống lại thói quen, họ tự khép mình vào kỷ luật để chống lại nó, họ kháng cự nó, họ cố gắng tìm mọi cách để loại bỏ thói quen. Nhưng bạn thấy đó, thói quen là một thứ đã chết, nó là một hành động đã trở thành tự động, và càng chiến đấu kháng cự lại nó, ta càng làm tăng thêm sức mạnh cho nó. Nhưng nếu người hút thuốc trở nên ý thức được thói quen của mình, nếu anh ta nhận ra việc anh ta cho tay vào túi, lấy ra một điếu thuốc, gõ nhẹ cho điếu thuốc chặt, đặt lên môi, châm lửa và phì phèo hơi thuốc đầu tiên - nếu mỗi lần thực hiện thói quen này, anh ta chỉ đơn giản quan sát mà không lên án, không nói hút thuốc là tệ hại thế nào, thì lúc đó anh ta mới không tiếp thêm sức mạnh mới cho thói quen đó. Nhưng để thực sự buông bỏ điều gì đã trở thành thói quen, bạn phải tìm hiểu nó nhiều hơn, nghĩa là đi sâu vào toàn bộ vấn đề tại sao trí não cứ mãi nuôi dưỡng thói quen - tức là tại sao trí não không chịu chú tâm. Nếu mỗi ngày bạn đánh răng trong khi nhìn ra cửa sổ, việc đánh răng đó của bạn trở thành một thói quen; nhưng nếu bạn luôn luôn đánh răng một cách kỹ lưỡng, đặt hết sự chú tâm vào việc đó, thì việc đánh răng không trở thành thói quen, một thói

quen là sự lặp đi lặp lại một động tác mà không hề suy nghĩ.

Hãy thử nghiệm điều này đi, hãy quan sát cách mà trí não muốn ngủ quên thông qua thói quen và sau đó duy trì trạng thái không bị quấy rầy này. Đa số trí não con người luôn luôn vận hành theo lối mòn của thói quen, và ta càng lớn việc đó càng tệ hại. Có lẽ bạn đã có rất nhiều thói quen. Bạn e sợ, không biết chuyện gì xảy ra nếu bạn không làm theo lời của cha mẹ bạn, nếu bạn không kết hôn với người mà cha bạn muốn, vậy là trí não bạn đã trượt dài theo một đường rãnh của lề thói; và khi đã hoạt động theo lối mòn, thì dù bạn chỉ mới mươi, mười lăm tuổi, hay đã già, bên trong bạn cũng sẽ suy tàn. Bạn vẫn có thể có một thân thể cường tráng, nhưng ngoài ra, bạn không còn gì khác. Cơ thể bạn có thể còn trẻ và thẳng thớm, nhưng trí não bạn thì cong oằn, nặng trĩu bởi chính sức nặng của nó.

Vì thế, điều vô cùng quan trọng là phải thấu hiểu toàn bộ vấn đề tại sao trí não cứ mãi ở trong những thói quen, đi theo những lối mòn, tại sao nó lại đi theo đường ray như một chiếc xe điện và sợ phải hỏi han, phải khám phá. Nếu bạn nói: "Cha tôi là một người Sikh, cho nên tôi là một người Sikh và tôi sẽ để tóc, quấn khăn đội đầu" - nếu bạn nói điều đó mà không cần truy vấn, không cần hỏi han, không có ý gì muốn thoát ra, thì bạn chẳng khác gì cái máy. Việc hút thuốc cũng khiến bạn trở thành một cỗ máy, làm nô lệ cho thói quen và chỉ khi nào bạn thấu hiểu mọi điều ấy, trí não mới tươi mới lại, trẻ trung, sống động, năng động, để mỗi ngày là một ngày mới, mỗi rạng đông phản chiếu trên dòng sông là một điều vui sướng vô cùng để ngắm nhìn.

Hỏi*: Tại sao ta sợ khi thấy người lớn tỏ ra nghiêm túc? Và điều gì làm cho họ nghiêm túc như thế?*

Krishnamurti: Có bao giờ bạn nghĩ nghiêm túc nghĩa là gì chưa? Bạn có bao giờ nghiêm túc không? Các bạn luôn luôn vui tươi, hớn hở, cười đùa, hay cũng có những lúc các bạn im lặng, nghiêm túc - không phải nghiêm túc về điều gì, mà đơn giản nghiêm túc vậy thôi? Tại sao ta phải sợ khi thấy người lớn tỏ ra nghiêm túc? Có gì để sợ chứ? Phải chăng các bạn sợ họ có thể thấy điều gì đó trong các bạn mà bản thân các bạn không thích? Bạn thấy đó, phần đông chúng ta không nghĩ về những vấn đề này, nếu ta sợ khi đứng trước một người lớn tuổi có vẻ nghiêm

nghị hay nghiêm túc, tại sao ta không đi sâu vào nỗi sợ hãi đó, sao ta không tự hỏi: "Tại sao mình sợ?".

Vậy, nghiêm túc là gì? Ta hãy cùng khám phá. Bạn có thể nghiêm túc về những thứ hết sức nông cạn. Khi đi mua một chiếc áo chẳng hạn, bạn có thể tập trung hoàn toàn vào việc mua sắm đó, bạn rất lo lắng về nó, đi vào cả chục tiệm quần áo và bỏ ra cả buổi sáng để nhìn ngắm các mẫu áo khác nhau. Đó cũng có thể được gọi là nghiêm túc; nhưng người như vậy chỉ nghiêm túc một cách nông cạn. Bạn cũng có thể nghiêm túc trong việc đi lễ mỗi ngày, dâng tràng hoa ở đó, cúng tiền cho các tu sĩ; nhưng tất cả những điều ấy đều rất sai lầm, phải không? Bởi vì sự thật hay Thượng đế không nằm trong bất kỳ đền thờ nào.

Và bạn cũng có thể rất nghiêm túc về chủ nghĩa dân tộc - đó là một sai lầm khác.

Bạn biết chủ nghĩa dân tộc là gì không? Đó là cảm giác: "Ấn Độ của tôi, đất nước của tôi, đúng hay sai", hoặc cảm thấy rằng Ấn Độ có một kho báu mênh mông về tri thức tinh thần, và do đó vĩ đại hơn bất kỳ quốc gia nào khác. Khi ta tự đồng nhất mình với một quốc gia cụ thể, và cảm thấy tự hào về điều đó, ta đã tạo ra chủ nghĩa dân tộc trên thế giới. Chủ nghĩa dân tộc là một Thượng đế giả tạo, nhưng hàng triệu người lại rất nghiêm túc về việc đó; họ tham chiến, hủy diệt, giết người hoặc bị giết nhân danh tổ quốc của họ, và kiểu thái độ nghiêm túc này được các nhà chính trị sử dụng và khai thác.

Vậy là bạn có thể nghiêm túc về những điều sai lầm. Nhưng nếu bạn thực sự bắt đầu tìm hiểu sâu ý nghĩa của sự nghiêm túc, thì bạn sẽ thấy rằng có một sự nghiêm túc không bị đo lường theo hoạt động của cái sai lầm hay bị định hình theo một khuôn mẫu cụ thể - một sự nghiêm túc hình thành khi trí não không theo đuổi một kết quả, một mục tiêu.

Hỏi*: Số phận là gì?*

Krishnamurti: Bạn có thực sự muốn đi sâu vào vấn đề này không? Đặt một câu hỏi là việc làm dễ nhất trên đời, nhưng câu hỏi của bạn chỉ có ý nghĩa khi nó tác động lên bạn một cách

trực tiếp, sao cho bạn trở nên vô cùng nghiêm túc với nó. Bạn có để ý thấy nhiều người mất hẳn sự quan tâm mỗi khi họ đặt xong câu hỏi không? Có lần, một anh chàng nọ đặt câu hỏi, rồi sau đó anh ta bắt đầu ngáp, gãi đầu và quay sang nói chuyện với người bên cạnh; anh ta hoàn toàn không quan tâm gì nữa. Vì thế, tôi xin đề nghị, bạn không nên đặt câu hỏi trừ phi bạn thực sự nghiêm túc.

Câu hỏi số phận là gì là một vấn đề vô cùng phức tạp và khó khăn. Bạn thấy đó, nếu có một nguyên nhân, chắc chắn nó phải sinh ra một kết quả. Nếu có một số lớn người, dù là người Nga, Mỹ hay Ấn Độ, chuẩn bị cho một cuộc chiến tranh, thì số phận của họ là chiến tranh; dù có thể họ bảo rằng họ muốn hòa bình và họ chuẩn bị chỉ để phòng vệ, nhưng họ đã khởi động nguyên nhân thì tất phải đưa đến chiến tranh. Tương tự, hàng triệu triệu người qua nhiều thế kỷ đã dự phần vào việc phát triển một nền văn minh hay văn hóa nào đó, họ đã khởi động một động thái trong đó, từng cá nhân bị kẹt cứng và bị cuốn theo, dù họ thích hay không; và toàn bộ quá trình bị kẹt cứng và bị cuốn đi bởi một dòng chảy văn hóa hay văn minh đó có thể được gọi số phận.

Rốt lại, nếu bạn được sinh ra là con trai của một luật sư và ông ấy cứ khăng khăng rằng bạn cũng phải trở thành một luật sư, và nếu bạn tuân theo ý muốn của cha, dù bạn thích làm việc gì đó khác, thì bấy giờ số phận của bạn rõ ràng là trở thành một luật sư. Nhưng nếu bạn từ chối trở thành một luật sư, nếu bạn nhất quyết làm điều mà bạn cảm thấy là đúng với bạn, điều mà bạn thực sự thích làm - có thể là viết lách, vẽ tranh, hoặc vô sản và đi ăn xin - thì bạn đã bước ra khỏi dòng chảy, bạn phá vỡ cái số phận mà cha bạn đã định hướng cho bạn. Điều đó cũng giống như đối với nền văn hóa hay văn minh.

Thế nên, điều hết sức quan trọng là bạn phải được giáo dục một cách đúng đắn - được giáo dục để không bị chết ngạt bởi truyền thống, không rơi vào số phận của một chủng tộc, văn hóa hay dòng họ nào, được giáo dục để không trở thành những người máy chỉ biết hướng về một mục tiêu định trước. Người thấu hiểu toàn bộ tiến trình này, người thoát ra khỏi nó và đứng riêng một mình, sẽ tạo ra động lượng của riêng họ; và nếu hành

động của người ấy là phá vỡ cái sai lầm, để hướng về sự thật, thì bấy giờ bản thân động lượng sẽ trở thành sự thật. Một con người như thế mới thoát khỏi số phận.

14. TỰ KỶ LUẬT

Đã bao giờ bạn tìm hiểu lý do tại sao bạn bị khép vào kỷ luật, hay tại sao ta lại tự khép mình vào kỷ luật chưa?

Các đảng phái chính trị trên khắp thế giới đều khẳng định rằng kỷ luật của đảng phải được tuân thủ. Cha mẹ, thầy cô, xã hội quanh bạn - tất cả đều bảo bạn rằng bạn phải được khép vào kỷ luật, phải được kiểm soát. Tại sao? Có thực sự cần thiết phải áp dụng kỷ luật không? Tôi biết chúng ta đã quen với việc nghĩ rằng kỷ luật là cần thiết - kỷ luật được áp đặt hoặc bởi xã hội, bởi các đạo sư, bởi hệ thống đạo đức nào đó, hoặc bởi kinh nghiệm của riêng ta. Người có tham vọng muốn thành đạt, muốn làm ra thật nhiều tiền, muốn là một chính khách nổi tiếng - tham vọng của người ấy trở thành phương tiện khép anh ta vào kỷ luật của chính mình. Vì thế mọi người quanh bạn đều nói kỷ luật là cần thiết; bạn phải đi ngủ và thức dậy vào một giờ giấc nào đó, bạn phải học hành, thi cử, phải vâng lời cha mẹ, vân vân.

Vậy, tại sao bạn phải khép mình vào kỷ luật? Kỷ luật là gì? Nó có nghĩa là bạn phải tự điều chỉnh bản thân theo điều gì đó, đúng không? Phải điều chỉnh suy nghĩ của bạn theo điều người khác nói, kháng cự lại một hình thức dục vọng nào đó và chấp nhận những hình thức khác, tuân thủ cách thực hành này và phủ nhận cách khác, rập khuôn, cấm tiệt, vâng phục, không những trên bề mặt của trí não mà cả tận đáy sâu của trí não nữa - tất cả đều bao hàm trong kỷ luật. Qua hàng thế kỷ, hết thời đại này sang thời đại khác, ta đã được dạy bảo bởi giáo viên, đạo sư, tu sĩ, chính trị gia, vua chúa, luật sư, bởi xã hội mà ta sống, rằng phải có kỷ luật.

Vì thế, tôi mới tự hỏi - và tôi hy vọng bạn cũng tự hỏi - rằng liệu kỷ luật có cần thiết không, và liệu có một thái độ tiếp cận nào khác về vấn đề này không? Tôi nghĩ có một thái độ tiếp cận khác, và đó mới là vấn đề thực sự mà toàn bộ thế giới phải đối mặt, chứ không chỉ nhà trường. Bạn thấy đó, người ta thường chấp nhận rằng để có hiệu suất làm việc cao, bạn phải có kỷ luật, hoặc vâng theo một quy tắc đạo đức, một hệ thống tín điều trong chính trị, hoặc được huấn luyện làm việc như một cái máy trong một nhà máy; nhưng chính tiến trình tuân theo kỷ luật này đang khiến trí não trở nên tối tăm do sự tuân thủ rập khuôn.

Vậy, kỷ luật có làm cho bạn tự do không, hay nó khiến bạn tuân thủ rập khuôn theo một khuôn mẫu ý thức hệ, dù đó là mô hình xã hội không tưởng hay bất cứ khuôn mẫu đạo đức, tôn giáo nào? Kỷ luật có bao giờ giải phóng bạn được không? Vì đã trói buộc bạn, biến bạn thành một tù nhân, như tất cả các hình thái kỷ luật đã làm, thì liệu nó có thể buông tha bạn không? Làm sao nó buông tha bạn được? Hay cần phải có một thái độ tiếp cận hoàn toàn khác - tức là đánh thức một nhận thức thực sự sâu sắc về toàn bộ vấn đề kỷ luật? Nghĩa là, có thể nào cá nhân bạn chỉ có duy nhất một dục vọng, chứ không phải có hai hay nhiều dục vọng xung đột nhau? Bạn hiểu tôi muốn nói gì chứ? Khi bạn có hai, ba, hay mười dục vọng, thì bạn sẽ có vấn đề về kỷ luật, phải không? Bạn muốn được giàu có, sở hữu xe hơi, nhà lầu, đồng thời bạn lại muốn từ bỏ các thứ ấy, vì bạn nghĩ rằng sở hữu thật ít hoặc không có gì cả mới là hợp luân lý, đạo đức, tôn giáo. Và việc giáo dục đúng đắn sao cho toàn bộ con người được hợp nhất, không còn mâu thuẫn, và do đó, không cần kỷ luật, có khả dĩ không? Hợp nhất hàm ý cảm giác tự do, và khi sự hợp nhất này diễn ra, thì chắc chắn không cần đến kỷ luật. Hợp nhất nghĩa là hoàn toàn trở thành một thứ trên mọi bình diện cùng một lúc.

Bạn thấy đó, nếu ta được giáo dục đúng từ tuổi ấu thơ, thì nó sẽ mang đến một trạng thái mà trong đó không có mâu thuẫn, ở cả bên trong lẫn bên ngoài; và như thế thì không cần kỷ luật hay cưỡng bách, bởi vì bạn sống, hành động một cách trọn vẹn, tự do, với toàn bộ con người bạn. Kỷ luật chỉ khởi lên khi có mâu thuẫn. Các chính trị gia, các nhà cầm quyền, các tôn giáo có tổ

chức muốn bạn phải đi theo một đường lối tư duy duy nhất, bởi vì nếu họ có thể biến bạn thành một tín đồ Hindu hoàn toàn, một tín đồ Kitô giáo hoàn toàn hay bất kỳ ai, thì con người bạn không còn là vấn đề nữa, bạn chỉ đơn giản tin tưởng và hoạt động như một cái máy; bấy giờ không còn có mâu thuẫn nữa bởi vì bạn chỉ làm một động tác duy nhất là tuân theo. Nhưng mọi sự tuân theo đều phá hoại khủng khiếp, bởi vì nó mang tính máy móc, chỉ đơn thuần là tuân thủ rập khuôn, mà không có sự giải thoát mang tính sáng tạo nào cả.

Vậy, liệu ta có thể tạo ra, từ lúc ấu thơ, một cảm giác an toàn trọn vẹn, một cảm giác như ở nhà mình, để bạn không phải tranh đấu để thành thế này mà không phải là thế nọ? Bởi vì, một khi có sự tranh đấu nội tâm thì tất phải có xung đột; và để khắc phục xung đột đó, tất phải có kỷ luật. Trái lại, nếu bạn được giáo dục đúng đắn, thì mọi việc bạn làm đều là một hành động hợp nhất; không có mâu thuẫn, và do đó, không có việc hành động do ép buộc. Chừng nào còn không có sự hợp nhất, chừng đó còn phải có kỷ luật, nhưng kỷ luật vốn mang tính phá hoại, bởi vì nó không dẫn đến tự do.

Không cần phải có một hình thức kỷ luật nào để có thể hợp nhất. Tức là nếu tôi làm việc tốt lành, điều gì đó về bản chất của nó là đúng đắn, điều gì đó thực sự đẹp đẽ, nếu tôi làm việc ấy với tất cả con người mình, thì sẽ không có mâu thuẫn trong tôi và tôi không đơn thuần tuân thủ rập khuôn theo điều gì đó. Nếu những điều tôi làm là hoàn toàn tốt, đúng đắn trong bản chất - chứ không phải đúng đắn theo một truyền thống Hindu nào đó, mà là cái đúng phi thời gian dưới mọi hoàn cảnh - thì lúc đó tôi là một con người hợp nhất và không cần giữ kỷ luật nữa. Và chẳng phải chức năng của trường học là tạo ra trong bạn cái cảm giác tin tưởng hợp nhất này sao, để điều bạn làm không phải đơn thuần là điều bạn muốn làm, mà do nó về cơ bản là đúng đắn và tốt đẹp, và chân thực mãi mãi?

Nếu bạn yêu thương thì không cần có kỷ luật, phải không? Tình yêu mang đến sự thấu hiểu sáng tạo vốn có của nó, cho nên không còn có đối kháng, không còn xung đột; nhưng chỉ có thể yêu thương bằng tất cả sự hợp nhất hoàn toàn như thế khi bạn cảm thấy an toàn sâu sắc, hoàn toàn như ở nhà mình, đặc biệt là

khi bạn còn trẻ. Điều này thật ra có nghĩa là nhà giáo dục và người học trò phải hoàn toàn tin tưởng nhau, nếu không, ta sẽ tạo ra một xã hội xấu xa và đầy hủy hoại như hiện tại. Nếu ta có thể thấu hiểu ý nghĩa của hành động hợp nhất hoàn toàn, trong đó không có sự mâu thuẫn, và do đó, không cần đến kỷ luật, thì lúc đó tôi nghĩ chúng ta sẽ tạo nên một nền văn hóa hoàn toàn khác, một nền văn minh mới. Nhưng nếu ta chỉ đơn thuần kháng cự, triệt tiêu, thì thứ bị triệt tiêu chắc chắn sẽ phản ứng lại theo những chiều hướng khác và chắc chắn sẽ làm nảy sinh những hoạt động tàn hại và những biến cố hủy diệt khác.

Vì thế, điều hết sức quan trọng là phải hiểu được toàn bộ vấn đề kỷ luật. Đối với tôi, kỷ luật là một thứ hoàn toàn xấu xa; nó không mang tính sáng tạo, mà chỉ đưa đến hủy hoại. Nhưng nếu chỉ dừng lại ở đây, với một phát biểu như vậy, thì dường như hàm ý rằng bạn có thể làm bất cứ việc gì bạn thích. Trái lại, một người biết thương yêu không làm bất cứ điều gì họ thích. Chỉ có tình yêu mới dẫn ta đến hành động đúng. Thứ mang lại trật tự cho thế giới là yêu thương, cứ để tình yêu làm điều nó phải làm.

Hỏi*: Tại sao ta ghét người nghèo?*

Krishnamurti: Bạn thực sự ghét người nghèo sao? Tôi không lên án bạn; tôi chỉ hỏi, bạn thực sự ghét người nghèo khổ sao? Và nếu đúng thì tại sao? Có phải bởi vì một ngày nào đó bạn cũng có thể nghèo, và vì hình dung ra cảnh ngộ của chính mình khi đó nên bạn mới chối bỏ nó? Hay chính vì bạn không thích cuộc sống dơ dáy, bẩn thỉu, nhếch nhác của người nghèo, nên bạn nói: "Tôi không muốn có bất kỳ sự liên hệ gì với người nghèo khổ", phải thế không? Nhưng ai đã tạo ra sự nghèo khổ, bẩn thỉu và mất trật tự trong thế giới? Chính bạn, cha mẹ bạn, nhà cầm quyền của bạn - toàn bộ xã hội của bạn đã tạo ra các thứ ấy; bởi vì, bạn thấy đó, ta không có tình yêu trong trái tim mình. Ta không yêu con cái ta, cũng như những người xung quanh, ta không yêu người sống cũng như kẻ chết. Ta không yêu bất cứ điều gì cả. Các nhà chính trị sẽ không xóa bỏ hoàn toàn sự nghèo khổ và xấu xa này trong thế giới, các tôn giáo cũng như các nhà cải cách xã hội cũng sẽ không làm gì hơn được, bởi vì họ chỉ quan tâm với những việc làm chắp vá, rải rác

nơi này nơi khác; nhưng nếu có tình yêu, thì tất cả mọi điều xấu xa này có thể biến mất ngay ngày mai.

Bạn có yêu thương bất cứ điều gì không? Bạn biết tình yêu là gì không? Bạn biết không, khi bạn yêu thương trọn vẹn điều gì, với toàn bộ con người bạn, thì tình yêu đó không thuộc về tình cảm, nó không phải là bổn phận, nó không bị phân chia thành tình yêu xác thịt hay thần thánh. Bạn có yêu thương bất kỳ người nào hay vật gì bằng toàn bộ con người mình chưa - cha mẹ bạn, bạn bè, con chó, một cái cây trong vườn nhà? Bạn có yêu thương như thế không? Tôi e rằng bạn chưa hề. Thế nên trong bạn có nhiều không gian mênh mông chứa chấp những điều xấu xa, căm ghét, ganh tị. Bạn biết không, một người yêu thương thì không có chỗ trống cho bất cứ điều gì khác ngoài tình yêu. Ta phải thực sự dành thời gian để thảo luận tất cả mọi điều này và khám phá xem làm thế nào để xóa bỏ những thứ đang gây hỗn loạn quá mức trong trí não ta, đến mức khiến ta không còn chỗ để thương yêu; bởi vì chỉ khi yêu thương, ta mới có thể tự do và hạnh phúc. Chỉ những người yêu thương, đầy sức sống, hạnh phúc mới có thể tạo ra một thế giới mới - chứ không phải các chính khách, không phải các nhà cải cách hay những vị thánh nào đó.

Hỏi*: Ngài nói về chân thực, tốt đẹp và hợp nhất, hàm ý rằng phía còn lại là giả dối, xấu xa và phân rã. Vậy làm thế nào ta có thể sống chân thực, tốt đẹp và hợp nhất mà không cần kỷ luật?*

Krishnamurti: Nói một cách ngắn gọn, khi ghen tị, làm thế nào để thoát khỏi tính ghen tị mà không cần đến kỷ luật? Tôi nghĩ điều quan trọng là phải hiểu chính câu hỏi; bởi vì câu trả lời nằm trong câu hỏi chứ không nằm ở đâu bên ngoài câu hỏi.

Bạn biết ghen tị là gì không. Bạn có vẻ ngoài ưa nhìn, ăn mặc đẹp, và tôi cũng muốn ăn mặc giống như thế; nhưng tôi không thể, thế là tôi sinh ra ghen tị. Tôi ghen tị vì tôi muốn những gì bạn có; tôi muốn khác với mình ngay lúc này.

Tôi ghen tị vì tôi muốn cũng đẹp như bạn; tôi muốn có quần áo hợp thời trang, nhà cao cửa rộng, địa vị cao sang như bạn đang có. Do bất mãn với cái mình đang là, nên tôi muốn được giống như bạn; nhưng nếu tôi hiểu nỗi bất mãn của tôi và nguyên

nhân của nó, thì tôi sẽ không muốn giống như bạn hay ao ước những gì bạn có nữa. Nói cách khác, một khi tôi bắt đầu hiểu tôi là gì, thì tôi sẽ không bao giờ so sánh mình với người khác hoặc ghen tị với bất cứ ai. Sự ghen tị khởi lên bởi vì tôi muốn thay đổi chính mình và trở nên giống người khác. Nhưng nếu bạn nói: "Dù tôi là gì đi nữa, thì đó cũng là điều tôi muốn hiểu", khi đó sự ghen tị sẽ biến mất; lúc đó, không cần đến kỷ luật nữa; và nhờ hiểu được mình là gì, nên sự hợp nhất xuất hiện.

Nền giáo dục của ta, môi trường sống của ta, toàn bộ nền văn hóa của ta khăng khăng nhấn mạnh rằng ta phải trở thành điều gì đó. Các triết lý của ta, các tôn giáo và kinh sách của ta, tất cả cũng đều nói về điều đó. Nhưng giờ đây, tôi thấy rằng chính cái tiến trình trở thành điều gì đó hàm ý ghen tị, tức là tôi không thỏa mãn với cái tôi đang là; và tôi muốn thấu hiểu cái tôi đang là, tôi muốn khám phá tại sao tôi luôn so sánh chính mình với một người khác, cố gắng trở thành điều gì đó; và trong việc hiểu cái tôi đang là thì không cần có kỷ luật. Trong quá trình thấu hiểu đó, sự hợp nhất xuất hiện. Sự mâu thuẫn trong tôi đầu hàng trước sự thấu hiểu chính mình, và chính điều này mang đến một hành động hợp nhất, toàn vẹn.

Hỏi*: Quyền lực là gì?*

Krishnamurti: Có cái gọi là lực của máy móc, sinh ra bởi động cơ đốt trong, bởi hơi nước, hoặc điện. Có thứ lực ẩn náu trong một cái cây, làm cho nhựa sống lưu chuyển, tạo ra lá. Có thứ sức mạnh để suy nghĩ một cách sáng suốt, sức mạnh của tình yêu, sức mạnh của sự thù ghét, sức mạnh của một nhà độc tài, sức mạnh để bóc lột con người nhân danh Thượng đế, nhân danh các giáo chủ, nhân danh đất nước. Tất cả đều là các hình thái của quyền lực hay sức mạnh.

Và bây giờ, lực của điện hay ánh sáng, lực nguyên tử... - bản thân tất cả những hình thái của sức mạnh ấy đều tốt, đúng không? Nhưng sức mạnh của trí não - loại quyền lực được sử dụng vào các mục đích thù địch và chuyên chế bạo ngược, để đạt được điều gì đó - trong mọi trường hợp đều là cái ác. Người đứng đầu của một xã hội, giáo hội hay đoàn thể tôn giáo, nắm quyền lực trấn áp người khác là kẻ ác, bởi vì họ kiểm soát, định hình, dẫn dắt nhiều người khác mà tự thân họ không biết đi về

đâu. Điều này thực sự diễn ra không chỉ ở các tổ chức lớn, mà cả ở những tổ chức xã hội nhỏ bé trên khắp thế giới. Khi một người trở nên sáng suốt, không bị hỗn loạn, thì họ sẽ không làm người dẫn dắt nữa, và do đó, họ không có quyền lực gì nữa.

Vì thế, điều vô cùng quan trọng là phải hiểu tại sao trí não con người đòi hỏi phải áp đặt quyền lực lên người khác.

Cha mẹ có quyền áp chế con cái, vợ áp chế chồng, chồng áp chế vợ. Bắt đầu từ gia đình nhỏ, cái ác mở rộng cho đến khi trở thành sự bạo ngược chuyên chế của chính quyền, của các lãnh tụ chính trị và những người diễn giải giáo lý. Và liệu ta có thể sống mà không khao khát quyền lực, không muốn gây ảnh hưởng hay bóc lột con người, không muốn quyền lực cho bản thân, hay cho một nhóm, một đất nước, hay cho một giáo chủ, một vị thánh nào đó? Tất cả mọi hình thái quyền lực như thế đều mang tính hủy diệt, đem lại sự đau khổ khốn cùng cho con người. Ngược lại là thực sự tử tế, biết quan tâm đến người khác, biết yêu thương - đây là một điều khác thường, bản thân nó đã có ảnh hưởng phi thời gian. Bản thân tình yêu đã là sự vĩnh hằng, và ở đâu có tình yêu, thì ở đó không có thứ quyền lực ác.

Hỏi*: Tại sao ta tìm kiếm sự nổi tiếng?*

Krishnamurti: Có bao giờ bạn nghĩ về điều này chưa? Ta muốn nổi tiếng với tư cách một nhà văn, một nhà thơ, một họa sĩ, một chính trị gia, một ca sĩ, hay bất cứ điều gì bạn muốn. Tại sao? Bởi vì, ta thực sự không yêu thích những gì ta đang làm. Nếu bạn yêu ca hát, hay yêu vẽ tranh hay yêu làm thơ - nếu bạn thực sự yêu thích điều đó - bạn sẽ không quan tâm liệu mình có nổi tiếng hay không. Muốn nổi tiếng là phô trương, tầm thường, ngu ngốc, nó không có ý nghĩa gì cả; nhưng bởi vì ta không yêu những gì ta đang làm, nên ta muốn làm giàu bằng sự nổi tiếng. Nền giáo dục hiện tại của ta đã mục nát bởi vì nó dạy ta yêu thích sự thành đạt chứ không phải yêu việc ta làm. Kết quả đã trở nên quan trọng hơn hành động.

Bạn biết không, tốt hơn hết là giấu kín tài năng của bạn, không cần danh vị, chỉ cần yêu thích việc mình đang làm và không phô trương trình diễn. Tốt hơn hết là sống tử tế mà không cần tên tuổi. Điều đó không làm bạn nổi tiếng, không khiến hình

ảnh của bạn xuất hiện trên báo chí. Các chính khách sẽ không tìm đến nhà bạn. Bạn chỉ là một con người sáng tạo sống vô danh, nhưng chính trong điều đó có sự giàu có và cái đẹp vĩ đại.

15. HỢP TÁC VÀ CHIA SẺ

Ta đã nói đến nhiều điều, nhiều vấn đề của cuộc sống, đúng không? Nhưng tôi tự hỏi liệu ta có thực sự biết vấn đề là gì không. Vấn đề trở nên khó giải quyết nếu ta để chúng bắt rễ, cắm sâu vào trí não. Trí não gây nên vấn đề, và bây giờ lại trở thành lớp đất trồng trọt để rồi chúng bắt rễ; và một khi vấn đề đã được thiết lập vững chắc trong trí não, thì khó mà bứng gốc nó. Cho nên việc cần thiết là chính trí não phải thấy vấn đề và không cho nó có điều kiện để phát triển.

Một trong các vấn đề cơ bản mà thế giới đang đối mặt là vấn đề hợp tác. "Hợp tác" nghĩa là gì? Hợp tác là cùng nhau làm việc gì đó, cùng nhau xây dựng, cùng cảm nhận, có điều gì đó chung để có thể tự do làm việc cùng nhau. Nhưng thông thường, người ta không sẵn sàng cùng nhau làm việc một cách tự nhiên, dễ dàng, hạnh phúc; và vì thế họ bị buộc phải làm việc chung với nhau thông qua những động cơ khác biệt: đe dọa, sợ hãi, trừng phạt, ban thưởng. Đây là thói quen được xác lập chung trên khắp thế giới. Dưới những chính quyền độc tài bạo ngược, bạn bị cưỡng bách một cách tàn bạo để cùng nhau làm việc; nếu bạn không "hợp tác", bạn sẽ bị thanh toán hoặc bị đưa đến các trại tập trung. Trong những quốc gia được gọi văn minh, bạn bị cưỡng bức làm việc chung thông qua khái niệm "tổ quốc tôi", hay vì một hệ tư tưởng đã được tính toán hết sức cẩn thận và tuyên truyền rộng rãi để bạn chấp nhận nó; hoặc bạn hợp tác để thực hiện một kế hoạch mà người nào đó đã vẽ ra, một bản thiết kế cho một xã hội không tưởng.

Vì vậy, chính kế hoạch, ý tưởng, uy quyền đã ép người dân làm việc cùng nhau. Điều này thường được gọi là hợp tác, và trong

đó luôn luôn hàm ý có thưởng và có phạt, tức là đằng sau sự "hợp tác" đó có nỗi sợ hãi. Bạn luôn luôn làm việc vì thứ gì đó - vì đất nước, vì đức vua, vì đảng phái, vì Thượng đế hay giáo chủ, vì hòa bình, hay để cải cách điều này điều nọ. Ý niệm về sự hợp tác của bạn là cùng nhau làm việc vì một kết quả cụ thể. Bạn đề ra một lý tưởng - xây dựng một trường học hoàn hảo hay bất cứ điều gì bạn muốn - và bạn làm việc vì mục tiêu đó, thế nên bạn nói hợp tác là cần thiết. Tất cả những điều đó đều hàm ý nói đến uy quyền, đúng không? Luôn luôn có người nào đó được cho là biết điều gì đúng đắn để làm, và vì thế bạn nói: "Ta phải hợp tác để thực hiện điều đó".

Bây giờ, tôi không gọi điều đó là hợp tác gì cả. Đó không phải là hợp tác mà là một hình thái tham lam, một hình thái của sợ hãi, của thúc ép. Đằng sau nó có sự đe dọa rằng nếu bạn không "hợp tác", chính quyền sẽ không nhìn nhận bạn, hay kế hoạch xã hội sẽ thất bại, hoặc bạn sẽ bị đưa đến một trại tập trung, hoặc đất nước bạn sẽ thua trong chiến tranh, hoặc bạn sẽ không được lên thiên đường. Luôn luôn có một hình thái thôi thúc nào đó, và nơi nào còn có sự xui khiến, nơi đó không thể có sự hợp tác đích thực.

Cũng không phải là hợp tác thực sự khi bạn và tôi cùng nhau làm việc chỉ vì ta đã cùng đồng ý làm gì đó. Trong bất kỳ thỏa thuận nào như vậy, điều quan trọng là làm điều đã thỏa thuận, chứ không phải làm cùng nhau. Bạn và tôi có thể đồng ý xây một cây cầu, làm một con đường, hay trồng cây, nhưng trong sự đồng ý đó luôn có nỗi sợ không đồng thuận, sợ rằng tôi có thể không chia sẻ công việc mà để mặc cho bạn làm một mình.

Thế nên khi chúng ta cùng làm việc thông qua bất kỳ hình thức xui khiến nào thì đó không phải là hợp tác, hay chỉ là sự đồng thuận đơn thuần, bởi vì phía sau mọi nỗ lực như thế đều có một hàm ý đạt được hoặc lẩn tránh điều gì đó.

Đối với tôi, hợp tác là hoàn toàn khác. Hợp tác là vui sống và cùng nhau hành động - không nhất thiết phải làm điều gì đó cụ thể. Bạn hiểu chứ? Trẻ em đều cảm thấy sống và hành động cùng nhau là điều hết sức bình thường. Bạn không để ý điều này sao? Chúng sẽ hợp tác trong bất cứ việc gì. Không có vấn đề đồng thuận hay bất đồng, thưởng hay phạt; chỉ muốn trợ giúp

nhau thôi. Chúng hợp tác từ trong bản năng, để vui sống và cùng nhau hành động thế thôi. Nhưng người lớn lại hủy hoại cái tinh thần hợp tác tự nhiên, tự phát này nơi trẻ bằng cách nói: "Nếu em làm việc này tôi sẽ cho em điều nọ; nếu em không làm việc này, tôi sẽ không cho em đi xem phim", tức là đưa vào yếu tố đút lót, mua chuộc.

Vậy, sự hợp tác thực sự không xuất hiện khi đơn thuần đồng ý cùng nhau thực hiện một kế hoạch nào đó, mà xuất hiện cùng với tâm trạng vui vẻ, cảm giác đồng lòng cùng nhau; bởi vì trong cảm giác đó không có sự ngoan cố làm theo ý kiến của cá nhân.

Khi bạn biết loại hợp tác này, bạn cũng sẽ biết khi nào thì phải ngừng hợp tác, một điều quan trọng không kém. Bạn hiểu chứ? Tất cả chúng ta đều cần phải tỉnh táo trong tinh thần hợp tác, bởi vì khi đó không phải một kế hoạch hay sự đồng thuận khiến ta cùng nhau làm việc, mà chính cái cảm giác lạ thường của sự đồng lòng, tâm trạng vui sống và cùng nhau làm việc mà không nghĩ gì đến thưởng-phạt. Tinh thần đó mới là vô cùng quan trọng. Nhưng biết khi nào thì không hợp tác cũng quan trọng không kém; bởi vì nếu ta không sáng suốt, ta có thể hợp tác với người không sáng suốt, và những lãnh đạo đầy tham vọng có những mưu đồ vĩ đại, những ý tưởng kỳ quái, giống như Hitler và những bạo chúa khác suốt nhiều thời đại. Vì thế, ta phải biết khi nào không được hợp tác; và ta chỉ có thể biết điều này khi biết được niềm vui của sự hợp tác đích thực.

Đây là một vấn đề hết sức quan trọng cần phải bàn, bởi vì khi ai đó đề nghị ta cùng làm việc, phản ứng tức thì nổi lên là: "Nhằm mục đích gì? Ta sẽ cùng nhau làm gì?". Nói cách khác, điều cần làm trở nên quan trọng hơn cái cảm giác được sống và làm việc với nhau; và khi điều cần làm - kế hoạch, khái niệm chung, xã hội không tưởng - được cho là quan trọng hơn hết, thì sẽ không còn có sự hợp tác thực sự nữa. Bấy giờ, chỉ có ý tưởng là thứ ràng buộc chúng ta lại với nhau; và nếu ý tưởng này có thể ràng buộc chúng ta lại với nhau, thì ý tưởng khác có thể chia rẽ chúng ta. Vì vậy, vấn đề là phải đánh thức trong ta tinh thần hợp tác, cái cảm giác vui sống và cùng nhau làm việc mà không nghĩ gì về thưởng và phạt này. Phần đông người trẻ đã có sẵn

tinh thần đó một cách tự phát, tự do, nếu nó không bị người lớn làm hư hại.

Hỏi: Làm thế nào ta có thể loại bỏ những tâm trạng lo âu nếu ta không thể tránh những tình huống tạo nên chúng?

Krishnamurti: Vậy thì bạn phải đối mặt với chúng, phải không? Để loại bỏ lo âu, bạn thường cố tìm cách trốn tránh vấn đề; bạn đi đến đền thờ, hoặc đi xem phim, đọc sách báo, bật radio nghe, hoặc tìm cách nào đó để xao lãng. Nhưng trốn tránh rõ ràng không giải quyết được vấn đề, bởi vì khi bạn quay lại thì nỗi lo vẫn còn ở đó; vậy tại sao bạn không đối mặt với nó ngay từ đầu?

Bây giờ thì, lo âu là gì? Bạn lo âu không biết mình có vượt qua kỳ thi, bạn sợ mình thi rớt; thế là phải đổ mồ hôi vì nó, phải dành nhiều đêm không ngủ. Nếu không vượt qua được, cha mẹ bạn sẽ thất vọng; và bạn cũng có thể thích nói rằng: "Tôi đã làm được, tôi đã thi đậu". Bạn tiếp tục lo âu vào cái ngày diễn ra kỳ thi và cho đến lúc bạn biết kết quả. Bạn có thể lẩn trốn, tránh né tình thế đó không? Thực sự là không thể, phải không? Vì thế, bạn phải đối mặt với tình huống ấy. Nhưng tại sao phải lo lắng về nó? Bạn đã học, bạn đã làm hết sức mình, và bạn sẽ thi đậu hoặc không. Bạn càng lo âu về nó thì sự sợ hãi càng tăng và thần kinh bạn trở nên căng thẳng, năng lực tư duy của bạn sút kém đi; và khi ngày thi đến, bạn không thể viết được gì, bạn chỉ có thể nhìn đồng hồ - đó là điều đã xảy ra với tôi!

Khi trí não cứ nghĩ tới nghĩ lui một vấn đề và không ngừng quan tâm đến vấn đề đó, ta gọi nó là lo lắng, đúng không? Vậy làm thế nào để loại bỏ sự lo lắng? Trước hết, việc quan trọng mà trí não phải làm là không tạo điều kiện cho vấn đề đó bén rễ vững chắc.

Bạn biết trí não là gì không? Các triết gia vĩ đại đã dành nhiều năm tìm hiểu về bản chất của trí não, và đã viết vô số quyển sách về nó; nhưng nếu ta thực sự chú tâm trọn vẹn vào nó, tôi nghĩ muốn tìm ra trí não là gì là một việc hết sức đơn giản. Đã bao giờ bạn quan sát trí não của mình chưa? Tất cả những gì bạn đã học cho đến lúc này, ký ức về tất cả những trải nghiệm nhỏ nhặt của bạn, những lời lẽ cha mẹ đã nói với bạn, thầy cô đã dạy bạn, những điều bạn đọc trong sách hoặc quan sát trong

thế giới xung quanh bạn - tất cả những điều đó là trí não. Chính trí não quan sát, phân biệt, học hỏi, trau dồi cái gọi đạo đức, truyền đạt các ý tưởng, có những dục vọng và nỗi sợ. Không chỉ những gì bạn thấy trên bề mặt, mà cả những tầng lớp thâm sâu của vô thức, trong đó ẩn chứa những tham vọng, những động cơ, những thôi thúc, những xung đột. Tất cả đấy là trí não, được gọi là ý thức.

Bây giờ trí não muốn được bận rộn với điều gì đó, như bà mẹ lo lắng cho các con, hay một người nội trợ lo lắng về việc bếp núc, hay một chính trị gia lo lắng về dân chúng hay địa vị của ông ta trong nghị viện; và một trí não bị bận rộn không thể giải quyết bất cứ vấn đề gì. Bạn có thấy điều đó không? Chỉ có một trí não không bận rộn, không bị chiếm cứ mới có thể tươi mới để thấu hiểu vấn đề.

Hãy quan sát trí não của chính bạn, và bạn sẽ thấy nó không bao giờ ngừng nghỉ thế nào, luôn bận rộn với điều gì đó: với những gì ai đó đã nói ngày hôm qua, với điều gì đó bạn vừa mới học, với điều mà bạn sẽ làm ngày mai, vân vân. Trí não không bao giờ rảnh rỗi - không phải ý nói một trí não trong trạng thái trì trệ, hay một kiểu trí não rỗng tuếch. Chừng nào trí não còn bận rộn, dù là vì công việc cao thượng hay thấp hèn nhất, thì nó vẫn còn nhỏ mọn, hạn hẹp; và một trí não nhỏ mọn không bao giờ có thể giải quyết bất cứ vấn đề gì, nó chỉ biết bận rộn với điều đó. Dù vấn đề có vĩ đại ra sao đi nữa, thì khi bận rộn với vấn đề đó, trí não sẽ tự biến nó thành nhỏ nhen. Chỉ một trí não không bị bận rộn, và nhờ đó luôn tươi mới, mới có thể nắm bắt và giải quyết vấn đề.

Nhưng rất khó để có một trí não không bận rộn. Thỉnh thoảng khi bạn ngồi im lặng bên bờ sông hay trong phòng bạn và quan sát chính mình, bạn sẽ thấy cái khoảng không gian nhỏ xíu mà ta ý thức được và gọi là trí não ấy ngập đầy những tư tưởng tấp nập vội đi vội đến triền miên như thế nào. Chừng nào trí não còn đầy ứ, còn bị chiếm cứ bởi thứ gì đó - dù là trí não của một người nội trợ hay một nhà khoa học vĩ đại nhất - trí não đó vẫn nhỏ mọn, hạn hẹp và dù phải tìm cách xử lý vấn đề gì, thì nó đều không thể giải quyết vấn đề đó. Trái lại, một trí não không bị bận rộn, có không gian trống, thì mới có thể tìm cách xử lý

vấn đề và giải quyết nó, bởi vì một trí não như thế vốn tươi mới, có thể tiếp cận vấn đề theo một cách khác, chứ không phải với cái di sản cổ xưa gồm toàn những ký ức và truyền thống của chính nó.

Hỏi*: Làm thế nào ta có thể tự biết mình?*

Krishnamurti: Bạn biết khuôn mặt mình bởi vì bạn đã nhìn nó hằng ngày trong gương. Vậy thì có một tấm gương mà bạn có thể nhìn thấy trọn vẹn con người mình trong đó - không phải chỉ khuôn mặt, mà là tất cả những gì bạn nghĩ, tất cả những gì bạn cảm thấy, những động cơ, những thèm khát, những thôi thúc và nỗi sợ hãi. Đó là tấm gương của các mối quan hệ: mối quan hệ giữa bạn và cha mẹ bạn, giữa bạn và thầy cô giáo của bạn, giữa bạn với dòng sông, cây cối, đất đai, giữa bạn với những tư tưởng của chính bạn. Mối quan hệ là một tấm gương soi, trong đó bạn có thể thấy chính mình, không phải như ý bạn mong ước trở thành, mà như cái bạn đang là. Khi nhìn vào trong một tấm gương soi thông thường, tôi có thể mong ước rằng nó sẽ cho tôi thấy mình đẹp, nhưng việc đó không xảy ra bởi vì tấm gương phản chiếu khuôn mặt tôi một cách chính xác như nó là và tôi không thể lừa dối chính mình được. Tương tự, tôi có thể thấy chính xác bản thân trong tấm gương soi là những mối quan hệ với người khác. Tôi có thể quan sát cách tôi nói chuyện với mọi người: một cách tử tế lịch sự nhất với những người mà tôi nghĩ có thể cho tôi điều gì đó, và thô lỗ hay khinh khỉnh với người mà tôi biết không cho tôi được gì. Tôi cẩn trọng khi giao tiếp với người mà tôi e sợ. Tôi đứng lên khi có người quan trọng bước vào, nhưng tôi không thèm bận tâm khi người giúp việc nhà mình bước vào. Vậy, bằng cách quan sát chính mình trong các mối quan hệ, tôi khám phá được rằng tôi giả dối thế nào khi tỏ ra tôn trọng người khác, đúng không? Và tôi cũng có thể khám phá bản thân trong mối quan hệ với cây cối và chim chóc, với các ý tưởng và sách vở.

Bạn có thể có mọi loại bằng cấp học vấn trên thế giới, nhưng nếu bạn không tự biết mình thì bạn là con người ngu ngốc nhất trên đời. Tự biết mình mới chính là mục đích của toàn bộ nền giáo dục. Nếu không tự biết mình, mà chỉ đơn thuần góp nhặt các dữ kiện và ghi chép để vượt qua kỳ thi thì quả là một kiểu

tồn tại ngốc nghếch. Bạn có thể có khả năng trích dẫn Kinh Bhagavad Gita, Kinh Upanishad, Kinh Koran và Kinh thánh, nhưng nếu không tự biết mình, thì bạn chỉ giống như con vẹt lặp lại lời người khác mà thôi. Trái lại, khi bạn bắt đầu tự biết chính mình, dù ít ỏi, thì cái tiến trình sáng tạo phi thường đã bắt đầu khởi động. Đó là một cuộc khám phá khiến bạn đột nhiên thấy chính mình như bạn thực sự là: tham lam, hay sinh sự, giận dữ, ghen tị, ngốc nghếch. Thấy sự kiện mà không tìm cách thay đổi nó, chỉ thấy chính xác cái mình đang là là một phát hiện lạ lùng. Từ đó bạn có thể thâm nhập ngày càng sâu hơn, vô cùng tận, bởi vì không có chỗ kết thúc cho sự tự biết mình.

Thông qua sự tự biết mình, bạn bắt đầu khám phá xem Thượng đế là gì, sự thật là gì, cái trạng thái phi thời gian ấy là gì. Thầy của bạn có thể truyền cho bạn kiến thức mà ông ấy đã tiếp nhận từ thầy của ông và bạn có thể sử dụng tốt kiến thức đó trong các kỳ thi, kiếm được tấm bằng, vân vân; nhưng nếu bạn không tự biết mình như bạn biết khuôn mặt mình trong gương soi, thì mọi kiến thức khác đều chẳng có ý nghĩa gì. Học hỏi từ những người không tự biết mình thực sự là một kiểu học không có trí tuệ; họ không biết tư tưởng là gì, cuộc sống là gì. Thế nên, điều quan trọng là nhà giáo dục phải được giáo dục theo ý nghĩa đích thực của từ này, có nghĩa là nhà giáo dục phải biết những hoạt động của trí não và con tim mình, tự thấy mình chính xác là con người hiện tại trong tấm gương soi là các mối quan hệ. Tự biết mình là khởi đầu của trí tuệ. Trong sự tự biết mình có cả vũ trụ; nó bao trùm mọi cuộc đấu tranh của nhân loại.

Hỏi*: Ta có thể tự biết mình mà không cần có người truyền cảm hứng sao?*

Krishnamurti: Bạn cần có một người truyền cảm hứng, một ai đó thôi thúc, kích thích, thúc đẩy bạn để tự biết mình sao? Hãy lắng nghe câu hỏi thật kỹ lưỡng và bạn sẽ khám phá ra lời giải đích thực. Bạn biết đó, bạn sẽ giải quyết được phân nửa vấn đề nếu bạn tìm hiểu nó, đúng không? Nhưng bạn không thể tìm hiểu vấn đề một cách đầy đủ, trọn vẹn nếu trí não bạn quá bận rộn, quá hăm hở đi tìm lời giải.

Câu hỏi là thế này: Để tự biết mình, phải chăng cần có một

người nào đó truyền cảm hứng cho ta?

Vậy, nếu bạn phải có một đạo sư, một người nào đó truyền cảm hứng cho bạn, để khuyến khích, để bảo rằng bạn làm rất tốt, thì nghĩa là bạn đang dựa vào người đó; và tất yếu bạn sẽ bị lạc lối khi người đó rời xa bạn. Khi bạn phụ thuộc vào một người hay một ý tưởng để có cảm hứng, thì lập tức sẽ có sự trói buộc vào nỗi sợ, cho nên đó không phải là cảm hứng gì cả. Trái lại, nếu bạn quan sát một thi thể được đưa đi, hoặc quan sát hai người đang cãi nhau, điều đó có làm bạn suy nghĩ không? Khi bạn thấy người nào đó tỏ ra đầy tham vọng, hoặc để ý thấy cách bạn phủ phục dưới chân nhà cầm quyền khi họ bước vào, điều đó không khiến bạn suy ngẫm sao? Vậy, cảm hứng có ở mọi thứ, từ một chiếc lá đang rơi, cái chết của một con chim, cho đến hành vi cư xử của một con người. Nếu bạn quan sát mọi thứ ấy thì nghĩa là bạn luôn luôn học hỏi; nhưng nếu bạn nhìn một người như thầy bạn, thì bạn sẽ lạc lối và người đó trở thành cơn ác mộng của bạn. Thế nên, điều hết sức quan trọng là không đi theo bất kỳ ai, không có một người thầy cụ thể nào, mà phải học từ dòng sông, từ bông hoa, từ cây cối, từ người phụ nữ đang gồng gánh nặng nề, từ các thành viên của gia đình bạn và học từ chính những tư tưởng trong bạn.

Đấy là kiểu giáo dục mà không người nào có thể cho bạn ngoại trừ chính bạn, và đó là cái đẹp của nó. Giáo dục đòi hỏi một sự quan sát không dừng nghỉ, một trí não luôn luôn truy vấn, khám phá. Bạn phải học bằng cách quan sát, bằng cách phấn đấu, bằng cả hạnh phúc và đau buồn.

Hỏi*: Với tất cả những mâu thuẫn trong chính mình, làm sao ta có thể sống và hành động một cách đồng thời?*

Krishnamurti: Bạn có biết sự tự mâu thuẫn là gì không? Nếu tôi muốn làm một điều gì đó trong đời, đồng thời tôi cũng muốn làm cha mẹ tôi vui lòng trong khi họ muốn tôi làm việc khác, thì trong tôi sẽ có một sự xung đột, mâu thuẫn. Vậy bây giờ tôi sẽ giải quyết thế nào? Nếu tôi không thể giải quyết sự mâu thuẫn trong chính mình, thì rõ ràng không có sự hợp nhất giữa sống và hành động. Vì thế, trước hết phải thoát khỏi sự tự mâu thuẫn.

Giả sử bạn muốn học vẽ bởi vì hội họa là niềm vui sống của bạn, nhưng cha bạn lại bảo bạn phải trở thành một luật sư hay một doanh nhân, nếu không ông sẽ cắt đứt quan hệ với bạn và không chu cấp tiền cho bạn ăn học, thì lúc đó sẽ có sự mâu thuẫn trong bạn, đúng không? Vậy làm thế nào bạn có thể loại bỏ sự mâu thuẫn nội tâm đó, thoát khỏi sự giằng co và đau khổ đó? Chừng nào bạn còn mắc kẹt trong sự tự mâu thuẫn đó thì đầu óc bạn không thể suy nghĩ được gì cả; vì thế bạn phải loại bỏ sự mâu thuẫn, bạn phải chọn làm một trong hai việc. Sẽ là việc nào đây? Hay bạn sẽ chịu thua cha bạn? Nếu bạn chịu thua, có nghĩa là bạn phải từ bỏ niềm vui của mình, bạn phải gắn bó với điều mà bạn không thích và việc đó có giải quyết được mâu thuẫn không? Trái lại, nếu bạn chống cha bạn, nếu bạn nói: "Con xin lỗi, con không quan tâm con có phải đói khát và đi ăn xin hay không, con vẫn sẽ vẽ", thì không còn mâu thuẫn gì nữa; bấy giờ sống và hành động đồng thời là một, bởi vì bạn biết bạn muốn làm gì và bạn làm bằng tất cả trái tim. Nhưng nếu bạn trở thành một luật sư hay doanh nhân trong khi bên trong bạn lại sôi sục ý muốn trở thành họa sĩ, vậy là suốt đời bạn sẽ là một người sống trong tăm tối, mệt mỏi, sống trong đau khổ, giày vò, trong tuyệt vọng, khốn cùng, bị hủy hoại và đi hủy hoại người khác.

Đây là vấn đề hết sức quan trọng mà bạn phải cân nhắc, bởi vì khi bạn lớn lên, cha mẹ bạn sẽ muốn bạn làm điều gì đó, và nếu tự bạn không thực sự rõ ràng với chính mình về điều bạn thực sự muốn làm, bạn sẽ giống như một chú cừu non đợi bị dẫn đi xẻ thịt. Nhưng nếu bạn khám phá được bạn thích làm gì và muốn gắn bó suốt đời với nó, thì bấy giờ không còn có mâu thuẫn nữa, và trong tâm thái đó, bạn sống cũng là bạn làm.

Hỏi*: Ta có nên vì lợi ích của việc ta thích làm mà quên bổn phận của ta đối với cha mẹ?*

Krishnamurti: Bạn có ý gì khi nói đến "bổn phận"? Bổn phận đối với ai? Với cha mẹ, với chính quyền, với xã hội à? Nếu cha mẹ của bạn nói, bổn phận của bạn là trở thành một luật sư, để có điều kiện phụng dưỡng họ, và bạn thì thực sự muốn làm sannyasi, vậy bạn sẽ làm gì? Ở Ấn Độ, làm một sannyasi là an toàn và được kính trọng, cha bạn có thể đồng ý. Khi bạn khoác

lên mình tấm áo khất sĩ là bạn đã trở thành một con người vĩ đại rồi, và cha bạn có thể lợi dụng điều đó. Nhưng nếu bạn muốn làm việc chân tay, nếu bạn đơn giản muốn làm một người thợ mộc hay một người nặn tượng đất sét làm đẹp cho đời, vậy thì bổn phận của bạn nằm ở đâu? Có ai nói cho bạn biết được không? Chẳng phải bạn cần tự mình suy ngẫm cẩn thận về điều đó sao, thấy hết những ý nghĩa hàm chứa trong đó, để bạn có thể nói rằng: "Đây đúng là việc mà tôi muốn làm và tôi sẽ dứt khoát làm điều đó dù cha mẹ tôi có đồng ý hay không"? Không đơn thuần thuận theo ý muốn của cha mẹ và xã hội, mà phải thực sự khám phá ý nghĩa hàm chứa trong bổn phận; thấy thật rõ ràng cái gì là chân thực và gắn bó với nó suốt cuộc đời, cho dù nó có thể mang nghĩa là đói khát, khốn cùng, chết chóc - để làm được điều đó, bạn cần phải có thật nhiều trí tuệ, phải nhận thức, thông hiểu thật sâu sắc, và cả một tình yêu mênh mông. Bạn thấy đó, nếu bạn phụng dưỡng cha mẹ chỉ vì bạn nghĩ đó là bổn phận của bạn, thì bấy giờ sự phụng dưỡng chẳng khác nào một thứ hàng hóa được mua bán ở chợ, không hề có ý nghĩa gì sâu sắc, bởi vì trong đó không có tình yêu.

Hỏi*: Dù tôi có thể muốn trở thành kỹ sư đến mức nào đi nữa, nhưng nếu cha tôi chống lại ý muốn đó và không giúp đỡ tôi, thì làm sao tôi có thể học nghề kỹ sư được?*

Krishnamurti: Nếu bạn nhất định muốn trở thành kỹ sư ngay cả khi cha muốn đuổi bạn ra khỏi nhà, thì có phải ý bạn là bạn sẽ không tìm một cách thức và phương tiện nào để đi học nghề kỹ sư sao? Bạn sẽ van xin, nhờ bạn bè giúp đỡ. Thưa quý ngài, cuộc sống rất kỳ lạ. Khi bạn thực sự thấy rõ việc bạn muốn làm, thì mọi thứ sẽ tự diễn ra. Cuộc đời sẽ hỗ trợ bạn - một người bạn, một mối quan hệ, một người thầy, bà của bạn hay một người nào đó sẽ hỗ trợ bạn. Nhưng nếu bạn ngại cố gắng vì sợ cha bạn có thể đuổi bạn ra khỏi nhà, thì bạn sẽ lạc lối. Cuộc đời không bao giờ hỗ trợ người dễ dàng đầu hàng trước một đòi hỏi nào đó chỉ vì sợ hãi. Nhưng nếu bạn nói: "Đây là việc tôi thực sự muốn làm và tôi quyết theo đuổi tới cùng", thì bạn sẽ thấy điều mầu nhiệm xảy ra. Bạn có thể sẽ đói khát, phải đấu tranh để vượt qua, nhưng bạn sẽ là một con người xứng đáng, chứ không phải mẫu người chỉ biết bắt chước, và đó là sự mầu nhiệm của cuộc sống.

Bạn thấy đó, phần đông chúng ta sợ phải đứng một mình; và tôi biết đây là điều đặc biệt khó khăn đối với bạn khi còn trẻ, bởi vì ở xứ sở này không có sự tự do kinh tế như ở Hoa Kỳ hay châu Âu. Nơi đất nước bị quá tải dân số này, mọi người đều dễ dàng đầu hàng. Bạn nói: "Chuyện gì sẽ xảy đến với tôi?". Nhưng nếu bạn tiếp tục bám trụ, bạn sẽ tìm thấy có cơ hội hay người hỗ trợ bạn. Khi bạn thực sự dám đi ngược lại đòi hỏi của số đông, bạn mới là một cá nhân, và đời sống sẽ hỗ trợ bạn.

Bạn biết không, trong sinh vật học, có một hiện tượng được gọi là biến dị, tức là một sự lệch chuẩn đột ngột và tự phát về loài. Nếu bạn có một khu vườn và trồng một loài hoa nào đó, một buổi sáng bạn phát hiện ra có một thứ hoàn toàn mới đã xuất hiện từ loài hoa đó. Thứ mới xuất hiện này được gọi là biến dị. Vì mới nên nó đứng riêng, và người làm vườn dành sự quan tâm đặc biệt cho nó. Cuộc sống cũng vậy. Khi bạn dám mạo hiểm thoát ra ngoài thì một điều gì đó sẽ xảy ra trong bạn và quanh bạn. Cuộc sống sẽ trợ giúp bạn bằng nhiều cách khác nhau - nó có thể là sự khốn cùng, đấu tranh, đói khát - nhưng khi bạn mời gọi cuộc sống, thì mọi chuyện bắt đầu diễn ra. Nhưng bạn thấy đó, ta không muốn mời gọi cuộc sống, ta muốn chơi một cuộc chơi an toàn; mà người nào chơi một trò chơi an toàn thì cũng chết đi hết sức an toàn. Không phải thế sao?

16. ĐỔI MỚI TRÍ NÃO

Một buổi sáng nọ, tôi nhìn thấy một thi thể được đưa đi thiêu. Xác được cuốn trong một mảnh vải đỏ tươi và lắc lư theo nhịp bước của bốn người đạo tì khiêng xác. Tôi tự hỏi một thi thể tạo ra loại ấn tượng gì cho ta. Bạn không tự hỏi tại sao lại có sự hư hoại sao? Bạn mua một chiếc xe mới, và vài năm sau nó bị hư mòn, không còn sử dụng được nữa. Thân thể này cũng bị hư mòn như vậy; nhưng sao bạn không thử truy vấn thêm một chút để khám phá xem tại sao trí não lại hư hoại? Sớm muộn gì thân thể cũng sẽ chết, nhưng với đa số chúng ta, trí não đã chết trước rồi. Sự hư hoại đã diễn ra, vậy tại sao trí não bị hư hoại? Thân thể hư hoại là bởi ta đã sử dụng nó không ngừng nghỉ, thế nên cơ thể mới bị hư mòn. Bệnh tật, tai nạn, tuổi già, thực phẩm ô nhiễm - đó là những yếu tố gây ra sự hư hoại và cái chết của thân thể. Nhưng tại sao trí não lại hư hoại, trở nên già nua, nặng nề, tối tăm?

Có bao giờ bạn hỏi về điều này khi nhìn thấy một xác chết chưa? Dù thân xác phải chết, nhưng tại sao trí não phải luôn hư hoại như thế? Câu hỏi này đã bao giờ nảy ra trong bạn chưa? Việc trí não hư hoại - ta thấy không chỉ ở người già mà cả ở người trẻ nữa. Ta thấy trí não của người trẻ đã trở nên tăm tối, nặng nề, vô cảm ra sao rồi; và nếu ta có thể tìm ra tại sao trí não hư hoại, thì có lẽ ta sẽ khám phá được điều gì đó thực sự bất hoại. Ta có thể hiểu cuộc sống vĩnh hằng là gì, một cuộc sống không kết thúc, không phụ thuộc thời gian, một cuộc sống bất hoại, không bị phân hủy giống như thi thể được đưa xuống bãi hỏa thiêu và tro tàn được rải xuống dòng sông kia.

Vậy, tại sao trí não hư hoại? Đã bao giờ bạn nghĩ về điều này

chưa? Vì vẫn còn rất trẻ - và nếu bạn chưa bị xã hội, cha mẹ, hoàn cảnh sống làm cho trở nên trì trệ - nên bạn có một trí não tươi tắn, háo hức, ham hiểu biết. Bạn muốn biết do đâu các vì tinh tú tồn tại, do đâu chim chóc chết, tại sao lá rụng, máy bay phản lực bay bằng cách nào, bạn muốn biết thật nhiều điều. Nhưng cái thôi thúc mãnh liệt muốn tìm hiểu, khám phá đó sớm bị vùi dập, phải không? Nó bị vùi dập vì nỗi sợ hãi, vì gánh nặng của truyền thống, vì chính ta không có khả năng đối mặt với điều phi thường được gọi là cuộc sống này. Bạn không để ý thấy rằng sự háo hức của bạn nhanh chóng bị hủy diệt bởi một lời nói đầy ác ý, bởi một cử chỉ miệt thị, bởi nỗi sợ sự xét nét hay đe dọa của cha mẹ - nghĩa là tính nhạy cảm đó đã bị gạt bỏ và trí não bị biến thành trì trệ?

Một nguyên nhân khác dẫn đến sự trì trệ, u mê là bắt chước. Bạn bị truyền thống buộc phải bắt chước. Cái gánh nặng khủng khiếp của quá khứ khiến bạn tuân thủ, phục tùng và nhờ phục tùng, trí não cảm thấy yên ổn, an toàn; nó tự thiết lập một rãnh trượt được bôi trơn dầu mỡ, sao cho nó có thể trượt thật êm ái mà không có gì trục trặc, không gợn chút nghi ngờ. Hãy quan sát người lớn xung quanh, bạn sẽ thấy trí não họ không muốn bị xáo trộn. Họ muốn an bình, dù cho đó là sự an bình của cái chết; còn an bình thực sự lại là điều hoàn toàn khác.

Khi trí não tự đặt mình vào một đường rãnh, một khuôn mẫu, bạn không để ý rằng nó luôn bị thúc đẩy bởi khao khát được an toàn sao? Thế nên nó mới đi theo một lý tưởng, một tấm gương, một đạo sư. Trí não đó muốn được an toàn, không bị xáo trộn, thế nên nó mới bắt chước. Khi bạn đọc trong sách sử về các lãnh tụ vĩ đại, các bậc thánh, các chiến binh, bạn không để ý rằng bản thân bạn muốn sao chép họ sao? Không phải không có những vĩ nhân trên thế giới; nhưng bản năng con người là bắt chước những người nổi tiếng, cố gắng trở nên giống họ, và đó là một trong những tác nhân gây hư hoại, bởi vì lúc đó trí não tự nhồi nhét chính mình vào một cái khuôn.

Thêm vào đó, xã hội không muốn những cá nhân tỉnh táo, sắc bén, có tính cách mạng, bởi vì các cá nhân này sẽ không thể ăn khớp với khuôn mẫu xã hội đã được thiết lập sẵn và họ có thể phá vỡ nó. Vì thế, xã hội tìm cách giam giữ trí não bạn trong

khuôn mẫu của nó, thế nên cái gọi là nền giáo dục của bạn mới khuyến khích bạn bắt chước, phục tùng, tuân thủ.

Vậy, trí não có thể nào ngừng bắt chước không? Tức là, trí não có thể nào ngừng hình thành thói quen không? Và liệu trí não, vốn đã và đang bị vướng mắc trong thói quen, có thể thoát khỏi thói quen không?

Trí não là kết quả của thói quen, phải không? Trí não là kết quả của truyền thống, kết quả của thời gian - thời gian là sự lặp lại, sự nối tiếp liên tục của quá khứ. Và trí não, trí não của chính bạn, có thể nào ngưng tư duy về cái đã xảy ra - và về cái sẽ xảy ra, vốn thực sự là sự phóng chiếu của cái đã xảy ra - không? Trí não của bạn có thể thoát khỏi thói quen và việc tạo ra thói quen không? Nếu bạn tìm hiểu thật sâu vấn đề này, bạn sẽ thấy là nó có thể; và khi trí não tự đổi mới chính nó mà không tạo nên khuôn mẫu, thói quen mới, không một lần nữa rơi trở vào rãnh trượt của sự lặp lại, thì trí não sẽ duy trì được sự tươi mới, trẻ trung, hồn nhiên, và do đó, nó đủ khả năng thấu hiểu vô tận.

Đối với một trí não như thế, không còn có sự chết bởi vì không còn tiến trình tích lũy nữa. Chính quá trình tích lũy đã tạo ra thói quen, sự bắt chước, và đối với một trí não tích lũy thì luôn có sự hư hoại, chết chóc. Nhưng một trí não không còn tích lũy, không còn gom góp, tự chết đi mỗi ngày, mỗi phút giây - đối với một trí não như thế thì không có cái chết. Nó luôn ở trong một trạng thái mênh mông vô tận.

Vì thế, trí não phải chết đi, phải bỏ hết tất cả những gì nó đã thu thập - tất cả mọi thói quen, mọi thứ đạo đức nó đã bắt chước, tất cả những thứ nó dựa vào để có cảm giác an toàn. Bấy giờ, trí não không còn bị mắc vào tấm lưới đan dệt bằng những suy nghĩ của chính nó nữa. Nhờ luôn bỏ đi quá khứ trong từng phút từng giây, trí não được làm mới lại, cho nên nó không bao giờ có thể bị hư hoại hay gợi lên những đợt sóng tăm tối.

Hỏi*: Chúng tôi có thể thực hành những điều ngài nói bằng cách nào?*

Krishnamurti: Bạn nghe điều gì bạn nghĩ là đúng và bạn muốn thực hiện điều đó trong cuộc sống thường ngày của bạn, vậy là

có một khoảng cách giữa điều bạn nghĩ và điều bạn làm, phải không? Bạn nghĩ đến một việc, bạn lại làm một việc khác. Nhưng bạn muốn thực hành điều bạn nghĩ, vậy là có khoảng cách giữa hành động và tư tưởng; và bấy giờ bạn hỏi làm cách nào để xóa bỏ khoảng cách đó, làm sao nối kết tư tưởng với hành động của bạn.

Vậy, nếu bạn rất muốn làm điều gì đó, bạn sẽ làm ngay, đúng không? Khi bạn muốn đi đánh bóng chày, hay làm việc gì khác mà bạn thực sự quan tâm, bạn tìm cách và phương tiện để làm; bạn không bao giờ hỏi làm thế nào để thực hành việc đó. Bạn làm ngay bởi vì bạn đang háo hức, bởi vì toàn bộ con người bạn, trí não bạn, và trái tim bạn đang đặt vào việc đó.

Nhưng trong vấn đề khác này, bạn đã trở nên cực kỳ xảo quyệt, bạn nghĩ việc này nhưng làm việc khác. Bạn nói:

"Đó là một ý tưởng tuyệt vời và tôi tán đồng về mặt trí tuệ, nhưng tôi không biết phải làm gì, vậy xin ngài chỉ cho tôi làm cách nào để áp dụng vào thực tiễn" - nghĩa là bạn không muốn làm gì cả. Điều mà bạn thực sự muốn là trì hoãn hành động, bởi vì bạn thích mình bớt ghen tị đi một chút hay gì đó. Bạn nói: "Tất cả mọi người đều ghen tị, tại sao tôi lại không?", và thế là bạn cứ tiếp tục như trước. Nhưng nếu bạn thực sự không muốn ghen tị và bạn thấy được sự thật về tính ghen tị như nhìn thấy sự thật về một con rắn hổ mang độc, thì bạn sẽ ngừng ghen tị và thế là sự ghen tị chấm dứt; bạn không bao giờ hỏi làm cách nào để thoát khỏi sự ghen tị.

Vậy, quan trọng là thấy được sự thật về điều gì đó, chứ không phải hỏi làm cách nào để thực hiện nó, vì như vậy có nghĩa là bạn không thấy sự thật về nó. Khi bạn gặp một con rắn hổ mang trên đường, bạn sẽ không hỏi: "Tôi phải làm gì?". Bạn hiểu rất rõ sự nguy hiểm của một con rắn hổ mang và bạn tránh xa nó. Nhưng bạn thực sự không bao giờ xem xét tất cả ý nghĩa ẩn chứa trong sự ghen tị; chưa bao giờ có ai nói với bạn về lòng ghen tị, không ai cùng bạn đi thật sâu vào đó. Bạn nghe người ta nói bạn không được ghen tị, nhưng bạn chưa bao giờ nhìn vào bản chất của tính ghen tị; bạn chưa bao giờ quan sát cách xã hội và mọi tổ chức tôn giáo được xây dựng trên đó, trên sự khao khát trở thành điều gì đó. Nhưng ngay khi bạn đi sâu vào sự

ghen tị và thực sự thấy được sự thật về nó, lòng ghen tị liền biến mất.

Hỏi "Tôi phải làm điều đó như thế nào?" là một câu hỏi thiếu suy nghĩ, bởi vì khi bạn thực sự quan tâm đến điều gì mà bạn không biết cách làm, bạn sẽ tiếp cận nó và nhanh chóng bắt đầu khám phá. Còn nếu bạn cứ ngồi đó và hỏi: "Xin vui lòng nói cho tôi biết cách nào thực tế nhất để loại bỏ lòng tham", bạn sẽ vẫn tiếp tục tham lam. Nhưng nếu bạn đi sâu vào tìm hiểu lòng tham với một trí não tỉnh thức, không chút định kiến, và nếu bạn đặt trọn con người mình vào đó, bạn sẽ tự mình khám phá ra sự thật về lòng tham; và chính sự thật sẽ giải thoát bạn, chứ không phải việc bạn đi tìm một con đường giải thoát.

Hỏi*: Tại sao ta không bao giờ nhận thức được hoàn toàn những khao khát của mình? Tại sao các chướng ngại luôn ngăn cản ta thực hiện trọn vẹn như ta mong ước?*

Krishnamurti: Nếu bạn khao khát làm điều gì một cách trọn vẹn, nếu bạn đặt hết con người mình vào việc đó mà không tìm kiếm kết quả, không muốn được thỏa mãn - tức là không sợ hãi - thì sẽ không có gì ngăn cản bạn nữa. Chướng ngại, mâu thuẫn chỉ hiện diện khi khao khát của bạn còn thiếu sót, thất thường: bạn muốn làm điều gì đó nhưng đồng thời lại sợ làm điều đó, hoặc nửa chừng bạn lại muốn làm điều khác. Ngoài ra, bạn có bao giờ nhận thức đầy đủ về những khao khát của mình chưa? Bạn hiểu chứ? Tôi sẽ giải thích.

Xã hội, tức mối quan hệ tập thể giữa người với người, không muốn bạn hoàn thành một khao khát, bởi vì nếu làm được vậy, bạn sẽ là một mối phiền toái, một hiểm họa cho xã hội. Bạn được cho phép có những khao khát đáng kính như tham vọng và tính ghen tị - những thứ được cho là hoàn toàn chính đáng. Khi tạo nên những con người đầy ghen tị, tham vọng, tin tưởng và bắt chước, xã hội chấp nhận ghen tị, tham vọng, niềm tin, bắt chước, dù tất cả những thói tật này đều là biểu hiện của sợ hãi. Chừng nào những khao khát của bạn còn hợp với khuôn mẫu đã được thiết lập, thì bạn còn là một công dân đáng kính. Nhưng ngay khi bạn hoàn thiện được khao khát của mình, mà không thuộc về khuôn mẫu, thì bạn trở thành một hiểm họa; vì thế xã hội luôn luôn theo dõi bạn để ngăn bạn hoàn thiện được

khao khát của mình, một khao khát có thể là biểu hiện cho toàn bộ con người bạn, và do đó, có thể tạo ra một hành động cách mạng.

Hành động sống khác hẳn với hành động trở thành. Hành động sống mang tính cách mạng đến mức xã hội loại bỏ nó và dành hết sự quan tâm cho hành động trở thành, vốn được cho là đáng kính vì nó hợp với khuôn mẫu xã hội. Bất kỳ khao khát nào tự thể hiện chính nó trong hành động trở thành, vốn là một hình thái của tham vọng, đều không thể hoàn thành được. Sớm muộn gì nó cũng bị ngăn cản, bị cản trở, thất bại, và ta chống lại sự thất bại, nỗi tuyệt vọng này bằng những phương cách gây hại.

Đây là vấn đề rất quan trọng cần phải đi sâu tìm hiểu, bởi vì khi lớn lên, bạn sẽ thấy rằng các khao khát của bạn không bao giờ có thể hoàn thành thực sự. Trong khi hoàn thành, luôn có bóng của thất bại, và trong tim bạn không bao giờ có tiếng hát mà chỉ có tiếng gào khóc. Khao khát trở thành - trở thành một người vĩ đại, một vị thánh vĩ đại, hay một điều gì đó vĩ đại - vốn không có điểm dừng, nên không thể hoàn thành được; đòi hỏi "nhiều hơn" của nó là bất tận, và một khao khát như vậy luôn sinh ra phiền não, đau khổ, chiến tranh. Nhưng khi ta thoát khỏi mọi khao khát trở thành, có một trạng thái sống mà hành động của nó hoàn toàn khác biệt. Hành động đó mang tính phi thời gian. Nó không nghĩ đến việc hoàn thành. Mà chính hành động sống đó là hoàn thành.

Hỏi*: Tôi thấy mình thật ngu ngốc, nhưng nhiều người lại nói tôi thông minh. Vậy điều gì ảnh hưởng đến tôi: điều tôi thấy hay điều họ nói?*

Krishnamurti: Bây giờ, hãy lắng nghe câu hỏi thật kỹ, thật yên lặng, đừng cố gắng tìm câu trả lời. Nếu bạn nói tôi là một người thông minh, và tôi biết rất rõ rằng tôi ngu ngốc, thì liệu điều bạn nói có ảnh hưởng đến tôi không? Nó sẽ tác động nếu tôi cố gắng để thông minh, đúng không? Vậy là tôi sẽ được tâng bốc, bị ảnh hưởng bởi nhận xét của bạn. Nhưng nếu tôi thấy rằng một người ngu ngốc không bao giờ có thể ngừng ngu ngốc bằng cách cố gắng trở nên thông minh, thì lúc đó việc gì sẽ xảy ra?

Chắc chắn, nếu tôi ngu ngốc và tôi cố gắng trở nên thông minh, tôi sẽ tiếp tục ngu ngốc, bởi vì cố gắng để là hay để trở thành cái gì đó vẫn là một phần của sự ngốc nghếch. Một người ngốc nghếch có thể có được những trang sức đi kèm sự lanh lợi, người ấy có thể vượt qua một vài kỳ thi, có công ăn việc làm, nhưng không phải vì thế mà anh ta không còn ngốc nghếch. (Xin hãy hiểu rõ điều này, phát biểu này không có ý hoài nghi gì cả.) Nhưng ngay khi một người nhận ra là mình ngốc nghếch, trì trệ, và thay vì cố gắng để thông minh, người ấy bắt đầu xem xét và thấu hiểu chính sự ngốc nghếch của mình - ngay khoảnh khắc đó, trí thông minh được đánh thức.

Hãy lấy ví dụ tính tham. Bạn biết tham lam là gì không? Là ăn nhiều hơn số lượng thực phẩm bạn cần, muốn tỏa sáng hơn người khác trong các cuộc chơi, muốn có nhiều của cải hơn, xe hơi to đẹp hơn người khác. Rồi bạn nói rằng bạn không được tham, nên bạn tập luyện để không tham - một điều thực sự ngốc nghếch, bởi vì không bao giờ có thể ngừng tham bằng cách cố gắng trở nên không tham. Nhưng nếu bạn bắt đầu thấu hiểu mọi ý nghĩa hàm chứa trong tính tham, nếu bạn dành hết trái tim và trí não để tìm thấy sự thật về nó, thì bạn sẽ thoát khỏi sự tham lam cũng như thoát khỏi cái đối nghịch với nó. Lúc đó, bạn mới thực sự là người thông minh, bởi vì bạn đang xử lý cái đang là, chứ không phải bắt chước cái sẽ là.

Vì thế, nếu bạn ngốc nghếch, đừng cố trở nên thông minh hay lanh lợi, mà hãy hiểu điều gì khiến bạn ngốc nghếch. Bắt chước, sợ hãi, sao chép theo người nào đó, tuân theo một tấm gương hay một lý tưởng - tất cả những điều này khiến trí não bị trì trệ, ngu ngốc. Khi bạn ngừng chạy theo, khi bạn không còn sợ hãi, khi bạn có đủ khả năng tự mình tư duy một cách rõ ràng - thì bấy giờ chẳng phải bạn là người sáng chói nhất trên đời sao? Nhưng nếu bạn ngốc nghếch mà cố trở nên lanh lợi thì bạn sẽ đứng vào hàng ngũ của những người ngốc nghếch trong vẻ ngoài lanh lợi.

Hỏi*: Tại sao chúng ta nghịch ngợm?*

Krishnamurti: Nếu bạn tự hỏi mình câu này khi bạn nghịch ngợm, thì nó mới có ý nghĩa. Nhưng khi bạn giận dữ, chẳng hạn, bạn không bao giờ hỏi tại sao bạn giận, đúng không? Chỉ

mãi sau đó bạn mới đặt câu hỏi này. Khi giận, bạn nói: "Thật ngu ngốc làm sao, tôi không nên giận". Trái lại, nếu bạn nhận thức và suy ngẫm ngay lúc cơn giận nổi lên mà không lên án nó, nếu bạn "hoàn toàn có mặt ở đó" khi cơn rối loạn đang ập vào trí não bạn, bấy giờ bạn sẽ thấy cơn giận nhanh chóng tan biến như thế nào.

Trẻ con thường nghịch ngợm ở một độ tuổi nào đó, và tự nhiên chúng phải thế, bởi vì chúng chan chứa sức sống, hào hứng, và năng lượng ấy phải thoát ra ngoài ở dạng này hay dạng khác. Nhưng bạn thấy đó, đây thực sự là một vấn đề phức tạp, bởi vì sự ngỗ nghịch có thể là do ăn phải thực phẩm không thích hợp, thiếu ngủ hay cảm nhận bất an, vân vân. Nếu tất cả yếu tố có liên quan không được hiểu chính xác, thì tính nghịch ngợm ở một số trẻ em sẽ trở thành một cuộc phản kháng trong xã hội, mà trong đó không có sự giải thoát nào cho các em cả.

Bạn biết trẻ "du côn" là gì không? Đó là những đứa trẻ làm tất cả những điều khủng khiếp; chúng nổi loạn trong nhà tù xã hội bởi vì chúng chưa bao giờ được giúp đỡ để thấu hiểu toàn bộ vấn đề của cuộc sống. Chúng đầy sức sống và một số em cực kỳ thông minh, sự nổi loạn của chúng là một cách để lên tiếng rằng: "Hãy giúp chúng tôi thấu hiểu, để phá vỡ sự cưỡng bức này, sự rập khuôn bắt chước khủng khiếp này". Đó là lý do vì sao câu hỏi này vô cùng quan trọng đối với nhà giáo dục, những người cần sự giáo dục nhiều hơn là bọn trẻ.

Hỏi*: Tôi quen uống trà. Một giáo viên nói đó là thói quen xấu và một giáo viên khác lại nói điều đó tốt thôi mà.*

Krishnamurti: Còn bạn thì nghĩ gì? Hãy tạm bỏ qua một bên những gì người khác nói, đó có thể là thành kiến của họ thôi, và hãy lắng nghe câu hỏi. Bạn nghĩ gì về một cậu bé đã "quen" với việc gì đó - uống trà, hút thuốc, giành ăn hay bất kỳ điều gì khác? Có thể cũng ổn thôi nếu bạn có thói quen làm việc gì đó ở tuổi bảy mươi hay tám mươi, khi đã sắp đi đến đoạn cuối cuộc đời; nhưng các bạn chỉ mới bắt đầu cuộc sống của mình mà đã dính vào một thói quen thì thật là điều khủng khiếp, đúng không? Đó mới là câu hỏi quan trọng, chứ không phải hỏi xem bạn có nên uống trà hay không.

Bạn thấy đó, khi bạn dính vào một thói quen, thì trí não bạn lập tức lên đường ra nghĩa địa. Nếu bạn suy nghĩ như một tín đồ Hindu giáo, một tín đồ Công giáo, một người Tin Lành, thì bấy giờ trí não bạn đã xuống dốc, hư hoại. Nhưng nếu trí não bạn tỉnh thức, luôn truy vấn để khám phá xem tại sao bạn lại bị mắc kẹt vào một thói quen nào đó; tại sao bạn nghĩ theo một hướng nào đó, thì bấy giờ câu hỏi phụ là có nên hút thuốc hay uống trà không sẽ được giải quyết.

17. DÒNG SÔNG CUỘC ĐỜI

Tôi không biết khi đi dạo, bạn có để ý thấy một cái ao dài và hẹp bên cạnh dòng sông không. Một số người đánh cá đã đào ao đó và nó không nối liền với dòng sông. Dòng sông chảy xiết, sâu và rộng, nhưng cái ao này đầy những bọt váng vì nó không được kết nối với đời sống của dòng sông, thế nên trong đó không có cá tôm. Đó là một cái ao nước tù đọng, còn con sông sâu, tràn trề sự sống và sinh lực thì trôi nhanh.

Vậy bạn không nghĩ con người cũng giống như thế sao? Họ đào một cái ao nhỏ xíu cho chính mình để xa rời dòng chảy cuồn cuộn của cuộc sống, và trong cái ao bé nhỏ ấy, họ sống tù đọng, rồi chết đi; và sự tù đọng này, sự suy tàn này ta gọi là tồn tại. Tức là tất cả chúng ta đều muốn một trạng thái vĩnh hằng; ta muốn những khao khát nào đó cứ kéo dài mãi mãi; ta muốn cái niềm vui không kết thúc. Ta đào một cái lỗ nhỏ và ta tự giam hãm mình trong đó với gia đình chúng ta, các tham vọng của ta, văn hóa của ta, nỗi sợ hãi của ta, thần thánh của ta cùng nhiều hình thức thờ bái, rồi ta chết mòn trong đó, để mặc cho cuộc sống trôi đi - cái cuộc sống vô thường, luôn luôn thay đổi, thay đổi quá nhanh, có chiều sâu khủng khiếp, một sức sống phi thường và vẻ đẹp vô ngần.

Bạn không để ý rằng khi ngồi lặng lẽ bên bờ sông, bạn sẽ nghe thấy khúc ca của nó - tiếng nước vỗ bờ, tiếng dòng chảy rì rầm? Luôn luôn có một cảm giác về sự chuyển động, một chuyển động phi thường hướng tới rộng hơn và sâu hơn. Nhưng trong cái ao nhỏ thì không có sự chuyển động nào cả, nước ao tù đọng. Và nếu quan sát, bạn sẽ thấy đây là điều mà phần đông chúng ta muốn: những cái ao nhỏ bé tù đọng của sự tồn tại xa

rời cuộc sống. Ta nói rằng sống như những cái ao tù thế này là đúng đắn, và ta đưa ra một triết lý để biện minh sự tồn tại của nó; ta phát triển các lý thuyết xã hội, chính trị, kinh tế và tôn giáo để ủng hộ cho nó, ta không muốn bị xáo trộn bởi vì, bạn thấy đó, điều ta đang theo đuổi là tìm thấy ý nghĩa của một sự vĩnh hằng.

Bạn có biết tìm kiếm sự vĩnh hằng nghĩa là gì không? Nghĩa là muốn sự vừa ý cứ nối tiếp đến vô cùng và muốn cái không vừa ý chấm dứt càng nhanh càng tốt. Ta muốn tên tuổi ta được người đời biết đến và được nối tiếp thông qua gia đình, tài sản. Ta muốn có sự vĩnh hằng trong các mối quan hệ, trong các hoạt động, nghĩa là ta đang tìm kiếm một cuộc sống cứ nối tiếp liên tục mãi trong cái ao tù đọng đó; ta không muốn bất kỳ thay đổi thực sự nào trong đó, do vậy mà ta xây dựng một xã hội đảm bảo cho ta có một sự vĩnh hằng về tài sản, tên tuổi, tiếng tăm.

Nhưng bạn thấy đó, cuộc sống không phải là như thế; cuộc sống không vĩnh hằng. Như những chiếc lá lìa cành, mọi vật đều vô thường, không có gì là mãi mãi. Bạn đã bao giờ để ý một cái cây trụi lá một mình vươn lên trời cao chưa, nó thật đẹp làm sao, phải không? Cành nhánh của nó sắc nét, trong sự trơ trụi của nó có một bài thơ, một ca khúc. Tất cả lá đều rụng và cây đang đợi mùa xuân. Khi mùa xuân đến, cây lại tràn ngập tiếng nhạc của muôn lá, rồi mùa thu, lá lại vàng úa và theo gió bay đi; đó là phương cách của cuộc sống.

Nhưng ta không muốn cuộc sống diễn ra như vậy. Ta bám vào con cái, vào truyền thống, vào xã hội, vào tên tuổi của ta và các thứ đạo đức lặt vặt của ta, bởi vì ta muốn sự vĩnh hằng; thế nên ta sợ chết. Ta sợ mất đi những điều ta biết, nhưng cuộc sống không diễn ra theo ý ta muốn; cuộc sống vốn không hề vĩnh hằng. Chim rồi sẽ chết, tuyết sẽ tan đi, cây bị đốn hạ hoặc bị giông gió quật ngã, vân vân. Nhưng ta muốn mọi thứ khiến ta vừa lòng phải tồn tại mãi mãi; ta muốn địa vị của ta, quyền lực của ta với người khác phải trường tồn. Ta từ chối chấp nhận cuộc sống như nó đang là trong thực tiễn.

Thực tế là cuộc sống tựa như dòng sông: chuyển lưu bất tận, không ngừng tìm kiếm, thám hiểm, tiến tới, tràn ngập bờ, xuyên qua từng kẽ nứt bằng sức nước của nó. Nhưng bạn thấy

đó, trí não sẽ không cho phép việc đó diễn ra với chính mình. Trí não thấy việc sống trong một trạng thái bất định, bất an như thế là đầy nguy cơ và mạo hiểm, thế nên nó dựng lên tường vách bao quanh mình: tường vách của truyền thống, của tôn giáo có tổ chức, của những học thuyết và xã hội và chính trị. Gia đình, tên tuổi, tài sản, những thứ đạo đức lặt vặt mà ta đã trau dồi được - tất cả đều là nằm bên trong những tường vách ngăn cách cuộc sống. Cuộc sống là chuyển lưu, bất định và không ngừng cố gắng xuyên thủng, phá sập các tường vách mà đằng sau đó là sự hỗn loạn và khốn cùng. Tất cả thần thánh bên trong những bức tường ấy đều là thần thánh giả tạo, những tác phẩm và triết lý của họ đều vô nghĩa bởi vì cuộc sống vốn vượt lên trên chúng.

Vậy, một trí não không bị tường vách che chắn, không nặng gánh với những gì nó kiếm chác, tích lũy được, cùng với mọi kiến thức của nó, một trí não sống phi thời gian, không mưu cầu an toàn - với một trí não như thế, cuộc sống là điều gì đó phi thường. Một trí não như thế chính là bản thân cuộc sống, bởi vì cuộc sống vốn không có chỗ dừng nghỉ. Nhưng hầu hết chúng ta đều muốn một chỗ dừng nghỉ; ta muốn một ngôi nhà nhỏ, một tên tuổi, một địa vị và ta nói những điều đó hết sức quan trọng. Ta đòi hỏi sự vĩnh hằng và tạo ra một thứ văn hóa dựa trên nhu cầu này, tạo ra những thần thánh vốn không phải là thần thánh, mà chỉ là những sự phóng chiếu từ những khao khát của chính ta.

Một trí não tìm kiếm sự vĩnh hằng sớm muộn gì cũng tù đọng; giống như một ao nước bên cạnh dòng sông, rốt cuộc cũng sẽ đầy những thứ mục nát, phân hủy. Chỉ một trí não không có những tường vách giới hạn, không có nơi bám chân, không chướng ngại, không có chỗ dừng nghỉ, tức hoàn toàn chuyển dịch cùng với cuộc sống, không ngừng chảy tới, khám phá, bùng nổ - chỉ một trí não như thế mới có thể hạnh phúc, luôn luôn mới mẻ, bởi vì tự thân nó vốn có tính sáng tạo.

Bạn hiểu điều tôi đang nói chứ? Bạn nên hiểu, bởi vì tất cả những điều này dự phần làm nên nền giáo dục thực sự, khi bạn hiểu được nó, toàn bộ cuộc sống của bạn sẽ được chuyển hóa, mối quan hệ của bạn với thế giới, với những người xung quanh,

với vợ hay chồng bạn sẽ mang một ý nghĩa hoàn toàn khác. Bấy giờ bạn sẽ không cố gắng làm cho bản thân thỏa mãn bằng bất cứ điều gì, vì thấy rằng mưu cầu sự thỏa mãn chỉ mời gọi phiền não và đau khổ. Thế nên các bạn phải hỏi thầy cô giáo về tất cả những điều này và thảo luận với nhau. Nếu bạn hiểu được nó, bạn sẽ bắt đầu thấu hiểu cái sự thật phi thường rằng cuộc sống là gì, và trong hành động thấu hiểu này có cái đẹp và tình yêu lớn lao, có cái thiện khai hoa nở nhụy. Nhưng nỗ lực của trí não để tìm kiếm một cái ao của sự an toàn, của sự vĩnh hằng, chỉ có thể dẫn đến bóng tối và sự thối nát. Một khi đã yên vị trong ao, một trí não như vậy sẽ sợ phải thám hiểm bên ngoài, sợ tìm kiếm, sợ khám phá; nhưng sự thật, Thượng đế, thực tại hay bất kỳ tên gọi nào bạn muốn, đều ở bên ngoài cái ao.

Bạn biết tôn giáo là gì không? Nó không nằm ở sự tụng niệm, không nằm trong nghi thức lễ bái, hay bất kỳ nghi thức nào khác, không nằm ở việc phụng thờ một tượng thần bằng sắt thép hay bằng đá, không nằm ở đền chùa và nhà thờ, không nằm trong việc đọc Kinh thánh hay Kinh Gita, không nằm trong việc trì niệm tên các vị thần thánh hay tuân theo một điều mê tín nào đó mà con người đã bịa ra. Không điều nào trong số đó là tôn giáo cả.

Tôn giáo là cảm nhận được tính thiện, là thứ tình yêu tựa như dòng sông, sống động, không ngừng lưu chuyển. Trong trạng thái đó, bạn sẽ thấy có một khoảnh khắc không còn bất kỳ sự tìm kiếm nào nữa; và sự chấm dứt tìm kiếm này là khởi đầu của cái gì đó hoàn toàn khác. Việc tìm kiếm Thượng đế, chân lý, cảm giác là sự thiện lương hoàn toàn - không phải sự trau dồi tính thiện hay tính khiêm nhường, mà là sự tìm kiếm từ điều gì đó vượt khỏi mọi điều hư cấu và mưu mẹo của trí não, nghĩa là có cảm nhận về điều đó, sống trong nó, là nó - đó mới chính là tôn giáo đích thực. Nhưng bạn chỉ có thể làm được vậy một khi rời bỏ cái ao mà bạn đã đào cho chính mình và bước ra ngoài nhập vào dòng sông của cuộc sống. Khi đó, cuộc sống sẽ có một phương cách lạ lùng để bảo vệ bạn, bởi vì lúc đó bạn không còn phải tự bảo vệ nữa. Cuộc sống sẽ đưa bạn đến nơi nào nó muốn, bởi vì bạn chính là một phần cuộc sống; bấy giờ không còn vấn đề gì về sự an toàn, về việc thiên hạ không nói hay nói gì về bạn nữa, và đó là vẻ đẹp của cuộc sống.

Hỏi: *Điều gì làm ta sợ chết?*

Krishnamurti: Bạn nghĩ một chiếc lá trên cành rơi xuống đất có sợ chết không? Bạn nghĩ một con chim có sống trong nỗi sợ cái chết không? Nó đón nhận cái chết khi cái chết đến; nhưng nó không quan tâm đến cái chết, nó quá bận rộn với cuộc sống; bắt sâu bọ, làm tổ, ca hót, bay lượn vì chính niềm vui của sự bay lượn. Đã bao giờ bạn quan sát những chú chim bay vút lên trời cao mà không hề vỗ cánh, để cho gió cuốn đi? Niềm vui mà chúng có vẻ đang tự tận hưởng mới bất tận làm sao! Chúng không quan tâm đến cái chết. Nếu cái chết có đến thì cũng ổn cả thôi, chúng đã xong phần mình. Chúng không quan tâm đến việc gì sắp xảy ra; chúng sống trong từng phút giây, phải không? Chỉ có con người chúng ta mới luôn quan tâm đến cái chết - bởi vì ta không sống. Rắc rối là ở chỗ đó: ta đang chết chứ không phải đang sống. Người già gần tiến đến nấm mồ và người trẻ ở sau đó không xa.

Bạn thấy đó, ta bận tâm đến cái chết bởi vì ta sợ mất cái mình đã biết, những gì ta đã góp nhặt. Ta sợ mất vợ hay chồng, con cái hay bạn bè; ta sợ mất những gì mình đã học được, đã tích lũy. Nếu ta có thể mang theo mọi thứ ta đã thu thập được - bạn bè của ta, của cải ta sở hữu, những đức hạnh, tính cách của ta - thì bấy giờ ta sẽ không sợ chết nữa, phải không? Thế nên ta mới bịa các thuyết về cái chết và về kiếp sau. Nhưng thực ra chết là một sự chấm dứt và phần đông chúng ta không sẵn sàng đối mặt với điều này. Ta không muốn rời bỏ cái đã biết; vì thế, chính việc bám lấy cái đã biết sinh ra nỗi sợ hãi trong ta, chứ không phải cái chưa biết. Cái đã biết không thể tri giác cái chưa biết. Nhưng trí não, vốn được tạo dựng từ cái đã biết, nói rằng: "Tôi sắp kết thúc" và thế là nó sợ hãi.

Nếu giờ đây bạn có thể sống từng khoảnh khắc và không quan tâm đến tương lai, nếu bạn có thể sống mà không nghĩ về ngày mai - không có nghĩa là sống hời hợt, chỉ biết bận rộn với hôm nay; nếu bạn có thể từ bỏ cái đã biết, rời bỏ nó hoàn toàn, nhờ nhận ra toàn bộ tiến trình của cái đã biết, bấy giờ bạn sẽ thấy một điều vô cùng kinh ngạc diễn ra. Hãy thử sống như thế trong một ngày xem - dẹp bỏ hết mọi điều bạn biết, quên hết đi, chỉ nhìn thấy những gì đang xảy ra. Đừng mang theo những lo

âu hết ngày này sang ngày khác, hết khoảnh khắc này sang khoảnh khắc khác; hãy để cho tất cả chúng biến mất, và bạn sẽ thấy rằng từ sự giải thoát này, xuất hiện một cuộc sống phi thường bao gồm cả sống và chết. Chết chỉ là kết thúc điều gì đó, và chính trong sự kết thúc đó lại có sự đổi mới.

Hỏi*: Người ta nói rằng trong mỗi người chúng ta, sự thật mang tính vĩnh hằng và phi thời gian; nhưng bởi vì cuộc sống ta lại nhất thời, vậy làm sao có thể có sự thật trong chúng ta được?*

Krishnamurti: Bạn thấy đó, ta đã biến sự thật thành điều gì đó vĩnh hằng. Và liệu sự thật có tính vĩnh hằng không? Nếu có, thì sự thật phải nằm trong phạm vi thời gian. Nói rằng điều gì đó vĩnh hằng là ngụ ý rằng nó có tính liên tục; và cái gì có tính liên tục thì lại không phải là sự thật. Đó là vẻ đẹp của sự thật: nó phải được khám phá trong từng khoảnh khắc, chứ không phải được ghi nhớ.

Một sự thật được ghi nhớ là một thứ đã chết. Sự thật phải được khám phá trong từng khoảnh khắc bởi nó đang sống, nó không bao giờ là một; nhưng mỗi lần bạn khám phá nó, thì nó vẫn là một.

Điều quan trọng là không được tạo ra một lý thuyết về sự thật, không được nói rằng sự thật là vĩnh hằng trong ta, vân vân - đó chỉ là sự bịa đặt của cái cũ, vốn sợ cả cái chết và sự sống. Các lý thuyết tuyệt vời ấy - rằng sự thật vốn vĩnh hằng, rằng bạn không cần sợ hãi bởi vì bạn là một linh hồn bất tử, vân vân - là do những người sống trong sợ hãi với trí não đang suy tàn và có những triết lý hoàn toàn vô giá trị bịa đặt ra. Thực tế là sự thật là cuộc sống và cuộc sống thì không vĩnh hằng. Cuộc sống phải được khám phá trong từng khoảnh khắc, từng ngày; nó phải được khám phá, chứ không thể được coi là tất nhiên. Nếu bạn mặc nhiên cho rằng bạn biết cuộc sống, vậy là bạn không sống. Ba bữa ăn mỗi ngày, chuyện mặc, chuyện ở, tình dục, công việc, giải trí và tiến trình tư duy của bạn - cái tiến trình lặp đi lặp lại đầy ngu ngốc đó không phải là cuộc sống. Cuộc sống là thứ phải được khám phá, và bạn không thể khám phá nó nếu bạn chưa đánh mất, nếu bạn chưa gạt bỏ những gì bạn đã tìm được. Hãy thử nghiệm điều tôi đang nói. Hãy gạt bỏ các triết lý của bạn, tôn giáo của bạn, tập quán của bạn, những điều cấm kỵ về

chủng tộc của bạn và tất cả những thứ đại loại như thế, bởi vì chúng không phải là cuộc sống. Nếu bạn bị mắc kẹt trong những điều ấy, bạn sẽ không bao giờ khám phá được cuộc sống; và chức năng của giáo dục chắc chắn là phải giúp bạn khám phá cuộc sống.

Người nào nói rằng mình biết là người đó đã chết. Nhưng người nào nghĩ rằng "Tôi không biết" mới là người đang khám phá, tìm hiểu, người đó không tìm kiếm một đích đến, không suy nghĩ theo hướng đạt đến hay trở thành, người như thế mới là đang sống, và sự đang sống đó là sự thật.

Hỏi*: Ta có thể có một ý niệm về sự hoàn hảo không?*

Krishnamurti: Bạn hầu như có thể. Bằng cách suy đoán, hư cấu, dự phóng, bằng cách nói rằng "Điều này xấu xa và điều kia hoàn hảo", bạn sẽ có một ý niệm về sự hoàn hảo. Nhưng ý niệm về sự hoàn hảo, giống như niềm tin của bạn vào Thượng đế, không có ý nghĩa gì cả. Hoàn hảo là điều gì đó được sống trong khoảnh khắc không định trước, và khoảnh khắc đó không nối tiếp liên tục; cho nên sự hoàn hảo vốn không thể suy tính trước, cũng không thể tìm ra cách nào để khiến nó trở thành vĩnh hằng. Chỉ có trí não cực kỳ tĩnh lặng, không suy tính trước, không hư cấu, không dự phóng, mới có thể biết cái khoảnh khắc hoàn hảo, khoảnh khắc đầy đủ, trọn vẹn.

Hỏi*: Tại sao ta muốn trả thù bằng cách làm tổn thương người đã gây tổn thương cho ta?*

Krishnamurti: Đó là phản ứng sinh tồn theo bản năng, phải không? Trái lại, một trí não thông minh, một trí não tỉnh thức, đã suy nghĩ rất sâu sắc về điều này, sẽ không cảm thấy khao khát muốn đánh trả - không phải vì nó cố tỏ ra đạo đức hay thực tập tính bao dung, mà bởi vì trí não đó nhận ra rằng đánh trả là một điều ngốc nghếch, hoàn toàn chẳng có ý nghĩa gì cả. Nhưng bạn biết không, điều đó đòi hỏi bạn phải thiền.

Hỏi*: Tôi thấy vui khi trêu chọc người khác, nhưng lại thấy tức giận khi bản thân mình bị trêu chọc.*

Krishnamurti: Tôi e rằng người lớn cũng vậy. Phần đông chúng

ta thích bóc lột người khác, nhưng ta không thích khi đến lượt ta bị bóc lột. Muốn gây tổn thương hay quấy rầy người khác là một trạng thái thiếu suy nghĩ nhất, phải không? Thái độ đó sinh ra từ kiểu sống lấy cái tôi làm trung tâm. Bạn, cũng như người bạn kia, không thích bị trêu chọc, vậy tại sao cả hai không chấm dứt trò trêu chọc ấy đi? Như thế nghĩa là biết suy nghĩ.

Hỏi*: Con người sống phải làm việc gì?*

Krishnamurti: Theo bạn nghĩ thì đó là việc gì? Đó có phải là học hành, thi cử, kiếm việc làm và làm cho đến hết đời? Đến đền thờ, gia nhập nhóm này, nhóm nọ, phát động các công cuộc cải cách khác nhau? Hay việc của con người là giết động vật để làm thức ăn cho mình? Có phải việc của con người là xây cầu cho tàu hỏa chạy qua, đào giếng ở những vùng đất khô hạn, dò tìm dầu, leo lên những đỉnh núi cao, chinh phục mặt đất và không gian, làm thơ, vẽ tranh, yêu thương, hận thù? Có phải tất cả những điều đó là việc của con người? Xây dựng các nền văn minh để rồi bị lật đổ chỉ trong vài thế kỷ, gây ra chiến tranh, tạo nên Thượng đế bằng hình ảnh của chính mình, sát hại lẫn nhau nhân danh tôn giáo hay nhà nước, nói về hòa bình và tình huynh đệ trong khi lại cướp đoạt quyền lực và đối xử bạo ngược với người khác - đây là những việc mà con người đang làm khắp nơi quanh bạn, đúng không? Và đó có phải là công việc đích thực của con người không?

Bạn có thể thấy tất cả những việc này đều dẫn đến hủy diệt và đau khổ, hỗn loạn và tuyệt vọng. Cuộc sống xa hoa khủng khiếp tồn tại bên cạnh sự nghèo khổ cùng cực; bệnh tật và đói khát bên cạnh tủ lạnh và máy bay phản lực. Tất cả những điều ấy là việc của con người; và khi bạn thấy tình trạng đó, bạn không tự hỏi: "Chỉ có thế thôi sao? Không còn thứ gì khác là công việc đích thực của con người nữa sao?". Nếu ta có thể khám phá đâu là công việc thực sự của con người, thì bấy giờ máy bay phản lực, máy giặt, cầu đường, nhà nghỉ sẽ có một ý nghĩa hoàn toàn khác; nhưng nếu không tìm ra được công việc thực sự của con người, mà chỉ mải mê trong những sự cải cách, chỉ lo uốn nắn, điều chỉnh những gì con người đã làm, thì sẽ không dẫn tới đâu cả.

Vậy, công việc đích thực của con người là gì? Chắc chắn, công

việc đích thực của con người là khám phá sự thật, Thượng đế; nó là yêu thương chứ không phải bị vướng mắc trong những hoạt động tự khép kín của con người. Trong chính hành động khám phá cái chân thực đã có tình yêu, và tình yêu đó trong mối quan hệ giữa người và người sẽ tạo ra một nền văn minh khác, một thế giới mới.

Hỏi*: Tại sao ta thờ phụng Thượng đế?*

Krishnamurti: Tôi e rằng ta không thờ phụng Thượng đế. Đừng cười. Bạn thấy đó, ta không yêu Thượng đế; vì nếu ta yêu Thượng đế thật thì sẽ không có việc mà ta gọi là thờ phụng. Ta thờ phụng Thượng đế bởi vì ta sợ ngài; trong tim ta có nỗi sợ, chứ không phải tình yêu. Đền thờ, nghi thức tụng niệm, lễ bái, lần tràng hạt - tất cả những thứ ấy không phải là Thượng đế, chúng là những thứ do thói phù phiếm và nỗi sợ của con người tạo ra. Chỉ những người bất hạnh, sợ hãi mới thờ phụng Thượng đế. Những người có của cải, địa vị và uy quyền lại không phải là những người hạnh phúc. Một người lòng đầy tham vọng là người bất hạnh nhất trên đời. Hạnh phúc chỉ đến khi ta thoát khỏi mọi điều đó, và bấy giờ ta không thờ phụng Thượng đế nữa. Chính những người khốn khổ, bị giày vò, những người sống trong tuyệt vọng mới lê bước tới đền thờ; nhưng nếu họ gạt bỏ cái gọi là thờ phụng này và thấu hiểu nỗi khổ đau của mình, lúc đó họ sẽ là những con người hạnh phúc, bởi vì họ sẽ khám phá được sự thật là gì, Thượng đế là gì.

18. MỘT TRÍ NÃO CHÚ TÂM

Bạn có bao giờ chú ý đến tiếng chuông của đền thờ chưa? Vậy, bạn lắng nghe điều gì? Lắng nghe các nốt nhạc, hay khoảng lặng giữa các nốt? Nếu không có khoảng lặng, liệu có nốt nhạc hay không? Và nếu bạn lắng nghe khoảng lặng, chẳng phải các nốt nhạc sẽ càng thấm thía hơn, có một phẩm chất hoàn toàn khác sao? Nhưng bạn thấy đó, ta hiếm khi thực sự chú tâm vào bất kỳ thứ gì, và tôi nghĩ điều quan trọng là phải tìm hiểu xem chú tâm nghĩa là gì. Khi thầy cô giáo bạn giải một bài toán, khi bạn đọc lịch sử, khi nghe một người bạn nói chuyện, kể lại một câu chuyện, hoặc khi bạn đến gần một dòng sông rồi nghe tiếng nước vỗ vào bờ, thông thường bạn chú tâm rất ít; và nếu ta có thể khám phá chú tâm nghĩa là gì, thì có lẽ việc học sẽ mang một ý nghĩa hoàn toàn khác và trở nên dễ dàng hơn.

Khi thầy giáo bảo bạn chú tâm trong lớp học, ý thầy là gì? Ý thầy muốn nói rằng bạn đừng nhìn ra cửa sổ, rằng bạn đừng chú ý đến mọi thứ khác mà hãy tập trung hoàn toàn vào điều mà bạn được cho là đang học. Hoặc, khi bạn say mê đọc truyện, toàn bộ trí não bạn tập trung vào đó đến mức không còn quan tâm điều gì khác nữa. Đó là một hình thức khác của sự chú tâm. Vậy là theo nghĩa thông thường, chú tâm là một tiến trình thu hẹp đi, phải không?

Bây giờ, tôi nghĩ có một loại chú tâm hoàn toàn khác. Loại chú tâm nhìn chung được ủng hộ, thực hành hoặc say mê theo đuổi là thu hẹp trí não về một điểm, tức là một tiến trình loại trừ. Khi bạn cố gắng chú tâm, bạn thật ra đang kháng cự điều gì đó - khao khát được nhìn ra cửa sổ, xem ai đang đến, vân vân. Một phần năng lượng của bạn bị hoang phí vào sự kháng cự này. Bạn

xây một bức vách bao bọc quanh trí não của bạn để buộc nó tập trung hoàn toàn vào một điều cụ thể và bạn gọi điều này là khép trí não vào kỷ luật để chú tâm. Bạn cố gắng loại trừ khỏi trí não mọi tư duy để chỉ còn một suy nghĩ duy nhất mà bạn muốn nó tập trung hoàn toàn vào đó. Đó là điều mà phần đông người đời cho là chú tâm. Nhưng tôi nghĩ có một loại chú tâm khác, một trạng thái trí não không mang tính loại trừ, không ngăn chặn bất kỳ vật gì; và bởi vì không có kháng cự, nên trí não mới có khả năng chú tâm lớn lao hơn. Nhưng chú tâm không kháng cự không có nghĩa là chú tâm theo kiểu mê mải.

Loại chú tâm mà tôi muốn thảo luận hoàn toàn khác với loại chú tâm thông thường mà ta hiểu, và nó có những khả năng mênh mông, bởi vì nó vốn không mang tính loại trừ. Khi tập trung vào một đề tài, một cuộc nói chuyện, một buổi thảo luận, một cách cố ý hay vô thức bạn đã dựng nên một tường vách kháng cự chống lại sự xâm nhập của những tư tưởng khác, vậy nên trí não của bạn không hoàn toàn hiện diện ở đó; dù bạn có cố chú tâm đến đâu đi nữa, thì nó vẫn chỉ ở đó phần nào, bởi vì một phần của trí não đang lo chống lại bất kỳ sự xâm nhập, đi lạc hay xao lãng nào.

Ta hãy bắt đầu xem xét cách khác. Bạn biết xao lãng nghĩa là gì không? Bạn muốn chú ý vào những gì bạn đang đọc, nhưng trí não bạn bị xao lãng bởi tiếng ồn bên ngoài và bạn nhìn ra cửa sổ. Khi bạn muốn tập trung vào điều gì đó mà trí não bạn lại đi lan man, thì đó gọi là xao lãng; một phần trí não bạn chống lại cái gọi là xao lãng ấy và có sự hoang phí năng lượng cho sự kháng cự đó. Ngược lại, nếu bạn nhận ra từng chuyển động của trí não trong từng phút giây, thì không bao giờ có cái gọi là xao lãng, và năng lượng của trí não không bị hoang phí vào việc kháng cự lại cái gì đó. Vì thế, điều quan trọng là phải tìm ra xem chú tâm thực sự là gì.

Nếu bạn lắng nghe được cả tiếng chuông và sự tịch lặng giữa các tiếng chuông, thì toàn bộ sự lắng nghe này là chú tâm. Tương tự, khi người nào đó đang nói, chú tâm là đặt trọn trí não không chỉ vào các từ mà cả vào sự tịch lặng giữa các từ nữa. Nếu chứng nghiệm điều này, bạn sẽ thấy rằng trí não của bạn có thể chú tâm trọn vẹn mà không xao lãng và không kháng cự. Khi

bạn tự khép trí não mình vào kỷ luật bằng cách nói: "Tôi không được nhìn ra cửa sổ, tôi không được quan sát người ta đi vào, tôi phải chú tâm ngay cả khi tôi muốn làm việc khác", điều đó gây nên một sự chia rẽ cực kỳ có hại bởi vì nó làm phân tán năng lượng của trí não. Nhưng nếu bạn lắng nghe một cách toàn diện, để không có sự chia rẽ, và do đó, không có bất kỳ hình thái kháng cự nào cả, thì bạn sẽ thấy rằng trí não có thể chú tâm trọn vẹn vào bất cứ điều gì mà không cần cố gắng. Bạn có hiểu điều đó không? Tôi nói như vậy đã rõ chưa?

Chắc chắn, áp đặt kỷ luật để trí não chú tâm là làm hỏng trí não - không có nghĩa là để cho trí não đi lang thang khắp nơi không ngừng nghỉ như loài khỉ. Nhưng ngoài kiểu chú tâm mê mải, thì hai trạng thái này là tất cả những gì ta biết. Hoặc là ta cố gắng kỷ luật trí não thật chặt để nó không đi lệch hướng, hoặc ta cứ để nó đi lang thang từ nơi này sang nơi khác. Điều tôi đang mô tả không phải là sự thỏa hiệp giữa hai thái độ chú tâm ấy, trái lại, nó không liên quan đến cả hai kiểu chú tâm đó. Nó là một phương cách hoàn toàn khác; nó là nhận thức toàn diện để trí não bạn luôn luôn chú tâm mà không bị mắc vào quá trình loại trừ.

Hãy thử điều tôi đang nói và bạn sẽ thấy trí não có thể học hỏi nhanh đến thế nào. Bạn có thể nghe một bài hát hay một âm thanh và để cho trí não hoàn toàn tràn ngập tiếng hát hay âm thanh ấy mà không có bất kỳ nỗ lực học hỏi nào. Tóm lại, nếu bạn biết cách lắng nghe điều mà giáo viên nói với bạn về một sự kiện lịch sử nào đó, nếu bạn có thể lắng nghe mà không có bất kỳ kháng cự nào, bởi vì trí não bạn có không gian và cả sự tĩnh lặng, nhờ đó nó không bị xao lãng, thì bạn sẽ nhận ra không chỉ sự kiện lịch sử mà cả định kiến của người thầy đang truyền đạt nó, cả phản ứng nội tâm của chính bạn nữa.

Tôi sẽ nói với bạn một điều. Chắc bạn biết không gian là gì. Có không gian trong căn phòng này. Khoảng cách giữa nơi đây và nhà nghỉ bạn đang trọ; giữa cây cầu và nhà của bạn, giữa bờ sông bên này và bờ bên kia - tất cả đều là không gian. Vậy, phải chăng cũng có không gian trong trí não bạn? Hay trí não bạn chật cứng đến mức không còn không gian nào trong đó? Nếu trí não bạn có không gian, thì trong không gian đó có sự tịch lặng -

và từ sự tịch lặng mọi thứ khác xuất hiện, bởi vì bấy giờ bạn có thể nghe, bạn có thể chú tâm mà không kháng cự. Vì thế điều hết sức quan trọng là phải có không gian trong trí não, tức trí não phải trống. Nếu trí não không chật cứng, không bị bận rộn suốt, thì nó mới có thể nghe tiếng chó sủa, tiếng tàu hỏa đang băng qua cây cầu nơi xa kia, cũng như hoàn toàn nhận thức được những gì ai đó đang nói ở đây. Bấy giờ trí não là một thứ đang sống, nó không chết.

Hỏi*: Ngày hôm qua, sau cuộc họp mặt, chúng tôi thấy ngài đang quan sát hai đứa bé nông dân, điển hình cho sự nghèo khổ, đang nô đùa bên vệ đường. Chúng tôi muốn biết những cảm nhận gì nổi lên trong trí não ngài khi ngài nhìn những đứa bé ấy?*

Krishnamurti: Chiều hôm qua có mấy em học sinh gặp tôi hỏi đường, và ngay khi quay đi, tôi thấy hai đứa con của người làm vườn đang chơi. Người hỏi muốn biết tôi có cảm nhận gì khi nhìn hai đứa bé.

Vậy bạn có cảm nhận gì khi quan sát những đứa trẻ nghèo? Khám phá điều đó quan trọng hơn việc tôi có cảm nhận gì. Hay phải chăng bạn luôn luôn quá bận rộn trên đường về ký túc xá hay lên lớp nên bạn không bao giờ quan sát chúng?

Khi bạn quan sát những người phụ nữ nghèo mang gánh hàng nặng nề ra chợ hay quan sát những đứa bé nhà nông chơi trong bùn đất vì không có gì khác để chơi, không bao giờ có được thứ giáo dục mà các bạn đang có, không có nhà đúng nghĩa là nhà, không biết sạch sẽ là gì, quần áo thiếu thốn, thực phẩm không đủ, bữa đói bữa no - khi bạn quan sát tất cả những điều đó, phản ứng của bạn là gì? Điều hết sức quan trọng là các bạn phải tự mình khám phá phản ứng của các bạn là gì. Tôi sẽ nói cho bạn biết phản ứng của tôi.

Những đứa trẻ này không có chỗ ngủ đúng nghĩa; cha mẹ chúng bận rộn suốt ngày, không bao giờ có một ngày nghỉ; những đứa bé ấy không bao giờ biết được thương yêu, được chăm sóc là gì; cha mẹ chúng không bao giờ ngồi với chúng và kể chúng nghe những câu chuyện về vẻ đẹp của trời và đất. Và thứ xã hội nào đã sản sinh những tình cảnh này - người giàu thì giàu khủng khiếp, có tất cả những gì họ muốn, đồng thời cũng

có những đứa bé không có gì cả? Loại xã hội đó là gì và nó hình thành như thế nào? Bạn có thể đứng ra làm cách mạng, phá vỡ khuôn mẫu xã hội đó, nhưng chính trong hành động phá vỡ đó, một khuôn mẫu mới khác lại được sinh ra giống hệt như cái cũ nhưng dưới một hình thức khác. Điều này đã diễn ra sau mỗi cuộc cách mạng, ở Pháp, Nga và Trung Quốc, vân vân. Liệu có thể nào tạo ra một xã hội mà trong đó tất cả những sự thối nát và cùng khổ này không còn tồn tại không? Xã hội đó chỉ có thể được tạo ra khi bạn và tôi với tư cách những cá nhân thoát ra được khỏi đám đông, khi ta rời bỏ tham vọng và biết tình yêu nghĩa là gì. Đó là toàn bộ phản ứng của tôi, trong một chớp mắt.

Nhưng liệu bạn có lắng nghe những gì tôi nói không?

Hỏi*: Làm thế nào trí não có thể nghe nhiều thứ cùng lúc?*

Krishnamurti: Đó không phải là điều tôi đang nói. Có những người có thể tập trung vào nhiều thứ cùng một lúc - đó chỉ đơn thuần là vấn đề luyện tập trí não thôi. Tôi không nói về điều này. Tôi đang nói về một trí não không còn kháng cự, một trí não có thể lắng nghe bởi vì nó có không gian và sự tịch lặng mà từ đó mọi tư tưởng được sinh ra.

Hỏi*: Tại sao ta thích lười biếng?*

Krishnamurti: Lười biếng có gì sai chứ? Có gì sai khi chỉ ngồi im lặng và lắng nghe tiếng động từ xa đến gần và gần hơn nữa? Hoặc cứ nằm trên giường vào một buổi sáng và quan sát lũ chim ở một cái cây gần đó, hoặc một chiếc lá đơn độc đang nhảy múa trong gió nhẹ khi tất cả những chiếc lá khác đều đang đứng yên? Có gì sai với điều đó? Ta lên án sự lười biếng vì ta nghĩ lười biếng là sai; vậy ta hãy thử khám phá xem lười biếng là gì. Nếu ta cảm thấy khỏe khoắn mà vẫn nằm trên giường thêm vài tiếng, thì một số người sẽ gọi bạn là lười biếng. Nếu bạn không muốn chơi hay học bởi vì bạn kém năng lượng hay vì các lý do sức khỏe khác, thì ai đó cũng có thể bảo rằng bạn lười biếng. Nhưng lười biếng thực sự là gì?

Một trí não không ý thức các phản ứng của nó, các chuyển động tinh vi của chính nó, là trí não lười biếng, ngu dốt. Nếu bạn không thể vượt qua các kỳ thi, nếu bạn không đọc nhiều sách

và chẳng biết thông tin gì, thì đó không phải là ngu dốt. Ngu dốt thực sự là không hiểu biết về chính mình, không nhận ra cách mà trí não mình vận hành, không biết các động cơ, phản ứng của mình là gì. Tương tự, có sự lười biếng khi trí não mê ngủ. Và phần lớn trí não con người đều mê ngủ. Họ bị mê hoặc bởi kiến thức, bởi kinh sách, bởi những gì Shankara hay một ai đó đã nói. Họ sống theo một triết lý nào đó, thực hành một kỷ luật, vì thế trí não họ - vốn lẽ ra phải phong phú, đầy ắp, tràn bờ ngập bến như dòng sông - lại bị biến thành nông cạn, tăm tối, cùn mòn. Một trí não như thế là lười biếng. Và một trí não đầy tham vọng, theo đuổi một kết quả, vốn không năng động theo đúng nghĩa của từ này; mặc dù nó có thể năng động một cách hời hợt, thúc đẩy, làm việc suốt ngày để đạt điều nó muốn, nhưng bên trong nó vẫn nặng nề với nhiều nỗi thất vọng, buồn bã.

Vì thế, ta phải hết sức cảnh giác để khám phá xem liệu ta có thực sự lười biếng hay không. Đừng chỉ biết chấp nhận khi nghe người ta nói rằng bạn lười biếng. Hãy tự bạn khám phá xem lười biếng là gì. Người chỉ biết đơn thuần chấp nhận bác bỏ hoặc bắt chước, người vì sợ hãi mà tự đào một lối mòn nho nhỏ cho mình - người như thế là lười biếng, và do đó trí não họ sẽ hư hoại, phân rã. Nhưng một người tỉnh thức thì không lười biếng, ngay cả khi người đó có thể thường hết sức lặng lẽ ngồi quan sát cây cối, chim chóc, con người, sao trời và dòng sông tĩnh lặng.

Hỏi*: Ngài nói rằng ta nên phản kháng lại xã hội, đồng thời ngài cũng nói rằng ta không nên tham vọng. Nhưng không phải khao khát cải thiện xã hội là một tham vọng sao?*

Krishnamurti: Tôi đã hết sức cẩn thận và giải thích ý của tôi khi nói đến phản kháng, nhưng tôi sẽ dùng hai từ khác để làm rõ hơn. Phản kháng bên trong xã hội nhằm làm cho xã hội tốt đẹp hơn đôi chút, đem lại những cải cách nào đó, giống như tù nhân phản kháng để cải thiện cuộc sống của họ bên trong bốn bức vách của nhà tù; phản kháng kiểu đó chẳng phải là phản kháng gì cả, nó chỉ là nổi loạn. Bạn có thấy chỗ khác biệt không? Phản kháng trong xã hội giống như tù nhân nổi loạn để có thức ăn ngon hơn, được đối đãi tốt hơn bên trong nhà tù. Nhưng sự phản kháng sinh ra từ sự thấu hiểu là một cá nhân vượt thoát

khỏi xã hội, và đó là cuộc cách mạng sáng tạo.

Vậy, nếu bạn thoát ra khỏi xã hội với tư cách một cá nhân, thì có phải đó là hành động được thúc đẩy bởi tham vọng không? Nếu là do tham vọng, thì bạn chưa thoát khỏi nơi nào cả, bạn vẫn còn ở bên trong nhà tù, bởi vì nền tảng của xã hội chính là tham vọng, tích lũy, tham lam. Nhưng nếu bạn thấu hiểu tất cả mọi điều đó và tạo ra một cuộc cách mạng trong chính con tim và trí não bạn, thì lúc đó bạn không còn tham vọng nữa, bạn không còn bị điều khiển bởi sự ghen tị, tham lam, tích lũy nữa, nhờ đó, bạn sẽ hoàn toàn ra khỏi xã hội vốn được xây dựng dựa trên những thứ ấy. Khi đó bạn mới là một cá nhân sáng tạo và trong hành động của bạn có mầm mống của một nền văn hóa khác.

Vậy là có một sự khác biệt lớn lao giữa hành động của cuộc cách mạng sáng tạo và hành động của sự phản kháng hay nổi loạn bên trong xã hội. Chừng nào bạn còn quan tâm đến việc cải cách đơn thuần, tức chỉ lo trang trí những song sắt và tường vách của nhà tù, thì chừng đó bạn vẫn chưa sáng tạo. Cải cách luôn luôn đòi hỏi nhiều cải cách hơn nữa, nó chỉ đem lại nhiều khốn cùng, tàn phá hơn. Trái lại, một trí não thấu hiểu cấu trúc của hành động tích lũy, tham lam, tham vọng và thoát ly khỏi đó sẽ luôn ở trong tư thế cách mạng. Đó là một trí não sáng tạo, rộng mở; do đó, giống như ném một hòn đá vào hồ nước tĩnh lặng, hành động đó gây nên những đợt sóng, và các đợt sóng ấy sẽ tạo ra một nền văn minh hoàn toàn khác.

Hỏi*: Tại sao tôi thấy ghét bản thân mình khi tôi không chịu học?*

Krishnamurti: Hãy lắng nghe câu hỏi. Tại sao tôi ghét bản thân mình khi tôi không chịu học như tôi mong đợi? Tại sao tôi ghét bản thân mình khi tôi không tốt đẹp như tôi mong đợi? Nói cách khác, tại sao tôi không sống đúng theo hình mẫu lý tưởng của tôi?

Chẳng phải việc đơn giản hơn rất nhiều là sống không theo lý tưởng nào cả sao? Nếu bạn không có lý tưởng thì liệu bạn còn có lý do gì để ghét bản thân mình không? Vậy tại sao bạn nói: "Tôi phải sống tử tế, tôi phải rộng lượng, tôi phải chú tâm, tôi phải học hành"? Nếu bạn có thể khám phá lý do tại sao và thoát khỏi mọi lý tưởng, thì có lẽ bạn sẽ hành động hoàn toàn khác. Tôi sẽ

đi sâu vào đó ngay bây giờ.

Vậy, tại sao bạn phải có lý tưởng? Trước hết bởi vì người ta đã luôn luôn nói với bạn rằng nếu bạn không có lý tưởng thì bạn là một đứa trẻ không ra gì. Xã hội luôn nói: "Đây là lý tưởng" và bạn chấp nhận điều đó, bạn cố gắng sống theo lý tưởng, phải không? Vậy bây giờ, trước khi bạn cố gắng sống theo bất kỳ lý tưởng nào, chẳng phải bạn nên khám phá xem liệu có cần phải có lý tưởng không? Chắc chắn câu hỏi đó sẽ có ý nghĩa hơn nhiều. Bạn có lý tưởng về Rama và Sita, và rất nhiều lý tưởng khác mà xã hội cấp cho bạn hoặc bạn tự bịa ra cho chính mình. Vậy bạn có biết tại sao bạn có những lý tưởng đó không? Bởi vì bạn sợ cái bạn đang là.

Hãy nghĩ đơn giản thôi, đừng làm nó phức tạp. Bạn sợ cái bạn đang là - tức là bạn không tin vào chính mình. Vì thế bạn cố gắng trở thành là cái gì đó mà xã hội, cha mẹ, tôn giáo của bạn nói rằng bạn nên là.

Vậy, tại sao bạn sợ cái bạn đang là? Tại sao bạn không bắt đầu với cái bạn đang là, chứ không phải với cái bạn nên là? Không thấu hiểu cái bạn đang là mà chỉ cố gắng thay đổi thành điều mà bạn nghĩ bạn nên là thì cũng không có ý nghĩa gì cả. Thế nên hãy vứt bỏ hết mọi lý tưởng, ném chúng hết xuống sông đi, hãy bỏ chúng vào giỏ rác và bắt đầu với cái bạn đang là - thế nghĩa là gì?

Bạn lười biếng, bạn không muốn học, bạn muốn chơi, bạn muốn sống vui vẻ như tất cả các bạn trẻ khác. Hãy bắt đầu từ đó. Hãy sử dụng trí não của bạn để xét xem bạn có ý gì khi nói đến việc sống vui vẻ, thoải mái - hãy tìm hiểu xem điều gì thực sự liên quan đến nó, chứ đừng để bị dẫn dắt bởi điều mà cha mẹ hay các lý tưởng của bạn nói. Hãy sử dụng trí não của bạn để khám phá tại sao bạn không muốn học. Hãy sử dụng trí não của bạn để khám phá xem bạn muốn làm gì trong đời - điều bạn muốn làm chứ không phải điều mà xã hội hay lý tưởng nào đó bảo bạn làm. Nếu bạn đặt trọn vẹn con người mình vào công cuộc khám phá này, thì bạn là một người cách mạng; bấy giờ bạn sẽ có niềm tin để sáng tạo, để là cái bạn đang là, và trong đó có một sức sống không ngừng đổi mới. Còn nếu sống khác đi là bạn đang làm tiêu tan năng lượng sống của bạn vào việc nỗ lực

trở thành một người nào đó khác.

Bạn không thấy sao, thật đúng là lạ lùng khi bạn lại sợ là chính mình đến vậy; bởi vì cái đẹp nằm trong việc là cái bạn đang là. Nếu bạn thấy rằng bạn lười biếng, rằng bạn ngu ngốc, và nếu bạn thấu hiểu sự lười biếng và dám đối mặt với sự ngu ngốc mà tuyệt đối không nỗ lực để thay đổi nó thành điều gì khác, thì trong trạng thái đó, bạn sẽ thấy có một sự giải thoát to lớn, một cái đẹp vĩ đại, một trí tuệ lớn lao chưa từng có.

Hỏi*: Ngay cả khi ta có tạo ra một xã hội mới bằng hành động phản kháng lại cái xã hội hiện hữu, thì chẳng phải việc tạo ra xã hội mới ấy vẫn là một hình thái khác của tham vọng sao?*

Krishnamurti: Tôi e rằng bạn đã không lắng nghe những gì tôi nói. Khi trí não phản kháng bên trong một khuôn mẫu xã hội, thì cuộc phản kháng đó giống như nổi loạn trong một nhà tù, và đó chỉ đơn thuần là một hình thái khác của tham vọng. Nhưng khi trí não thấu hiểu toàn bộ tiến trình tàn phá của xã hội hiện tại và bước ra khỏi đó, thì lúc đó hành động của nó không mang tính tham vọng. Hành động như vậy có thể tạo ra một nền văn hóa mới, một trật tự xã hội tốt đẹp hơn, một thế giới khác, nhưng trí não lại không quan tâm đến công cuộc sáng tạo đó. Mối quan tâm duy nhất của trí não là khám phá cái chân thực; và chính động thái của sự thật sẽ tạo ra một thế giới mới, chứ không phải do trí não phản kháng lại xã hội.

19. KIẾN THỨC VÀ TRUYỀN THỐNG

Tôi tự hỏi có bao nhiêu người trong các bạn để ý thấy cầu vồng chiều hôm qua? Nó vừa xuất hiện trên mặt nước và người ta bắt chợt bắt gặp nó. Cảnh vật tuyệt đẹp đó thật đáng để nhìn ngắm quan sát và cho ta một cảm giác vui sướng tột cùng, một nhận thức về sự mênh mông và vẻ đẹp của trái đất. Để truyền đạt được niềm vui này, ta phải có kiến thức về ngôn từ, vần điệu và vẻ đẹp của việc sử dụng ngôn từ chính xác, phải không? Nhưng điều quan trọng hơn rất nhiều là bản thân cảm giác đó, trạng thái ngây ngất đi kèm với việc cảm nhận sâu sắc điều gì đó đáng yêu; và không thể đánh thức cảm nhận này nếu chỉ lo trau dồi kiến thức hay trí nhớ.

Bạn thấy đó, ta phải có kiến thức để truyền đạt, để nói chuyện với nhau về điều gì đó. Không có kiến thức, bạn không thể lái máy bay, không thể xây một cây cầu hay một ngôi nhà xinh, bạn không thể làm ra những con đường rộng thênh thang, chăm sóc cây cối, chăm sóc động vật và làm nhiều việc mà một con người văn minh phải làm. Để tạo ra điện, để làm việc trong các lĩnh vực khoa học khác biệt, để giúp con người về mặt y khoa, vân vân - để làm tất cả những việc này, bạn phải có kiến thức, thông tin, trí nhớ và cần phải được đào tạo tốt nhất có thể. Thế nên điều cực kỳ quan trọng là bạn phải có những giáo viên hàng đầu về khoa học kỹ thuật, để cho bạn thông tin chính xác và giúp bạn trau dồi một vốn kiến thức hoàn bị của nhiều ngành nghề khác nhau.

Nhưng bạn thấy đó, trong khi kiến thức cần thiết ở bình diện

này, nhưng ở bình diện khác nó lại trở thành chướng ngại. Có nhiều kiến thức sẵn sàng để dùng cho đời sống vật chất, và nó luôn luôn được tăng cường. Có được những kiến thức như vậy và sử dụng nó vì lợi ích của con người là điều thiết yếu. Nhưng chẳng phải còn có một loại kiến thức khác, ở bình diện tâm lý, trở thành chướng ngại đối với công cuộc khám phá cái chân thực sao? Tóm lại, kiến thức là một dạng của truyền thống, phải không? Và truyền thống là trau dồi ký ức. Truyền thống trong công việc cơ giới là thiết yếu, nhưng khi truyền thống được sử dụng như phương tiện để hướng dẫn con người về mặt nội tâm thì nó lại trở thành chướng ngại đối với công cuộc khám phá những điều vĩ đại.

Ta dựa vào kiến thức, vào ký ức trong các vấn đề cơ giới và trong cuộc sống thường ngày. Không có kiến thức, ta sẽ không thể lái xe, ta sẽ không có khả năng làm nhiều việc. Nhưng kiến thức lại là chướng ngại khi nó trở thành một truyền thống, một tín điều dẫn dắt trí não, tinh thần, đời sống nội tâm; và cũng chính nó chia rẽ con người. Bạn không để ý thấy con người khắp nơi trên thế giới bị phân chia thành những nhóm người khác nhau sao, họ tự gọi mình là người Hindu giáo, Hồi giáo, Phật giáo, Kitô giáo, vân vân? Cái gì chia cắt họ? Không phải các công cuộc nghiên cứu khoa học, không phải kiến thức về nông nghiệp, không phải cách xây những cây cầu hay lái máy bay phản lực. Điều gây chia rẽ con người là truyền thống, là niềm tin đã quy định trí não theo một đường lối nào đó.

Vì thế, kiến thức là chướng ngại khi nó đã trở thành một truyền thống định hướng hay quy định trí não theo một khuôn mẫu cụ thể, bởi vì bấy giờ nó không chỉ chia rẽ con người và gây nên sự thù địch giữa họ, mà nó còn ngăn chặn cuộc khám phá sâu sắc về sự thật là gì, cuộc sống là gì, Thượng đế là gì. Để khám phá Thượng đế là gì, trí não phải thoát khỏi mọi truyền thống, mọi sự tích lũy, tất cả những kiến thức mà trí não sử dụng như một tấm khiên chắn của tâm lý.

Nhiệm vụ của giáo dục là cung cấp cho người học thật nhiều kiến thức trong các lĩnh vực khác nhau của nỗ lực sống của con người, đồng thời giải phóng trí não họ khỏi mọi truyền thống, sao cho con người có đủ khả năng để tìm hiểu, phát hiện, khám

phá. Nếu không, trí não sẽ trở nên máy móc, chất chứa nặng trĩu cả guồng máy kiến thức. Nếu trí não không ngừng tự giải phóng khỏi những tích tập của truyền thống thì nó mới có thể khám phá cái tối thượng, cái vĩnh hằng; nhưng hiển nhiên trí não phải có được những kiến thức và thông tin mở rộng, sao cho nó có thể giải quyết những thứ mà con người cần và phải tạo ra.

Vậy kiến thức, vốn là sự trau dồi ký ức, hữu ích và cần thiết ở một bình diện nào đó, nhưng ở một bình diện khác nó lại trở thành thứ có hại. Phân biệt và xác định rõ ràng sự lợi và hại ấy - tức là thấy được nơi nào thì kiến thức mang tính hủy hoại và phải được loại bỏ, nơi nào thì nó cần thiết và được phép hoạt động với biên độ càng lớn càng tốt - là khởi đầu của trí tuệ.

Vậy, điều gì đang xảy ra trong nền giáo dục hiện tại? Bạn đã được cung cấp nhiều loại kiến thức khác nhau, đúng không? Khi vào đại học, bạn có thể trở thành một kỹ sư, một bác sĩ hay một luật sư, bạn có thể lấy bằng tiến sĩ toán học hay một ngành nào khác, bạn có thể học môn kinh tế gia đình và học cách chăm sóc nhà cửa, cách nấu nướng, vân vân; nhưng không ai có thể giúp bạn thoát khỏi mọi truyền thống để ngay từ khi khởi đầu, trí não bạn đã tươi mới, đầy nhiệt huyết, và nhờ đó mà luôn luôn có thể khám phá điều gì đó hoàn toàn mới mẻ. Những triết lý, những học thuyết và niềm tin mà bạn có được từ sách vở và truyền thống của bạn, thực sự là một chướng ngại đối với trí não, bởi vì trí não sử dụng những thứ ấy như phương tiện cho sự an toàn tâm lý của chính nó, vậy nên nó bị những thứ ấy quy định. Vì thế, điều cần thiết là phải giải phóng trí não khỏi mọi truyền thống, đồng thời phải trau dồi kiến thức, kỹ thuật; đó chính là chức năng của giáo dục.

Chỗ khó là phải giải phóng trí não khỏi cái đã biết để nó luôn luôn có thể khám phá cái mới mẻ. Một nhà toán học nổi tiếng có lần đã kể cách ông giải một bài toán mà suốt nhiều ngày ông không thể tìm ra lời giải. Một buổi sáng, ông đi dạo như thường lệ, thì đột nhiên ông thấy đáp án hiện ra. Điều gì đã xảy ra? Trí não ông, nhờ yên tĩnh, đã được tự do để nhìn vào vấn đề, và tự bản thân vấn đề tiết lộ đáp án. Ta phải có thông tin về một vấn đề, nhưng trí não phải thoát khỏi thông tin đó mới tìm thấy đáp

án.

Phần đông chúng ta học các dữ kiện, gom góp thông tin hay kiến thức, nhưng trí não không bao giờ học được cách yên tĩnh, cách làm sao thoát khỏi mọi náo loạn của cuộc sống, thoát khỏi cái lớp đất mà trong đó mọi vấn đề cứ bén rễ, nảy sinh mãi. Ta tham gia vào các hội đoàn, ta gắn chặt với một triết lý nào đó, chìm đắm vào một niềm tin, nhưng tất cả cuối cùng đều vô dụng, bởi vì chúng không giải quyết được các vấn đề của nhân loại. Ngược lại, chúng còn mang đến nỗi khốn khổ lớn hơn, đau đớn nhiều hơn. Thế nên điều cần thiết không phải là triết lý hay niềm tin, mà trí não phải được tự do để nghiên cứu, khám phá và sáng tạo.

Bạn cố gắng học nhồi nhét để vượt qua các kỳ thi, bạn thu gom thật nhiều thông tin và viết tất cả ra để mong có được tấm bằng, hy vọng tìm một công việc và kết hôn; và tất cả chỉ có thế thôi sao? Bạn đã có được kiến thức, kỹ thuật, nhưng trí não bạn thì không tự do, vì thế bạn trở thành nô lệ cho hệ thống đang tồn tại - thực sự có nghĩa rằng bạn không phải là con người sáng tạo. Bạn có thể sinh con đẻ cái, bạn có thể vẽ vài bức tranh hay thỉnh thoảng sáng tác một bài thơ, nhưng rõ ràng đó không phải là sáng tạo. Trước hết, trí não phải tự do để cho sự sáng tạo xảy ra, và bấy giờ kỹ thuật mới được vận dụng để thể hiện tính sáng tạo đó. Nhưng dù có kỹ thuật thì cũng chẳng có ý nghĩa gì nếu không có trí não sáng tạo, không có sự sáng tạo phi thường đi cùng với việc khám phá cái chân thực. Bất hạnh thay, phần đông chúng ta không biết đến tính sáng tạo này, bởi vì ta đã chất đầy trí não mình với những kiến thức, truyền thống, ký ức, với những gì Shankara, Đức Phật hay ai đó đã nói. Trái lại, nếu trí não bạn được tự do để khám phá cái chân thực, thì lúc đó bạn sẽ thấy có một sự phong phú vô cùng và không thể phá hủy, trong đó có một niềm vui lớn lao. Bấy giờ, mọi mối quan hệ của ta với con người, ý tưởng và với sự vật sẽ có một ý nghĩa hoàn toàn khác.

Hỏi*: Một đứa trẻ ngỗ nghịch sẽ thay đổi bằng cách trừng phạt hay yêu thương?*

Krishnamurti: Bạn nghĩ thế nào? Hãy lắng nghe thật kỹ câu hỏi; hãy ngẫm nghĩ, cảm nhận cho rõ vấn đề. Một đứa trẻ ngỗ

nghịch sẽ thay đổi bằng cách trừng phạt hay yêu thương? Nếu nó thay đổi bằng cách trừng phạt thì đó là một hình thái cưỡng ép, liệu đó có phải là thay đổi không? Bạn là người lớn, bạn có quyền lực như thầy giáo hay cha mẹ, và nếu bạn đe dọa trẻ, làm cho nó sợ, thì đứa trẻ khốn khổ có thể làm theo lời bạn, nhưng đó có phải là thay đổi không? Có thể thay đổi thông qua bất kỳ hình thức cưỡng ép nào không? Đã từng có sự thay đổi nào thông qua luật pháp, hay thông qua bất kỳ hình thái sợ hãi nào chưa?

Và khi bạn hỏi liệu tình yêu có tạo nên sự thay đổi nơi một đứa trẻ ngỗ nghịch không, thì ý bạn "tình yêu" là gì? Nếu tình yêu là thấu hiểu đứa trẻ - không phải thay đổi nó mà là thấu hiểu những nguyên nhân sinh ra sự ngỗ nghịch - thì chính sự thấu hiểu đó sẽ khiến đứa bé ngừng ngỗ nghịch.

Nếu tôi muốn thay đổi đứa trẻ để nó ngừng ngỗ nghịch thì chính ý muốn làm thay đổi đứa trẻ của tôi là một hình thái cưỡng ép phải không? Nhưng nếu tôi bắt đầu thấu hiểu tại sao nó lại ngỗ nghịch, nếu tôi có thể phát hiện và trừ tiệt các nguyên nhân sinh ra sự ngỗ nghịch của đứa trẻ - có thể do ăn thức ăn không thích hợp, do thiếu ngủ, do muốn được yêu thương, do bị những đứa bé khác trêu chọc, vân vân - thì lúc đó đứa trẻ sẽ không còn ngỗ nghịch nữa. Còn nếu tôi chỉ đơn thuần khao khát thay đổi đứa trẻ, tức là muốn nó rập khuôn theo một khuôn mẫu cụ thể nào đó, thì như vậy là tôi không thể hiểu nó.

Bạn thấy đó, điều này làm nảy sinh vấn đề là ta hiểu gì về sự thay đổi. Ngay cả khi đứa trẻ ngưng ngỗ nghịch nhờ tình yêu của bạn dành cho nó, tức là một kiểu ảnh hưởng, thì đó có phải là thay đổi thực sự không? Đó có thể là tình yêu, nhưng vẫn là một hình thức gây áp lực lên đứa trẻ để nó làm hay trở thành điều gì đó. Và khi bạn nói một đứa trẻ phải thay đổi, thì ý bạn là gì? Thay đổi từ cái gì thành cái gì? Từ cái nó đang là thành cái nó nên là? Nếu nó thay đổi thành cái nó nên là, thì phải chăng nó chỉ đơn thuần chỉnh sửa cái nó đã là, thế nên chẳng có sự thay đổi nào xảy ra cả?

Nói cách khác, nếu tôi tham và tôi trở thành không tham bởi vì bạn và xã hội hay kinh sách đều nói với tôi rằng tôi không nên tham, thì liệu tôi đã thay đổi chưa, hay tôi chỉ gọi sự tham lam

bằng một cái tên khác? Trái lại nếu tôi có khả năng khám phá và thấu hiểu toàn bộ vấn đề về sự tham lam của tôi, thì lúc đó tôi sẽ thoát khỏi nó - một điều hoàn toàn khác với việc trở nên không tham.

Hỏi*: Làm sao để trở nên thông minh?*

Krishnamurti: Khi bạn cố gắng để trở nên thông minh, bạn sẽ ngừng thông minh. Điều này thực sự quan trọng, vậy hãy đặt tâm trí vào đó một chút. Nếu tôi ngu ngốc và mọi người bảo tôi rằng tôi phải trở nên thông minh, thì thông thường điều gì sẽ xảy ra? Tôi phấn đấu để trở nên thông minh, tôi học nhiều hơn, tôi cố gắng đạt điểm số tốt hơn. Lúc đó người ta sẽ nói: "Cậu ấy đang học hành chăm chỉ hơn" và vỗ vai khích lệ tôi; nhưng tôi vẫn tiếp tục ngu ngốc bởi vì tôi chỉ đạt được những thứ trang trí bề ngoài của trí thông minh. Vì thế, vấn đề là không phải làm sao để trở nên thông minh mà phải làm thế nào để thoát khỏi sự ngu ngốc. Nếu vì ngu ngốc mà tôi cố gắng trở nên thông minh, thì tôi vẫn đang làm việc một cách ngu ngốc.

Bạn thấy đó, vấn đề căn bản là thay đổi. Khi bạn hỏi: "Thông minh là gì và làm thế nào để trở nên thông minh?", câu hỏi đó bao hàm khái niệm về trí thông minh và lúc đó bạn đang cố gắng để trở thành giống như khái niệm đó.

Vậy, có một công thức, một lý thuyết hay một khái niệm về trí thông minh, và cố gắng ép mình rập khuôn theo khuôn mẫu đó, thì thật là ngốc nghếch, đúng không? Trái lại, nếu ta ngu ngốc, và ta bắt đầu khám phá xem ngu ngốc là gì mà không có khao khát thay đổi thành điều gì khác, không nói "Tôi ngu muội, ngốc nghếch, thật khủng khiếp làm sao!", thì ta sẽ thấy rằng trong việc làm sáng tỏ vấn đề sẽ xuất hiện một trí thông minh thoát khỏi sự ngu muội, mà không cần cố gắng.

Hỏi*: Tôi là một người Hồi giáo. Nếu hằng ngày tôi không tuân thủ những truyền thống của tôn giáo, thì cha mẹ tôi dọa đuổi tôi ra khỏi nhà. Tôi nên làm gì?*

Krishnamurti: Những người khác không theo Hồi giáo có lẽ sẽ khuyên người hỏi bỏ nhà đi, phải không? Nhưng dù bạn được gán cho cái nhãn nào - Hindu giáo, Parsi giáo, Kitô giáo hay gì

đó tùy bạn - thì cũng chẳng khác gì nhau, thế nên đừng cảm thấy mình ưu trội hay cao quý gì cả. Nếu bạn nói với cha mẹ bạn rằng truyền thống của họ thực ra chỉ là những thứ mê tín cũ kỹ, thì họ có thể đuổi bạn ra khỏi nhà.

Vậy nếu bạn đã được nuôi lớn trong một tôn giáo nào đó và cha bạn nói rằng bạn phải ra khỏi nhà nếu cứ cho rằng những tập quán nào đó là những điều mê tín cổ lỗ sĩ, bạn sẽ làm gì? Tùy thuộc vào việc bạn không muốn tuân thủ những thứ mê tín cổ lỗ sĩ đó đến mức nào, phải không? Bạn sẽ nói: "Con đã suy nghĩ rất nhiều về vấn đề này, và con nghĩ rằng tự gọi mình là một người Hồi giáo, Hindu giáo, Phật giáo, Kitô giáo hay bất kỳ tên gọi nào khác đều thật là vô nghĩa. Nếu vì lý do này mà con phải ra khỏi nhà, thì con sẽ làm vậy. Con sẵn sàng đối mặt với bất kỳ điều gì mà cuộc sống mang đến, kể cả đau khổ và cái chết, bởi vì đây là điều mà con thấy đúng và con sẽ thực hiện nó" - bạn sẽ nói thế chứ? Nếu không, bạn sẽ bị truyền thống và tập thể nuốt chửng.

Vậy bạn sẽ làm gì? Nếu giáo dục không cho bạn kiểu niềm tin này, vậy thì mục đích của giáo dục là gì? Có phải nó chỉ đơn thuần chuẩn bị để bạn có một công việc và sống rập khuôn chết cứng trong một xã hội mà rõ ràng có tính hủy diệt? Đừng nói rằng: "Chỉ một vài người có thể thoát ra và tôi không đủ sức mạnh". Bất cứ ai cũng có thể thoát ra được nếu đặt trọn trí não của mình vào đó. Để thấu hiểu và đứng vững trước áp lực của truyền thống, bạn không cần có sức mạnh, mà phải có niềm tin - niềm tin mãnh liệt xuất hiện khi bạn biết cách tự suy xét cho cẩn thận mọi thứ. Nhưng bạn thấy đó, nền giáo dục của bạn không dạy bạn suy nghĩ như thế nào mà chỉ bảo bạn nghĩ gì. Người ta bảo bạn rằng bạn là một tín đồ Hồi giáo, Hindu giáo, Kitô giáo, là thế này thế kia. Nhưng rõ ràng chức năng của giáo dục đúng đắn là giúp bạn tự suy nghĩ, để từ chính hành động tự suy nghĩ đó, bạn cảm nhận được một niềm tin mênh mông. Khi đó bạn là một con người sáng tạo chứ không phải cỗ máy nô lệ.

Hỏi*: Ngài bảo chúng tôi rằng sẽ không có sự kháng cự khi ta chú tâm. Làm thế nào có thể thực hiện điều này?*

Krishnamurti: Tôi đã nói bất kỳ hình thái kháng cự nào cũng đều là không chú tâm, là xao lãng. Đừng chấp nhận phát biểu

đó, hãy suy nghĩ cho thấu đáo. Đừng chấp nhận bất cứ điều gì bất luận ai nói ra, mà hãy tự mình tìm hiểu vấn đề. Nếu chỉ đơn thuần chấp nhận, bạn sẽ trở nên máy móc, ngu độn, bạn như đã chết rồi; nhưng nếu bạn tìm hiểu, nếu bạn tự mình suy nghĩ thấu đáo, thì lúc đó bạn sẽ sống động, đầy sức sống, là một con người sáng tạo.

Vậy bây giờ bạn có thể chú tâm vào những gì đang được nói, đồng thời vẫn nhận ra có người nào đó đang bước vào mà không ngoái xem là ai và không phải kháng cự lại ý muốn ngoái xem ai đang vào chứ? Nếu bạn kháng cự lại ý muốn ngoái đầu nhìn, thì sự chú tâm của bạn không còn nữa và bạn đang hoang phí năng lượng tinh thần của mình vào việc kháng cự. Vậy, liệu có thể có một trạng thái hoàn toàn chú tâm, trong đó không có sự xao lãng, và do đó, không có sự kháng cự không? Tức là, bạn có thể nào chú tâm vào điều gì đó bằng toàn bộ con người mình, mà vẫn giữ được cái tâm thức nhạy cảm của bạn đứng bên ngoài tất cả những gì diễn ra quanh bạn và bên trong bạn không?

Bạn thấy đó, trí não là một công cụ lạ thường, nó không ngừng hấp thu - thấy hết mọi hình thức và màu sắc, tiếp nhận vô số ấn tượng, nắm bắt nghĩa của từ, ý nghĩa của một cái liếc nhìn, vân vân; và vấn đề của chúng ta là chú tâm vào điều gì đó, đồng thời giữ cho trí não thực sự nhạy cảm trước mọi sự vật đang diễn ra, gồm cả những ấn tượng và phản ứng từ vô thức.

Những gì tôi đang nói thật ra liên quan toàn bộ vấn đề thiền. Hiện giờ ta chưa thể đi sâu vào đó; nhưng nếu ta không biết cách thiền thì, ta không phải là những người trưởng thành. Thiền là một trong những điều tối quan trọng trong cuộc sống - quan trọng hơn hẳn việc vượt qua các kỳ thi để kiếm một tấm bằng. Hiểu được cái gì đúng là thiền không phải là tu tập thiền. "Tu tập" bất cứ điều gì trong lĩnh vực tinh thần là kể như đã chết. Để thấu hiểu cái gì đúng là thiền, ta phải nhận thức được về hoạt động ý thức của chính mình, rồi khi đó mới có sự chú tâm hoàn toàn. Nhưng không thể có sự chú tâm hoàn toàn khi vẫn còn bất kỳ hình thái kháng cự nào. Bạn thấy đó, phần đông chúng ta học cách chú tâm thông qua sự kháng cự, vì thế sự chú tâm của ta mang tính phiến diện, không bao giờ là hoàn toàn -

và đó là lý do vì sao việc học của ta trở nên buồn tẻ, chán ngắt, đáng sợ. Do đó, điều hết sức quan trọng là phải chú tâm theo nghĩa sâu sắc nhất của từ này, tức là nhận thức được mọi hoạt động của trí não ta. Nếu không tự biết mình, bạn không thể chú tâm hoàn toàn. Vì vậy, trong một trường học đích thực, người học không chỉ cần được dạy các môn học khác nhau, mà còn phải được giúp nhận thức về chính quá trình tư duy của họ. Khi hiểu được chính mình, người học trò sẽ biết chú tâm không kháng cự là thế nào, bởi vì hiểu được chính mình là một con đường của thiền.

Hỏi*: Tại sao ta quan tâm đến việc đặt câu hỏi?*

Krishnamurti: Hết sức đơn giản: bởi vì ta tò mò. Bạn không muốn biết cách chơi bóng chày, đá bóng hay thả diều sao? Khi bạn ngừng hỏi thì kể như bạn đã chết rồi - thông thường đây là điều xảy ra ở người lớn. Họ đã ngừng truy vấn, khám phá, bởi vì trí não họ đã nặng trĩu thông tin, chứa đầy những điều người khác nói; họ chỉ còn biết chấp nhận và dính cứng vào truyền thống. Chừng nào bạn còn đặt câu hỏi, thì bạn còn đang đột phá, nhưng ngay khi bạn bắt đầu chấp nhận, thì bạn đã chết về mặt tâm lý. Vậy nên, trong suốt cuộc đời, đừng chấp nhận gì cả, mà hãy truy vấn, khám phá. Lúc đó bạn sẽ thấy rằng trí não bạn thực sự là một điều thực sự phi thường, nó không có giới hạn, và đối với một trí não như thế thì không có cái chết.

20. CÓ TINH THẦN TÔN GIÁO LÀ NHẠY CẢM TRƯỚC THỰC TẠI

Cánh đồng xanh với những bông mù tạt màu vàng và con suối vắt ngang qua là một cảnh tượng nhìn thật đáng yêu, phải không? Chiều hôm qua tôi đã quan sát cảnh vật ấy, việc nhìn ngắm vẻ đẹp lạ thường và sự tịch lặng của đồng quê khiến ta không khỏi tự hỏi cái đẹp là gì. Có một phản ứng tức thì trước điều gì đó đáng yêu và cũng có phản ứng tức thì với điều gì đó xấu xí, phản ứng vui sướng hay đau khổ, và ta biến cảm nhận đó thành lời nói như "Điều này đẹp" hay "Điều này xấu". Nhưng điều quan trọng không phải là vui sướng hay đau khổ; mà quan trọng là hiệp thông với mọi vật, nhạy cảm với cả cái xấu và cái đẹp.

Vậy, cái đẹp là gì? Đây là một trong những câu hỏi nền tảng nhất, không phải là hỏi cho có, vì vậy xin đừng gạt nó sang một bên. Để hiểu cái đẹp là gì, để có cảm giác về cái tốt đẹp vốn chỉ xuất hiện khi trái tim và trí óc hiệp thông với điều gì đó đáng yêu mà không có bất kỳ chướng ngại nào, sao cho ta cảm thấy hoàn toàn thoải mái - chắc chắn điều này có một ý nghĩa lớn lao trong cuộc sống; và chừng nào ta còn chưa biết được phản ứng trước cái đẹp này, thì cuộc sống của chúng ta vẫn còn hết sức nông cạn. Có thể vây quanh ta là cái đẹp vĩ đại, núi non, những cánh đồng và sông ngòi; nhưng trừ phi ta thực sự sống với cái đẹp, nếu không thì tất cả chúng ta chẳng khác nào đã chết.

Các bạn, các cậu bé, cô bé và cả những người lớn, hãy tự đặt cho mình câu hỏi này: Đẹp là gì? Ăn mặc sạch sẽ, gọn gàng, nụ cười trên môi, cử chỉ phong nhã, đi đứng khoan thai, cài hoa trên mái tóc, ứng xử tốt đẹp, nói năng rõ ràng, chín chắn, biết tôn trọng người khác, bao gồm việc đúng giờ - tất cả những điều đó đều góp phần làm nên cái đẹp; nhưng đó chỉ là trên bề mặt, phải không? Và có phải cái đẹp chỉ là vậy, hay còn có điều gì đó thâm sâu hơn?

Có cái đẹp của hình thức, cái đẹp của thiết kế, cái đẹp của sự sống. Đã bao giờ bạn quan sát hình dáng đáng yêu của một cái cây có tán lá sum suê, hay sự duyên dáng kỳ lạ của một cái cây trụi lá vươn lên trời cao chưa? Những cảnh tượng đó trông thật đẹp làm sao, nhưng đấy chỉ là những thể hiện bên ngoài của cái gì đó thâm sâu hơn. Vậy điều mà ta gọi là cái đẹp ấy là gì?

Bạn có thể có một khuôn mặt đẹp, đường nét rõ ràng, bạn có thể ăn mặc có gu, hợp thẩm mỹ và cung cách xử sự thanh nhã, bạn có thể có tài vẽ tranh hay viết về cái đẹp của cảnh vật, nhưng không có cảm thức bên trong về cái tốt đẹp, thì tất cả những phụ tùng bên ngoài của cái đẹp cũng chỉ dẫn đến một cuộc sống cực kỳ nông cạn, rắc rối, một cuộc sống không có nhiều ý nghĩa.

Vì vậy, ta phải tìm hiểu xem cái đẹp thật ra là gì, phải không? Xin bạn lưu ý rằng tôi không có ý nói ta phải tránh né các biểu hiện bên ngoài của cái đẹp. Nhưng tất cả chúng ta đều phải có cung cách xử sự tốt đẹp, thân thể ta phải sạch sẽ và ăn mặc hợp thẩm mỹ, không phô trương, phải đúng giờ, nói năng rõ ràng, khúc chiết, vân vân. Những điều này là cần thiết và chúng tạo ra một bầu không khí sống dễ chịu; nhưng tự thân chúng không có ý nghĩa gì nhiều.

Chính cái đẹp nội tâm mới khiến cho hình thể và cử chỉ bên ngoài toát lên sự tao nhã, thanh thoát. Và cái đẹp nội tâm này là gì mà nếu không có nó, cuộc sống của ta sẽ vô cùng nông cạn? Đã bao giờ bạn nghĩ về điều này chưa? Có lẽ chưa. Bạn quá bận rộn, trí não bạn bị chiếm cứ bởi quá nhiều việc như học hành, vui chơi, nói chuyện, cười đùa và trêu chọc nhau. Nhưng giúp bạn khám phá xem cái đẹp nội tâm là gì mà không có nó thì hình thể và mọi hoạt động bên ngoài sẽ chẳng có ý nghĩa, là một trong những chức năng của một nền giáo dục đích thực; và

đánh giá đúng cái đẹp là một phần thiết yếu trong cuộc sống của chính bạn.

Một trí não hời hợt liệu có thể đánh giá đúng cái đẹp không? Nó có thể nói về cái đẹp; nhưng liệu trí não có thể trải nghiệm sự tuôn trào niềm vui bao la khi nhìn thấy điều gì đó thực sự đáng yêu không? Khi trí não chỉ quan tâm đến chính nó và các hoạt động của nó, thì nó không có gì đẹp; dù nó làm gì thì nó vẫn xấu xí, hạn hẹp, cho nên nó không thể biết cái đẹp là gì. Trái lại, một trí não không quan tâm đến bản thân nó, đã thoát khỏi tham vọng, không còn bị vướng mắc vào những khao khát của chính nó, hay bị điều khiển bởi ý muốn theo đuổi sự thành đạt - một trí não như thế sẽ không nông cạn, nó sẽ bung nở trong sự tốt đẹp. Bạn hiểu chứ? Chính sự tốt đẹp bên trong này mới ban cho ta cái đẹp, ngay cả với một gương mặt gọi là xấu xí. Khi có sự tốt đẹp bên trong thì gương mặt xấu xí sẽ được chuyển hóa, bởi sự tốt đẹp bên trong thực sự là một cảm giác mang tính tôn giáo sâu sắc.

Bạn biết mang tính tôn giáo nghĩa là gì không? Nó không có liên quan gì đến tiếng chuông trong đền thờ, dù âm thanh của nó nghe rất hay khi vang vọng từ xa, không liên quan đến nghi thức thờ phụng cùng các cuộc hành lễ của các giáo sĩ, và tất cả những điều vô nghĩa mang tính nghi thức như vậy. Có tính tôn giáo là nhạy cảm trước thực tại. Toàn bộ con người bạn - thân, trí và tâm - đều nhạy cảm trước cái đẹp và cái xấu, trước một con lừa bị cột vào cọc, trước sự nghèo khổ và bẩn thỉu trong thành phố, trước tiếng cười và nước mắt, trước mọi thứ xung quanh bạn. Từ tính nhạy cảm này trước toàn bộ cuộc tồn sinh sẽ sinh ra sự tốt đẹp, tình yêu; và không có tính nhạy cảm này thì sẽ không có cái đẹp, dù bạn có thể có tài năng, ăn mặc rất đẹp, đi xe đắt tiền và sạch sẽ đến mức tỉ mỉ.

Tình yêu là điều gì đó lạ thường, phải không? Bạn không thể yêu nếu bạn còn nghĩ đến mình - nhưng không có nghĩa là bạn phải nghĩ về người nào khác. Tình yêu là vậy, nó không có đối tượng. Một trí não biết yêu thương mới đích thực là một trí não có tinh thần tôn giáo, bởi nó nằm trong sự chuyển động của thực tại, của chân lý, của Thượng đế, và chỉ có một trí não như thế mới có thể biết cái đẹp là gì. Trí não không bị mắc kẹt trong

bất kỳ triết lý nào, không bị giam nhốt trong bất kỳ hệ tư tưởng hay niềm tin nào, không bị dẫn dắt bởi tham vọng của chính nó, và nhờ vậy mà nó nhạy cảm, tỉnh táo, cẩn trọng - một trí não như thế mới có cái đẹp.

Điều quan trọng là đang khi còn trẻ, bạn phải học cách sống gọn gàng, ngăn nắp và sạch sẽ, ngồi ngay ngắn chứ không ngọ nguậy liên tục, có cung cách đúng đắn khi ngồi vào bàn ăn, biết tôn trọng và đúng giờ; nhưng mọi thứ ấy, dù cần thiết, vẫn là nông cạn, và nếu bạn chỉ lo tu dưỡng cái bề ngoài nông cạn mà không thấu hiểu cái sâu xa hơn, bạn sẽ không bao giờ biết được ý nghĩa đích thực của cái đẹp. Một trí não không thuộc về bất kỳ quốc gia, đoàn thể hay xã hội nào, một trí não không có quyền lực, không bị thúc đẩy bởi tham vọng hay bị giam giữ bởi nỗi sợ hãi - một trí não như thế sẽ luôn luôn nở hoa trong tình yêu và sự tử tế. Bởi vì nó nằm trong chuyển động của thực tại, nó biết đẹp là gì; nhạy cảm trước cả cái xấu và cái đẹp, đó là một trí não sáng tạo, nó hiểu biết vô tận.

Hỏi*: Nếu từ nhỏ tôi đã có tham vọng, thì liệu tôi có thể thực hiện tham vọng đó khi lớn lên không?*

Krishnamurti: Tham vọng của tuổi ấu thơ nói chung không bền, phải không? Một cậu bé muốn trở thành người lái tàu; hoặc cậu trông thấy một chiếc máy bay phản lực bay vút qua bầu trời và muốn trở thành một phi công; hay cậu nghe một nhà diễn thuyết chính trị nào đó nói chuyện và muốn được giống như ông ta, hay nhìn thấy một sannyasi và quyết tâm trở thành như người ấy. Một bé gái có thể muốn có nhiều con, hoặc làm vợ của một người đàn ông giàu có và có nhà cao cửa rộng, hoặc cô bé có khát vọng được vẽ tranh hay làm thơ.

Vậy, giấc mơ của tuổi ấu thơ sẽ được thực hiện chứ? Và các giấc mơ có đáng để thực hiện không? Tìm cách thực hiện bất kỳ khao khát nào, bất luận nó là gì, đều luôn đem lại đau khổ. Có lẽ bạn chưa để ý thấy điều này, nhưng rồi bạn sẽ thấy khi lớn lên. Đau khổ là cái bóng của dục vọng. Nếu tôi muốn giàu có hay nổi tiếng, tôi phấn đấu để đạt được mục tiêu của mình, gạt người khác sang bên và gây ra sự thù hằn; ngay cả khi tôi đạt được điều mình muốn, thì sớm muộn gì cũng có một điều gì đó chắc chắn sẽ xảy đến. Tôi ngã bệnh, hoặc ngay trong khi đang thực

hiện khao khát của mình thì tôi lại ao ước điều gì hơn; và cái chết luôn rình rập ở đâu đó. Tham vọng, khao khát chắc chắn dẫn đến tuyệt vọng, đau khổ. Bạn có thể tự mình quan sát tiến trình ấy. Hãy xem xét người lớn xung quanh bạn, những người nổi tiếng, những người sở hữu nhiều đất đai, những người làm nên tên tuổi và có quyền lực. Hãy nhìn vào mặt họ; và thấy họ mới buồn bã, phì nộn và phô trương làm sao. Mặt họ có những đường nét xấu xí. Họ không nở hoa trong sự tử tế bởi vì trong tim họ có nỗi buồn.

Có thể sống trong thế giới này mà không có tham vọng, chỉ sống như bạn đang là được không? Nếu bạn bắt đầu thấu hiểu bạn là gì mà không cố gắng thay đổi, thì lúc đó trong bạn mới có một sự chuyển hóa. Tôi nghĩ ta có thể sống trong thế giới này một cách vô danh, hoàn toàn không được biết đến, không nổi tiếng, không tham lam, tàn bạo. Ta có thể sống hạnh phúc khi tuyệt đối không có sự quan trọng nào được gắn cho cái tôi; và đây cũng là một phần của nền giáo dục chân chính.

Toàn bộ thế giới này đang sùng bái sự thành công. Bạn đã nghe những câu chuyện kể về cách một cậu bé nghèo học ngày học đêm để cuối cùng trở thành một quan tòa, hoặc một cậu bé vào đời với nghề bán báo và cuối cùng trở thành một tỷ phú. Bạn đã được dưỡng nuôi trong hào quang của sự thành công. Đạt được thành công lớn thì cũng có nỗi đau lớn; nhưng phần đông chúng ta bị kẹt cứng trong ham muốn thành đạt, và sự thành công với ta quan trọng hơn là thấu hiểu và xua tan đau khổ.

Hỏi: *Trong hệ thống xã hội hiện tại, chẳng phải là rất khó để biến những điều ngài đang nói thành hành động sao?*

Krishnamurti: Khi bạn cảm nhận hết sức mãnh liệt về một điều gì đó, bạn có cho rằng nó khó mà làm được không? Khi bạn đam mê môn bóng chày, bạn sẽ chơi bằng cả con người mình, đúng không? Và bạn có gọi đó là khó không?

Chỉ khi nào bạn không cảm nhận mãnh liệt sự thật về điều gì đó thì bạn mới nói rằng khó mà áp dụng vào hành động. Bạn không yêu thích điều đó. Nếu bạn yêu thích việc gì, bạn sẽ làm bằng cả nhiệt huyết, trong đó có niềm vui và xã hội hay cha mẹ nói gì cũng không quan trọng. Nhưng nếu bạn không cảm thấy

thuyết phục một cách sâu sắc, nếu bạn không cảm thấy tự do và hạnh phúc khi làm những gì bạn nghĩ là đúng, thì chắc chắn niềm hứng thú của bạn dành cho nó là giả trá, không có thực; do đó nó trở nên khó khăn vô cùng, và bạn nói nó khó mà làm được.

Khi làm điều bạn yêu thích, tất nhiên sẽ có cái khó, nhưng cái khó đó không thành vấn đề đối với bạn, nó là một phần của cuộc sống. Bạn thấy đó, ta đã tạo ra một triết lý về cái khó, ta cho là đạo đức khi nỗ lực, đấu tranh, chống đối.

Tôi không nói đến cái năng lực chuyên môn thông qua nỗ lực và phấn đấu mà nói đến việc yêu thích làm điều gì đó. Nhưng đừng chiến đấu chống lại xã hội, đừng ngăn chặn truyền thống đã chết, trừ phi bạn có trong lòng tình yêu này, bởi vì sự tranh đấu của bạn sẽ vô nghĩa, bạn sẽ chỉ gây thêm nguy hại mà thôi. Trái lại, nếu bạn cảm nhận một cách sâu sắc cái gì là đúng, và nhờ đó, có thể đứng riêng ra một mình, thì bấy giờ hành động sinh ra từ tình yêu của bạn sẽ có một ý nghĩa phi thường, nó sẽ có một sức sống mãnh liệt, có cái đẹp.

Bạn biết không, chỉ một trí não cực kỳ tịch lặng mới sinh ra những điều vĩ đại; và trí não tịch lặng không xuất hiện thông qua nỗ lực, kiểm soát, kỷ luật.

Hỏi*: Ý ngài khi nói đến hoàn toàn thay đổi là gì, và làm thế nào có thể nhận ra nó trong chính con người mình?*

Krishnamurti: Bạn nghĩ sẽ có sự thay đổi hoàn toàn nếu bạn cố gắng tạo ra nó không? Bạn biết thay đổi là gì không? Giả dụ bạn nhiều tham vọng và bạn bắt đầu thấy tất cả những gì dính dáng đến tham vọng: hy vọng, thỏa mãn, thất vọng, tàn nhẫn, đau khổ, phiền não, không tôn trọng người khác, tham lam, ghen tị, không biết yêu thương. Thấy hết mọi điều ấy rồi thì bạn phải làm gì? Nỗ lực để thay đổi hay biến đổi tham vọng cũng chỉ là một hình thái khác của tham vọng thôi, phải không? Nó hàm ý một khao khát muốn thành điều gì khác. Bạn có thể từ bỏ tham vọng này, nhưng chính trong quá trình đó, bạn lại nuôi dưỡng một tham vọng khác cũng đem đến đau khổ không kém.

Vậy, nếu bạn thấy rằng tham vọng đem đến đau khổ, rằng chính

khát khao chấm dứt tham vọng cũng đem lại đau khổ, nếu bạn tự mình thấy được sự thật của điều này một cách rõ ràng mà không làm gì ngoài việc để chính sự thật ấy hành động, thì bấy giờ sự thật ấy sẽ tạo ra một cuộc thay đổi triệt để trong trí não - một cuộc cách mạng hoàn toàn. Nhưng hành động này đòi hỏi phải chú tâm, đào sâu và thấu suốt rất nhiều.

Khi bạn được dạy bảo, như tất cả mọi người, rằng bạn nên sống tử tế, rằng bạn nên thương yêu, thì thường điều gì sẽ xảy ra? Bạn nói: "Tôi phải tập sống tử tế, tôi phải thể hiện tình yêu với cha mẹ mình, với người giúp việc, với con lừa, với mọi vật". Tức là bạn phải nỗ lực để thể hiện tình yêu - khi đó "tình yêu" sẽ trở nên hết sức kém cỏi, nhỏ nhen hẹp hòi, như những người dân tộc chủ nghĩa cứ không ngừng thực tập tình huynh đệ - điều này thật ngốc nghếch, ngu muội. Chính lòng tham gây nên các kiểu thực tập này. Nhưng nếu bạn thấy sự thật về chủ nghĩa dân tộc, về lòng tham, và để cho sự thật đó tác động lên bạn, để cho sự thật đó hành động, thì bấy giờ bạn sẽ cư xử với tình huynh đệ mà không cần phải cố gắng. Một trí não tập yêu thì không thể yêu. Nhưng nếu bạn yêu và không can thiệp vào đó, thì bấy giờ tình yêu sẽ hoạt động.

Hỏi*: Thưa ngài, thổi phồng cái tôi là gì?*

Krishnamurti: Nếu bạn muốn trở thành thống đốc hay một giáo sư nổi tiếng, nếu bạn bắt chước một vĩ nhân hay một anh hùng nào đó, nếu bạn cố gắng đi theo một đạo sư hay một vị thánh, thì lúc đó cái tiến trình trở thành, bắt chước, đi theo là một hình thức thổi phồng cái tôi, không phải sao? Một người tham vọng, một người muốn trở nên vĩ đại, muốn thỏa mãn bản thân thì có thể nói: "Tôi làm điều này nhân danh hòa bình và vì đất nước tôi", nhưng hành động của anh ta thì vẫn chỉ là thổi phồng cái tôi mà thôi.

Hỏi*: Tại sao người giàu lại kiêu ngạo?*

Krishnamurti: Một cậu bé hỏi tại sao người giàu lại kiêu ngạo. Em có thực sự để ý thấy rằng người giàu kiêu ngạo không? Và chẳng phải người nghèo cũng kiêu ngạo sao? Tất cả chúng ta đều có sự kiêu căng của riêng mình, thể hiện bằng nhiều cách. Người giàu, người nghèo, người có học, người có năng lực,

thánh nhân, nhà lãnh đạo - mỗi người đều có riêng cảm nhận rằng mình đã đạt được, đã thành công, rằng mình là ai đó hoặc có thể làm điều gì đó. Nhưng một người vốn không là ai, không muốn trở thành ai đó mà chỉ muốn là chính mình và thấu hiểu chính mình - người như thế mới thoát khỏi sự kiêu ngạo, tự cao.

Hỏi*: Tại sao ta luôn luôn bị vướng mắc trong cái "tôi" và cái "của tôi", và tại sao trong các buổi gặp gỡ, chúng ta cứ bàn luận mãi về những vấn đề mà trạng thái trí não này gây nên?*

Krishnamurti: Bạn thực sự muốn biết hay có ai đã gợi ý cho bạn đặt ra câu hỏi này? Vấn đề của cái "tôi" và cái "của tôi" là điều mà tất cả chúng ta đều có liên quan. Đó thật ra là vấn đề duy nhất của chúng ta, và ta không ngừng nói về nó bằng nhiều cách khác nhau, thỉnh thoảng theo hướng thỏa mãn và đôi khi theo hướng tuyệt vọng, đau khổ. Khao khát có hạnh phúc bền lâu, nỗi sợ chết hay mất tài sản, niềm vui được tâng bốc, oán hận khi bị nhục mạ, tranh cãi vì thượng đế của bạn và thượng đế của tôi, đường lối của bạn và đường lối của tôi - trí não luôn bận rộn với tất cả những vấn đề ấy chứ không gì khác. Trí não có thể giả vờ tìm kiếm hòa bình, cảm nhận tình huynh đệ đại đồng, sống tử tế, yêu thương, nhưng đằng sau lớp màn ngôn từ ấy, trí não vẫn tiếp tục bị vướng mắc vào xung đột của cái "tôi" và cái "của tôi", thế nên nó cứ mãi gây ra vấn đề mà mỗi sáng các bạn lại nêu lên bằng những cách nói khác nhau.

Hỏi*: Tại sao phụ nữ lại chưng diện?*

Krishnamurti: Các bạn có hỏi họ không? Và đã bao giờ các bạn quan sát chim trời chưa? Thường chim trống sẽ nhiều màu sắc hơn, sặc sỡ hơn. Hấp dẫn về mặt thể xác là một phần trong mối quan hệ tình dục để sinh con đẻ cái. Đó là cuộc sống. Và các cậu trai cũng làm thế. Khi lớn lên, các cậu sẽ thích chải tóc lệch ngôi, đội mũ đẹp, ăn mặc hấp dẫn - cũng giống như phụ nữ. Tất cả chúng ta đều muốn phô bày. Người giàu ngồi trong chiếc xe đắt tiền, cô gái chưng diện cho mình đẹp hơn, chàng trai cố gắng để tỏ vẻ thông minh - tất cả họ đều muốn thể hiện rằng họ có điều gì đó. Thật là một thế giới lạ lùng, phải không? Bạn thấy đó, hoa lily hay hoa hồng không bao giờ giả vờ, vẻ đẹp của nó nằm ngay chỗ là cái nó đang là.

21. MỤC ĐÍCH CỦA VIỆC HỌC

Bạn có hứng thú với việc cố gắng tìm hiểu xem học là gì không? Bạn đến trường để học, phải không? Và học là gì? Đã bao giờ bạn nghĩ đến điều này chưa? Bạn học bằng cách nào, tại sao bạn học và bạn đang học những gì? Ý nghĩa sâu sắc, tầm quan trọng của việc học là gì? Bạn phải học đọc, học viết, học các môn khác nhau, và còn phải có được một kỹ năng để chuẩn bị cho mình một nghề nghiệp kiếm sống. Ta hiểu tất cả những điều đó là học - và phần đông chúng ta ngừng ở đó. Ngay sau khi đậu vài kỳ thi và có được một công việc, một nghề nghiệp, ta dường như quên hết việc học.

Nhưng việc học có kết thúc không? Ta nói rằng học từ sách và học từ kinh nghiệm là hai việc khác nhau; có phải vậy không? Ta học từ sách những gì người khác đã viết và các ngành khoa học chẳng hạn. Kế tiếp, ta tự làm các thí nghiệm và tiếp tục học thông qua các thí nghiệm ấy. Và ta cũng học thông qua kinh nghiệm - chí ít đó là điều ta nói. Nhưng rốt lại, để thăm dò chiều sâu phi thường của cuộc sống, để khám phá Thượng đế hay chân lý là gì, thì phải có tự do; và liệu có tự do không nếu học tập, tìm hiểu thông qua kinh nghiệm?

Bạn nghĩ kinh nghiệm là gì? Đó là cảm nhận khi phản ứng với một thử thách, đúng không? Phản ứng với một thử thách là kinh nghiệm, vậy bạn có thể học thông qua kinh nghiệm không? Khi bạn phản ứng lại một thách thức, một kích thích, thì sự phản ứng của bạn dựa trên tình trạng được quy định của bạn, dựa vào nền giáo dục bạn được tiếp thu, dựa vào nền tảng

văn hóa, tôn giáo, xã hội và kinh tế của bạn. Bạn phản ứng lại một thử thách được quy định bởi nền tảng của bạn với tư cách một tín đồ Hindu giáo, Kitô giáo, hay bất cứ là gì. Nếu bạn không thoát khỏi nền tảng đó, thì phản ứng của bạn với bất kỳ thách thức nào cũng chỉ tăng cường hay sửa đổi nền tảng đó mà thôi. Do đó, bạn thực sự không bao giờ được tự do để thám hiểm, để khám phá, để hiểu sự thật là gì, Thượng đế là gì.

Vì thế kinh nghiệm không giải thoát được trí não và học tập thông qua kinh nghiệm chỉ là một quá trình tạo ra những khuôn mẫu mới dựa trên chính tình trạng quy định cũ của trí não ta. Tôi nghĩ đây là điều rất cần phải hiểu, bởi vì càng lớn tuổi ta càng cố thủ trong kinh nghiệm của mình, hy vọng nhờ đó ta học được; nhưng mọi điều ta học đều do nền tảng sai khiến, nghĩa là không bao giờ có tự do nếu học tập thông qua kinh nghiệm, mà chỉ có sự chỉnh sửa tình trạng quy định thôi.

Vậy, học là gì? Bạn bắt đầu bằng việc học cách đọc và viết, cách ngồi yên lặng, cách vâng lời hoặc không vâng lời; bạn học lịch sử của nước này hay nước nọ, bạn học các ngôn ngữ cần thiết để truyền đạt; bạn học cách kiếm sống; học cách chăm sóc ruộng đồng, vân vân. Nhưng có chăng, một trạng thái học mà trong đó trí não thoát khỏi nền tảng, một trạng thái không còn có sự tìm kiếm nào nữa? Bạn hiểu câu hỏi chứ?

Điều mà ta gọi là học tập là một tiến trình liên tục điều chỉnh, kháng cự, chinh phục; ta học hoặc để tránh hoặc để đạt được điều gì đó. Vậy có chăng một trạng thái mà trong đó trí não không phải là công cụ để học mà là công cụ để sống? Bạn thấy chỗ khác biệt chứ? Chừng nào ta còn tìm cách đạt được, có được, tránh né, thì trí não còn phải học, và trong việc học như vậy luôn chứa đựng nhiều căng thẳng, đối kháng. Để học thì bạn phải tập trung, đúng không? Vậy tập trung là gì?

Đã bao giờ bạn để ý thấy việc gì xảy ra khi bạn tập trung vào điều gì đó không? Khi bạn được yêu cầu học một cuốn sách mà bạn không muốn học, hoặc ngay cả khi bạn muốn học nhưng phải kháng cự và gạt bỏ các thứ khác khiến bạn mất tập trung, như nghiêng đầu nhìn ra cửa sổ, hoặc nói chuyện trong lớp. Vì thế, trong sự tập trung luôn có sự cố gắng, phải không? Trong sự tập trung có một động cơ, một sự khích lệ, cố gắng học nhằm

đạt được điều gì đó; và cuộc sống của ta là một chuỗi những sự cố gắng như vậy, một trạng thái căng thẳng mà trong đó ta cố gắng học. Nhưng nếu không có sự căng thẳng, không có thu thập, tích lũy kiến thức, thì chẳng phải tâm trí sẽ có khả năng học sâu hơn và nhanh hơn sao? Bấy giờ trí não trở thành một công cụ truy vấn để khám phá xem sự thật là gì, cái đẹp là gì, Thượng đế là gì - thực sự có nghĩa là trí não không còn quy phục bất cứ uy quyền nào nữa, dù đó là uy quyền của kiến thức hay xã hội, của tôn giáo, văn hóa hay sự quy định.

Bạn thấy đó, chỉ khi nào trí não thoát khỏi gánh nặng của kiến thức thì nó mới có thể khám phá cái chân thực; và trong tiến trình khám phá, không có sự tích lũy, đúng không? Khi bạn bắt đầu tích lũy những gì bạn đã trải nghiệm hay học hỏi, thì nó giống như mỏ neo trói buộc trí não và ngăn trí não tiến xa hơn. Trong quá trình truy vấn, mỗi ngày trí não phải bỏ lại hết những điều nó đã học, để nó luôn luôn tươi mới, không bị ô uế bởi trải nghiệm của ngày hôm qua. Sự thật đang sống, sự thật không đứng yên, và một trí não khám phá sự thật thì nó cũng phải đang sống, không đeo mang nặng trĩu kiến thức hay kinh nghiệm. Chỉ có trạng thái đó và trong trạng thái đó, sự thật mới xuất hiện.

Tất cả những điều này có thể khó hiểu về mặt ngữ nghĩa, nhưng ý nghĩa thì không khó nếu bạn đặt trọn trí não mình vào đó. Để truy vấn những điều thâm sâu của cuộc sống, trí não phải được tự do; nhưng khi bạn học và biến sự học đó thành căn cứ để truy vấn xa hơn, thì trí não bạn không còn tự do và bạn không còn truy vấn được nữa.

Hỏi*: Tại sao ta dễ dàng quên những điều ta thấy khó học?*

Krishnamurti: Có phải bạn học chỉ vì hoàn cảnh bắt buộc bạn phải học không? Nói tóm lại, nếu bạn đang học vật lý và toán học, nhưng thật ra bạn lại muốn trở thành một luật sư, vậy thì bạn sẽ nhanh chóng quên hết vật lý và toán học. Bạn có thực sự học không nếu bạn học vì một động cơ nào đó thúc đẩy? Nếu bạn muốn vượt qua một vài kỳ thi chỉ nhằm mục đích tìm được việc làm và kết hôn, thì bạn có lẽ sẽ cố gắng tập trung học; nhưng khi đã thi đậu, bạn sẽ sớm quên đi những gì bạn đã học, phải không? Khi việc học chỉ là phương tiện để đạt đến nơi nào

đó, và bạn đã đến nơi bạn muốn đến, thì bạn sẽ quên đi phương tiện - và chắc chắn đó không phải là học. Vì thế, trạng thái học chỉ có thể xuất hiện khi không có động cơ thúc đẩy nào, khi bạn làm việc gì vì thích chính nó.

Hỏi*: Ý nghĩa của từ "tiến bộ" là gì?*

Krishnamurti: Giống như phần lớn mọi người, bạn có những lý tưởng, đúng không? Và lý tưởng vốn không có thật, không thực tế; nó là cái nên là, là điều gì đó nằm ở tương lai. Bây giờ, tôi sẽ nói thế này: hãy quên đi lý tưởng và hãy nhận thức về cái bạn đang là. Đừng theo đuổi cái nên là, mà hãy hiểu cái đang là. Thấu hiểu cái bạn đang thực sự là quan trọng hơn rất nhiều so với việc săn đuổi cái bạn nên là. Tại sao ư? Bởi vì chính khi hiểu được cái bạn đang là, thì tiến trình chuyển hóa tự phát cũng khởi đầu, trái lại, khi trở thành cái bạn nghĩ bạn nên là thì không có sự thay đổi gì cả, mà chỉ có sự nối tiếp của cái cũ dưới một hình thức khác. Nếu trí não vì thấy ra rằng nó ngu ngốc mà cố gắng thay đổi sự ngu ngốc của mình thành thông minh, tức cái nên là, thì quả thật là ngốc nghếch, việc đó chẳng có ý nghĩa gì cả, nó không thực tế; nó chỉ là sự theo đuổi hình ảnh tự phóng chiếu ra, một sự trì hoãn không muốn thấu hiểu cái đang là. Chừng nào trí não còn cố gắng thay đổi sự ngu ngốc của nó thành cái gì đó khác, thì nó vẫn tiếp tục ngu ngốc. Nhưng nếu trí não hiểu ra rằng: "Tôi nhận ra mình ngu ngốc và tôi muốn hiểu ngu ngốc là gì, bởi vậy tôi sẽ thâm nhập vào đó, tôi sẽ quan sát cách sự ngu ngốc xuất hiện", thì bấy giờ các tiến trình đi sâu tìm hiểu đó sẽ tạo ra một sự chuyển hóa nền tảng.

"Ý nghĩa của từ 'tiến bộ' là gì?". Liệu có điều gì gọi là tiến bộ không? Bạn đã thấy chiếc xe bò di chuyển với vận tốc hai dặm một giờ và một vật phi thường được gọi là máy bay phản lực phóng đi sáu trăm dặm hoặc hơn trong nửa giờ đồng hồ. Đó là tiến bộ, đúng không? Có sự tiến bộ về khoa học công nghệ: phương tiện giao thông tốt hơn, chăm sóc sức khỏe tốt hơn, vân vân. Nhưng liệu có bất kỳ hình thái tiến bộ nào khác không? Có chăng sự tiến bộ về mặt tâm lý theo nghĩa tiến bộ về tinh thần qua thời gian không? Cái ý tưởng tiến bộ trong lĩnh vực tinh thần có thực sự thuộc về tinh thần không, hay nó chỉ là sự hư cấu của trí não?

Bạn biết đó, điều cực kỳ quan trọng là phải đặt ra những câu hỏi nền tảng, nhưng bất hạnh thay, ta lại tìm thấy những lời giải quá dễ dãi cho các câu hỏi nền tảng. Ta nghĩ các lời giải dễ dãi ấy là giải pháp, nhưng không. Ta phải đặt một câu hỏi nền tảng và để cho câu hỏi ấy tự hoạt động, hãy để cho nó vận hành trong ta để khám phá sự thật về nó.

Tiến bộ hàm ý liên quan đến thời gian, đúng không? Rốt cuộc, ta phải mất nhiều thế kỷ để đi từ chiếc xe bò đến phi cơ phản lực. Rồi ta nghĩ rằng mình cũng có thể tìm thấy thực tại hay Thượng đế theo cùng cách thức ấy, tức qua thời gian. Ta ở đây và ta nghĩ Thượng đế ở đâu đó nơi kia, hay nơi nào đó thật xa, và để vượt qua khoảng cách đó, không gian cách trở đó, ta nói ta cần thời gian. Nhưng Thượng đế hay thực tại vốn không cố định, và cả chúng ta cũng vậy; không có điểm cố định nào để làm mốc bắt đầu và không có điểm cố định nào để hướng tới. Vì những lý do an toàn về mặt tâm lý, ta bám vào ý tưởng cho rằng có một điểm cố định trong mỗi người chúng ta, và rằng thực tại cũng cố định; nhưng đây là một ảo tưởng, nó không thực. Ngay khi ta muốn có thời gian để tiến hóa hay tiến bộ về mặt nội tâm hay tinh thần, thì điều ta đang làm không còn mang tính tinh thần nữa, bởi vì sự thật không liên quan đến thời gian. Một trí não bị vướng mắc trong thời gian đòi hỏi phải có thời gian để tìm ra thực tại. Nhưng thực tại vốn vượt ngoài thời gian, nó không có điểm cố định. Trí não phải thoát khỏi mọi sự tích lũy của nó, ở cả bình diện ý thức cũng như vô thức, và chỉ lúc đó nó mới đủ khả năng khám phá sự thật là gì, Thượng đế là gì.

Hỏi*: Tại sao lũ chim lại bay đi khi tôi đến gần?*

Krishnamurti: Sẽ hay biết mấy nếu lũ chim không bay đi khi bạn đến gần! Nếu bạn có thể chạm vào chúng, tỏ ra thân thiện với chúng, thì sẽ thật đáng yêu làm sao! Nhưng bạn thấy đó, con người chúng ta là loài tàn bạo. Ta sát hại chim, hành hạ chúng, ta giăng lưới bắt chúng và nhốt chúng vào lồng. Hãy nghĩ đến một con vẹt đáng yêu bị nhốt trong lồng đi! Mỗi buổi chiều nó đều kêu gọi con đực và thấy những con chim khác bay ngang bầu trời rộng lớn ngoài kia. Khi đã làm tất cả những việc này với lũ chim, bạn nghĩ là chúng không sợ hãi khi bạn đến gần chúng sao? Nhưng nếu bạn ngồi yên lặng ở một nơi tách biệt và hết

sức tĩnh lặng, thực sự hòa ái, bạn sẽ sớm nhận ra rằng chim chóc tìm đến với bạn; chúng lặng lẽ lượn đến sát bên bạn và bạn có thể quan sát các cử động đầy cảnh giác của chúng; những cái móng mảnh dẻ, sức mạnh lạ thường và bộ lông xinh đẹp. Nhưng để làm được vậy, bạn phải kiên nhẫn vô cùng, nghĩa là bạn phải có một tình yêu bao la, đồng thời không được sợ hãi. Động vật dường như cảm nhận được nỗi sợ ở chúng ta, nên chúng cũng hoảng sợ và bỏ chạy. Thế nên, điều hết sức quan trọng là thấu hiểu chính mình.

Bạn hãy thử ngồi thật yên lặng dưới một cái cây, không chỉ vài ba phút, bởi vì lũ chim không thể quen được với bạn trong thời gian quá ngắn. Hãy đến ngồi yên dưới cái cây ấy mỗi ngày và bạn sẽ sớm bắt đầu nhận thức rằng mọi vật quanh bạn đang sống. Bạn sẽ thấy những ngọn cỏ lấp lánh trong nắng, những chú chim nhỏ cứ nhảy nhót không ngừng, một con rắn ánh lên vẻ rực rỡ lạ lùng, hay một con diều hâu đang bay trên bầu trời, lướt theo làn gió nhẹ mà chẳng hề động cánh. Nhưng muốn thấy được tất cả những điều này và cảm nhận niềm vui từ đó, thì bên trong bạn phải thực sự yên tĩnh.

Hỏi*: Sự khác biệt giữa ngài và tôi là gì?*

Krishnamurti: Có sự khác biệt căn cơ nào giữa chúng ta không? Bạn có thể có nước da sáng, còn da tôi thì hơi tối; bạn có thể rất lanh lợi và hiểu biết nhiều hơn tôi; hoặc tôi có thể sống nơi làng quê trong khi bạn du lịch khắp thế giới, vân vân. Rõ ràng là có sự khác biệt về bề ngoài, nói năng, hiểu biết, cung cách ứng xử, về truyền thống và văn hóa; nhưng dù bạn là người Bà-la-môn hay không phải người Bà-la-môn, dù bạn là người Mỹ, Nga, Nhật, Trung Quốc hay là gì đi nữa, chẳng phải có một sự tương đồng rất lớn giữa tất cả chúng ta sao? Tất cả chúng ta đều sợ hãi, tất cả chúng ta đều muốn được an toàn, tất cả chúng ta đều muốn được yêu thương, tất cả chúng ta đều muốn được ăn và được hạnh phúc. Nhưng bạn thấy đó, những sự khác biệt nông cạn bên ngoài đã hủy hoại nhận thức về sự tương đồng cơ bản của chúng ta với tư cách những con người. Việc thấu hiểu và không bị trói buộc bởi sự tương đồng đó sẽ đem lại tình yêu vĩ đại, sự thấu cảm to lớn. Bất hạnh thay, phần đông chúng ta vướng mắc trong đó và vì vậy, bị chia rẽ bởi những sự khác biệt

bên ngoài về chủng tộc, văn hóa, niềm tin. Niềm tin là một lời nguyền, chúng gây chia rẽ con người và sinh ra thù nghịch. Chỉ khi nào vượt ra khỏi mọi niềm tin; thoát khỏi mọi sự khác biệt và tương đồng, thì trí não mới có thể tự do để khám phá cái chân thực.

Hỏi*: Tại sao thầy giáo cáu gắt với tôi khi tôi hút thuốc?*

Krishnamurti: Có lẽ ông ấy đã nhắc nhở bạn nhiều lần là đừng hút thuốc, bởi vì hút thuốc vốn không tốt cho các cậu bé; nhưng bạn vẫn tiếp tục hút bởi vì bạn thích mùi vị của thuốc lá, thế nên thầy mới cáu gắt. Vậy thì bạn nghĩ gì? Bạn có nghĩ rằng ta nên có thói quen hút thuốc hay bất kỳ thói quen nào khác trong khi còn quá trẻ như vậy không? Nếu ở tuổi các bạn mà cơ thể quen với việc hút thuốc lá, thì có nghĩa là bạn đã trở thành nô lệ cho điều gì đó; và việc đó chẳng phải rất khủng khiếp sao? Hút thuốc có thể ổn với người lớn, dù điều đó cũng đã cực kỳ đáng ngại rồi. Nhưng thật không may, người ta lại tìm đủ lý do để trở thành nô lệ cho nhiều thói quen khác nhau. Các bạn ở đây còn quá trẻ, quá non nớt, các bạn còn đang phát triển - vậy tại sao các bạn lại để mình rơi vào một thói quen nào đó, vốn chỉ khiến bạn mất đi sự nhạy cảm? Khi một trí não quen với điều gì là nó sẽ bắt đầu vận hành theo một lối mòn của thói quen, do đó, nó sẽ trở nên trì độn, nó không còn nhạy cảm, mẫn cảm nữa; nó đã đánh mất sự tinh nhạy cần có để tìm ra Thượng đế, cái đẹp, và tình yêu.

Hỏi*: Tại sao đàn ông lại đi săn hổ?*

Krishnamurti: Bởi vì họ muốn giết chóc để có được sự phấn khích của hành vi giết chóc. Tất cả chúng ta đều làm nhiều việc thiếu suy nghĩ - giống như ngắt cánh một con chuồn chuồn để xem việc gì xảy ra. Ta nói những chuyện ngồi lê đôi mách và dùng lời lẽ thô bạo về người khác; ta giết chóc để có cái ăn; ta giết chóc vì cái gọi là hòa bình; ta giết chóc vì đất nước hay vì lý tưởng của ta. Vậy là có một sự tàn ác rất lớn trong ta, đúng không? Nhưng nếu ta có thể thấu hiểu và loại bỏ sự tàn ác này, thì bấy giờ chỉ riêng việc một con hổ đi ngang cũng cho ta một niềm vui lớn lao - như một vài người chúng tôi đã làm vào một buổi xế chiều ở gần thành phố Bombay. Một người bạn chở chúng tôi vào rừng bằng xe của anh để tìm một con hổ mà

người ta đã thấy nó xuất hiện gần đó. Trên đường chúng tôi quay về, ở ngay một khúc quanh, bất thình lình có một con hổ đang ở giữa lộ. Bộ lông màu vàng và đen của nó bóng mượt, cơ thể săn chắc với một chiếc đuôi dài, trông nó thật đáng yêu, đầy sức hút và mạnh mẽ. Chúng tôi tắt đèn pha, con hổ gầm gừ tiến về phía chúng tôi, nó đi ngang gần đến mức gần như chạm vào chiếc xe. Nếu ta có thể nhìn ngắm một con vật như thế mà không đem theo một khẩu súng thì vui hơn nhiều và có một cái đẹp lớn lao trong hành động đó.

Hỏi*: Tại sao ta trĩu nặng những buồn phiền?*

Krishnamurti: Ta chấp nhận phiền não, đau khổ như một phần không thể tránh của cuộc sống và ta đã xây dựng nhiều triết lý quanh đó; ta biện minh cho đau khổ và nói rằng đau khổ là điều cần thiết để tìm thấy Thượng đế. Nhưng tôi nói rằng ngược lại là đằng khác, sở dĩ có đau khổ là vì con người đã tàn bạo với con người. Và cũng vì ta không hiểu được quá nhiều điều trong cuộc sống nên mới sinh ra đau khổ - những điều như cái chết, như thất nghiệp, như nhìn thấy người nghèo khổ khốn cùng. Ta không thấu hiểu tất cả những điều này, do đó ta đau đớn như bị tra tấn; và càng nhạy cảm thì ta càng đau khổ nhiều hơn. Nhưng thay vì thấu hiểu các điều này, ta lại biện minh cho sự đau khổ; thay vì phản kháng chống lại toàn bộ cái hệ thống mục nát này và thoát khỏi đó, ta lại chỉ đơn thuần tự điều chỉnh bản thân cho thích nghi với nó. Để thoát khỏi đau khổ, ta phải thoát khỏi cái ý muốn gây hại - đồng thời cũng phải thoát khỏi ý muốn làm điều tốt, bởi cái gọi là "điều tốt đẹp" đó vẫn là kết quả của trạng thái được quy định tù ngục của trí não ta.

22. SỰ GIẢN DỊ CỦA TÌNH YÊU

Một người đàn ông khoác áo khất sĩ mỗi buổi sáng thường đến hái hoa từ những cái cây trong khu vườn gần đó. Tay và mắt ông háo hức tìm hoa và ngắt hết mọi bông hoa trong tầm với. Rõ ràng ông sẽ dâng cúng hoa đó cho một hình tượng chết cứng, một vật làm bằng đá. Những bông hoa trông thật đáng yêu, mềm mại, vừa mới nở trong ánh nắng mai, nhưng ông ấy không ngắt chúng một cách nhẹ nhàng mà giật đứt chúng, thô bạo trấn lột hết mọi bông hoa của khu vườn. Thần thánh của ông ta đòi hỏi phải có thật nhiều hoa - thật nhiều vật đang sống cho một tượng đá chết cứng.

Một hôm khác tôi trông thấy mấy cậu bé hái hoa. Chúng không dâng cúng hoa cho một thần thánh nào cả; chúng vừa nói chuyện vừa lơ đãng bứt những bông hoa và vứt đi mà không suy nghĩ. Có bao giờ bạn tự quan sát thấy mình đang làm như vậy chưa? Tôi tự hỏi sao bạn lại làm thế? Vừa đi vừa bẻ một nhánh cây, bứt vài cái lá rồi thả rơi xuống đất. Có bao giờ bạn để ý mình đang hành động thiếu suy nghĩ như vậy chưa? Người lớn cũng làm thế, họ có cách riêng để thể hiện tính bạo tàn bên trong họ, thái độ thiếu tôn trọng khủng khiếp đối với các vật sống. Họ có thể nói về việc làm lành lánh dữ, nhưng mọi việc họ làm đều mang tính tàn phá và hủy diệt.

Ta có thể hiểu việc bạn ngắt một hai bông hoa để cài lên tóc, hoặc tặng người bạn yêu thương; nhưng tại sao vô cớ bạn xé nát hoa? Người lớn xấu xí vì tham vọng của họ, họ sát hại nhau trong chiến tranh và mua chuộc nhau bằng tiền. Họ có những

kiểu cách hành động ghê tởm của riêng họ; và rõ ràng giới trẻ ở đây cũng như ở khắp mọi nơi cũng đang tiếp bước theo dấu chân họ.

Một hôm tôi đi ra ngoài đi dạo với một cậu bé và chúng tôi nhìn thấy một cục đá nằm chắn giữa đường. Khi tôi dời cục đá đi, cậu bé hỏi: "Tại sao ông làm vậy?". Câu hỏi ấy cho thấy gì? Chẳng phải là sự thiếu quan tâm, thiếu tôn trọng sao? Bạn biểu lộ sự tôn trọng do sợ hãi, phải không? Bạn lập tức đứng dậy khi một người lớn bước vào phòng, nhưng đó không phải là kính trọng, đó là sợ hãi; bởi vì nếu bạn thực sự cảm nhận được sự tôn trọng, bạn sẽ không hủy hoại những bông hoa, bạn sẽ dời cục đá nằm giữa đường vào trong, bạn sẽ đối xử nhẹ nhàng với cây cối hoặc giúp chăm sóc vườn tược. Nhưng dù ta già hay trẻ, ta vẫn không có cảm giác tôn trọng thực sự. Tại sao thế? Phải chăng đó là do ta không biết đến tình yêu?

Bạn có hiểu một tình yêu giản dị là gì không? Không phải sự phức tạp của tình yêu nhục dục, cũng không phải tình yêu dành cho Thượng đế, mà chỉ là yêu thôi, thực sự nhẹ nhàng, hòa nhã trong toàn bộ cách thức mà ta tiếp cận với mọi vật. Ở nhà, các bạn không phải lúc nào cũng có được tình yêu giản dị này, cha mẹ các bạn quá bận rộn; ở nhà có thể không có tình thương thực sự, không có sự ân cần, thế nên các bạn đến đây với nền tảng tâm lý không nhạy cảm ấy và các bạn xử sự giống như tất cả mọi người khác. Vậy làm thế nào ta tạo ra tính nhạy cảm ấy? Không phải bạn cần kìm nén bản thân để không hái hoa; bởi vì khi bạn chỉ đơn thuần bị kìm hãm bởi những sự điều chỉnh thì sự sợ hãi sẽ xuất hiện. Nhưng làm sao có được tính nhạy cảm khiến bạn tỉnh thức để không làm hại con người, thú vật, hoa cỏ?

Bạn quan tâm đến tất cả điều này chứ? Bạn nên như vậy. Vì nếu không quan tâm đến sự nhạy cảm, bạn có thể coi như đã chết - và phần đông người đời là thế. Dù mỗi ngày họ ăn ba bữa, có công ăn việc làm, sinh con cái, lái xe, mặc quần áo đẹp, nhưng phần đông con người chẳng khác nào đã chết.

Bạn biết nhạy cảm nghĩa là gì không? Chắc chắn nó có nghĩa là cảm thấy dịu dàng, trìu mến với mọi vật: thấy một con vật đang khổ thì bạn sẽ làm điều gì đó giúp đỡ nó, nhặt một viên đá trên

đường vì sợ nhiều người đi chân trần sẽ giẫm phải, nhặt một chiếc đinh nằm giữa lộ bởi vì xe ô tô có thể cán trúng. Nhạy cảm là có lòng cảm thông với con người, với chim muông, với hoa lá, cây cối - không phải vì chúng là của bạn, mà chỉ vì bạn nhận ra cái đẹp phi thường trong vạn vật. Vậy, tính nhạy cảm này được hình thành ra sao?

Khi bạn nhạy cảm một cách sâu sắc, bạn tự nhiên sẽ không bứt hoa bẻ cành; tự động có khao khát không hủy hoại mọi vật, không làm tổn thương người khác, nghĩa là thực sự tôn trọng, yêu thương. Yêu thương là điều quan trọng nhất trong cuộc sống. Nhưng ta hiểu thế nào là tình yêu? Khi bạn yêu ai vì người đó yêu lại bạn, thì chắc chắn đó không phải là tình yêu. Thương yêu là có cái cảm nhận yêu mến lạ lùng mà không đòi hỏi bất cứ điều gì đền đáp. Bạn có thể hết sức lanh lợi, bạn có thể đỗ đạt các kỳ thi, có học vị tiến sĩ và một địa vị cao, nhưng nếu bạn không có tính nhạy cảm này, cảm nhận về tình yêu giản dị này, trái tim bạn sẽ trống rỗng và bạn sẽ khốn khổ suốt phần đời còn lại.

Vì vậy, trái tim rất cần phải ngập tràn cảm giác yêu thương này, bởi vì khi đó bạn sẽ không còn phá hoại, bạn sẽ không còn nhẫn tâm, và thế là không còn chiến tranh nữa. Bấy giờ bạn sẽ là những con người hạnh phúc; và bởi vì bạn hạnh phúc nên bạn sẽ không còn cầu nguyện, bạn sẽ không còn tìm kiếm Thượng đế, bởi vì bản thân niềm hạnh phúc đó chính là Thượng đế.

Vậy, tình yêu này hình thành ra sao? Một cách chắc chắn, tình yêu phải bắt đầu từ nhà giáo dục, từ thầy cô.

Nếu bên cạnh việc cung cấp kiến thức về toán, sử hay địa, thầy cô giáo có được cảm nhận về tình yêu này trong tim và trò chuyện về tình yêu đó; nếu thầy cô giáo tự nhiên dọn dẹp gạch đá trên đường và không để cho người giúp việc làm tất cả những công việc dơ bẩn; nếu thầy cô trong lúc nói chuyện, trong khi làm việc, vui chơi, ăn uống, khi ngồi với học trò hay ngồi một mình, cảm nhận điều lạ lùng này và thường xuyên chỉ ra cho các bạn, thì bấy giờ các bạn cũng sẽ biết tình yêu là gì.

Bạn có thể có một làn da sáng, một gương mặt ưa nhìn, bạn có thể khoác một bộ sari xinh đẹp hoặc là một vận động viên nổi

tiếng, nhưng không có tình yêu trong tim, thì bạn cũng chỉ là một người xấu xí, xấu xí không tả nổi; còn khi bạn yêu thương thì dù khuôn mặt bạn thô kệch hay xinh đẹp, nó cũng đều tỏa sáng rực rỡ. Yêu thương là điều quan trọng nhất trong cuộc sống; và nói về tình yêu, cũng như cảm nhận nó, nuôi dưỡng nó, quý trọng nó là điều rất cần phải nói đến, nếu không nó sẽ nhanh chóng tiêu tan bởi vì thế giới quá tàn bạo. Nếu lúc còn trẻ bạn không cảm nhận được tình yêu, nếu bạn không nhìn người khác, nhìn động vật, nhìn hoa lá với tình yêu chan chứa, thì khi lớn lên bạn sẽ thấy cuộc đời mình trống rỗng; bạn sẽ vô cùng cô độc và bóng tối của sợ hãi sẽ mãi mãi đeo bám bạn. Nhưng ngay khi trong tim bạn có được thứ phi thường được gọi tình yêu và cảm nhận được chiều sâu, niềm vui sướng, nỗi ngất ngây tột cùng của nó, bạn sẽ phát hiện rằng đối với bạn, thế giới đã được chuyển hóa.

Hỏi*: Tại sao luôn luôn có quá nhiều người giàu có và người quan trọng được mời vào giữ các chức vụ trong trường?*

Krishnamurti: Bạn nghĩ thế nào? Bạn không muốn cha bạn là người quan trọng sao? Bạn không tự hào nếu ông ấy trở thành một thành viên của quốc hội và được báo chí nói tới sao? Nếu ông ấy đưa bạn đến sống trong một dinh thự to lớn hoặc nếu ông ấy đi châu Âu về, miệng bập xì gà, bạn thấy vậy không thích sao?

Bạn thấy đó, người giàu và những người có quyền lực rất có lợi cho các tổ chức. Các tổ chức tâng bốc họ và họ làm điều gì đó đáp lại cho tổ chức, vậy là trao đổi hai chiều. Nhưng vấn đề không chỉ là tại sao các trường lại mời những người quan trọng tham gia vào các chức vụ, mà chính là tại sao bạn muốn mình cũng là người quan trọng, hay tại sao bạn lấy người giàu nhất, nổi tiếng nhất, xinh đẹp nhất. Chẳng phải tất cả các bạn đều muốn mình là một nhân vật nổi tiếng thế này thế kia sao? Và khi trong lòng bạn có những dục vọng ấy, thì bạn cũng đã có sẵn mầm mống bại hoại rồi. Bạn hiểu điều tôi nói chứ?

Bây giờ hãy gạt sang một bên câu hỏi tại sao các trường học mời người giàu, bởi vì cũng có những người nghèo tham gia các chức vụ ấy. Nhưng có ai trong các bạn ngồi gần người nghèo, gần những người dân quê không? Có không? Và các bạn cứ để ý

thấy một điều hết sức lạ lùng khác nữa: các sannyasi muốn được ngồi vào vị trí nổi bật như thế nào, họ muốn ăn trên ngồi trước ra sao? Tất cả chúng ta đều muốn nổi bật, muốn được nhìn nhận. Một người Bà-la-môn đích thực là người không đòi hỏi bất cứ điều gì từ ai, không phải vì ông ấy ngạo mạn mà bởi vì ông ấy là ánh sáng cho chính mình; nhưng tất cả chúng ta đều đã đánh mất ánh sáng đó.

Bạn biết không, có một giai thoại tuyệt vời về vua Alexander khi ông tiến vào Ấn Độ. Sau khi đã chinh phục cả đất nước, ông muốn gặp vị tể tướng đã tạo lập một lãnh thổ trật tự và mang lại một lối sống trung thực, lương thiện, liêm khiết như vậy trong dân chúng. Khi nhà vua giải thích rằng tể tướng là một người Bà-la-môn đã quay về làng cũ, Alexander yêu cầu ông ấy đến diện kiến. Nhà vua cho đòi tể tướng nhưng tể tướng không đến vì ông không quan tâm đến việc trình diện bất kỳ ai. Tiếc thay, chúng ta đã đánh mất tinh thần đó. Vì nội tâm ta trống rỗng, trì trệ, khổ đau, nên ta là những kẻ ăn xin về mặt tâm lý, tìm kiếm ai đó hay thứ gì đó nuôi dưỡng ta, cho ta hy vọng, nâng đỡ ta và đó là lý do khiến ta biến những điều bình thường thành xấu xa.

Việc một quan chức có quyền hành đến trường đặt viên đá đầu tiên để xây dựng một tòa nhà là tốt, có gì hại trong việc đó chứ? Nhưng chỗ bại hoại là toàn bộ cái tinh thần ẩn sau đó. Các bạn không bao giờ thăm viếng dân làng, phải không? Bạn không bao giờ trò chuyện cùng họ, cảm nhận cùng họ, tận mắt thấy họ đói ăn thế nào dù phải làm việc ngày này sang ngày nọ không ngơi nghỉ; nhưng bởi vì tôi tình cờ chỉ ra một số điều cho bạn thấy đây rồi, nên bạn sẵn sàng dùng nó để chỉ trích người khác. Đừng ngồi đó mà phê bình, việc đó thật rỗng tuếch, hãy tự mình đi tìm để nhìn thấy các điều kiện sống của dân làng và hành động ngay: trồng cây, nói chuyện với dân làng, mời họ lên đây, chơi với con cái họ. Lúc đó bạn sẽ thấy một kiểu xã hội khác hình thành, bởi vì sẽ có tình yêu khắp đất này. Một xã hội không có tình yêu giống như một vùng đất không có sông ngòi, tựa như sa mạc; nhưng nơi nào có sông có suối, đất đai sẽ giàu có, đất đó có sự phong phú, đất đó có vẻ đẹp. Phần đông chúng ta lớn lên mà không có tình yêu, thế nên ta đã tạo ra một xã hội cũng gớm ghiếc như con người sống trong đó.

Hỏi: *Ngài nói rằng Thượng đế không ở nơi ảnh tượng chạm khắc, nhưng người khác nói rằng Thượng đế thực sự có ở đó, và nếu ta có đức tin trong tim thì sức mạnh của Người sẽ tự thị hiện. Vậy sự thật của việc sùng bái là gì?*

Krishnamurti: Thế giới đầy ý kiến giống như đầy người vậy. Và bạn biết ý kiến là gì rồi đấy. Bạn nói thế này và người nào đó nói thế khác. Mỗi người một ý kiến; nhưng ý kiến không phải là sự thật; cho nên đừng chỉ nghe ý kiến suông. Bất kể là ý kiến của người nào, bạn cũng phải tự mình khám phá đâu là cái chân thực. Ý kiến có thể thay đổi chỉ sau một đêm, nhưng sự thật thì không thể thay đổi.

Vậy, bạn muốn tự mình khám phá xem Thượng đế hay sự thật có ở nơi ảnh tượng chạm khắc hay không, đúng không? Thế nào là một ảnh tượng được chạm khắc? Đó là một vật do trí não tưởng tượng ra và được bàn tay con người tạo nên từ gỗ hay đá. Trí não phóng chiếu ra một hình ảnh; và bạn có nghĩ hình ảnh do trí não phóng chiếu ra đó là Thượng đế không, dù có hàng triệu triệu người khẳng định đó là Thượng đế?

Bạn nói rằng nếu trí não tin vào ảnh tượng, thì ảnh tượng sẽ cho trí não sức mạnh. Vậy là rõ ràng trí não tạo ra ảnh tượng, rồi lại lấy sức mạnh từ tạo tác của chính nó. Đó là điều trí não vẫn đang làm không ngừng: sản xuất ảnh tượng rồi rút ra sức mạnh, hạnh phúc, tài lộc từ những ảnh tượng ấy, do đó nội tâm vẫn tiếp tục mãi mãi nghèo nàn, đau đớn. Vì thế, điều quan trọng không phải là ảnh tượng hay điều mà hàng triệu người vẫn nói về ảnh tượng, mà quan trọng là phải thấu hiểu hoạt động của chính trí não bạn.

Trí não tạo ra hoặc không tạo ra thần thánh, nó có thể tàn bạo hoặc tử tế. Trí não có khả năng làm những điều phi thường nhất. Nó có thể khư khư giữ lấy ý kiến, nó có thể tạo ra những ảo tưởng, nó có thể phát minh ra máy bay phản lực di chuyển với tốc độ khủng khiếp; nó có thể xây những cây cầu tuyệt mỹ, lắp những đường sắt bao la, sáng chế các loại máy móc có thể tính toán vượt xa khả năng của con người. Nhưng trí não không thể tạo ra sự thật. Những điều trí não tạo ra không phải là sự thật, nó chỉ đơn thuần là một ý kiến, một phán đoán. Vì thế, điều quan trọng là tự bạn phải khám phá cái gì là chân

thực.

Để khám phá cái gì là chân thực, trí não phải tồn tại mà không có bất kỳ động thái nào, hoàn toàn tĩnh lặng. Sự tĩnh lặng đó là hành động sùng bái - không phải là đi đến đền thờ dâng hoa rồi lại gạt bỏ người ăn xin trên đường. Bạn làm nguôi cơn giận của thần thánh bởi vì bạn sợ hãi, nhưng đó không phải là sùng bái. Khi bạn thấu hiểu trí não và trí não hoàn toàn tĩnh lặng, chứ không phải bị buộc phải tĩnh lặng, thì bấy giờ sự tĩnh lặng đó là hành động sùng bái; và trong sự tĩnh lặng đó xuất hiện cái chân thực, cái đẹp, Thượng đế.

Hỏi*: Hôm trước, ngài nói rằng ta phải ngồi yên lặng và quan sát hoạt động của trí não; nhưng suy nghĩ của ta lại nhanh chóng biến mất khi ta bắt đầu cố ý quan sát chúng. Làm sao ta có thể tri giác về trí não của chính mình khi trí não là người tri giác, đồng thời cũng là đối tượng được tri giác?*

Krishnamurti: Đây là một vấn đề hết sức phức tạp và trong đó hàm chứa nhiều điều.

Vậy, có người tri giác không, hay chỉ có sự tri giác? Xin hãy nghe thật kỹ đây. Có người tư duy không, hay chỉ có sự tư duy? Chắc chắn người tư duy không có trước. Mà trước hết phải có sự tư duy, rồi tiếp theo sự tư duy đó mới tạo ra người tư duy - nghĩa là có sự phân chia xảy ra trong hoạt động tư duy. Chính khi sự phân chia này xảy ra mới có sự xuất hiện của người quan sát và đối tượng được quan sát, người tri giác và đối tượng được tri giác. Như người đặt câu hỏi có nói, nếu bạn quan sát trí não mình, nếu bạn quan sát một tư tưởng, thì tư tưởng đó sẽ biến mất, nó tan biến đi; nhưng thực ra chỉ có sự tri giác, chứ không có người tri giác. Khi bạn nhìn một đóa hoa, khi bạn chỉ mới trông thấy nó thôi, ngay khoảnh khắc đó, có một thực thể nhìn thấy không? Việc nhìn thấy đóa hoa khiến bạn nói: "Nó mới đẹp làm sao, tôi muốn có nó"; vậy là cái "tôi" xuất hiện thông qua khao khát, sợ hãi, tham lam, tham vọng, như là kết quả của cái thấy. Chính những cái ấy tạo thành cái "tôi", và không có chúng thì sẽ không có cái "tôi".

Nếu bạn đi sâu vào toàn bộ vấn đề này, bạn sẽ phát hiện rằng khi trí não thật tĩnh lặng, hoàn toàn yên lặng, khi không còn

bất kỳ chuyển động nào của tư duy, và do đó, không có người trải nghiệm, không có người quan sát, thì lúc đó chính sự tĩnh lặng có sự thấu hiểu sáng tạo của riêng nó. Trong sự tĩnh lặng, trí não được chuyển hóa thành một thứ khác. Nhưng trí não không thể tìm thấy sự tĩnh lặng đó thông qua bất kỳ phương tiện nào, bất kỳ thứ kỷ luật nào, bất kỳ phương pháp tu tập nào; sự tĩnh lặng đó không thể xuất hiện bằng cách ngồi vào một góc nào đó và cố gắng tập trung tư tưởng. Sự tĩnh lặng đó sẽ đến khi bạn thấu hiểu mọi đường đi nước bước của trí não. Chính trí não đã tạo ra những ảnh tượng bằng đá mà con người sùng bái; chính trí não đã tạo ra Kinh Gita, các tôn giáo có tổ chức, vô số những tín điều; và để khám phá cái chân thực, bạn phải thoát khỏi mọi sự tạo tác của trí não.

Hỏi*: Có phải con người chỉ là trí não và bộ óc, hay là cái gì đó hơn thế nữa?*

Krishnamurti: Bạn sẽ khám phá bằng cách nào đây? Nếu bạn chỉ đơn thuần tin tưởng, suy đoán hay chấp nhận những điều Shankara, Đức Phật hay ai đó đã nói, bạn sẽ không tìm hiểu, bạn sẽ không thử khám phá xem cái gì là chân thực.

Bạn chỉ có một công cụ duy nhất là trí não; và trí não cũng chính là bộ óc. Cho nên để khám phá sự thật của vấn đề, bạn phải thấu hiểu đường đi nước bước của trí não, đúng không? Nếu trí não bị cong vẹo, bạn sẽ không bao giờ nhìn được thẳng thắn; nếu trí não bị hạn chế cùng cực; bạn không thể tri giác cái vô hạn. Trí não là công cụ của nhận thức, và để tri giác một cách chính xác, trí não phải được làm cho thẳng thớm, trí não phải được tẩy sạch mọi sự quy định, mọi sợ hãi. Trí não cũng phải thoát khỏi mọi kiến thức, bởi vì kiến thức làm trí não bị lệch lạc và khiến mọi thứ bị biến dạng. Khả năng sáng tạo, tưởng tượng, suy đoán, tư duy to lớn của trí não chẳng phải cần được gạt bỏ để trí não trở nên thực sự sáng suốt và giản dị sao? Bởi vì chỉ có một trí não hồn nhiên, một trí não trải nghiệm rất nhiều mà vẫn thoát khỏi kiến thức và kinh nghiệm - chỉ một trí não như thế mới có thể khám phá cái gì đó hơn là trí não và bộ óc. Nếu không, dù cho bạn có khám phá được điều gì, thì khám phá đó vẫn sẽ bị nhuốm màu bởi những gì bạn đã trải nghiệm, và kinh nghiệm của bạn là kết quả tình trạng quy định của bạn.

Hỏi*: Sự khác biệt giữa nhu cầu và tham lam là gì?*

Krishnamurti: Bạn không biết sao? Lẽ nào bạn không biết khi bạn có thứ bạn cần? Và chẳng phải thứ gì đó sẽ nói cho bạn biết khi bạn tham lam sao? Hãy bắt đầu ở bình diện thấp nhất, và bạn sẽ thấy sự thể là như vậy. Bạn biết rằng khi bạn có đủ quần áo, đồ nữ trang hay bất cứ thứ gì, bạn không cần phải triết lý về nó. Nhưng ngay khi nhu cầu thiết yếu lại lấn sang địa hạt tham lam, thì bạn mới bắt đầu triết lý, lý luận, giải thích cho sự tham lam của bạn. Một bệnh viện tốt chẳng hạn, cần phải có nhiều giường bệnh, sạch sẽ đúng mức, khử trùng đúng mức, vân vân. Một người đi du lịch có lẽ phải có một chiếc xe, một áo khoác, vân vân. Đó là nhu cầu. Bạn cần một số kiến thức và kỹ năng nhất định để vận dụng vào công việc. Nếu bạn là một kỹ sư thì bạn phải biết một số điều nào đó - nhưng những kiến thức này có thể trở thành công cụ của lòng tham. Thông qua lòng tham, trí não sử dụng các đối tượng của nhu cầu như phương tiện để cải thiện cái tôi. Đó là một tiến trình hết sức đơn giản nếu bạn chịu quan sát. Nếu như nhờ nhận ra các nhu cầu thực sự của mình, bạn cũng thấy được cách lòng tham xuất hiện, và cách trí não sử dụng những đối tượng của nhu cầu để tự nâng cao bản thân, thì bấy giờ không quá khó để phân biệt giữa nhu cầu thiết yếu và sự tham lam.

Hỏi*: Nếu trí não và bộ óc là một, thì tại sao khi một tư tưởng hay một thôi thúc nổi lên bên trong mà bộ óc nói với ta là xấu xa, mà trí não lại thường vẫn tiếp tục thực hiện cái xấu xa ấy?*

Krishnamurti: Thực sự thì việc gì xảy ra? Nếu một cây kim đâm vào cánh tay bạn, các dây thần kinh sẽ chuyển cảm giác đó về bộ óc, bộ óc diễn dịch cảm giác đó là đau, kế tiếp trí não phản kháng lại cơn đau và bạn rút cây kim ra hoặc làm điều gì khác với nó. Nhưng có một số điều mà trí não vẫn tiếp tục sống chung dù biết rằng điều đó là xấu xa và ngu ngốc. Nó biết hút thuốc về bản chất là ngu muội thế nào, nhưng nó vẫn tiếp tục hút. Tại sao? Bởi vì nó thích cái cảm giác khi hút thuốc, tất cả chỉ có thế. Nếu trí não nhiệt tình nhận ra sự ngu ngốc của việc hút thuốc giống như sự đau đớn khi bị kim đâm, nó có thể ngưng hút thuốc ngay tức khắc. Nhưng trí não không muốn thấy việc đó một cách rõ ràng, bởi vì hút thuốc đã trở thành

một thói quen dễ chịu. Hút thuốc cũng giống như tham lam hay bạo lực. Nếu lòng tham cũng gây đau đớn cho bạn như bị kim đâm vào cánh tay, bạn có thể ngừng tham ngay tức khắc, bạn sẽ không triết lý về nó; và nếu bạn thực sự nhận ra toàn bộ ý nghĩa của bạo lực, bạn sẽ không viết hàng khối sách về phi bạo lực, việc đó hoàn toàn vô nghĩa, bởi vì bạn không cảm nhận được nó, bạn chỉ nói suông mà thôi. Nếu bạn ăn món gì đó khiến bạn đau bụng dữ dội, bạn sẽ không ăn nữa, đúng không? Bạn dẹp bỏ thứ đó ngay tức khắc. Tương tự, nếu bạn đã từng hiểu ra rằng ghen tị và tham vọng là độc hại, xấu xa, tàn bạo, chết chóc như bị rắn hổ mang cắn, thì bạn sẽ luôn luôn cảnh giác với chúng. Nhưng bạn thấy đó, trí não không muốn nhìn những thứ ấy thật gần, thật kỹ lưỡng; trong lĩnh vực này, nó được ban cho quyền lợi nên nó từ chối thừa nhận tham vọng, ghen tị, tham lam, thèm khát là độc hại. Do đó, nó nói: “Ta hãy thảo luận về cái không tham, phi bạo lực, ta hãy có lý tưởng” - trong khi đó, trí não tiếp tục sống với những thứ độc hại của chính nó. Vậy, bạn hãy tự khám phá những thứ ấy, xem chúng thối nát, phá hoại và độc hại đến thế nào, rồi bạn sẽ nhanh chóng buông bỏ chúng; nhưng nếu bạn chỉ đơn thuần nói: “Tôi không được vậy” và tiếp tục sống như cũ, thì bạn đang thủ vai một tay đạo đức giả. Hãy là cái này hoặc cái kia, là nóng hoặc lạnh.

23. NHU CẦU CÔ ĐƠN

Chẳng phải là hết sức kỳ quái sao khi trong thế giới này, nơi có quá nhiều trò giải trí gây xao lãng, hầu hết mọi người đều làm khán giả, và chỉ rất ít người làm diễn viên? Bất cứ khi nào ta có chút thời gian rảnh rỗi, phần đông chúng ta đều tìm đến một hình thức tiêu khiển nào đó. Ta cầm lấy một cuốn sách nghiên cứu, một cuốn tiểu thuyết hay tạp chí. Nếu đang sống ở Mỹ, ta sẽ bật radio hay tivi, hay đắm chìm trong những cuộc trò chuyện bất tận. Con người luôn luôn có nhu cầu được vui chơi, được giải trí, được lôi kéo khỏi chính bản thân mình. Ta sợ sống một mình cô đơn, sợ không có bạn bè, không thể làm tâm trí mình xao lãng theo một kiểu nào đó. Chẳng mấy ai trong chúng ta từng đi dạo qua cánh đồng và rừng cây, không nói năng hay hát hò mà chỉ lặng lẽ đi dạo và quan sát mọi thứ xung quanh ta và bên trong ta. Chúng ta hầu như không bao giờ làm điều đó, bởi vì bạn thấy đó, phần đông chúng ta quá tẻ nhạt, ta bị vướng mắc vào một lịch trình tối tăm, trì trệ của dạy và học, làm việc nhà hay kiếm tiền, nên khi rảnh rỗi, ta muốn được giải trí, dù nhẹ nhàng hay nghiêm túc. Ta đọc sách hay đi xem phim - hay ta hướng đến một tôn giáo, cũng vậy thôi. Tôn giáo cũng đã trở thành một hình thức gây xao lãng, một kiểu lẩn trốn một cách nghiêm túc khỏi sự chán chường, khỏi vòng lặp hằng ngày.

Tôi không biết bạn có để ý đến tất cả những điều ấy không. Phần đông chúng ta luôn luôn bận rộn với một điều gì đó - cúng lạy, lễ bái, tụng niệm kinh kệ, lo lắng hết việc này đến việc khác - bởi vì ta sợ phải cô đơn đối mặt với chính mình. Bạn thử cô đơn một mình, không có bất kỳ hình thức gây xao lãng nào, và bạn sẽ thấy mình chạy trốn bản thân và quên đi cái bạn đang là nhanh như thế nào. Đây là lý do tại sao cơ cấu khổng lồ của

ngành giải trí, của sự xao lãng tự động hóa, là một phần quan trọng của cái chúng ta gọi là văn minh. Nếu quan sát, bạn sẽ thấy rằng con người trên khắp thế giới đang ngày càng xao lãng, ngày càng phức tạp, rắc rối và trần tục. Niềm vui cứ nhân lên mãi, vô số sách được xuất bản, báo chí tràn ngập các sự kiện thể thao, đương nhiên tất cả những điều đó cho thấy rằng ta luôn luôn muốn được giải trí. Bởi vì nội tâm ta trống rỗng, tăm tối, tầm thường, nên ta mới sử dụng các mối quan hệ và các cuộc cải cách xã hội của mình như phương tiện để lẩn tránh chính ta. Tôi tự hỏi liệu bạn có bao giờ để ý thấy phần đông con người cô độc như thế nào chưa? Và để lẩn trốn nỗi cô độc, ta chạy đến đền thờ, chùa chiền, thánh đường, ta ăn mặc chưng diện chải chuốt và tham gia các hoạt động xã hội, xem tivi, nghe radio, đọc sách và vân vân.

Bạn biết cô độc nghĩa là gì không? Một số người có thể xa lạ với từ đó; nhưng bạn biết rất rõ cảm giác đó. Bạn thử ra khỏi nhà để đi dạo một mình, hoặc không có sách để đọc, không có ai để nói chuyện và bạn sẽ thấy bạn nhanh chóng chán nản như thế nào. Bạn biết rất rõ cảm giác đó, nhưng bạn không biết tại sao bạn chán, bạn chưa bao giờ đi sâu tìm hiểu điều đó. Nếu bạn đi sâu vào nỗi buồn chán thêm một chút, bạn sẽ thấy rằng nguyên nhân của buồn chán là cô độc. Để lẩn trốn nỗi cô độc nên ta mới muốn ở cùng người khác, ta mới muốn được tiêu khiển, muốn được xao lãng bằng mọi cách: các đạo sư, các lễ nghi tôn giáo, cầu nguyện, hoặc cuốn tiểu thuyết mới nhất. Bởi vì bên trong ta cô độc, nên ta mới trở thành những khán giả thuần túy trong cuộc sống; và ta chỉ có thể làm diễn viên một khi đã thấu hiểu nỗi cô độc và vượt qua nó.

Rốt cuộc, phần đông con người kết hôn và tìm kiếm các mối quan hệ xã hội khác là bởi vì họ không biết cách sống cô đơn. Không phải là ta nên sống cô đơn; nhưng nếu bạn kết hôn vì bạn muốn được yêu, hay nếu bạn buồn chán và sử dụng công việc như một phương tiện để quên đi chính mình, thì bấy giờ bạn sẽ thấy rằng toàn bộ cuộc sống của bạn chẳng là gì ngoài một cuộc tìm kiếm cách làm cho tâm trí xao lãng bất tận. Rất ít người có thể vượt qua được nỗi sợ hãi cô độc kỳ lạ này; nhưng dứt khoát ta phải vượt ra khỏi nó; bởi vì bên kia nỗi cô độc là cả một kho báu thực sự.

Bạn biết không, có một sự khác biệt lớn lao giữa cô độc và cô đơn. Một số bạn trẻ có thể vẫn không nhận biết về nỗi cô độc, nhưng những người lớn thì biết nó: cái cảm giác bị đứt lìa hoàn toàn, bỗng dưng sợ hãi mà không có nguyên nhân rõ ràng. Trí não nhận biết nỗi sợ hãi này khi trong một khắc, nó hiểu ra rằng nó không còn có thể dựa vào bất kỳ thứ gì, rằng không có cách xao lãng nào có thể xóa tan cái cảm giác trống rỗng tự khép kín ấy. Đó là sự cô độc. Nhưng cô đơn là cái gì đó hoàn toàn khác; nó là một trạng thái giải thoát xuất hiện khi bạn đã kinh qua sự cô độc và thấu hiểu nó. Trong trạng thái cô đơn đó, bạn không còn dựa vào bất kỳ ai về mặt tâm lý, bởi vì bạn không còn tìm kiếm niềm vui, không còn tìm cách để thỏa mãn, hài lòng. Chỉ bấy giờ trí não mới hoàn toàn cô đơn và chỉ một trí não như thế mới mang tính sáng tạo.

Tất cả những điều này đều là một phần của giáo dục: đối mặt với nỗi đớn đau của cô độc, cái cảm giác trống rỗng lạ thường mà tất cả chúng ta đều biết và không còn sợ hãi khi nó xuất hiện; không quay sang bật radio, hay vùi đầu trong công việc, hoặc chạy đi xem phim, mà nhìn thẳng vào nó, thâm nhập vào nó, thấu hiểu nó. Không một ai chưa từng hoặc sẽ không cảm nhận nỗi lo lắng đến mức run rẩy đó. Bởi vì ta tìm cách chạy trốn nó bằng mọi hình thức giải trí và thỏa mãn - tình dục, Thượng đế, công việc, nhậu nhẹt, làm thơ hoặc tụng niệm kinh kệ - do đó ta không bao giờ hiểu được nỗi bất an đó khi nó đến với ta.

Vậy, khi nỗi đau của cô đơn đến với bạn, hãy đối mặt với nó, nhìn thẳng vào nó mà không hề có ý nghĩ chạy trốn. Nếu bạn chạy trốn, bạn sẽ không bao giờ thấu hiểu nó và nó sẽ luôn luôn ở quanh quất đâu đó chờ đợi bạn. Ngược lại, nếu bạn có thể thấu hiểu sự cô độc và vượt qua nó, thì bấy giờ bạn sẽ thấy không cần lẩn trốn nữa, không có sự thôi thúc phải được thỏa mãn hay tiêu khiển nữa, bởi vì trí não của bạn sẽ nhận ra một sự giàu có, phong phú không thể bị hư hoại và không thể hủy diệt.

Tất cả điều này là một phần của giáo dục. Nếu ở trường bạn chỉ đơn thuần học các môn để thi cử, thì bản thân việc học đã trở thành một phương tiện để lẩn trốn nỗi cô độc. Hãy suy nghĩ sâu hơn một chút về vấn đề này và bạn sẽ thấy. Hãy bàn thảo vấn đề

này với các nhà giáo dục và bạn sẽ nhanh chóng thấy được rằng họ đang cô độc ra sao, và bạn cũng đang cô độc thế nào. Nhưng với những người có nội tâm cô đơn, có trí não và trái tim thoát khỏi nỗi đau cô độc - họ mới là những con người thực sự; bởi vì họ có thể tự mình khám phá xem thực tại là gì, họ có thể lĩnh hội cái phi thời gian.

Hỏi*: Sự khác biệt giữa nhận thức và tính nhạy cảm là gì?*

Krishnamurti: Tôi tự hỏi liệu có sự khác biệt nào ở đây không? Bạn biết đó, khi bạn đặt một câu hỏi, thì điều quan trọng là tự bạn phải tìm ra sự thật của vấn đề chứ không phải chỉ đơn thuần chấp nhận những gì người khác nói. Vậy ta hãy cùng nhau khám phá xem nhận thức là gì.

Bạn thấy một cái cây đáng yêu với muôn lá lấp loáng sau cơn mưa; bạn thấy ánh nắng rọi trên mặt nước và trên bộ lông sắc xám của những chú chim; bạn thấy những người dân quê đi bộ ra phố mang theo hàng hóa nặng nề và nghe tiếng họ cười đùa; bạn nghe tiếng chó sủa hay tiếng một chú bê gọi mẹ. Tất cả đều thuộc về nhận thức, nhận thức về những thứ xung quanh bạn, không phải sao? Đến gần hơn chút nữa, bạn để ý thấy mối quan hệ của bạn với con người, với các ý tưởng và sự vật; bạn nhận ra cách bạn nhìn một ngôi nhà, một con đường; bạn quan sát các phản ứng của mình trước những gì người ta nói về bạn và cái cung cách trí não bạn luôn luôn đánh giá, phán xét, so sánh hoặc lên án. Tất cả những điều đó đều thuộc về nhận thức, bắt đầu từ bề mặt rồi tiến vào ngày càng sâu hơn; nhưng đối với phần đông chúng ta, nhận thức ngừng lại ở một điểm nào đó. Ta chìm trong những tiếng động, tiếng hát, những cảnh tượng đẹp và xấu, nhưng ta không nhận thức về các phản ứng của ta với chúng. Ta nói "Điều này đẹp" hay "Điều kia xấu" rồi bỏ qua; ta không đào sâu tìm hiểu xem đẹp là gì, xấu là gì. Mà chắc chắn, nhìn ra phản ứng của bạn, ngày càng tỉnh thức trước mọi động thái tư tưởng của chính bạn, quan sát được rằng trí não bạn bị quy định bởi sự tác động của cha mẹ, của thầy cô giáo, của chủng tộc và văn hóa - tất cả những điều này đều thuộc về nhận thức, phải không?

Trí não càng thâm nhập sâu hơn vào chính tiến trình tư tưởng của nó, thì nó sẽ càng hiểu rõ hơn rằng mọi hình thái của tư

tưởng đều bị quy định; do vậy, trí não đó sẽ tự động trở nên hết sức tĩnh lặng - không có nghĩa là nó ngủ quên. Trái lại, lúc bấy giờ trí não sẽ cực kỳ tỉnh thức, không còn bị gây mê bởi những bài kinh tụng, bởi sự tụng niệm lặp đi lặp lại, hay bị uốn nắn theo kỷ luật. Cái trạng thái cảnh giác tĩnh lặng này cũng thuộc về nhận thức; và nếu bạn cứ thế thâm nhập sâu hơn nữa, bạn sẽ thấy rằng sẽ không còn sự phân chia giữa người nhận thức và đối tượng mà người ấy nhận thức.

Bây giờ, nhạy cảm nghĩa là gì? Nhận biết màu sắc và hình dáng, những gì người khác nói và phản ứng của bạn với lời nói ấy; quan tâm, có khiếu thẩm mỹ tốt, cung cách xử sự tử tế; không thô tục, không gây tổn thương người khác về mặt tâm lý hoặc nội tâm và không nhận biết về điều đó; thấy một thứ xinh đẹp và nán lại với nó; thử lắng nghe từng lời người khác nói mà không thấy buồn chán, sao cho trí não trở nên sắc bén, tinh nhạy - tất cả những điều đó là nhạy cảm, phải không? Vậy là có sự khác biệt lớn nào giữa nhạy cảm và nhận thức không? Tôi không nghĩ thế.

Bạn thấy đó, chừng nào trí não còn có ý lên án, phán xét, có ý kiến, kết luận, thì nó không thể nhận thức, mà cũng không nhạy cảm. Khi bạn còn thống trị người khác, khi bạn còn ngắt hoa để rồi vứt đi, khi bạn còn hành hạ thú vật, khi bạn còn vạch tên mình lên bàn ghế và bẻ gãy chân ghế, khi bạn ăn uống không đúng giờ, và nói chung có những cách cư xử xấu, tất cả đều cho thấy sự vô cảm, không phải sao? Điều đó cho thấy một trí não không đủ khả năng điều chỉnh một cách tỉnh thức. Và chắc chắn nhiệm vụ quan trọng của giáo dục là giúp người học trò có được sự nhạy cảm, sao cho các em không chỉ biết rập khuôn, bắt chước hay phản kháng, mà sẽ tỉnh thức, cảnh giác trước toàn bộ chuyển động của cuộc sống. Con người nhạy cảm trong cuộc sống có thể đau khổ nhiều hơn những người vô cảm; nhưng nếu họ thấu hiểu và vượt lên trên sự đau khổ này, họ sẽ khám phá được những điều phi thường.

Hỏi*: Tại sao ta cười khi có người vấp ngã?*

Krishnamurti: Đó là một hình thức vô cảm, chẳng phải sao? Cũng có thứ hành vi gọi là chơi ác (sadism). Bạn biết từ đó nghĩa là gì không? Một tác giả tên là Marquis de Sade đã viết cuốn

sách nói về một người thích thú khi gây tổn thương cho người khác và thấy họ đau đớn. Do đó mà có từ "chơi ác", có nghĩa lấy làm thích thú khi thấy người khác chịu đau đớn. Một số người đặc biệt thỏa mãn khi thấy người khác đau khổ. Bạn hãy tự quan sát bản thân để xem liệu bạn có cảm giác đó hay không. Nó có thể không rõ ràng, nhưng nếu nó có ở đó, bạn sẽ thấy nó tự thể hiện thành một xung động khiến bạn cười phá lên khi thấy người nào đó té ngã. Bạn muốn thấy người ở địa vị cao bị kéo xuống dưới; bạn bình phẩm, phao tin đồn nhảm mà không suy nghĩ về người khác, tất cả những điều đó đều thể hiện tính vô cảm, một hình thức muốn làm tổn thương người khác. Ta có thể cố ý làm hại người khác một cách dữ dội, hoặc ta có thể vô ý làm tổn thương họ bằng một lời nói, một cử chỉ, một cái nhìn; nhưng trong trường hợp nào thì sự thôi thúc cũng là gây tổn thương cho ai đó, và chẳng mấy người có thể loại bỏ triệt để kiểu niềm vui đồi bại này.

Hỏi: *Một trong những người thầy của chúng tôi nói rằng những điều ngài đang trình bày với chúng tôi đây là hoàn toàn không thực tế. Ông ấy thách ngài có thể nuôi dạy sáu đứa con trai và sáu đứa con gái với mức lương 120 rupi. Ngài trả lời thế nào cho lời chỉ trích này?*

Krishnamurti: Nếu tôi chỉ lãnh mức lương 120 rupi thì tôi sẽ không cố gắng nuôi dạy sáu đứa con trai và sáu đứa con gái; đó là việc đầu tiên. Thứ hai, nếu tôi đã là một người thầy thì đó phải là một sự cống hiến chứ không phải một công việc. Bạn thấy được chỗ khác biệt chứ? Dạy học ở bất kỳ bình diện nào cũng không phải là một nghề nghiệp, nó không phải là một công việc đơn thuần; nó là một hành động cống hiến. Bạn hiểu ý nghĩa của từ "cống hiến" không? Cống hiến là tự dâng hiến bản thân hoàn toàn cho điều gì đó mà không đòi hỏi phải đền đáp bất cứ điều gì, giống như một nhà sư, một nhà tu khổ hạnh, giống như một giáo viên vĩ đại và một nhà khoa học lớn - chứ không giống như những người đã vượt qua một số kỳ thi và tự gọi mình là giáo viên. Tôi đang nói đến những người tự dâng hiến bản thân cho việc dạy học, chứ không phải cho tiền bạc, mà bởi vì đó là thiên hướng của họ, đó là tình yêu của họ. Nếu có những nhà giáo như vậy, họ sẽ thấy rằng các cậu bé và cô bé sẽ được dạy một cách hết sức thực tiễn tất cả những điều mà tôi

đang nói đến ở đây. Nhưng thầy cô giáo, nhà giáo dục, giáo sư mà công việc dạy học đối với họ chỉ để kiếm sống, thì chính họ sẽ nói với bạn rằng những điều tôi nói là không thực tiễn.

Rốt lại, thực tiễn là gì? Hãy suy ngẫm xem. Cách mà ta đang sống, cách ta dạy học, cách mà các nhà cầm quyền đang điều hành với sự bại hoại và chiến tranh không dứt - bạn có gọi đó là thực tiễn không? Tham vọng có thực tiễn không, lòng tham có thực tiễn không? Tham vọng làm sinh ra tranh giành, và do đó mà hủy diệt con người. Một xã hội được xây dựng dựa trên lòng tham và sự tích lũy luôn mang trong mình bóng ma của chiến tranh, xung đột, đau khổ; và đó là thực tiễn sao? Hiển nhiên là không. Đó là điều mà tôi đang ra sức nói với các bạn trong tất cả các buổi trò chuyện này đây.

Tình yêu là điều có tính thực tiễn nhất trên thế giới. Sống yêu thương, tử tế, không tham lam, không tham vọng, không để bị tác động bởi người khác mà tự mình suy nghĩ - tất cả những điều này đều vô cùng thực tiễn, và chúng mang lại một xã hội thực tiễn, hạnh phúc. Những nhà giáo không cống hiến, không thương yêu, có thể có một vài chức danh đi kèm với tên họ, nhưng chỉ đơn thuần là một nhà thầu cung cấp kiến thức nhặt nhạnh được từ sách vở - họ sẽ nói với bạn rằng tất cả những điều này là không thực tiễn, bởi vì họ đã không thực sự suy nghĩ thấu đáo về nó. Yêu thương là thực tiễn - hơn rất nhiều so với tính thực tiễn xuẩn ngốc của cái gọi là giáo dục này, vốn chỉ sản sinh những công dân hoàn toàn không có khả năng đứng một mình và tự khám phá bất cứ vấn đề gì.

Bạn thấy đó, điều này cũng thuộc về nhận thức: nhận biết thực tiễn rằng họ đang cười giễu ở góc đằng kia, đồng thời vẫn tiếp tục với mối bận tâm nghiêm túc của mình.

Điều khó khăn với phần đông người trưởng thành là họ đã không giải quyết được vấn đề trong cuộc sống của chính họ, nhưng họ vẫn nói: "Tôi sẽ nói bạn biết cái gì là thực tiễn và cái gì thì không". Dạy học là một nghề nghiệp vĩ đại nhất trên đời, dù hiện nay nó lại bị xem thường nhất; nó là nghề cao cả nhất, tôn quý nhất trong các nghề. Nhưng nhà giáo phải cống hiến hoàn toàn, phải dâng hiến trọn vẹn bản thân cho nó, họ phải dạy học bằng tất cả trái tim và trí óc của mình, bằng cả con người mình;

và từ sự cống hiến đó, mọi thứ đều có thể trở thành hiện thực.

Hỏi*: Một nền giáo dục tốt để làm gì, nếu trong khi đang được giáo dục thì chúng ta cũng bị hủy diệt bởi lối sống xa hoa hưởng thụ của thế giới hiện đại?*

Krishnamurti: Tôi e bạn đang sử dụng từ ngữ sai. Ta phải có một số tiện nghi vật chất nào đó, phải không? Khi ta ngồi yên lặng trong một căn phòng, sẽ thật tốt khi căn phòng sạch sẽ và ngăn nắp, mặc dù nó có thể hoàn toàn không có nội thất gì ngoài một chiếc chiếu trải trên sàn; căn phòng cũng phải cân đối đẹp mắt, với những ô cửa sổ có kích thước phù hợp. Nếu trong căn phòng có treo một bức tranh thì thật đáng yêu, và nếu có một cành hoa cắm trong một lọ hoa thì đằng sau nó ẩn chứa cái tinh thần của người đã đặt lọ hoa ở đó. Ta cũng cần có thức ăn tươi lành và một nơi yên tĩnh để ngủ nghỉ. Tất cả những điều đó đều thuộc về tiện nghi vật chất mà thế giới hiện đại cung cấp; và liệu tiện nghi vật chất này có đang hủy diệt những con người được gọi là có ăn có học không? Hay người được gọi là có giáo dục, thông qua tham vọng và lòng tham của mình, đang hủy diệt tiện nghi vật chất bình thường của tất cả con người? Ở các quốc gia thịnh vượng, nền giáo dục hiện đại đang khiến con người ngày càng mê đắm vật chất hơn, và do đó, lối sống xa hoa dưới mọi hình thức đang làm hỏng và tàn phá trí não; còn ở các quốc gia nghèo như Ấn Độ, giáo dục không khuyến khích bạn tạo ra một nền văn hóa mới mẻ hoàn toàn, nó không giúp bạn trở thành một nhà cách mạng. Tôi đã giải thích ý tôi là gì khi nói đến một nhà cách mạng - không phải kiểu ném bom, tàn sát con người. Những kẻ giết người như thế không phải là nhà cách mạng. Một con người cách mạng đích thực là người thoát khỏi mọi sự xúi giục, thoát khỏi mọi hệ tư tưởng và những sự vướng mắc của xã hội, vốn là một biểu hiện của ý chí tập thể đa số; và nền giáo dục của bạn không giúp bạn thành một nhà cách mạng theo kiểu này. Trái lại, nền giáo dục đó dạy bạn tuân thủ rập khuôn, hoặc đơn thuần cải cách những gì đã có sẵn.

Vậy, chính cái gọi là giáo dục của bạn đang hủy hoại bạn, chứ không phải lối sống xa hoa của thế giới hiện đại. Tại sao bạn không nên có xe ô tô và đường sá thật tốt? Nhưng bạn thấy đó,

mọi kỹ thuật và phát minh hiện đại đều được sử dụng hoặc cho chiến tranh, hoặc đơn thuần để giải trí, như phương tiện để lẩn trốn chính mình, và thế là trí não bị lạc lối trong vật chất. Giáo dục hiện nay đã trở thành phương tiện để phát triển những tiện nghi vật chất, những thiết bị, máy móc giúp bạn nấu nướng, lau chùi, giặt giũ, tính toán và làm những công việc cần thiết khác, sao cho bạn không còn phải bận tâm đến chúng mọi nơi mọi lúc nữa. Và bạn nên có những tiện nghi ấy, không phải để bị lạc lối trong chúng, mà để trí não tự do làm những điều hoàn toàn khác.

Hỏi*: Tôi có một nước da quá đen và phần đông người ta lại ngưỡng mộ nước da sáng. Làm thế nào tôi có thể đạt được sự ngưỡng mộ này?*

Krishnamurti: Tôi tin có một vài loại mỹ phẩm đặc biệt được cho là có thể làm da bạn sáng hơn; nhưng liệu nó có giải quyết được vấn đề của bạn không? Bạn vẫn sẽ muốn được ngưỡng mộ, được xã hội biết đến, bạn vẫn sẽ khao khát địa vị, uy thế; và chính trong nhu cầu được ngưỡng mộ đó, trong cuộc đấu tranh để được nổi bật đó, luôn luôn có một sự đau khổ day dứt. Chừng nào bạn còn muốn được nổi tiếng, được ngưỡng mộ thì nền giáo dục của bạn sẽ còn hủy hoại bạn, bởi vì nó sẽ giúp bạn trở thành một nhân vật nào đó trong xã hội này, và xã hội này đã rất thối nát rồi. Ta đã xây dựng cái xã hội mang tính hủy diệt này bằng sự tham lam của mình, bằng thói ghen tị của mình, bằng nỗi sợ của mình, và ta không thể chuyển hóa nó chỉ bằng cách lờ đi hay gọi nó là một ảo tưởng. Chỉ có một nền giáo dục đúng đắn mới xóa sạch sự tham lam, sự sợ hãi, tích lũy, sao cho ta có thể tạo dựng một nền văn hóa hoàn toàn mới mẻ, một thế giới hoàn toàn khác; và chỉ có thể có một nền giáo dục đúng đắn khi trí não thực sự muốn thấu hiểu chính nó và thoát khỏi đau khổ.

24. NĂNG LƯỢNG CỦA CUỘC SỐNG

Một trong các vấn đề khó khăn nhất của chúng ta là điều mà ta gọi là kỷ luật, nó thực sự rất phức tạp. Bạn thấy đó, xã hội cảm thấy rằng nó phải kiểm soát hay khép công dân vào kỷ luật, định hướng trí não của công dân theo những khuôn mẫu tôn giáo, xã hội, đạo đức và kinh tế nào đó.

Vậy, kỷ luật có cần thiết không? Xin hãy lắng nghe thật kỹ, đừng vội nói "có" hay "không" ngay. Phần đông chúng ta, đặc biệt khi ta còn trẻ, đều cảm thấy rằng không nên có kỷ luật, rằng ta nên được phép làm bất cứ điều gì ta thích, và ta nghĩ đó là tự do. Nhưng chỉ đơn thuần nói rằng nên hay không nên có kỷ luật, rằng ta nên được tự do, vân vân, cũng chẳng có ý nghĩa gì nếu không thấu hiểu toàn bộ vấn đề kỷ luật.

Một vận động viên xuất sắc luôn luôn giữ kỷ luật, đúng không? Niềm vui khi tham gia các trận đấu và việc rất cần phải giữ vóc dáng đúng chuẩn khiến anh ta đi ngủ sớm, tránh xa thuốc lá, ăn những món phù hợp và thường theo dõi các chế độ giữ gìn sức khỏe tốt. Tính kỷ luật của anh ta không do cưỡng ép hay xung đột, mà là kết quả tự nhiên từ niềm vui của một vận động viên.

Vậy, kỷ luật sẽ làm tăng hay giảm năng lượng của con người? Con người trên khắp thế giới, thuộc mọi tôn giáo, mọi trường phái triết học, đều áp đặt kỷ luật lên trí não, tức là bao hàm sự kiểm soát, kháng cự, điều chỉnh, triệt tiêu; tất cả những điều ấy có cần thiết không? Nếu kỷ luật giúp tăng thêm năng lượng cho

con người, thì bấy giờ nó mới xứng đáng, mới có ý nghĩa; nhưng nếu nó chỉ đơn thuần triệt tiêu năng lượng của con người thì nó vô cùng có hại, có thể gây hủy diệt. Tất cả chúng ta đều có năng lượng, và câu hỏi đặt ra là liệu năng lượng đó thông qua kỷ luật có thể trở nên sống động, phong phú và dư dả thêm, hay kỷ luật sẽ hủy diệt bất kỳ năng lượng nào chúng ta có. Tôi nghĩ đây là vấn đề trọng tâm.

Đa số con người không có quá nhiều năng lượng, và cái phần năng lượng ít ỏi mà họ có cũng sớm bị dập tắt và hủy diệt bởi sự kiểm soát, đe dọa và cấm đoán của xã hội mà họ sống, cùng với thứ được gọi là nền giáo dục của nó; thế là họ trở thành những công dân thiếu sinh khí, chỉ biết bắt chước của xã hội đó. Và kỷ luật có làm tăng thêm chút năng lượng nào cho cá nhân không? Kỷ luật có làm cho cuộc sống của cá nhân trở nên phong phú và tràn đầy sức sống không?

Khi bạn còn trẻ, như tất cả các bạn ở đây, bạn tràn đầy năng lượng phải không? Bạn muốn vui chơi, xông xáo, nói năng; bạn không thể ngồi yên một chỗ, bạn đầy sức sống. Thế rồi việc gì xảy ra? Khi bạn lớn lên, thầy cô giáo của bạn bắt đầu tước đoạt năng lượng đó và định hướng nó, điều hướng nó vào các khuôn mẫu khác nhau; khi cuối cùng bạn trở thành những người đàn ông và đàn bà, thì cái năng lượng nhỏ nhoi còn sót lại sẽ sớm bị xã hội dập tắt, bằng cách nói rằng bạn phải là những công dân mẫu mực, bạn phải cư xử theo một cung cách nào đó. Thông qua cái gọi là giáo dục và sự cưỡng ép của xã hội, nguồn năng lượng dồi dào mà bạn có khi còn trẻ sẽ dần dần bị tiêu diệt.

Vậy, cái năng lượng hiện bạn đang sở hữu đây có thể trở nên sống động thêm thông qua kỷ luật không? Nếu bạn chỉ có chút ít năng lượng, thì liệu kỷ luật có thể làm nó tăng lên không? Nếu kỷ luật có thể làm được thì nó mới có ý nghĩa; nhưng nếu kỷ luật thực sự hủy diệt năng lượng của chúng ta, thì rõ ràng ta phải gạt bỏ kỷ luật.

Vậy năng lượng mà tất cả chúng ta đều có là gì? Năng lượng này là suy nghĩ, cảm giác; nó là sự quan tâm, nhiệt tình, tham lam, đam mê, thèm khát, tham vọng, căm ghét. Vẽ tranh, sáng chế máy móc, xây dựng cầu đường, làm đồng, chơi các trò chơi, làm thơ, ca hát, nhảy múa, đến đền đài, thờ bái - tất cả những điều

đó đều là biểu hiện của năng lượng; và năng lượng cũng tạo ra ảo tưởng, mối nguy hại, đau khổ.

Những phẩm chất tinh tế nhất và mang tính hủy diệt nhiều nhất đều là những biểu hiện của năng lượng con người như nhau. Nhưng bạn thấy đó, quá trình kiểm soát hoặc áp đặt kỷ luật cho năng lượng này, để nó phát triển theo chiều hướng này và hạn chế phát triển theo chiều hướng khác, trở thành một tiện ích xã hội đơn thuần; trí não được định hình theo một khuôn mẫu văn hóa cụ thể, và do đó, năng lượng của trí não dần dần bị phân tán đi.

Thế nên, vấn đề của chúng ta là liệu năng lượng này, ở mức độ nào đó mà chúng ta sở hữu, có thể được tăng cường, được gán cho một sức sống lớn lao hơn không? Và nếu được như thế, thì để làm gì? Nguồn năng lượng này dùng vào mục đích gì? Phải chăng mục đích của năng lượng là để gây chiến tranh? Phải chăng nó là sáng chế máy bay phản lực và vô số máy móc khác, theo đuổi một vị đạo sư, vượt qua các kỳ thi, sinh con đẻ cái, là để tâm lo lắng bất tận hết vấn đề này sang vấn đề khác? Hay năng lượng có thể dùng theo một cách khác, sao cho mọi hoạt động của ta đều có ý nghĩa liên quan đến điều gì đó vượt lên trên tất cả mọi điều ta vừa kể? Chắc chắn, nếu trí não con người, vốn có thể có được nguồn năng lượng phi thường ấy, không tìm kiếm thực tại hay Thượng đế, thì mọi biểu hiện năng lượng của nó đều trở thành phương tiện để hủy diệt và gây đau khổ. Để tìm kiếm thực tại, đòi hỏi phải có một nguồn năng lượng mênh mông; và nếu con người không làm thế, họ sẽ hoang phí năng lượng của mình để gây ra đau khổ, và do đó, xã hội sẽ phải kiểm soát họ. Vậy có thể nào giải phóng năng lượng vào việc tìm kiếm Thượng đế hay sự thật và, trong tiến trình khám phá đâu là sự thật này, trở thành một công dân thấu hiểu các vấn đề nền tảng của cuộc sống và thành một người mà xã hội không thể hủy hoại được không? Các bạn có nắm được vấn đề này không, hay nó hơi phức tạp?

Bạn thấy đó, con người là năng lượng, và nếu con người không tìm kiếm sự thật, năng lượng này sẽ trở thành phá hoại; cho nên xã hội mới kiểm soát và định hình cá nhân, tức là dập tắt năng lượng này đi. Điều đó xảy ra đối với đa số người trưởng

thành trên khắp thế giới. Có lẽ bạn đã để ý thấy một sự kiện lý thú và hết sức đơn giản khác nữa: là ngay khi thực sự muốn làm việc gì đó, bạn sẽ có năng lượng để làm. Việc gì xảy ra khi bạn hăm hở tham gia một trò chơi? Bạn lập tức đầy năng lượng, đúng không? Và chính năng lượng đó trở thành phương tiện để kiểm soát bản thân nó, vì vậy bạn không cần phải sử dụng kỷ luật bên ngoài. Trong công cuộc tìm kiếm thực tại, năng lượng tự tạo ra kỷ luật cho chính nó. Những ai tự động tìm kiếm thực tại sẽ trở thành một công dân tốt đúng nghĩa, tức là không còn tuân theo khuôn mẫu của bất kỳ xã hội hay chính quyền nào.

Vậy, người học cũng như người dạy phải cùng nhau làm việc để giải phóng cái năng lượng khác thường này nhằm tìm kiếm thực tại, Thượng đế hay sự thật. Chính ngay trong hành động tìm kiếm sự thật sẽ có kỷ luật, và bấy giờ bạn sẽ là một con người chân thực, một cá nhân toàn diện, chứ không chỉ là một tín đồ Hindu giáo hay Parsi giáo, bị hạn chế bởi xã hội và văn hóa của mình. Nếu thay vì tước đoạt năng lượng của cá nhân như đang làm, nhà trường có thể giúp học trò đánh thức năng lượng trong các em để theo đuổi sự thật, thì bạn sẽ thấy kỷ luật có một ý nghĩa hoàn toàn khác.

Tại sao ở nhà, trong lớp học và ở ký túc xá, người ta luôn bảo bạn phải làm gì và không được làm gì? Chắc chắn chính vì cha mẹ bạn và thầy cô giáo của bạn, giống như toàn bộ xã hội còn lại, đã không nhận ra rằng con người chỉ tồn tại cho một mục đích duy nhất là tìm ra thực tại hay Thượng đế. Dù chỉ một nhóm nhỏ các nhà giáo dục thấu hiểu và dồn hết sự chú tâm cho công cuộc tìm kiếm đó, họ cũng sẽ tạo ra một nền giáo dục mới mẻ và một xã hội hoàn toàn khác.

Bạn không để ý thấy phần lớn những người xung quanh bạn, kể cả cha mẹ và thầy cô giáo của bạn, có ít năng lượng thế nào sao? Họ đang chết dần chết mòn, ngay cả khi thân thể họ chưa già cỗi. Tại sao? Bởi vì họ bị buộc phải quy phục xã hội. Bạn thấy đó, vì không hiểu được mục đích nền tảng của năng lượng này là thoát khỏi cái thứ kỳ lạ gọi là trí não, cùng với khả năng sáng chế tàu ngầm chạy bằng năng lượng nguyên tử và máy bay phản lực của nó, là có khả năng viết ra những vần thơ và áng văn tuyệt vời nhất, là có thể khiến thế giới trở nên tươi đẹp vô

cùng và đồng thời cũng có thể hủy diệt thế giới - vì không thấu hiểu mục đích nền tảng này, tức là tìm ra sự thật hay Thượng đế, nên năng lượng này trở thành hủy diệt, tàn phá; và bấy giờ xã hội nói: "Chúng ta phải định hình và kiểm soát năng lượng của cá nhân".

Vậy nên, đối với tôi, chức năng của giáo dục là tạo ra một cuộc giải phóng năng lượng để theo đuổi cái thiện, sự thật hay Thượng đế, để rồi điều này lại biến cá nhân đó thành một con người đích thực. Nhờ vậy, ta có một công dân đúng nghĩa của nó. Nhưng đơn thuần áp đặt kỷ luật mà không thấu hiểu đầy đủ tất cả những điều này thì cũng là vô nghĩa, đó là điều có tính chất hủy hoại lớn nhất. Nếu mỗi người các bạn không bị giáo dục theo hướng đó, thì khi rời trường học và bước chân vào thế giới, bạn sẽ đầy tràn sức sống và trí tuệ, dồi dào năng lượng để khám phá cái chân thực; còn ngược lại, bạn sẽ chìm nghỉm mất tăm trong xã hội, bạn sẽ bị bóp nghẹt, bị hủy diệt, chịu đau khổ bất hạnh suốt cả phần đời còn lại. Tựa như một dòng sông tạo ra hai bờ ôm lấy nó, năng lượng tìm kiếm sự thật này tự tạo ra kỷ luật cho chính mình, mà không chịu bất kỳ hình thức áp đặt nào; và giống như dòng sông tìm ra biển cả, năng lượng đó cũng tìm đến tự do cho chính mình.

Hỏi*: Tại sao người Anh cai trị nước Ấn Độ?*

Krishnamurti: Bạn thấy đó, những người có nhiều năng lượng hơn, nhiều sức sống hơn, nhiều năng lực hơn, có tinh thần mạnh mẽ hơn sẽ đem lại sự khốn khổ hoặc hạnh phúc cho những người bên cạnh kém năng lượng hơn. Đã có thời Ấn Độ bùng nổ khắp châu Á; dân tộc này đã có thời đầy nhiệt huyết sáng tạo và đã mang tôn giáo đến với Trung Quốc, Nhật Bản, Indonesia, Miến Điện. Các quốc gia ấy mạnh về thương mại, có lẽ cần thiết, nhưng cũng mang đến nhiều nỗi khốn cùng - và cuộc sống là thế. Nhưng có một bộ phận con người lạ lùng đi tìm sự thật hay Thượng đế còn dũng mãnh, bùng nổ hơn nhiều, họ giải phóng cái năng lượng khác thường ấy, không chỉ nơi bản thân họ mà còn nơi nhiều người khác; và chính họ mới là những nhà cách mạng chân chính, chứ không phải những người chỉ làm công việc cải cách đơn thuần. Những kẻ xâm lăng và thống trị cứ đến rồi đi, nhưng vấn đề của con người thì mãi

mãi không thay đổi. Tất cả chúng ta đều muốn thống trị, quy phục hoặc phản kháng; nhưng những người tìm kiếm sự thật vốn thoát khỏi mọi xã hội và mọi nền văn hóa.

Hỏi*: Ngay lúc đang thiền, ta dường như cũng không thể nhận ra sự thật là gì; vậy xin ngài nói cho chúng tôi biết sự thật là gì.*

Krishnamurti: Ta khoan nói đến vấn đề sự thật là gì, mà trước hết hãy xem thiền là gì. Theo tôi, thiền là điều gì đó hoàn toàn khác với những gì sách vở và các đạo sư đã dạy bạn. Thiền là quá trình thấu hiểu trí não của chính bạn. Nếu bạn không hiểu được tư duy của mình, tức là tự biết mình, thì dù bạn có nghĩ gì cũng vô nghĩa. Không có cái nền tảng tự biết mình thì tư duy chỉ dẫn đến sự nguy hại. Mỗi tư tưởng đều có một ý nghĩa; và nếu trí não không có khả năng nhìn thấy ý nghĩa đó, không phải chỉ của một, hai tư tưởng, mà là của mọi tư tưởng ngay khi nó khởi lên, thì việc đơn thuần tập trung vào một ý tưởng, một hình ảnh hay những từ ngữ cụ thể nào đó - cách thiền phổ biến - cũng chỉ là một hình thái tự thôi miên.

Vậy, dù bạn đang ngồi yên lặng, đang nói hay đang chơi đùa, liệu bạn có nhận thức được ý nghĩa của mọi tư tưởng, mọi phản ứng đang diễn ra bên trong bạn không?

Hãy thử đi, rồi bạn sẽ thấy nhận thức mọi chuyển động trong tư duy của mình khó đến thế nào, bởi vì các suy nghĩ cứ kéo đến chất chồng lên nhau quá nhanh. Nhưng nếu bạn muốn xem xét từng suy nghĩ, nếu bạn thực sự muốn thấy nội dung của nó, thì bạn sẽ nhận ra rằng suy nghĩ của mình chậm lại và bạn có thể quan sát rõ chúng. Việc làm cho tư duy chậm lại và xem xét từng suy nghĩ là quá trình thiền; và nếu bạn thâm nhập vào đó, bạn sẽ thấy bằng cách nhận biết từng suy nghĩ, trí não - vốn là một nhà kho bao la chứa đựng những suy nghĩ không ngừng chiến đấu với nhau - trở nên yên tĩnh, hoàn toàn tịch lặng. Bấy giờ không còn có sự thôi thúc, cưỡng bách, không còn nỗi sợ hãi dưới bất kỳ hình thức nào nữa; và trong sự tịch lặng này, cái chân thực xuất hiện. Không có "bạn" nào trải nghiệm sự thật, mà chỉ khi trí não tịch lặng thì sự thật sẽ xuất hiện trong đó. Khi xuất hiện "bạn" là có người trải nghiệm, và người trải nghiệm đơn thuần là kết quả của tư duy, người đó sẽ không có cơ sở nếu không có tư duy.

Hỏi: *Nếu ta mắc lỗi và có người chỉ cho ta thấy, thì tại sao ta vẫn tiếp tục phạm lỗi đó lần nữa?*

Krishnamurti: Bạn nghĩ sao? Tại sao bạn ngắt hoa hay xé lá, tại sao phá hư bàn ghế hay vứt giấy bừa bãi, dù tôi chắc chắn bạn đã được dạy cả chục lần là không nên làm thế? Hãy lắng nghe thật kỹ rồi bạn sẽ thấy. Khi bạn làm những việc như vậy, bạn làm trong trạng thái không suy nghĩ, đúng không? Bạn không nhận biết, không suy nghĩ, trí não bạn đã đi ngủ, và vì thế bạn làm những việc rõ ràng là ngu ngốc. Chừng nào bạn còn không hoàn toàn ý thức, không hoàn toàn có mặt ở đó, thì việc khuyên giải bạn không nên làm việc này việc nọ cũng chỉ là vô ích. Nhưng nếu nhà giáo dục có thể giúp bạn chú tâm, thực sự nhận biết, quan sát cây cối, chim chóc, sông ngòi, sự giàu có phi thường của trái đất với niềm thích thú, thì chỉ cần một lời gợi ý là đủ, bởi vì lúc đó bạn sẽ nhạy cảm, hiểu rõ mọi thứ xung quanh và bên trong bạn.

Tiếc thay, tính nhạy cảm của bạn đã bị hủy hoại bởi vì, từ khi sinh ra cho tới lúc chết đi, bạn không ngừng được bảo phải làm điều này và không được làm điều nọ. Cha mẹ, thầy cô, xã hội, tôn giáo, giáo sĩ và cả chính những tham vọng của bạn, lòng tham của bạn, sự ghen tị của bạn - tất cả đều nói "hãy làm" và "đừng làm". Thoát khỏi mọi sự "hãy làm" và "đừng làm" ấy mà vẫn nhạy cảm, để bạn tự động sống tử tế và không làm tổn thương người khác, không vứt rác bừa bãi, không đi trên đường mà quên dẹp một hòn đá nằm giữa đường - điều này đòi hỏi phải suy ngẫm thật nhiều. Và mục đích của giáo dục chắc chắn không phải chỉ để thêm vào một vài chức danh đi kèm cái tên của bạn, mà nó phải đánh thức trong bạn tinh thần suy ngẫm cẩn thận để bạn sống nhạy cảm, tỉnh thức, thận trọng, tử tế.

Hỏi: *Cuộc sống là gì và làm thế nào ta có thể hạnh phúc?*

Krishnamurti: Câu hỏi rất hay từ một cậu bé. Cuộc sống là gì? Nếu bạn hỏi một doanh nhân, người ấy sẽ nói với bạn rằng cuộc sống là bán hàng, kiếm tiền, bởi vì đó là cuộc sống của người ấy, từ sáng đến tối. Con người của tham vọng sẽ nói với bạn rằng cuộc sống là một cuộc đấu tranh để giành giật, để thỏa mãn. Với một người đã đạt được địa vị và quyền lực, đứng đầu một tổ chức hay một đất nước, cuộc sống là toàn bộ những hoạt động

mà ông ấy đang làm. Và đối với người dân lao động, nhất là ở xứ sở này, cuộc sống là lao động không có ngày nghỉ; là sự bẩn thỉu, khốn cùng, không đủ ăn.

Vậy, con người có thể hạnh phúc thông qua tất cả những xung đột, tranh chấp, đói khát và cùng khổ này không? Hiển nhiên là không. Họ phải làm gì? Con người không đặt ra câu hỏi, họ không hỏi cuộc sống là gì, mà lại triết lý về hạnh phúc. Con người nói về tình huynh đệ trong khi đang bóc lột người khác. Họ tạo ra bản ngã cao hơn, siêu linh hồn, thứ gì đó mà cuối cùng sẽ làm cho họ đời đời hạnh phúc. Nhưng hạnh phúc không xuất hiện khi bạn tìm kiếm nó; hạnh phúc là một sản phẩm phụ, nó xuất hiện khi có cái thiện, khi có tình yêu, khi không còn tham vọng, khi trí não khám phá một cách lặng lẽ cái chân thực.

Hỏi*: Tại sao ta đấu đá nhau?*

Krishnamurti: Tôi nghĩ người lớn cũng hỏi câu này, phải không? Tại sao ta đấu đá nhau? Người Mỹ chống lại người Nga, người Trung Quốc chống lại người Tây phương. Tại sao? Ta nói về hòa bình nhưng lại chuẩn bị cho chiến tranh. Tại sao? Bởi vì tôi nghĩ phần lớn con người thích cạnh tranh, đấu đá; đó là một sự thật dễ thấy, nếu không thì ta đã ngừng đánh nhau rồi. Khi ta đấu đá, cảm giác ta đang sống được đẩy lên cao độ, đó cũng là một sự thật.

Ta nghĩ tranh đấu dưới bất kỳ hình thái nào cũng là cần thiết để giữ cho ta cảm thấy mình còn sống; nhưng bạn thấy đó, kiểu sống này mang tính hủy hoại vô cùng. Có một lối sống mà không cần đấu tranh. Giống như cây hoa lily kia đang vươn mình lớn lên, nó không đấu tranh gì cả, nó chỉ sống. Sự sống của bất cứ thứ gì cũng là cái tốt đẹp của nó. Nhưng ta không được giáo dục để sống như thế, ta được dạy để đấu tranh, ganh đua, giành giật, để trở thành những người lính, luật sư, cảnh sát, giáo sư, nhà lãnh đạo, doanh nhân, luôn muốn leo lên hàng đầu. Tất cả chúng ta đều muốn được thành công. Có nhiều người có vẻ ngoài vờ như khiêm nhường, nhưng chỉ những người hạnh phúc mới thực sự khiêm nhường từ bên trong, và chỉ có họ mới không đấu đá.

Hỏi*: Tại sao trí não hành hạ người khác và cũng tự hành hạ chính nó?*

Krishnamurti: Ta hiểu hành hạ là gì? Một trí não tham vọng, tham lam, ghen tị, một trí não chất chứa đầy nghẹt những niềm tin và truyền thống, một trí não tàn nhẫn, sắt đá, chuyên bóc lột con người - một trí não như thế trong hành động của mình rõ ràng chuyên gây hại, làm ác và tạo ra một xã hội đầy rẫy xung đột. Chừng nào trí não còn chưa hiểu được chính mình, thì hành động của nó nhất định còn mang tính hủy diệt; chừng nào trí não còn chưa tự biết mình, thì nó tất phải sinh ra thù địch. Thế nên điều cần thiết là bạn phải tự biết mình, chứ không chỉ học qua sách vở. Không có sách vở nào dạy bạn tự biết mình cả.

Một cuốn sách có thể cho bạn thông tin về sự tự biết mình, nhưng đó không giống như tự thấu hiểu bản thân bằng hành động. Khi trí não nhìn thấy chính nó trong tấm gương soi của mối quan hệ, thì sự tự biết mình sinh ra từ nhận thức đó, và nếu không tự biết mình, ta không thể quét sạch tình trạng hỗn loạn này, nỗi khốn khổ khủng khiếp mà ta đã tạo ra trên thế giới.

Hỏi*: Trí não tìm kiếm sự thành đạt có khác với trí não tìm kiếm sự thật không?*

Krishnamurti: Dù đang tìm kiếm sự thành đạt hay sự thật thì đó cũng là một trí não thôi, nhưng chừng nào trí não còn tìm kiếm sự thành đạt thì nó không thể khám phá cái chân thực. Thấu hiểu sự thật là thấy được sự thật trong cái giả ngụy, và thấy cái chân thực đúng là cái chân thực.

25. SỐNG KHÔNG CẦN CỐ GẮNG

Bạn có bao giờ tự hỏi rằng tại sao khi người ta lớn lên, thì họ dường như đã đánh mất toàn bộ niềm vui trong cuộc sống chưa? Lúc này, hầu hết các bạn trẻ ở đây còn khá hạnh phúc; các bạn có các vấn đề nho nhỏ của mình, lo lắng về các kỳ kiểm tra, nhưng dù gì cuộc sống các bạn vẫn có một niềm vui nào đó, phải không? Các bạn chấp nhận cuộc sống một cách thoải mái, tự nhiên, nhìn mọi thứ một cách nhẹ nhàng và hạnh phúc. Nhưng tại sao càng lớn tuổi, ta càng đánh mất sự nhận biết đầy niềm vui về điều gì đó vượt lên trên, điều gì đó có ý nghĩa to lớn hơn tất cả sự đời này? Tại sao nhiều người trong chúng ta, khi đã đạt đến cái gọi là tuổi trưởng thành, lại trở nên tăm tối, ngu muội, vô cảm trước niềm vui, trước cái đẹp, trước bầu trời cao rộng mở và mặt đất tuyệt vời này?

Bạn biết đó, khi ta tự đặt cho mình câu hỏi này thì nhiều cách giải thích sẽ nảy ra trong trí não. Ta quá quan tâm đến chính mình - đó là một giải thích. Ta đấu tranh để trở thành một người nào đó, để đạt được và duy trì một địa vị nào đó; ta có con cái và nhiều trách nhiệm khác, nên ta phải kiếm tiền. Tất cả mọi sự bên ngoài nhanh chóng trĩu nặng, đè bẹp ta, và vì thế ta mất hết niềm vui sống. Hãy nhìn gương mặt những người lớn quanh bạn, thấy phần lớn họ buồn bã, lo âu và ốm yếu, co cụm lại, xa cách và đôi khi điên loạn như thế nào. Không một nụ cười. Bạn có tự hỏi là tại sao không? Và ngay cả khi ta có hỏi, phần đông chúng ta cũng sẽ thỏa mãn với những lời giải thích suông.

Chiều hôm qua tôi thấy một chiếc thuyền đi ngược dòng sông với cánh buồm căng phồng đón cơn gió tây. Thuyền khá to, chở nặng củi cho thành phố. Mặt trời đang lặn dần, và chiếc thuyền ngược dòng nổi bật trên nền trời trông đẹp một cách kỳ lạ. Người thủy thủ đang lái nó mà không hề cố gắng, bởi vì gió đã làm hết mọi việc. Tương tự vậy, nếu mỗi người chúng ta có thể thấu hiểu vấn đề đấu tranh và xung đột, thì tôi nghĩ ta có thể sống mà không cần cố gắng, sống hạnh phúc với nụ cười rạng rỡ trên mặt.

Tôi nghĩ chính sự cố gắng đã hủy hoại chúng ta, cuộc đấu tranh mà ta đã tiêu tốn hầu như từng khoảnh khắc trong đời cho nó. Nếu bạn quan sát những người lớn xung quanh, bạn sẽ thấy cuộc sống đối với đa số bọn họ là một chuỗi những cuộc chiến dai dẳng với chính họ, với vợ hay chồng họ, với những người lân cận, với xã hội; và cuộc chiến đấu triền miên này làm tiêu tan hết năng lượng sống. Chỉ những người vui vẻ, thực sự hạnh phúc, mới không bị vướng mắc vào sự cố gắng. Sống không nỗ lực không có nghĩa là sống trì trệ, sống uể oải, tăm tối, ngu ngốc; trái lại, chỉ có người khôn ngoan, cực kỳ thông tuệ mới thực sự có thể thoát khỏi sự cố gắng, thoát khỏi đấu tranh.

Nhưng bạn thấy đó, khi bạn nghe nói đến sự không cố gắng, bạn muốn được sống như vậy, bạn muốn đạt được cái trạng thái không phấn đấu, không xung đột; vậy là bạn biến trạng thái đó thành một mục đích, một lý tưởng, và phấn đấu theo đuổi lý tưởng đó; ngay khi bạn làm điều đó, bạn cũng đánh mất luôn niềm vui sống. Ta lại bị vướng mắc vào nỗ lực, đấu tranh. Đối tượng của mỗi cuộc đấu tranh mỗi khác, nhưng về cốt lõi thì tất cả các cuộc đấu tranh đều như nhau. Ta có thể đấu tranh để tạo ra những cải cách xã hội, để tìm thấy Thượng đế, hay để tạo ra một mối quan hệ tốt đẹp hơn với vợ mình hay chồng mình, hàng xóm láng giềng của mình; ta có thể ngồi bên bờ sông Hằng, bái lạy dưới chân một đạo sư, vân vân. Tất cả những điều ấy đều là nỗ lực, đấu tranh. Vì thế, điều quan trọng không phải là đối tượng của đấu tranh, mà là thấu hiểu chính sự đấu tranh đó.

Vậy, trí não có thể nào không chỉ tình cờ nhận ra rằng nó không đấu tranh trong một khoảnh khắc nào đó, mà là hoàn toàn và

luôn luôn thoát khỏi sự đấu tranh, để khám phá trạng thái vui vẻ, không còn cảm nhận về hơn kém?

Chỗ khó khăn của chúng ta là trí não cảm thấy nó thấp kém, vì thế nó đấu tranh để trở thành cái gì đó hoặc để vượt qua những dục vọng mâu thuẫn nhau. Nhưng ta đừng giải thích vì sao trí não chất chứa đầy nghẹt sự đấu tranh. Tất cả những ai có suy nghĩ đều biết tại sao có cuộc tranh đấu cả ở bên trong và bên ngoài. Tính ghen tị, tham lam, tham vọng, tính ganh đua, cạnh tranh của ta dẫn đến hậu quả tàn bạo - đó là các yếu tố rõ ràng khiến chúng ta đấu tranh, dù là trong thế giới này hay thế giới tương lai. Vì thế, ta không cần phải nghiên cứu các sách tâm lý để biết tại sao ta đấu tranh; và điều quan trọng chắc chắn là phải khám phá xem trí não có thể hoàn toàn thoát khỏi đấu tranh hay không.

Rốt lại, khi ta đấu tranh, sự xung đột diễn ra giữa cái ta đang là với cái ta nên là hay muốn là. Vậy nếu không đưa ra những lời giải thích, ta có thể thấu hiểu toàn bộ quá trình đấu tranh này để nó đi đến chỗ chấm dứt không? Giống như con thuyền kia lướt theo cơn gió, trí não có thể sống mà không cố gắng không? Chắc chắn đây mới là vấn đề, chứ không phải làm cách nào đạt được trạng thái không cố gắng. Chính nỗ lực thực hiện trạng thái đó là một quá trình đấu tranh, thế nên trạng thái đó không bao giờ có thể đạt được. Nhưng nếu bạn quan sát trong từng khoảnh khắc rằng trí não bị vướng mắc trong sự đấu tranh bất tận ấy như thế nào - nếu bạn chỉ đơn thuần quan sát sự kiện mà không cố gắng thay đổi nó, không cố gắng áp đặt lên trí não một trạng thái nào đó mà bạn gọi là bình yên - thì bạn sẽ thấy rằng trí não tự nhiên sẽ ngừng tranh đấu; và trong trạng thái đó, nó có thể học được rất nhiều. Học hỏi khi đó không chỉ là một tiến trình thu thập thông tin, mà còn khám phá sự giàu có phi thường nằm ngoài phạm vi của trí não; trí não thực hiện cuộc khám phá này sẽ có niềm vui.

Hãy tự quan sát mình và bạn sẽ thấy bạn đấu tranh từ sáng đến tối như thế nào và năng lượng sống của bạn bị hoang phí trong cuộc đấu tranh ấy ra sao. Nếu bạn đơn thuần giải thích tại sao bạn đấu tranh, thì bạn sẽ lạc lối trong những lời giải thích, còn cuộc đấu tranh cứ tiếp tục diễn ra; trái lại, nếu bạn quan sát trí

não mình một cách lặng lẽ mà không giải thích gì cả, nếu bạn cứ để mặc cho trí não nhận thức về sự đấu tranh của chính nó, thì bạn sẽ sớm thấy xuất hiện một trạng thái mà trong đó không còn đấu tranh gì nữa, chỉ có một sự tỉnh giác phi thường. Trong trạng thái tỉnh giác đó, không còn có cảm nhận hơn kém, không còn người trên và kẻ dưới, không còn có đạo sư. Tất cả những thứ ngớ ngẩn ấy tan biến bởi vì trí não hoàn toàn tỉnh thức; và trí não hoàn toàn tỉnh thức luôn vui vẻ.

Hỏi: Tôi muốn làm một điều, và dù tôi đã thử nhiều lần nhưng vẫn không làm được. Tôi nên ngừng cố gắng hay phải tiếp tục kiên trì cố gắng?

Krishnamurti: Thành công là đạt được, đến được nơi nào đó; và chúng ta sùng bái sự thành công, phải không? Khi một cậu bé nghèo lớn lên và trở thành một triệu phú, hoặc một cậu học sinh bình thường trở thành thủ tướng, ông ta được ca ngợi, chú ý; vì thế mỗi cậu trai và cô gái đều muốn thành công theo cách này hay cách khác.

Vậy bây giờ, có thứ gì gọi là thành công không, hay đó chỉ là một ý tưởng mà con người theo đuổi? Bởi vì ngay khi bạn đạt đến đó thì phía trước luôn luôn có một điểm xa hơn mà bạn chưa đạt được. Chừng nào bạn còn theo đuổi sự thành công ở bất kỳ phương hướng nào, bạn chắc chắn còn phải đấu tranh, xung đột, phải không? Ngay cả khi đã đến nơi, bạn cũng không được nghỉ ngơi, bởi vì bạn còn muốn lên cao hơn, bạn còn muốn được nhiều hơn, bạn hiểu chứ? Săn đuổi sự thành công là khao khát cái "nhiều hơn", và một trí não luôn luôn đòi hỏi nhiều hơn thì không phải là một trí não thông minh; trái lại, đó là một trí não tầm thường, ngu ngốc, bởi chính sự đòi hỏi "nhiều hơn" đó đã hàm chứa một cuộc đấu tranh triền miên bằng cái khuôn khổ mà xã hội đã dựng sẵn cho trí não đó.

Rốt cuộc thì thế nào là hài lòng, thế nào là bất mãn? Bất mãn là phấn đấu đi theo cái "nhiều hơn", còn hài lòng là ngừng cuộc đấu tranh đó; nhưng bạn không thể hài lòng nếu không hiểu được toàn bộ quá trình của cái "nhiều hơn" và lý do tại sao trí não đòi hỏi nó.

Nếu bạn thi rớt chẳng hạn, bạn phải thi lại, đúng không? Thi cử

trong bất kỳ trường hợp nào cũng là điều bất hạnh nhất, bởi vì chúng không cho thấy điều gì có ý nghĩa, chúng không tiết lộ giá trị đích thực của trí tuệ. Việc đậu một kỳ thi phần lớn là nhờ ngón nghề của trí nhớ, hoặc có thể nhờ may mắn; nhưng bạn cố gắng vượt qua các kỳ thi, và nếu bạn không thành công bạn vẫn phải kiên trì với nó. Với phần đông chúng ta, ngày nào cũng là một quá trình như thế. Ta đấu tranh theo đuổi điều gì đó, và ta không bao giờ chịu dừng lại để hỏi xem liệu điều ta đang theo đuổi có đáng để đấu tranh hay không. Ta không bao giờ chịu hỏi chính mình xem liệu điều đó có đáng để cố gắng, vì thế ta chưa bao giờ phát hiện rằng nó không đáng giá và phải chịu đựng ý kiến của cha mẹ, của xã hội, của các giáo chủ và đạo sư. Chỉ khi nào ta thấu hiểu toàn bộ ý nghĩa của cái "nhiều hơn", ta mới ngừng suy nghĩ theo kiểu thất bại và thành công.

Bạn thấy đó, ta ngại thất bại, sợ mắc lỗi, không chỉ trong thi cử mà cả trong cuộc sống. Mắc lỗi được coi là một việc khủng khiếp, bởi vì ta sẽ bị chỉ trích, ai đó sẽ rầy la, trách mắng ta. Nhưng rốt cuộc thì tại sao bạn không nên mắc lỗi? Không phải tất cả con người trên thế giới này đều phạm lỗi đó sao? Và phải chăng thế giới này sẽ không còn lâm vào tình trạng hỗn loạn khủng khiếp như hiện nay nếu bạn không bao giờ mắc lỗi? Nếu bạn lúc nào cũng sợ mắc lỗi, bạn sẽ không bao giờ học được. Người lớn luôn phạm sai lầm, nhưng họ lại không muốn các bạn mắc lỗi, vì thế họ dập tắt óc sáng tạo của các bạn. Tại sao? Bởi vì họ sợ rằng bằng hành động quan sát và chất vấn mọi thứ, bằng cách thử và sai, các bạn có thể tự mình khám phá điều gì đó và phá vỡ quyền lực của cha mẹ, của xã hội, của truyền thống. Thế nên, cái lý tưởng của thành đạt được dựng lên để các bạn noi theo; và sự thành công, rồi bạn sẽ thấy, luôn thể hiện bằng sự tôn kính. Ngay cả vị thánh đạt được cái gọi là thành tựu tâm linh cũng phải trở nên đáng kính, nếu không sẽ không được nhìn nhận, không được noi theo.

Vì thế, ta luôn suy nghĩ bằng sự thành đạt, bằng cái "nhiều hơn", và cái "nhiều hơn" được đánh giá bởi độ tôn kính của xã hội. Nói cách khác, xã hội đã thiết lập hết sức cẩn thận một khuôn mẫu nhất định mà nó tuyên bố với bạn là thành công hay thất bại. Nhưng nếu bạn thích làm điều gì đó bằng tất cả con người bạn, thì lúc đó thành công hay thất bại chẳng phải là

vấn đề nữa. Không một người thông minh nào quan tâm đến điều đó. Nhưng đáng tiếc là có quá ít người thông minh và chẳng ai nói với bạn tất cả những điều này. Toàn bộ mối quan tâm của người thông minh là thấy các sự kiện và thấu hiểu vấn đề - chứ không nghĩ đến thành hay bại. Chỉ khi nào không thực sự yêu thích việc ta đang làm, ta mới nghĩ theo hướng đó.

Hỏi*: Tại sao chúng ta về cơ bản là ích kỷ? Ta có thể cố gắng hết sức để không ích kỷ trong cách xử sự, nhưng khi dính dáng đến quyền lợi riêng tư thì ta lại bị hút chặt vào đó và không còn quan tâm quyền lợi của người khác.*

Krishnamurti: Tôi nghĩ điều hết sức quan trọng là không tự gọi mình là ích kỷ hay không ích kỷ, bởi vì từ ngữ có một tác động lạ thường lên trí não. Nói ai đó ích kỷ là kết tội họ; gọi ai đó là giáo sư và thế là có điều gì xảy ra trong thái độ tiếp cận của bạn với ông ta; gọi một người là Thánh nhân (Mahatma) thì lập tức có vòng hào quang tỏa sáng quanh ông ta. Hãy quan sát các phản ứng của chính bạn và bạn sẽ thấy rằng các từ như "luật sư", "doanh nhân", "viên chức chính phủ", "người hầu", "yêu thương", "Thượng đế" có một ảnh hưởng kỳ lạ lên các dây thần kinh, cũng như lên trí não của bạn. Từ chỉ một chức danh cụ thể sẽ gợi lên cái cảm nhận về địa vị. Vì vậy, trước hết phải thoát khỏi thói quen vô thức là gắn kết những cảm nhận nào đó với những từ nhất định, phải không? Trí não bạn bị quy định để nghĩ rằng từ "ích kỷ" tượng trưng cho điều gì đó cực kỳ sai lầm, không thuộc về tâm hồn, và khi bạn áp dụng từ đó cho bất kỳ điều gì, trí não bạn cũng sẽ lên án nó. Vì thế, khi bạn đặt câu hỏi này: "Tại sao chúng ta về bản chất là ích kỷ?", hỏi như thế là mang ý nghĩa lên án rồi.

Điều hết sức quan trọng là phải nhận ra rằng một số từ gây ra trong bạn một phản ứng về thần kinh, cảm xúc hay trí tuệ nhằm tán dương hoặc lên án. Khi bạn tự gọi mình là một người ghen tị chẳng hạn, tức khắc bạn đã chặn đứng mọi cuộc truy vấn tìm hiểu xa hơn, bạn đã ngừng thâm nhập vào toàn bộ vấn đề của sự ghen tị. Tương tự, nhiều người nói rằng họ hành động vì tình huynh đệ, nhưng mọi thứ họ làm đều chống lại tình huynh đệ; họ không thấy được sự thật này bởi vì từ "tình huynh đệ" có một ý nghĩa nào đó đối với họ và họ đã bị thuyết phục bởi

ý nghĩa đó; họ không cần tìm hiểu sâu xa thêm, và vì thế, họ không bao giờ khám phá xem các sự kiện ấy thực sự là gì bất chấp phản ứng thần kinh hay cảm xúc mà từ ngữ ấy gợi lên.

Vậy, điều thứ nhất là hãy thử nghiệm và khám phá xem liệu bạn có thể nhìn vào các sự kiện mà không có những ẩn ý tán dương hay lên án gắn liền với các từ ngữ hay không. Nếu bạn có thể nhìn thẳng vào các sự kiện mà không có những cảm giác lên án hoặc tán dương, bạn sẽ thấy rằng ngay trong quá trình nhìn thấy đó, mọi chướng ngại mà trí não đã dựng lên giữa nó với các sự kiện đã tan biến.

Hãy quan sát cách bạn tiếp cận một người được thiên hạ gọi là vĩ đại. Từ "người vĩ đại" đã tác động lên bạn; báo chí, sách vở, người hâm mộ đều gọi ông ấy là người vĩ đại, và trí não bạn đã chấp nhận điều đó. Hoặc giả bạn đưa ra một quan điểm đối lập và nói "Thật ngu ngốc làm sao, ông ta không phải là người vĩ đại". Trái lại, nếu bạn có thể tách rời trí não với mọi ảnh hưởng và chỉ đơn giản nhìn vào các sự kiện, lúc đó bạn sẽ thấy rằng thái độ tiếp cận của bạn hoàn toàn khác. Cũng như vậy, từ "dân quê" gắn với sự nghèo đói, bẩn thỉu, hay bất cứ điều gì tác động lên tư tưởng bạn. Nhưng khi trí não thoát khỏi ảnh hưởng, khi trí não không còn lên án cũng như tán dương mà chỉ nhìn, chỉ quan sát, lúc đó nó không còn bị chìm đắm trong cái tôi, và do đó không còn vấn đề ích kỷ hay cố gắng không ích kỷ nữa.

Hỏi: *Tại sao từ khi sinh ra cho đến khi chết đi, con người luôn muốn được yêu thương, và nếu không có được tình yêu này, họ không cảm thấy yên tâm và đầy lòng tin như đồng loại của mình?*

Krishnamurti: Bạn nghĩ rằng đồng loại của mình đầy lòng tin sao? Họ có thể ra vẻ, họ có thể phô trương, nhưng bạn sẽ thấy rằng đằng sau cái vẻ tự tin ấy, đa số con người lại trống rỗng, ngu muội, tầm thường, họ không thực sự có lòng tin. Và tại sao ta muốn được yêu thương? Không phải bạn muốn được cha mẹ, thầy cô giáo, bạn bè của mình yêu thương sao? Và khi bạn lớn lên, bạn muốn được vợ hay chồng hay con cái, hoặc được vị đạo sư của mình yêu thương. Tại sao có sự khao khát triền miên muốn được yêu thương này? Xin hãy lắng nghe thật kỹ. Bạn muốn được yêu thương bởi vì bạn không yêu thương; nhưng ngay khi bạn yêu thương thì việc đó sẽ chấm dứt, bạn sẽ không

còn tìm hiểu xem ai đó có yêu thương hay không yêu thương bạn không, chừng nào bạn còn đòi hỏi được yêu thương thì trong bạn còn không có tình yêu; và nếu bạn không cảm nhận được tình yêu, thì bạn là người xấu xa, tàn bạo, vậy tại sao bạn nên được yêu thương chứ? Không tình yêu, bạn là một thứ đã chết; và khi thứ đã chết đó đòi hỏi tình yêu thì nó vẫn chết. Trái lại, nếu con tim bạn đầy ắp tình yêu, bạn sẽ không bao giờ đòi hỏi được yêu, bạn không bao giờ đưa cái bát ăn xin ra để van nài người khác lấp đầy nó. Chỉ có thứ trống rỗng mới đòi hỏi được lấp đầy, và một con tim trống rỗng không bao giờ có thể được lấp đầy bằng cách chạy theo một đạo sư hay tìm kiếm tình yêu bằng trăm cách khác.

Hỏi*: Tại sao người lớn lại trộm cắp?*

Krishnamurti: Chẳng phải các bạn thỉnh thoảng cũng ăn trộm sao? Các bạn chưa bao giờ thấy đứa bé nào lấy trộm vật gì đó nó muốn của một đứa bé khác sao? Đây là điều chính xác diễn ra trong suốt cuộc sống, dù ta trẻ hay già, chỉ có điều người lớn ăn trộm một cách xảo quyệt hơn, với hàng loạt từ ngữ nghe êm tai; họ muốn có tài sản, quyền lực, địa vị và họ thông đồng, trù tính, triết lý để có được những thứ ấy. Họ ăn trộm nhưng không gọi là ăn trộm, việc trộm cắp được gọi bằng những từ ngữ tôn kính. Và tại sao ta ăn trộm? Trước hết, bởi vì xã hội được cấu tạo để tước đoạt những nhu cầu thiết yếu trong cuộc sống của nhiều người; một bộ phận nhân dân không đủ nhu cầu ăn, mặc, ở, do đó họ phải làm điều gì đó để tồn tại. Cũng có những người ăn trộm không phải vì thiếu cái ăn mà vì họ được gọi là những người chống đối xã hội. Đối với họ, ăn trộm đã trở thành một trò chơi, một hình thức gây kích động - nghĩa là họ không có được nền giáo dục đích thực. Giáo dục đích thực là hiểu được ý nghĩa của cuộc sống, chứ không chỉ học nhồi nhét để vượt qua các kỳ thi. Cũng có sự trộm cắp ở cấp độ cao hơn: ăn trộm ý tưởng của người khác, ăn trộm kiến thức. Khi ta theo đuổi cái "nhiều hơn" ở bất kỳ hình thức nào, thì rõ ràng ta cũng đang ăn trộm.

Tại sao ta luôn luôn đòi hỏi, xin xỏ, mong muốn, ăn trộm? Bởi vì trong ta không có gì cả; về mặt nội tâm, về tâm lý, ta giống như một cái trống rỗng không. Vì trống rỗng nên ta cố gắng lấp đầy

bản thân, không chỉ bằng cách ăn trộm, mà còn bằng cách bắt chước những người khác. Bắt chước là một hình thái trộm cắp: bạn không là gì cả, còn ai đó là một nhân vật tầm cỡ, thế là bạn cố gắng kiếm chác chút hào quang của người đó bằng cách sao chép họ. Sự suy đồi này vẫn diễn ra trong suốt cuộc đời con người, và rất ít người thoát được khỏi đó. Vì thế, điều quan trọng là khám phá xem liệu sự trống rỗng nội tâm có thể được lấp đầy hay không. Chừng nào trí não còn tìm cách lấp đầy chính nó, thì nó vẫn luôn còn trong tình trạng trống rỗng. Chỉ khi nào trí não không còn quan tâm đến việc lấp đầy sự trống rỗng của chính mình, thì sự trống rỗng đó mới chấm dứt.

26. TRÍ NÃO KHÔNG PHẢI LÀ TẤT CẢ

Bạn biết không, sẽ tuyệt biết bao nếu bạn chỉ đơn giản ngồi thật lặng lẽ, ngồi thẳng lưng nghiêm trang, thật đàng hoàng, đĩnh đạc - và việc đó cũng quan trọng như nhìn những cái cây trụi lá kia. Bạn có để ý thấy những cái cây ấy đáng yêu làm sao khi chúng vươn thẳng lên nền trời xanh nhạt của buổi sáng mai không? Những cành cây trơ trụi bày ra vẻ đẹp của chúng; và những cái cây cũng mang vẻ đẹp lạ lùng vào mùa xuân, hạ và thu. Vẻ đẹp của chúng thay đổi theo mùa, và để ý thấy điều này cũng quan trọng như để tâm đến những cung cách trong cuộc sống của chính mình.

Dù sống ở Nga, Mỹ hay ở Ấn Độ, thì tất cả chúng ta đều là con người; vì là con người nên ta có những vấn đề chung, và thật phi lý khi nghĩ về mình là người Hindu giáo, người Mỹ, người Nga, người Trung Quốc, vân vân. Có những chia rẽ về chính trị, địa lý, chủng tộc và kinh tế, nhưng việc nhấn mạnh những chia rẽ ấy chỉ làm sinh ra đối địch và thù hận. Người Mỹ tạm thời có thể phồn vinh hơn, nghĩa là họ có nhiều máy móc thiết bị tiêu dùng hơn, nhiều radio hơn, nhiều tivi hơn, họ thừa mứa thực phẩm, trong khi đất nước này ở đây lại có quá nhiều sự nghèo đói, bẩn thỉu, bùng nổ dân số và thất nghiệp. Nhưng dù sống ở nơi nào thì ta cũng vẫn là con người, và vì là con người nên ta tạo ra những vấn đề con người cho chính ta; cần phải hiểu rằng nghĩ về mình là người Hindu giáo, người Mỹ hay người Anh, người da trắng, đen, vàng hay nâu, là đang tạo ra những chướng ngại không cần thiết giữa chúng ta.

Một trong những khó khăn chính yếu của con người là nền giáo dục hiện đại trên khắp thế giới chủ yếu quan tâm đến việc biến chúng ta thành những kỹ thuật viên thuần túy. Ta học cách thiết kế máy bay phản lực, cách làm đường, cách chế tạo ô tô và vận hành tàu ngầm hạt nhân tối tân. Giữa tất cả những công nghệ ấy, ta quên rằng ta là con người - nghĩa là ta đang lấp đầy con tim mình bằng những thứ thuộc về trí não. Ở Mỹ, tự động hóa đang giải phóng ngày càng nhiều người khỏi những giờ lao động cực nhọc, giống như nó cũng sẽ diễn ra ở đất nước này trong tương lai gần, và khi đó ta sẽ đối mặt với vấn đề to lớn vô cùng là làm thế nào để sử dụng hết thời gian của mình. Các nhà máy khổng lồ đang thu hút hàng ngàn công nhân có lẽ sẽ chỉ được vận hành bởi một số ít chuyên gia; điều gì sẽ xảy ra với tất cả những người còn lại từng làm việc ở đó và giờ sẽ có quá nhiều thời gian trong tay? Nếu giáo dục không bắt tay vào giải quyết vấn đề này cùng mọi vấn đề khác của con người ẩn chứa trong đó, cuộc sống chúng ta rồi sẽ cực kỳ trống rỗng.

Cuộc sống của chúng ta hiện giờ vô cùng trống rỗng, phải không? Bạn có thể có trình độ đại học, bạn có thể đã kết hôn và sống hạnh phúc, bạn có thể rất lanh lợi, có thật nhiều kiến thức, đọc được những cuốn sách mới nhất, nhưng chừng nào bạn còn lấp đầy trái tim mình bằng những thứ thuộc về trí não, thì cuộc sống của bạn chắc chắn vẫn trống rỗng, xấu xí và vô nghĩa. Cuộc sống chỉ tươi đẹp và có ý nghĩa khi những thứ thuộc về trí não đã được quét sạch khỏi trái tim.

Bạn thấy đó, tất cả những điều này là vấn đề cá nhân của chúng ta, không phải một vấn đề lý thuyết nào đó không liên quan gì đến chúng ta. Nếu là một con người mà ta không biết cách nào để chăm sóc, bảo vệ trái đất, cùng tất cả những gì thuộc về trái đất, nếu ta không biết cách nào để yêu thương con cái mình mà chỉ quan tâm đến bản thân, chỉ quan tâm đến sự tiến bộ và thành đạt của cá nhân hay quốc gia của mình, thì ta sẽ biến thế giới thành một thứ gì đó ghê tởm - đó là điều ta đã và đang làm. Đất nước của ta có thể trở nên hết sức giàu có, nhưng sự giàu có đó là một thứ độc hại chừng nào những đất nước khác còn đói nghèo. Chúng ta là một nhân loại đồng nhất, trái đất là của chúng ta để cùng chia sẻ, và có yêu thương, chăm sóc, bảo vệ, thì trái đất mới sản sinh ra lương thực, quần áo, và nhà ở cho tất

cả chúng ta.

Vì thế, chức năng của giáo dục không đơn thuần là chuẩn bị cho các bạn vượt qua các kỳ thi, mà là giúp các bạn thấu hiểu toàn bộ cuộc sống - trong đó bao hàm cả tình dục, kiếm sống, nô đùa, sáng tạo, nhiệt tình và biết cách suy nghiệm thật sâu. Vấn đề của chúng ta còn là khám phá xem Thượng đế là gì, bởi vì đó chính là nền tảng cho cuộc sống của ta. Một ngôi nhà không thể đứng vững lâu bền mà không có một nền móng thực sự vững chắc, và tất cả những sáng chế khéo léo của con người cũng vô nghĩa nếu ta không khám phá được Thượng đế hay sự thật là gì.

Nhà giáo dục phải có khả năng giúp bạn thấu hiểu điều này, bởi vì bạn phải bắt đầu từ thời ấu thơ, chứ không phải khi đã sáu mươi. Bạn sẽ không bao giờ tìm thấy Thượng đế ở tuổi sáu mươi, bởi vì ở tuổi đó, phần lớn người đời đã rã rời, chỉ còn chờ chấm dứt. Bạn phải bắt đầu khi còn rất trẻ, bởi vì chỉ lúc này bạn mới có thể đặt nền móng đúng đắn, sao cho ngôi nhà của bạn có thể đứng vững qua mọi bão tố mà con người tự tạo ra cho mình. Như vậy, bạn mới có thể sống hạnh phúc, bởi vì hạnh phúc của bạn không phụ thuộc bất cứ điều gì cả, không phụ thuộc vào quần áo, trang sức, xe cộ, radio và tivi, không phụ thuộc vào việc ai đó thương yêu hay ghét bạn. Bạn hạnh phúc không phải vì sở hữu điều gì, không phải vì bạn có địa vị, tài sản hay học thức, mà bởi vì bản thân cuộc sống của bạn có ý nghĩa. Nhưng ý nghĩa đó chỉ được khám phá khi bạn tìm ra thực tại trong từng khoảnh khắc - và thực tại nằm trong mọi vật, nó không thể tìm thấy trong thánh đường, nhà thờ, chùa chiền hay trong một nghi thức thờ phượng nào.

Để tìm thấy thực tại, ta phải biết cách dọn sạch cái đống tro tàn của nhiều thế kỷ phủ đậy lên nó; và hãy tin tôi đi, công cuộc tìm kiếm thực tại đó đích thực là giáo dục. Bất kỳ con người lanh lợi nào cũng đều có thể đọc sách và tích lũy kiến thức, đạt được một địa vị và bóc lột người khác, nhưng đó không phải là giáo dục. Học vài môn học chỉ là một phần hết sức nhỏ bé của giáo dục; nhưng còn một phần mênh mông trong cuộc đời mà ta không được dạy dỗ gì cả, cho nên ta không có được một thái độ tiếp cận đúng đắn với phần đời ấy.

Để tìm ra cách tiếp cận cuộc sống, để cuộc sống mỗi ngày của

chúng ta, những radio, xe cộ và máy bay của ta mang một ý nghĩa trong quan hệ với điều gì đó khác vốn bao hàm và vượt lên tất cả chúng - đó mới là giáo dục. Nói cách khác, giáo dục phải bắt đầu với tôn giáo. Nhưng tôn giáo chẳng dính dáng gì đến các giáo sĩ, nhà thờ, chùa chiền, với bất kỳ giáo điều hay niềm tin nào. Tôn giáo là yêu thương mà không cần động cơ, là rộng lượng, nhân từ, vì chỉ khi đó ta mới là con người thực sự; nhưng lòng nhân từ, sự rộng lượng hay tình yêu sẽ không xuất hiện nếu ta không tìm kiếm thực tại.

Rủi thay, toàn bộ địa hạt mênh mông này của cuộc sống bị cái gọi là giáo dục hiện nay lờ đi. Các bạn luôn luôn bận tâm với những thứ sách vở chẳng có mấy ý nghĩa, với việc vượt qua các kỳ thi còn vô nghĩa hơn. Chúng có thể giúp bạn kiếm được một công việc, và điều đó có chút ít ý nghĩa.

Nhưng hiện giờ nhiều nhà máy lại được vận hành gần như hoàn toàn bằng máy móc, đó là lý do vì sao ngay bây giờ chúng ta cần được dạy cho cách sử dụng thời gian nhàn rỗi của mình một cách đúng đắn - không phải để theo đuổi các lý tưởng mà để khám phá và thấu hiểu cái địa hạt mênh mông của cuộc sống mà hiện giờ ta vẫn chưa ý thức và không biết gì cả. Trí não, cùng với những lập luận xảo trá của nó, không phải là tất cả. Có điều gì đó mênh mông và không thể đo lường vượt lên trên trí não, một vẻ đẹp mà trí não không thể thấu hiểu. Trong cái mênh mông ấy có một sự ngất ngây và huy hoàng; và sống trong đó, trải nghiệm điều đó là con đường của giáo dục. Nếu không có được thứ giáo dục đó, khi bước ra thế giới, bạn sẽ duy trì mãi mãi cái tình trạng hỗn loạn gớm ghiếc mà các thế hệ trước đã tạo ra.

Vì thế, xin thầy cô và các em học trò hãy suy ngẫm mọi điều này. Đừng kêu ca, than vãn mà hãy chung sức tạo ra một môi trường mà ở đó tôn giáo, theo ý nghĩa chính xác của nó, được xem xét, yêu thương, khám phá và sống. Bấy giờ, bạn sẽ thấy rằng cuộc sống trở nên cực kỳ giàu có - giàu hơn tất cả mọi tài khoản ngân hàng trên thế giới này.

Hỏi*: Làm thế nào con người có nhiều kiến thức đến vậy? Con người đã tiến hóa về phương diện vật chất ra sao? Con người có được nguồn năng lượng khổng lồ ấy từ đâu?*

Krishnamurti: “Làm thế nào con người có nhiều kiến thức đến vậy?”. Việc đó cũng đơn giản thôi. Bạn biết điều gì đó và truyền lại cho con cái bạn; chúng bổ sung thêm đôi chút và truyền lại cho con cái của chúng, và cứ thế tiếp tục truyền qua nhiều thời đại. Bạn thu gom kiến thức từng chút một. Tổ tiên ta hoàn toàn không biết gì về máy bay phản lực và các thành tựu điện tử kỳ diệu ngày nay; nhưng óc tò mò, nhu cầu thiết yếu, chiến tranh, nỗi sợ hãi và lòng tham đã tạo ra cái hệ thống kiến thức theo cấp bậc này.

Có một điều đặc biệt liên quan đến kiến thức. Bạn có thể biết thật nhiều, góp nhặt một kho kiến thức mênh mông; nhưng một trí não bị kiến thức che phủ, nặng trĩu những thông tin, thì không có khả năng khám phá. Trí não có thể sử dụng thành quả của một khám phá thông qua kiến thức và kỹ thuật, nhưng bản thân khám phá là cái gì đó nguyên bản, độc đáo, đột nhiên bật ra trong trí não mà không liên quan gì đến kiến thức cả; và chính sự bùng nổ của khám phá mới là điều thiết yếu. Phần lớn con người, nhất là ở xứ sở này, bị che phủ bưng bít bởi kiến thức, bởi truyền thống, bởi dư luận, bởi sợ hãi những điều cha mẹ hay người xung quanh nói, đến mức không còn niềm tin nữa. Họ giống như người đã chết, và đó là điều mà cái gánh nặng kiến thức đã gây ra cho trí não. Kiến thức vốn hữu dụng, nhưng nếu không có điều gì khác thì nó cũng mang tính hủy diệt lớn nhất, và điều này đang được chứng minh bằng những biến cố của thế giới trong thời hiện đại.

Hãy nhìn những gì đang diễn ra trên thế giới này. Chúng ta đã có tất cả những phát minh kỳ diệu: ra-đa dò được tín hiệu của một chiếc máy bay còn cách xa nhiều dặm; tàu ngầm có thể đi vòng quanh thế giới mà không cần nổi lên mặt nước lần nào; sự kỳ diệu của việc người từ Bombay có thể nói chuyện với người ở Banaras hay New York, vân vân. Tất cả những điều đó là thành quả của kiến thức. Nhưng vì không có điều gì đó khác, nên kiến thức đã bị sử dụng sai lầm; do đó mới có chiến tranh, tàn phá, đau khổ và vô số người đói khát. Họ chỉ được ăn một bữa mỗi ngày, thậm chí ít hơn nữa - và bạn thì chẳng biết gì về tất cả những điều đó. Bạn chỉ biết sách vở, cùng với các vấn đề và vui thú nhỏ nhen của bạn nơi một góc phố Banaras, Delhi hay Bombay. Bạn thấy không, bạn có thể có rất nhiều kiến thức,

nhưng nếu không có điều gì đó khác, mà nhờ đó con người sống và tìm thấy niềm vui, ánh hào quang, hạnh phúc tột cùng thì chúng ta sẽ đi đến chỗ tự hủy diệt.

Về phương diện vật chất cũng vậy, con người đã tiến hóa về mặt vật chất thông qua một tiến trình từng bước một. Và từ đâu con người rút ra được cái năng lượng mênh mông ấy chứ? Các nhà phát minh, các nhà thám hiểm và các nhà khám phá vĩ đại trong mọi lĩnh vực hẳn phải có thật nhiều năng lượng, còn phần đông chúng ta có quá ít năng lượng, phải không? Khi ta còn trẻ, ta chơi các trò chơi, ta vui đùa, nhảy múa và ca hát; nhưng khi ta lớn lên, năng lượng đó sớm bị hủy hoại. Bạn không để ý thấy điều đó sao? Ta trở thành những bà nội trợ mệt mỏi, hoặc miệt mài nơi công sở hết ngày này sang ngày khác, tháng này sang tháng khác, chỉ để kiếm cái ăn; thế là tự nhiên ta chẳng còn mấy năng lượng nữa. Nếu có năng lượng, ta có thể phá hủy cái xã hội thối nát này, ta có thể làm nhiều điều xáo trộn nhất, cho nên xã hội thấy điều đó, nó không muốn ta có năng lượng, nên mới dần dập tắt năng lượng nơi chúng ta thông qua "giáo dục", thông qua truyền thống, thông qua cái gọi là tôn giáo và văn hóa. Bạn thấy đó, chức năng của giáo dục thực sự là đánh thức năng lượng của ta và làm cho nó bùng nổ, liên tục, mãnh liệt, đầy đam mê, nhưng vẫn có một sự kiềm chế tự nhiên, và tự vận dụng nó vào công cuộc khám phá thực tại. Bấy giờ, năng lượng đó trở thành mênh mông, vô biên và không bao giờ gây thêm đau khổ, mà bản thân năng lượng ấy chính là chủ thể sáng tạo ra một xã hội mới.

Hãy lắng nghe điều tôi đang nói, đừng gạt đi, bởi vì nó rất quan trọng. Đừng chỉ biết đồng ý hay không, mà hãy tự mình khám phá xem liệu có sự thật trong những gì đang được nói đến ở đây. Đừng thờ ơ, mà hãy hoặc nóng hoặc lạnh. Nếu bạn nhìn thấy sự thật của tất cả mọi điều này và bạn thực sự nóng lên, thì cái sức nóng đó, năng lượng đó sẽ lớn dần và tạo ra một xã hội mới. Nó sẽ không tự tiêu tan chỉ bằng cách đơn thuần phản kháng bên trong xã hội hiện tại, giống như trang trí những bức vách của một nhà tù.

Vậy, vấn đề của ta, đặc biệt trong lĩnh vực giáo dục, là làm sao để duy trì bất kỳ năng lượng nào chúng ta có và làm cho nó

thêm sống động, có sức bùng nổ lớn hơn. Điều này đòi hỏi phải thấu hiểu rất nhiều, bởi vì bản thân thầy cô giáo nói chung có rất ít năng lượng; họ đã bị kiến thức đơn thuần bưng kín và chìm nghỉm trong các vấn đề của chính mình, cho nên họ không thể giúp học trò đánh thức năng lượng sáng tạo này. Đó là lý do vì sao việc thấu hiểu tất cả những điều này phải là mối quan tâm lớn lao của cả thầy cô giáo lẫn học sinh.

Hỏi*: Tại sao cha mẹ tôi lại nổi giận khi tôi nói tôi muốn theo một tôn giáo khác?*

Krishnamurti: Trước hết là vì họ bám chặt vào tôn giáo riêng của họ, họ nghĩ tôn giáo đó là nhất, nếu không muốn nói là tôn giáo duy nhất trên thế giới này, thế nên một cách tự nhiên họ muốn bạn cũng phải theo tôn giáo đó. Thêm nữa, cha mẹ muốn bạn phải triệt để trung thành với cách tư duy cụ thể của họ, trung thành với đoàn thể, chủng tộc, giai cấp của họ. Đấy là một số lý do; và chắc bạn cũng thấy, nếu bạn theo một tôn giáo khác, bạn sẽ trở thành một mối nguy hại, một rắc rối cho gia đình.

Nhưng việc gì sẽ xảy ra ngay cả khi bạn có rời bỏ một tổ chức tôn giáo này để theo một tổ chức tôn giáo khác? Chẳng phải bạn chỉ đơn thuần chuyển sang một nhà tù khác đấy sao? Bạn thấy đó, chừng nào trí não còn bám vào một niềm tin, thì nó còn bị giam giữ trong một tù ngục. Nếu bạn sinh ra là một tín đồ Hindu giáo rồi cải đạo sang Kitô giáo, cha mẹ bạn có thể nổi giận, nhưng đó chỉ là một điểm nhỏ. Điều quan trọng phải thấy là khi bạn gia nhập một tôn giáo khác, bạn cũng chỉ đơn thuần tiếp tục tiếp nhận hàng loạt giáo điều mới thay cho những giáo điều cũ mà thôi. Bạn có thể trở nên tích cực hơn đôi chút về mặt này mặt nọ, nhưng bạn vẫn ở trong tù ngục của niềm tin và giáo điều.

Vì thế đừng đổi tôn giáo làm gì, đó chỉ đơn thuần là sự phản kháng trong tù ngục thôi, hãy phá vỡ tường vách của tù ngục và hãy tự bạn khám phá xem Thượng đế là gì, sự thật là gì. Hành động đó mới có ý nghĩa và nó sẽ cho bạn một sức sống, một năng lượng khổng lồ. Còn chỉ đơn thuần đi từ tù ngục này sang tù ngục khác và tranh cãi xem tù ngục nào là nhất, thì đó là trò trẻ con.

Để phá vỡ tù ngục của niềm tin, ta phải có một trí não trưởng thành, một trí não tỉnh thức, một trí não tri giác được bản chất của chính tù ngục và không so sánh tù ngục này với tù ngục khác. Để hiểu được điều gì, bạn không thể so sánh nó với điều khác. Không thể thấu hiểu bằng cách so sánh, mà chỉ có thể hiểu được khi bạn xem xét chính điều đó. Nếu bạn xem xét bản chất của các tôn giáo có tổ chức, bạn sẽ thấy rằng mọi tôn giáo về cốt lõi đều giống nhau, dù là Hindu giáo, Phật giáo, Hồi giáo, Kitô giáo, hay một hình thái tôn giáo nào khác. Ngay khi bạn hiểu được tù ngục, tức nhận ra mọi ý nghĩa hàm chứa trong niềm tin, trong các nghi thức tôn giáo và các giáo sĩ, thì bạn sẽ không bao giờ gia nhập bất kỳ tôn giáo nào nữa; bởi vì chỉ những người thoát khỏi niềm tin thì mới có thể khám phá cái vượt lên trên mọi tín điều, cái không thể đo lường.

Hỏi*: Cách thực sự để xây dựng nhân cách là gì?*

Krishnamurti: Có nhân cách thì chắc chắn có thể chống cự lại cái ảo và bám chắc vào cái thực; nhưng xây dựng nhân cách là một việc khó khăn, bởi vì đối với phần đông chúng ta, những gì mà sách vở, thầy cô, cha mẹ, chính quyền đã nói quan trọng hơn việc khám phá xem bản thân ta nghĩ gì. Tự ta suy nghĩ, tự ta khám phá xem cái gì là thực và ủng hộ nó, không để bị ảnh hưởng, dù cuộc sống có đem lại đau khổ hay hạnh phúc - đó mới đúng là xây dựng nhân cách.

Ví dụ, bạn không tin vào chiến tranh, không phải vì những gì một nhà cải cách hay giáo chủ nào đã nói, mà bởi vì chính bạn nghĩ thế. Bạn đã nghiên cứu, đi sâu vào vấn đề, đã nghiền ngẫm về nó, và với bạn mọi sự giết chóc đều sai lầm, dù giết để ăn, giết vì thù hận hoặc giết vì cái gọi là lòng yêu nước. Vậy, nếu bạn cảm nhận điều này một cách hết sức mãnh liệt và gắn chặt vào đó, bất chấp mọi điều khác, ngay cả khi bạn có phải đi tù hay bị bắn vì nó, thì bấy giờ bạn mới đúng là có nhân cách. Vậy thì nhân cách vốn có một ý nghĩa hoàn toàn khác đó không phải là thứ nhân cách do xã hội nuôi dưỡng.

Nhưng bạn thấy đó, ta không được khuyến khích sống theo chiều hướng này; cả nhà giáo dục lẫn học trò đều không có được cái sinh lực, cái năng lượng để suy ngẫm và nhìn ra đâu là sự thật, nắm bắt nó, và để cho cái giả tạo ra đi. Nhưng nếu bạn có

thể làm được điều này, thì bạn sẽ không còn đi theo bất kỳ lãnh tụ chính trị hay tôn giáo nào nữa, bởi vì bạn sẽ là ánh sáng cho chính mình; việc khám phá và nuôi dưỡng ánh sáng đó, không chỉ khi bạn còn trẻ mà trong suốt cuộc đời, chính là giáo dục.

Hỏi*: Tuổi nào thì đủ vững vàng để bắt đầu nhận ra Thượng đế?*

Krishnamurti: Tuổi nào à? Số năm bạn đã sống sao? Đó là một phần của tuổi tác; bạn đã được sinh ra chừng đó năm, và giờ bạn mười lăm, bốn mươi hay sáu mươi tuổi. Thân xác của bạn ngày càng già đi, và trí não của bạn cũng già đi khi nó trĩu nặng những trải nghiệm, khổ đau và mệt mỏi của cuộc sống; và một trí não như thế không bao giờ có thể khám phá được sự thật là gì. Trí não chỉ có thể khám phá khi nó trẻ trung, tươi mới, hồn nhiên; nhưng sự hồn nhiên không phải là vấn đề của tuổi tác. Không phải chỉ những đứa bé mới hồn nhiên - chúng cũng có thể không hồn nhiên - nhưng trí não nào có khả năng trải nghiệm mà không tích lũy cặn bã của kinh nghiệm sẽ hồn nhiên. Trí não phải trải nghiệm, đó là điều không thể tránh. Nó phải phản ứng trước mọi thứ - dòng sông, một con thú bị ốm, một thi thể đang được đưa đi hỏa thiêu, những người dân quê nghèo khổ gồng gánh nặng nề trên đường, những sự tra tấn và khổ đau của cuộc sống - nếu không thì trí não đã chết rồi; nhưng nó phải có khả năng phản ứng mà không bị kinh nghiệm níu giữ. Chính truyền thống, sự tích lũy kinh nghiệm, tro tàn của ký ức làm cho trí não già đi. Trí não chết đi mỗi ngày với những ký ức của ngày hôm qua, với tất cả niềm vui và nỗi đau của quá khứ - một trí não như thế sẽ tươi mới, hồn nhiên, nó không có tuổi; nếu không có sự hồn nhiên đó, thì dù bạn mười tuổi hay sáu mươi tuổi, bạn cũng sẽ không tìm thấy Thượng đế.

27. TÌM KIẾM THƯỢNG ĐẾ

Một trong nhiều vấn đề thách thức tất cả chúng ta, nhất là những ai đang được giáo dục và sẽ sớm bước ra đời đối mặt với thế giới, là vấn đề cải cách. Nhiều nhóm người khác nhau quan tâm đến việc cố gắng tạo nên một vài thay đổi trên thế giới, những thay đổi mà rõ ràng là cần thiết. Dù vài quốc gia có một mức độ bình đẳng nào đó về sự thịnh vượng, nhưng trên khắp thế giới vẫn còn sự đói nghèo và hàng triệu người thiếu mặc, không có được một nơi trú thân. Và có cuộc cải cách cơ bản nào diễn ra mà không tạo thêm hỗn loạn, thêm đau khổ và đấu tranh? Đó mới là vấn đề thực sự, phải không? Nếu ta có đọc một chút ít lịch sử và quan sát các xu hướng chính trị hiện nay, thì rõ ràng điều mà ta gọi là cải cách, dù được mong muốn và cần thiết ra sao đi nữa, vẫn luôn luôn mang theo trong sự náo động của nó các hình thức hỗn loạn và xung đột khác; và để chống lại sự đau khổ tăng thêm này, lại có thêm luật pháp, thêm những kìm hãm và cản trở. Cải cách làm tạo ra những sự hỗn loạn mới; càng đặt ra luật lệ, những hỗn loạn mới càng được sinh ra, và cái vòng lẩn quẩn cứ tiếp tục. Đó là điều ta đang đối mặt, và là một tiến trình dường như không có chỗ chấm dứt.

Vậy, làm thế nào ta có thể phá vỡ cái vòng lẩn quẩn xấu xa này? Chú ý nhé, cải cách là cần thiết; nhưng có thể có cải cách mà không tạo thêm hỗn loạn được không? Với tôi, đây có vẻ là một trong các vấn đề cơ bản mà bất cứ người nào có suy nghĩ đều phải quan tâm. Vấn đề không phải là cần tiến hành loại cải cách nào, hay cải cách ở mức độ nào, mà là có cuộc cải cách nào được thực hiện mà không mang theo cùng nó những vấn đề khác, để lại tạo ra nhu cầu cải cách thêm nữa. Và ta phải làm gì để phá vỡ cái quá trình bất tận này? Chắc chắn, chức năng của giáo dục,

dù là ở một trường học nhỏ hay một đại học lớn, là xử trí vấn đề này, không phải một cách trừu tượng, lý thuyết, không phải bằng cách triết lý suông hay viết sách về nó, mà bằng cách thực sự đối mặt với nó để tìm ra cách giải quyết.

Con người bị mắc kẹt trong cái vòng lẩn quẩn của cải cách vốn luôn thấy cần phải cải cách thêm nữa, và nếu cái vòng lẩn quẩn này không được phá vỡ, vấn đề của ta sẽ không có lời giải.

Vậy cần có loại giáo dục nào, loại tư duy nào để phá vỡ cái vòng lẩn quẩn xấu xa ấy? Hành động nào sẽ đặt dấu chấm hết cho việc vấn đề không ngừng sinh sôi trong mọi hành vi, hoạt động sống của ta? Có động thái nào của tư tưởng, theo bất kỳ hướng nào, có thể giải thoát con người khỏi cung cách sống này, cái lối cải cách rồi lại luôn cần phải cải cách thêm nữa không? Nói cách khác, có chăng một hành động mà không kéo theo phản ứng hay không?

Tôi nghĩ có một lối sống mà trong đó không có quá trình cải cách làm sinh ra thêm đau khổ này, và lối sống đó có thể gọi là tôn giáo. Người có tinh thần tôn giáo thực sự không quan tâm đến cải cách, họ không quan tâm đến việc đơn thuần tạo ra một sự thay đổi trong trật tự xã hội; trái lại, họ đang tìm kiếm đâu là sự thật, và chính công cuộc tìm kiếm đó có một hiệu quả làm chuyển hóa xã hội. Thế nên, giáo dục chủ yếu phải quan tâm tới việc giúp người học trò tìm kiếm sự thật hay Thượng đế, chứ không phải chỉ chuẩn bị để người học trò sống rập khuôn theo một khuôn mẫu xã hội có sẵn.

Tôi nghĩ rất cần phải hiểu được điều này khi ta còn trẻ; bởi vì như vậy thì khi lớn lên và bắt đầu loại bỏ dần các thú vui và các trò giải trí nhỏ nhoi, những ham muốn tình dục và tham vọng tầm thường, ta mới nhận thức được sâu sắc hơn các vấn đề lớn lao đang thách thức thế giới, và rồi ta sẽ muốn làm điều gì đó để giải quyết những vấn đề đó và cải thiện tình hình. Nhưng nếu ta không có một tinh thần tôn giáo sâu sắc, ta sẽ chỉ tạo ra thêm hỗn loạn, thêm đau khổ mà thôi; và tôn giáo chẳng liên quan gì với giáo sĩ, với đền thờ, với giáo điều hay các niềm tin có tổ chức. Những thứ ấy không phải là tôn giáo gì cả, mà chỉ là những phương tiện xã hội đơn thuần để níu giữ chúng ta trong một khuôn mẫu tư duy và hành động cụ thể; là phương tiện để

lợi dụng sự cả tin, hy vọng và nỗi sợ hãi của ta. Tôn giáo là tìm ra đâu là sự thật, đâu là Thượng đế, và công cuộc khám phá này đòi hỏi một năng lượng khổng lồ, một trí tuệ mênh mông, một khả năng tư duy tinh tế. Chính trong việc tìm kiếm cái vô lượng đó mới có một hành động xã hội đúng đắn, chứ không phải trong cái gọi là cải cách của một xã hội cụ thể nào đó.

Để tìm ra đâu là sự thật, phải có tình yêu vĩ đại và một khả năng nhận thức sâu sắc về mối quan hệ giữa con người với muôn vật - nghĩa là ta không lo cho sự tiến bộ và những thành tựu của riêng mình. Tìm kiếm sự thật là tôn giáo đích thực và người tìm kiếm sự thật là những người mang tinh thần tôn giáo duy nhất. Người như thế, do tình yêu của họ, nên sẽ đứng sống bên ngoài xã hội, và hành động của người ấy với xã hội do đó cũng hoàn toàn khác với hành động của người đứng trong xã hội, chỉ quan tâm đến công cuộc cải cách của nó. Nhà cải cách không bao giờ có thể tạo ra một nền văn hóa mới. Cuộc tìm kiếm của người có tinh thần tôn giáo đích thực mới là cần thiết, bởi vì chính công cuộc tìm kiếm này tạo ra văn hóa của chính nó và đó là hy vọng duy nhất của chúng ta. Bạn thấy đó, công cuộc tìm kiếm sự thật này khiến trí não bùng nổ tính sáng tạo, vốn là cuộc cách mạng đích thực, bởi vì trong cuộc tìm kiếm này, trí não không bị ô nhiễm bởi những mệnh lệnh và sự thưởng phạt của xã hội. Vì đã thoát khỏi tất cả những điều đó, nên con người tôn giáo mới có thể khám phá sự thật; và chính công cuộc khám phá đâu là sự thật trong từng khoảnh khắc đó sẽ tạo ra một nền văn hóa mới.

Thế nên bạn rất cần phải có một nền giáo dục đúng đắn. Để có được thứ giáo dục này, bản thân nhà giáo dục cũng phải được giáo dục một cách đúng đắn, để họ không xem việc dạy học chỉ như một phương tiện để kiếm sống, mà sẽ có khả năng giúp học trò gạt bỏ mọi giáo điều, và không bị giam giữ bởi bất kỳ tôn giáo hay niềm tin nào nữa. Khi con người liên kết với nhau trên nền tảng của quyền lực tôn giáo, hoặc thực hành những lý tưởng nào đó, thì tất cả họ đều quan tâm tới việc cải cách xã hội, vốn chỉ đơn thuần là trang trí các tường vách của nhà tù mà thôi. Chỉ những ai mang tinh thần tôn giáo thực sự mới là nhà cách mạng thực thụ; và chức năng của giáo dục là giúp cho mỗi người chúng ta có được cái tinh thần tôn giáo theo đúng nghĩa

của từ này, bởi vì chỉ có đi theo chiều hướng ấy, ta mới được cứu rỗi.

Hỏi*: Tôi muốn làm công tác xã hội, nhưng tôi không biết bắt đầu từ đâu.*

Krishnamurti: Tôi nghĩ điều rất quan trọng cần khám phá không phải là bắt đầu như thế nào, mà là tại sao bạn muốn làm công tác xã hội. Tại sao bạn muốn làm công tác xã hội? Có phải là do bạn thấy được sự đau khổ trong thế giới - đói khát, bệnh tật, bóc lột, sự thờ ơ tàn bạo giữa một bên cực kỳ giàu có đứng cạnh một bên vô cùng nghèo khổ, sự thù hận giữa người với người? Có phải đó là lý do không? Có phải bạn muốn làm công tác xã hội bởi vì trong tim bạn có tình yêu, và do đó mà bạn không quan tâm đến sự mãn nguyện của riêng mình? Hay công tác xã hội là một phương tiện để bạn lẩn tránh chính mình? Bạn hiểu chứ? Ví dụ, bạn thấy hết sự xấu xa trong hôn nhân theo quy ước tập quán, vì thế bạn nói "Tôi sẽ không bao giờ kết hôn", và thay vì kết hôn thì bạn dấn thân vào công tác xã hội; hoặc cha mẹ bạn buộc bạn phải làm thế, hay vì bạn có một lý tưởng. Nếu đó là một phương cách để lẩn trốn, hoặc bạn chỉ đơn thuần theo đuổi một lý tưởng do xã hội, một lãnh tụ, một giáo sĩ, hay chính bạn thiết lập nên, thì dù cho bạn có làm bất kỳ công tác xã hội nào, bạn cũng sẽ chỉ tạo ra thêm đau khổ mà thôi. Nhưng nếu trong tâm bạn có tình yêu, nếu bạn tìm kiếm sự thật, và do đó, là một người có tinh thần tôn giáo đích thực, nếu bạn không còn tham vọng, không còn theo đuổi sự thành đạt, và đạo đức của bạn không phải để được người đời kính trọng - thì lúc đó chính cuộc đời bạn sẽ giúp tạo ra một sự biến chuyển hoàn toàn cho xã hội.

Tôi nghĩ bạn rất cần phải thấu hiểu điều này. Khi ta còn trẻ, như phần lớn các bạn ở đây, ta muốn làm một việc gì đó và công tác xã hội luôn nảy ra trong óc mọi người; sách vở nói về nó, báo chí tuyên truyền về nó, nhiều trường học đào tạo nhân viên công tác xã hội, vân vân. Nhưng bạn thấy đó, nếu không tự biết mình, nếu không hiểu được chính mình và các mối quan hệ của mình, thì mọi công tác xã hội mà bạn làm cũng sẽ biến thành tro tàn trong miệng bạn.

Chỉ những người hạnh phúc, chứ không phải người theo đuổi lý

tưởng hay trốn thoát khổ đau, mới là người cách mạng; và người hạnh phúc là người không sở hữu nhiều. Người hạnh phúc là người có tinh thần tôn giáo đích thực, và chính cuộc sống của người ấy đã là công tác xã hội rồi. Nhưng nếu bạn đơn thuần trở thành một trong số rất nhiều người làm công tác xã hội, trái tim của bạn sẽ trống rỗng. Bạn có thể cho đi tiền bạc của bạn, hoặc thuyết phục nhiều người khác cùng đóng góp của cải, và bạn có thể tạo nên nhiều cuộc cải cách xã hội thần kỳ; nhưng chừng nào trái tim bạn còn trống rỗng và trí não bạn còn đầy ngập những lý thuyết, thì cuộc sống của bạn sẽ còn trì trệ, tăm tối, tẻ nhạt, buồn chán, không chút niềm vui nào. Vì thế, trước hết hãy hiểu chính mình đã; và từ sự tự biết mình đó, hành động sẽ đến - thứ hành động đúng kiểu.

Hỏi*: Tại sao con người sống quá nhẫn tâm?*

Krishnamurti: Quá đơn giản mà, đúng không? Khi giáo dục tự giới hạn mình trong việc truyền đạt kiến thức và chuẩn bị cho người học kiếm một công việc, khi giáo dục chỉ biết đề cao lý tưởng và dạy người học trò chỉ biết lo cho sự thành đạt của riêng mình, thì rõ ràng con người sẽ trở nên nhẫn tâm. Bạn thấy đó, phần đông con người chúng ta không có tình yêu trong tim. Ta không nhìn sao trời hay ánh sáng lao xao trên mặt nước, ta không bao giờ quan sát ánh trăng nhảy múa trên một dòng suối chảy dồn, hay dõi theo cánh chim bay. Trái tim ta im bặt tiếng hát, ta luôn luôn bận rộn, trí não ta đầy ắp những kế hoạch và lý tưởng cứu rỗi loài người; ta thuyết giảng về tình huynh đệ, nhưng chính ánh mắt ta phủ nhận tất cả. Thế nên ta rất cần phải có một nền giáo dục đúng đắn khi còn trẻ, sao cho tâm hồn và trí não ta rộng mở, nhạy cảm, nồng nhiệt.

Nhưng nhiệt huyết đó, năng lượng đó, sự thấu hiểu bùng nổ đó sẽ bị hủy diệt khi ta sợ hãi, và phần lớn con người chúng ta đều sống trong sợ hãi. Ta sợ cha mẹ, sợ thầy cô, sợ các giáo sĩ, sợ chính quyền, sợ ông chủ và sợ chính ta nữa. Thế nên, cuộc sống trở thành cái gì đó thuộc về sự sợ hãi, bóng tối, đó là lý do con người trở nên nhẫn tâm.

Hỏi*: Ta có thể cố không làm bất cứ điều gì ta thích làm mà vẫn tìm thấy con đường đi đến tự do được không?*

Krishnamurti: Bạn biết không, một trong những điều khó khăn nhất là khám phá ra điều ta muốn làm, không chỉ ở tuổi thanh niên, mà trong suốt cuộc đời. Và nếu bạn không tự khám phá ra được điều bạn thực sự muốn làm bằng cả con người của mình, thì rốt cuộc bạn sẽ làm điều gì đó không phải là mối quan tâm thiết thân của bạn, và rồi cuộc sống của bạn sẽ hết sức khốn khổ; vì khốn khổ, bạn sẽ tìm cách quên lãng bằng phim ảnh, bằng nhậu nhẹt, bằng cách đọc vô số sách vở, bằng cách dấn thân vào một công cuộc cải tạo xã hội nào đó, vân vân.

Vậy, nhà giáo dục có thể nào giúp bạn khám phá ra điều mà bạn thực sự muốn làm trong suốt cuộc đời, bất luận cha mẹ và xã hội có thể muốn bạn làm gì đi nữa? Đó mới là câu hỏi đích thực, phải không? Bởi vì, nếu một khi bạn khám phá ra được điều bạn thích làm bằng cả con người mình, thì bấy giờ bạn là người tự do; bấy giờ bạn mới có đủ khả năng, tự tin, sáng tạo. Nhưng nếu vì không biết mình thực sự thích làm gì mà bạn trở thành một luật sư, một nhà chính trị, hay một ai đó, thì bạn sẽ không có hạnh phúc, bởi vì chính nghề nghiệp đó sẽ trở thành phương tiện hủy diệt bản thân bạn và người khác.

Bạn phải tự khám phá xem điều bạn thích làm là gì. Đừng nghĩ theo hướng chọn lựa một nghề nghiệp để sống cho phù hợp với xã hội, bởi vì như thế, bạn sẽ không bao giờ khám phá được điều bạn thích làm là gì. Khi bạn thích làm điều gì thì sẽ không có vấn đề chọn lựa. Một khi đã yêu thì hãy để tình yêu làm điều nó muốn, lúc đó sẽ có hành động đúng, bởi vì tình yêu không bao giờ tìm kiếm sự thành đạt, tình yêu không bao giờ mắc kẹt trong sự bắt chước; nhưng nếu bạn dành trọn đời mình cho điều gì đó mà bạn không thích, bạn sẽ không bao giờ được tự do.

Nhưng không phải chỉ đơn thuần làm điều bạn muốn thì có nghĩa là bạn đang làm việc mà bạn rất thích làm. Để khám phá xem bạn thực sự yêu thích làm gì, bạn cần phải thâm nhập thật sâu, phải nhìn thấu suốt vào trong. Đừng bắt đầu bằng cách nghĩ về việc kiếm sống; nhưng nếu bạn khám phá được điều bạn yêu thích, bạn sẽ có phương tiện để kiếm sống thôi.

Người hỏi: Có đúng là chỉ những người thanh khiết mới thực sự không sợ hãi không?

Krishnamurti: Đừng có lý tưởng về sự thanh khiết, trong trắng, tình huynh đệ, phi bạo động, và những thứ như vậy, bởi vì chúng không có ý nghĩa gì cả. Đừng cố gắng can đảm, bởi vì đó chỉ là một phản ứng với nỗi sợ hãi. Để không sợ hãi, bạn phải thấu suốt vô cùng, một sự thấu hiểu toàn bộ tiến trình của sự sợ hãi và nguyên nhân của nó.

Bạn thấy đó, còn có sợ hãi chừng nào bạn còn muốn được an toàn - an toàn trong hôn nhân, an toàn trong công ăn việc làm, an toàn về địa vị của bạn, về trách nhiệm, an toàn về tư tưởng, về niềm tin, an toàn trong quan hệ với thế giới, hay trong mối quan hệ với Thượng đế. Khi trí não còn cầu an hay thỏa mãn ở bất kỳ hình thức nào, bất kỳ mức độ nào, thì chắc chắn còn phải có sự sợ hãi; và điều quan trọng là phải nhận ra tiến trình này và thấu hiểu nó. Đây không phải là vấn đề của cái gọi là sự thanh khiết. Trí não đầy tỉnh giác và thận trọng, thoát khỏi sự sợ hãi, là một trí não hồn nhiên; và chỉ có một trí não hồn nhiên mới có thể thấu hiểu thực tại, sự thật hay Thượng đế.

Bất hạnh thay, ở đất nước này cũng như bất kỳ nơi nào khác, lý tưởng được coi là có tầm quan trọng lạ thường, lý tưởng là cái nên là: tôi nên sống phi bạo động, tôi nên sống tử tế, vân vân. Lý tưởng, cái nên là, luôn luôn ở nơi nào đó xa xôi không với tới, và do đó nó không bao giờ đang là. Lý tưởng là một lời nguyền, bởi vì chúng ngăn bạn tư duy một cách trực tiếp, đơn giản và chân thực, khi bạn đối mặt với các sự kiện. Lý tưởng, cái nên là, là sự lẩn trốn khỏi cái đang là. Cái đang là là sự thật mà bạn sợ - sợ điều cha mẹ sẽ nói, sợ những gì thiên hạ sẽ nghĩ, sợ xã hội, sợ bệnh tật, sợ chết; và nếu bạn đối mặt với cái đang là đó, nhìn vào nó, thâm nhập vào nó ngay cả khi nó mang lại đau khổ cho bạn, và thấu hiểu nó, bấy giờ bạn sẽ thấy rằng trí não bạn trở nên đơn giản, sáng suốt một cách lạ thường; và chính trong sự rõ ràng vô cùng đó, sợ hãi sẽ chấm dứt. Bất hạnh thay, ta được giáo dục theo những triết lý ngớ ngẩn về lý tưởng, vốn chỉ là sự trì hoãn không hơn không kém; chúng không có giá trị gì cả.

Chẳng hạn, bạn đã có lý tưởng về phi bạo lực; nhưng bạn có phi bạo lực không? Vậy tại sao bạn không đối mặt với sự bạo lực trong bạn, tại sao bạn không nhìn vào chính cái mà bạn đang là? Nếu bạn quan sát chính sự tham lam của bạn, tham vọng

của bạn, những khoái lạc và trò giải trí của bạn, rồi bắt đầu thấu hiểu tất cả những thứ đó, bạn sẽ thấy rằng thời gian là một phương tiện của tiến bộ, phương tiện để lý tưởng đi đến chỗ hoàn mãn. Bạn thấy đó, trí não đặt ra thời gian để đạt được, vì thế nó không bao giờ yên tĩnh, không bao giờ tịch lặng. Một trí não tịch lặng mới hồn nhiên, tươi mới, tuy nó có thể đã có cả ngàn năm kinh nghiệm, và nhờ đó nó mới có thể giải quyết những khó khăn trong mối quan hệ cuộc sống của chính nó.

Hỏi*: Con người là nạn nhân cho chính những dục vọng của mình, điều này gây ra nhiều vấn đề. Làm thế nào con người có thể tạo ra một trạng thái không có dục vọng?*

Krishnamurti: Ý muốn tạo ra một trạng thái không dục vọng chỉ là một thủ đoạn của trí não. Vì thấy rằng dục vọng gây đau khổ, và muốn lẩn tránh sự thể đó, nên trí não mới phóng chiếu ra lý tưởng không dục vọng, rồi hỏi: "Làm thế nào tôi thực hiện được lý tưởng đó?". Và bấy giờ, việc gì xảy ra? Để sống không dục vọng, bạn phải kìm nén dục vọng, phải không? Bạn bóp nghẹt dục vọng của mình, bạn cố giết nó, và lúc đó bạn nghĩ mình đã đạt được một trạng thái không dục vọng - điều đó hoàn toàn sai lầm.

Dục vọng là gì? Dục vọng là năng lượng, đúng không? Và một khi bạn bóp nghẹt năng lượng của mình, bạn cũng biến mình thành ngu muội, tăm tối, không có sinh khí. Đó là điều đã xảy ra ở nước Ấn Độ này. Tất cả những người gọi là có tinh thần tôn giáo đều đã bóp nghẹt dục vọng của họ; nhưng chẳng mấy ai biết suy nghĩ và sống tự do. Vì thế, chỗ quan trọng không phải là bóp nghẹt dục vọng, mà phải là thấu hiểu năng lượng này và sử dụng nó theo đúng hướng.

Bạn thấy đó, khi bạn còn trẻ, bạn dư thừa năng lượng đến mức muốn nhảy vọt qua đồi núi, lên đến tận trăng sao. Rồi xã hội bước vào và bảo bạn hãy kìm hãm năng lượng đó bên trong bốn bức vách của nhà tù mà nó gọi là sự kính trọng. Thông qua giáo dục, thông qua mọi hình thái thưởng phạt và kiểm soát, năng lượng đó dần dần bị nghiền nát. Nhưng bạn vốn cần nhiều năng lượng hơn, chứ không phải ít hơn, bởi vì nếu không có thật nhiều năng lượng, bạn sẽ không bao giờ khám phá được đâu là sự thật. Vì thế, vấn đề không phải là làm cách nào để tước

đoạt năng lượng, mà là làm sao để duy trì và tăng cường năng lượng, làm cách nào để năng lượng trở nên độc lập và nối tiếp mãi - nhưng không theo mệnh lệnh của bất kỳ niềm tin hay xã hội nào - để nó trở thành động thái hướng tới sự thật, Thượng đế. Bấy giờ, năng lượng sẽ mang một ý nghĩa hoàn toàn khác. Tựa như ném một viên đá cuội xuống mặt hồ tĩnh lặng sẽ tạo ra một vòng tròn không ngừng lan tỏa rộng ra mãi, hành động của năng lượng theo hướng khám phá ra sự thật sẽ tạo nên những đợt sóng của một nền văn hóa mới. Bấy giờ năng lượng ấy trở thành vô biên, vô lượng, và năng lượng ấy là Thượng đế.

Phụ Lục: Vào sào huyệt của sự chết

Chiếc lá mùa thu*

Đi xuống một con đường thẳng tắp vào một buổi sáng mùa xuân đẹp, trời trong xanh lạ thường, không một gợn mây, nắng vàng ấm áp. Thật dễ chịu vô cùng. Và muôn lá chiếu lấp lánh trong gió. Thật là một buổi mai đẹp tuyệt vời. Ngọn núi cao xanh thẳm, nằm xa tít, bất khả xâm phạm, và những trái đồi thấp xanh ngát trông thật đáng yêu. Và bạn cứ việc thầm lặng rảo bước, trống vắng niệm tưởng, rồi bạn chợt thấy một chiếc lá vàng đỏ sậm sáng ánh lên, chiếc lá chết từ mùa thu. Chiếc lá chết trông đẹp đơn sơ, sinh động, duyên dáng, mang toàn bộ sức sống của cội cây và mùa hạ. Lạ một điều là chiếc lá không tàn héo. Nhìn gần hơn ta thấy gân, cuống và hình dáng chiếc lá. Chiếc lá là cả cái cây.

** Trích J. Krishnamurti to Himself - Nhật ký cuối cùng của Krishnamurti.*

Tại sao nhân loại lại chết một cách quá ư vô phúc, khốn khổ, thảm hại vì bệnh hoạn, tuổi già, suy nhược, thân xác co rút, xấu xí như vậy? Tại sao người đời không chết một cách tự nhiên và đẹp đẽ như chiếc lá này? Có điều gì sai lầm trong chúng ta thế? Dù ta có tất cả, nào là bác sĩ, thầy thuốc và bệnh viện với những ca phẫu thuật tuyệt vời và cả những niềm vui và nỗi khổ khi sống, nhưng hình như ta không thể nào trang trọng mỉm cười bình dị mà chết đi.

Một hôm, khi đi trên một con đường làng, nghe sau lưng có tiếng hát bằng Phạn ngữ cổ, êm êm và nhịp nhàng, chúng tôi dừng lại và nhìn quanh. Một người con trai, mình trần đến thắt lưng, đang bưng một chậu sành nhỏ trong đó có ngọn lửa đang cháy. Chậu sành được đặt trên một cái đĩa, và sau cậu, hai người đàn ông khiêng xác cha cậu, được quấn vải trắng, và họ đang hát. Ta hiểu được ý nghĩa của bài hát và nhập vào. Họ đang đi xuống con đường, vừa đi vừa hát và cậu con trai thì đang khóc. Họ khiêng xác người cha xuống tận bãi sông, ở đó một giàn hỏa lớn đã được dựng sẵn, họ đặt xác chết lên giàn hỏa và châm lửa. Thật là tự nhiên và vô cùng đơn sơ, không có tràng hoa, không xe tang và ngựa kéo. Thật bình lặng nhưng cực kỳ trang trọng. Và ta nhìn ngắm chiếc lá đó cùng muôn lá của cội cây. Mùa đông đã rứt chiếc lá lìa mình cây mẹ, bay lượn để rồi nhẹ nhàng đáp xuống mặt đường, và bây giờ hoàn toàn khô héo úa tàn, bị cơn gió cuốn đi biệt tăm.

Cũng giống như bạn đang dạy trẻ học đọc, viết, làm toán và thu thập kiến thức, trẻ cũng phải được dạy cái tính cách trang trọng vĩ đại của cái chết. Không phải như là một điều gì cấm kỵ, vô phúc ta phải giáp mặt, mà cái chết phải được xem là chuyện đời thường, như hằng ngày trẻ nhìn thấy mây nước và con châu chấu đậu trên lá. Đó phải là một phần của việc học, tựa như việc mọc răng và những bệnh lặt vặt của tuổi thiếu niên vậy. Tính trẻ thường hết sức hiếu kỳ. Nếu bạn thấy được thực chất của cái chết, bạn sẽ không giải thích rằng mọi sự rồi sẽ phải chết đi, cát bụi sẽ trở về với cát bụi, vân vân và vân vân, mà bằng thái độ tuyệt dứt sợ hãi, bạn sẽ từ tốn giải thích cho trẻ thấy và cảm được rằng sống và chết là một - không phải ở cuối đoạn đường đời năm mươi, sáu mươi hay chín mươi năm, mà cái chết tựa như chiếc lá kia.

Hãy nhìn đa số những người già, nam lẫn nữ, trông họ mới lụ khụ, hom hem, tàn tạ, bất hạnh, xấu xí làm sao. Phải chăng vì họ thực sự không thấu hiểu được sự sống cũng như cái chết? Họ đã sử dụng cuộc sống, đã hoang phí cuộc sống để triền miên gây gổ, xung đột vì mục đích duy nhất là trui rèn và củng cố lớn mạnh cái tôi. Ta đã phung phí chuỗi ngày sống ngắn ngủi của mình để chìm ngập trong vô vàn hình thái xung đột và khổ đau, với đôi chút niềm vui nhỏ nhoi và khoái lạc, ăn nhậu, hút

xách, thức khuya, làm việc, làm việc, làm việc. Để rồi cuối cuộc đời, ta giáp mặt với cái gọi là chết và sợ hãi nó. Cái chết có thể phải được thấu hiểu và cảm nhận sâu xa. Với tính tò mò sẵn có, trẻ phải được giúp đỡ để thấu hiểu cái chết, không chỉ là sự hư hoại của thân xác, vì bệnh tật, tuổi già và tai nạn, mà còn là hành động kết toán, dứt điểm từng ngày sống, dứt điểm cái ta, cái ngã trong từng ngày sống.

Không có sự tái sinh, luân hồi đâu, đó chỉ là một sự mê tín, một giáo điều. Vạn vật trên trái đất này, trái đất đẹp tuyệt vời này, đều sống, chết, hiện ra và mất đi. Muốn nắm bắt toàn bộ cuộc vận hành kỳ diệu đó của cuộc sống thì ta phải có trí tuệ, không phải thứ trí tuệ của tư duy, của sách vở, của kiến thức, mà là trí tuệ của tình yêu với độ mẫn cảm cao tột. Chắc chắn nếu nhà giáo thấu hiểu được ý nghĩa của cái chết và tính cách trang trọng tuyệt vời cùng sự giản đơn kỳ lạ của sự chết, thấu hiểu không phải trên bình diện tri thức, mà là tận sâu thẳm, thì lúc đó họ mới có đủ khả năng truyền đạt cho người học thấy rằng không nên lẩn tránh sự chết, sự chấm dứt, rằng chết không phải là điều đáng sợ vì cái chết dự phần làm nên toàn bộ cuộc sống, để người học trò khi lớn lên sẽ không bao giờ sợ hãi cái chết nữa. Nếu tất cả những thế hệ nhân loại sống trước ta, hàng hàng lớp lớp của quá khứ, nay vẫn tiếp tục tồn tại thì ôi, thật là khủng khiếp! Cái bắt đầu không phải là cái kết thúc.

Và ta thì muốn được giúp đỡ - không, từ này sai rồi - ta muốn, qua giáo dục, làm rõ cái chết là một thực tại, một sự thật, không phải người chết nào khác mà chính chúng ta, dù già hay trẻ, đều bắt buộc phải giáp mặt với cái chết. Đây không phải là sự buồn rầu, khóc than, cô đơn, tử biệt. Ta giết chóc quá dễ dàng, không những giết thú vật để ăn mà còn giết chóc tràn lan để vui chơi và gọi là thể thao nữa. Ta giết thú vật, giết một con nai, vì đó là mùa săn bắn. Giết một con nai cũng giống như sát hại người láng giềng đồng loại của bạn vậy. Bạn giết thú vật vì bạn đã không còn tiếp xúc với thế giới thiên nhiên, với tất cả mọi sinh vật trên trái đất này nữa. Bạn giết người vì đủ mọi lý do: vì lãng mạn, vì yêu nước, vì chính trị, vì Thượng đế. Bạo lực và giết chóc đồng hành với nhau.

Khi ta nhìn chiếc lá thu chết đi với tất cả vẻ đẹp cùng màu sắc

của nó, từ đó ta có thể hiểu sâu, nhận thức rõ về nỗi chết riêng tư của mình phải như thế nào, không phải ở cuối cuộc đời mà ngay bây giờ, lúc bắt đầu. Cái chết không phải là điều gì khiếp hãi, phải lẩn tránh, phải trì hoãn đối mặt, mà ta phải sống với nó trong từng phút giây, từng ngày một. Và từ đó, mở ra cái mênh mông kỳ tuyệt vô cùng.

SỰ CHẾT*

Con sông tỏa ra rất rộng ở khúc này, rộng gần một dặm và rất sâu. Nước giữa dòng trong ngắn và xanh biếc, nhưng vào gần bờ thì nhơ nhớp, đầy rác rưởi và chảy lờ đờ. Mặt trời lặn phía sau thành phố lớn nằm dọc dài bên bờ sông. Khói tỏa và bụi bặm của thành phố làm nắng hoàng hôn mang những màu sắc đẹp lạ thường, phản chiếu trên mặt nước trải rộng lung linh. Buổi chiều thật đẹp, thật đáng yêu. Từng mảng cỏ xanh, cây cối cùng chim muông líu lo đều bị trùm phủ, níu giữ trong cái đẹp phi thời gian. Mọi vật đều không bị chia cách, gãy vỡ. Tiếng xe lửa nhịp đều vượt qua một cây cầu tận nơi xa cũng nhập tan vào sự tịch lặng hoàn toàn này. Cách đó không xa, bác ngư phủ cất tiếng hát. Dọc theo hai bên bờ sông là những khoảnh rẫy rộng dài.

** Trích Commentaries on living, Second Series - Luận về hiện sinh, loạt bài luận thứ hai.*

Ban ngày, các cánh đồng lúa xanh thơm ngát như tươi cười mời mọc, nhưng bây giờ thì chúng đen thẫm, yên lặng và thu mình. Bên này bờ sông, trên một khoảnh đất rộng bỏ hoang, trẻ con trong làng đang thả diều và chạy giỡn tung tăng, ồn ào vui vẻ, chốn này cũng là nơi để cho các bác ngư phủ giăng phơi lưới đánh cá. Những chiếc thuyền đánh cá cũ kỹ của họ buông neo cạnh đó.

Ngôi làng nằm ngay cạnh bờ sông, dân làng thường hay ca hát, nhảy múa hoặc tổ chức những cuộc sinh hoạt náo nhiệt khác. Trong chiều nay, dù tất cả đều ra khỏi nhà và ngồi quanh quất

đâu đó, nhưng mọi người trong làng đều có vẻ yên lặng và trầm tư lạ thường. Một nhóm người đi xuống tận bờ sông dốc ngược, khiêng một cái cáng bằng tre, trên đó đặt một xác chết được quấn vải trắng. Tôi nối gót theo khi họ đi ngang qua. Xuống tận mé sông, họ đặt cáng xuống gần chạm mặt nước. Họ mang theo loại gỗ dễ bắt lửa và nhiều khúc củi to để làm giàn hỏa. Xác chết được đặt lên đó. Họ lấy nước sông rẩy lên xác chết và phủ thêm củi cùng cỏ khô. Một thanh niên châm lửa vào giàn hỏa. Chúng tôi có độ hai mươi người, tất cả vây quanh giàn hỏa. Không có phụ nữ, những người đàn ông ngồi xếp bằng tròn dưới đất, quấn mình trong những tấm áo trắng, hoàn toàn yên lặng. Ngọn lửa bùng cháy và nóng dữ dội, chúng tôi phải lui ra xa một chút. Một chiếc chân của xác chết nám đen bật ló ra khỏi ngọn lửa và được đẩy vào bằng một cây sào; chiếc chân bật dậy không lâu thì một khúc củi to nặng ngã đè lên. Ngọn lửa hồng rực rỡ phản chiếu trên mặt nước sông đen ngòm cùng cả những vì tinh tú. Cơn gió nhẹ cũng biến mất cùng với ánh hoàng hôn. Ngoài tiếng kêu răng rắc của lửa đỏ, mọi vật đều im lìm. Cái chết đang ở đó, bùng cháy. Giữa những thân người bất động và ngọn lửa lung linh là một khoảng cách vô tận, một xa cách vô cùng, một đơn côi mênh mông. Đấy không phải là một cái gì riêng biệt, rời rã và chia cắt với đời sống, sự bắt đầu ở đó và mãi mãi là sự bắt đầu.

Bây giờ thì chiếc sọ đã cháy vỡ và dân làng bắt đầu bỏ đi. Người đi sau cùng có lẽ là thân nhân, khoanh tay, cúi đầu và chầm chậm đi ngược lên bờ sông. Bây giờ thì không còn gì nhiều, ngọn lửa vươn cao đã tàn lụi im lặng, chỉ còn có than hồng đỏ rực. Một vài khúc xương chưa cháy hết sẽ được ném xuống dòng sông vào sáng sớm mai. Cái mênh mông của sự chết, cái thiết bách của nó thật là gần gũi làm sao! Cùng với sự cháy rụi của xác thân đó, con người cũng chết đi. Một nỗi cô đơn hoàn toàn, cô đơn chứ không cách biệt, cô đơn chứ không cô lập. Chỉ có tâm trí mới cô lập, mới cách biệt, chứ cái chết thì không.

Một người đã lớn tuổi, có những cử chỉ bình thản và trang trọng. Ông ấy có đôi mắt sáng và nụ cười thoáng nhanh. Trời lạnh trong phòng, ông quấn mình trong một chiếc khăn rộng ấm áp. Ông nói tiếng Anh và được giáo dục ở ngoại quốc. Ông giải thích đã rút lui khỏi sinh hoạt của chính quyền và hiện

hoàn toàn thảnh thơi. Ông nói ông đã nghiên cứu nhiều về các tôn giáo và triết học khác nhau, nhưng không đến đây để bàn về các vấn đề đó.

Mặt trời buổi mai trải dài trên sông nước. Mặt nước lấp lánh chiếu sáng tựa hồ muôn ngàn viên đá quý. Dưới mái hiên, một con chim vàng anh nho nhỏ đang sưởi nắng, yên ổn và im lặng.

"Hành động mà tôi thực sự đeo đuổi là truy vấn hoặc có thể là thảo luận về điều khiến tôi cảm thấy khổ sở hơn cả: cái chết. Tôi đã đọc cuốn kinh Tây Tạng nói về sự chết và cũng rất quen thuộc về những điều mà sách vở, kinh điển của ta đề cập đến vấn đề này. Những lời lẽ khuyến dụ của Kitô giáo và Hồi giáo về cái chết thì hết sức nông cạn. Tôi đã nói chuyện với nhiều vị đại sư ở đây và ở nước ngoài, nhưng mọi lý thuyết của họ đều không làm tôi thỏa mãn. Tôi đã suy nghĩ nhiều và nghiền ngẫm nhiều về vấn đề này, nhưng hình như tôi cũng không tiến xa được gì hơn. Gần đây một người bạn của tôi đã nghe ngài nói chuyện, có nói với tôi về những điều ngài trình bày, vì thế tôi mới đến đây. Với tôi, vấn đề không những là sự chết, sự không tồn sinh mà cả việc gì xảy ra sau cái chết. Đây là vấn đề muôn thuở của con người và không ai giải quyết nổi. Ý ngài thì sao?"

Trước hết ta hãy đặt vấn đề về chính cái ý muốn khẩn thiết lẩn trốn sự thật về cái chết qua các hình thức tin tưởng về luân hồi, về tái sinh hay một lý luận dễ dãi nào đó. Tâm trí rất muốn tìm một giải thích hợp lý về cái chết hoặc một giải đáp thỏa đáng về vấn đề này. Ý muốn đó rất dễ rơi tuột vào ảo tưởng. Ta phải thực sự hết sức cảnh giác mới được.

"Nhưng phải chăng đây cũng là một trong những khó khăn vô cùng của chúng ta? Ta muốn được bảo đảm bởi những người mà ta cho rằng có kiến thức và kinh nghiệm về vấn đề này, và khi không thể tìm thấy một bảo đảm như vậy thì ngoài nỗi hy vọng và tuyệt vọng, ta lại tự tạo những niềm tin và lý thuyết thích hợp cho riêng mình. Cho nên, niềm tin - thứ niềm tin lạ thường nhất hoặc hợp lý nhất - trở thành điều cần thiết."

Dù lẩn trốn có khiến chúng ta thỏa mãn thế nào đi nữa thì nó cũng không sao giúp ta thấu hiểu được vấn đề. Chính lẩn trốn là nguyên nhân của sợ hãi. Xa rời sự kiện, xa rời cái đang là, cái

hiện thực, thì sợ hãi sẽ ập đến. Niềm tin tưởng dù có gây thỏa mãn thế nào đi nữa thì ngay trong nó vẫn chứa chấp mầm mống của sợ hãi.

Chúng ta bịt mắt lại trước sự thật về cái chết vì ta không muốn nhìn thấy nó, rồi các niềm tin và lý thuyết dâng mở cho ta một lối thoát dễ dãi. Vậy nếu tâm trí muốn khám phá ý nghĩa phi thường của sự chết, thì nó phải bình thản vứt bỏ, không kháng cự cái ước vọng được an tâm. Ông không nghĩ việc hết sức hiển nhiên là vậy sao?

"Phải chăng ngài đòi hỏi quá nhiều? Để thấu hiểu cái chết, ta phải sống trong tuyệt vọng, có phải ý ngài là vậy không?"

Không phải đâu ông bạn ạ. Khi không có cái trạng thái gọi là hy vọng, thì còn có sự tuyệt vọng không? Tại sao ta luôn luôn suy nghĩ theo kiểu đối lập như vậy? Hy vọng đối lập với tuyệt vọng à? Nếu đúng thì lúc đó ngay trong hy vọng đã ẩn chứa cái mầm mống của tuyệt vọng rồi, và hy vọng đó đã nhuốm màu sợ hãi. Nếu muốn thấu hiểu, thì phải chăng điều cần thiết là thoát khỏi những cái đối nghịch? Trạng thái của tâm trí là quan trọng nhất. Những động thái của hy vọng cùng tuyệt vọng đã khiến người ta không thấu hiểu hoặc trải nghiệm được cái chết. Sự dao động của những cái đối nghịch phải ngưng dứt. Tâm trí phải đề cập đến cái chết với một ý thức hoàn toàn mới, trong đó cái tiến trình nhận thức quen thuộc thông thường phải chấm dứt.

"Tôi e không hiểu được rõ những gì ngài nói. Tôi nghĩ là tôi nắm được một cách mơ hồ về ý nghĩa của việc giải thoát tâm trí khỏi những cái đối lập nhau. Dù đó là một việc vô cùng khó khăn, song tôi nghĩ tôi đã thấy sự cần thiết phải làm. Còn ý nghĩa của việc thoát khỏi tiến trình nhận thức thì tôi không thấy được."

Nhận thức là tiến trình của cái biết, là kết quả của quá khứ. Tâm trí sợ hãi điều gì nó không quen biết. Nếu bạn nhận biết được cái chết thì sẽ không còn sợ hãi cái chết nữa, không cần đưa ra những lời giải thích. Nhưng bạn không thể biết cái chết, nó là một cái gì đó hoàn toàn mới, không bao giờ trải nghiệm trước được. Điều nào ta trải nghiệm được thì điều đó trở thành cái biết, thành quá khứ, mà hành vi nhận thức thì lại được xây

dựng trên cái biết, trên quá khứ này. Chừng nào chuyển động còn phát xuất từ cái quá khứ đó, thì cái mới không thể xuất hiện được.

"Vâng, vâng thưa ngài, tôi đã bắt đầu cảm nhận điều đó."

Nhưng điều chúng ta đang thảo luận với nhau ở đây không phải là chỉ để đó rồi sau này suy nghĩ lại, mà phải được trải nghiệm trực tiếp ngay lập tức theo đà tiến câu chuyện của chúng ta. Kinh nghiệm này không thể tích lũy được, vì khi được tích lũy, kinh nghiệm liền trở thành ký ức và ký ức - phương tiện của nhận thức - sẽ chặn bít cái mới, cái chưa biết. Cái chết là cái chưa biết. Vấn đề không phải là cái chết và việc gì xảy ra sau khi chết mà là tâm trí phải gột sạch quá khứ, gột sạch cái biết. Bấy giờ, tâm trí sống động mới có thể tiến vào sào huyệt của sự chết, để bắt gặp cái chết, cái không biết.

"Có phải ý ngài bảo rằng chúng ta có thể biết được cái chết khi đang sống không?"

Tai nạn, bệnh tật và tuổi già mang cái chết đến, nhưng trong các trường hợp đó, ta không hề có ý thức đầy đủ. Có nỗi khổ đau, niềm hy vọng cùng tuyệt vọng, có nỗi sợ hãi về sự cô đơn, vì thế tâm trí và bản ngã đã chiến đấu một cách hữu thức hoặc vô thức để kháng cự cái chết, cái không thể tránh. Với thái độ kháng cự đầy sợ hãi đối với cái chết, ta chết đi. Nhưng có thể nào, bằng một thái độ không kháng cự, không bệnh tật, không bị thúc bách bởi một đòi hỏi bạo ác hoặc tự vẫn, mà khi đang đầy đủ sinh lực sống, với tinh thần dũng mãnh, ta thâm nhập được vào sào huyệt của sự chết không? Điều đó chỉ có thể thực hiện khi tâm trí cự tuyệt cái biết, kiến thức, bản ngã. Vì thế, vấn đề của ta không phải là cái chết mà là tâm trí phải tự mình thoát khỏi những thế kỷ dài gom góp, chấp chứa kinh nghiệm về phương diện tâm lý, thoát khỏi cái ký ức triền miên chồng chất, thoát khỏi cái ngã không ngừng được củng cố và tinh chỉnh.

"Nhưng làm sao thực hiện được điều đó? Làm sao tâm trí có thể tự mình thoát khỏi những ràng buộc của chính nó? Theo tôi thì cần có một tác động bên ngoài hoặc một thành phần khác quan trọng hơn và cao siêu hơn của tâm trí can dự vào để tẩy sạch quá khứ khỏi

tâm trí."

Đây là một vấn đề vô cùng phức tạp phải không? Tác động bên ngoài có thể là ảnh hưởng của hoàn cảnh sống xung quanh hoặc có thể là một cái gì đó vượt quá những giới hạn của tâm trí. Nếu tác động bên ngoài là ảnh hưởng của hoàn cảnh sống thì chính ảnh hưởng đó, với những truyền thống, những niềm tin và văn hóa của nó, sẽ lại giam hãm tâm trí trong vòng nô lệ. Còn nếu tác động đó là một cái gì vượt quá tâm trí, thì lúc đó tư tưởng dưới bất kỳ hình thức nào cũng không thể với đụng tới nó được. Tư tưởng là kết quả của thời gian, tư tưởng bị neo giữ trong quá khứ, không thể thoát khỏi quá khứ. Nếu tư tưởng tự mình thoát khỏi quá khứ thì tư tưởng không còn là tư tưởng nữa. Tư duy về cái vượt quá tâm trí là việc làm hoàn toàn vô ích. Muốn cho cái vượt quá tư tưởng tác động vào, thì tư tưởng phải chấm dứt. Tâm trí phải bất động, phải yên lặng - một trạng thái lặng yên không do bất kỳ nguyên nhân nào. Tâm trí không thể mời gọi trạng thái ấy. Tâm trí có thể và cố tình phân chia chính những hành vi của nó thành cao thượng và thấp hèn, nhưng mọi sự phân cấp và chia chẻ tỉ mỉ ấy đều nằm trong vòng giới hạn của chính nó, do đó mọi động thái của nó, theo bất kỳ chiều hướng nào, đều là phản ứng của quá khứ, của cái tôi, của thời gian. Sự thật đó chính là yếu tố giải thoát duy nhất, và dù tâm trí làm gì đi nữa, nếu không trực nhận được chân lý này, thì nó sẽ mãi mãi sống trong ngục tù nô lệ. Những sám hối, thệ nguyện, giới luật, hy sinh, dâng hiến của nó có thể có ý nghĩa an ủi về mặt xã hội, nhưng liên quan đến chân lý, chúng hoàn toàn vô giá trị.

MỘT CHÍNH KHÁCH MUỐN LÀM ĐIỀU TỐT ĐẸP*

Đêm qua trời mưa. Đất bốc lên mùi hơi nước. Con đường từ bờ sông chạy xa tít vào giữa những lùm cây cổ thụ và khu vườn xoài. Đây là con đường hành hương mà hàng ngàn hàng vạn người đã trải gót - một tập tục đã diễn ra hơn hai ngàn năm nay. Nhưng khoảng thời gian này không dành cho những kẻ hành hương. Trong buổi sáng đặc biệt này chỉ có dân làng đi lại trên đó mà thôi. Trong những bộ quần áo màu sặc sỡ vui tươi, với mặt trời sau lưng và những bó rau cải, củi khô trên đầu, trông họ thật đẹp. Họ bước đi với vẻ nhịp nhàng và trang trọng, cười nói vui vẻ về các câu chuyện trong làng.

** Trích Commentaries on living, Second Series.*

Chạy dài ngút mắt hai bên đường là những cánh đồng lúa mì mùa đông xanh ngắt, với những khoảnh rẫy rộng trồng đậu và nhiều loại rau cải khác để bán ở chợ. Buổi sáng thật đẹp với những mảng trời xanh và đất thì nở hoa hạnh phúc, phong phú và thiêng liêng. Không phải là sự thiêng liêng của những vật thể do bàn tay con người tạo nên, của những đền chùa, các tu sĩ và kinh sách. Đây là cái đẹp của trạng thái yên bình và tịch lặng hoàn toàn. Con người tắm gội trong đó, rồi cây cối, cỏ hoa và cả con bò mộng, tất cả đều dự phần trong đó, mấy đứa trẻ đang vui đùa trong bụi bặm cũng thấy điều đó dù chúng không biết. Nó không phải là vật phù du chốc lát, nó hiện diện ở đó, vô thỉ vô chung.

Ông ta là một chính khách muốn làm điều tốt đẹp. Ông nói tự ông cảm thấy không thích các chính khách khác, vì ông là người thực sự quan tâm đến hạnh phúc của nhân dân, đến những nhu cầu, sức khỏe cùng sự tiến bộ của họ. Dĩ nhiên, ông là người có tham vọng, nhưng ai mà không có? Tham vọng đã hỗ trợ ông hoạt động mạnh hơn, không có nó ông sẽ bất lực trong công cuộc làm điều tốt đẹp cho kẻ khác. Ông muốn trở thành một thành viên trong nội các của chính phủ và ông đã đạt được ý định. Khi vào được nội các, ông muốn thấy ý tưởng của mình phải được thực hiện. Ông đã công du khắp thế giới, thăm viếng nhiều quốc gia và nghiên cứu các chương trình kế hoạch của nhiều chính phủ khác nhau. Sau khi suy nghĩ thận trọng, ông đã có thể phác họa một kế hoạch thực sự đem lại lợi ích lớn lao cho xứ sở của mình.

"Nhưng bây giờ tôi không biết liệu mình có hoàn thành trọn vẹn kế hoạch ấy được hay không", ông nói với vẻ đau khổ rõ rệt. "Ngài biết không, gần đây tôi không được khỏe lắm, các bác sĩ khuyên tôi nên nghỉ ngơi và có thể tôi phải trải qua một cuộc giải phẫu nghiêm trọng, nhưng tôi không thể chấp nhận tình trạng này được."

Nếu tôi có thể hỏi, có gì trở ngại trong việc tịnh dưỡng của ông?

"Tôi không chấp nhận làm một kẻ vô dụng trong suốt cuộc đời còn lại của mình, không thể làm được điều mình muốn làm. Tôi biết, ít ra là trên bình diện ngôn từ, rằng tôi không thể nào tiếp tục tiến bước như vậy mãi, nhưng nếu tôi chịu thua, kế hoạch của tôi có thể không hoàn thành được. Dĩ nhiên, còn có nhiều kẻ tham vọng khác nữa, và đây chỉ là vấn đề tranh giành quyền lực thôi. Tôi đã dự nhiều buổi nói chuyện của ngài, nên tôi nghĩ tôi phải đến thưa chuyện cùng ngài."

Phải chăng vấn đề của ông là nỗi âu lo đó? Bệnh tật kéo dài với hậu quả làm tiêu tan hết năng lực sống, và ông thấy rằng ông không thể chấp nhận được điều đó, bởi vì sống cũng như đã chết nếu ông không thực hiện được những chương trình, kế hoạch của ông, phải không?

"Như tôi đã trình bày, tôi cũng tham lam như mọi người, nhưng tôi cũng muốn làm việc tốt, việc thiện. Mặt khác, tôi thực sự bệnh tật và lại khư khư không chấp nhận bệnh tật này, do đó một cuộc xung

đột nghiệt ngã diễn ra trong tôi, mà tôi ý thức rõ ràng rằng càng làm cho bệnh tình của tôi trầm trọng thêm. Cũng còn có nỗi sợ hãi khác, không phải là về gia đình, vì gia đình tôi sống rất sung túc, mà là nỗi sợ hãi về một điều tôi không bao giờ có thể hình dung được."

Ý ông nói đến nỗi sợ chết phải không?

"Vâng, tôi nghĩ là như thế, hay đúng hơn sợ phải chấm dứt, không thực hiện được những điều mà tôi đã vạch ra để làm, có lẽ đây là nỗi sợ hãi to lớn nhất, tôi không biết phải làm sao để lắng dịu được."

Phải chăng căn bệnh này sẽ gây trở ngại hoàn toàn các hoạt động chính trị của ông?

"Ngài hiểu gần đúng rồi. Trừ phi là tôi nắm được thế chủ động, còn không tôi sẽ bị quên lãng, và các kế hoạch của tôi sẽ bị mai một đi. Vậy rõ ràng là tôi rút lui khỏi chính trường. Tôi e ngại điều đó lắm."

Vậy, hoặc ông ung dung và tự nguyện chấp nhận việc rút lui, hoặc ông vui vẻ tiếp tục hoạt động chính trị, đồng thời nhìn rõ căn bệnh nghiêm trọng của mình. Đằng nào thì bệnh tật cũng ngăn trở các tham vọng của ông. Cuộc sống thật là quái lạ, phải không? Cho phép tôi hỏi, tại sao ông không chấp nhận cái không thể tránh bằng một thái độ thản nhiên tự tại? Càng gay gắt hoặc đau khổ càng làm cho bệnh tình của ông tệ hại hơn thôi.

"Tôi hoàn toàn ý thức được mọi điều đó, nhưng tôi thấy không thể chấp nhận dù với một thái độ thoáng vui như ngài đã đề nghị về hiện trạng sức khỏe của tôi. Tôi có thể tiếp tục hoạt động chính trị phần nào, nhưng như thế không đủ."

Có phải ông nghĩ rằng việc thực hiện tham vọng làm điều tốt đẹp là lẽ sống duy nhất đời ông, và chỉ có ông và các kế hoạch của ông mới giải phóng được xứ sở ông, ông là hạt nhân cho mọi công cuộc gọi là làm điều tốt đẹp ấy, phải không? Sự thật thì ông không quan tâm sâu sắc đến việc làm điều tốt đẹp, đến lợi ích của nhân dân, mà thực sự ông chỉ nghĩ rằng thông qua

ông họ mới có lợi ích, ông mới là quan trọng chứ không phải việc làm điều tốt đẹp, việc đem lại lợi ích cho nhân dân, ông tự đồng nhất mình với các kế hoạch của ông, và với việc gọi là làm điều tốt đẹp cho nhân dân. Các kế hoạch của ông có thể thần diệu và trong một cơ may nào đó có thể mang lợi ích cho nhân dân, nhưng ông muốn rằng tên tuổi của ông cũng phải được gắn liền làm một với lợi ích, với việc làm điều tốt đẹp đó. Cuộc sống thật là quái lạ, bệnh tật đã đến áp đảo ông và ngăn chặn tên tuổi cùng sự quan trọng của ông tiến xa hơn. Chính điều đó đã gây ra xung đột trong ông, chứ không phải nỗi âu lo vì sợ rằng dân chúng không được trợ giúp. Nếu ông thực sự yêu thương nhân dân và không phụng sự họ bằng đầu môi chót lưỡi, thì tự thân hành động có hiệu quả tự nhiên mới đúng là sự trợ giúp đầy ý nghĩa, nhưng ông không thực lòng thương yêu dân chúng, họ chỉ là những công cụ cho tham vọng và lòng tự tôn của ông. Làm điều tốt đẹp chỉ là cách để ông thực hiện danh vọng của mình.

Mong ông không phiền lòng về tất cả những điều tôi vừa trình bày.

"Tôi thực sự sung sướng được nghe ngài trình bày thẳng thắn những điều đã ẩn giấu sâu trong tôi và điều đó thực sự có lợi cho tôi. Tôi đã cảm nhận phần nào mọi sự việc, nhưng chưa bao giờ dám tự mình đối mặt trực tiếp với chúng. Thật là nhẹ nhõm vô cùng khi được nghe giải bày minh bạch sự việc, và giờ đây, tôi hy vọng sẽ thấu hiểu và lắng dịu được nỗi xung đột trong tôi. Tôi sẽ thấy sự việc sáng tỏ như thế nào, đồng thời cũng thấy mình xa cách hơn với chính những nỗi âu lo và hy vọng. Nhưng thưa ngài, còn sự chết thì sao?"

Vấn đề này phức tạp và đòi hỏi ta phải nhận thức sáng suốt, thâm sâu hơn, phải không? Ông có thể lý luận về cái chết, bảo rằng mọi sự ở đời đều sẽ phải chết, rằng chiếc lá mùa xuân xanh tươi rồi cũng lìa cành trong mùa thu vàng úa, vân vân. Ông có thể suy luận và tìm kiếm những giải thích về cái chết, hoặc vận dụng ý chí để chế ngự nỗi sợ hãi về cái chết, hoặc tìm niềm tin hay tìm thứ thay thế nỗi sợ hãi ấy, nhưng tất cả những điều ấy đều nằm trong phạm vi vận động của tâm trí. Và cái gọi là trực giác liên quan đến chân lý về luân hồi, hay đời sống sau khi

chết, có thể chỉ là một ước vọng tồn sinh mà thôi. Tất cả những suy luận, trực giác, giải thích ấy đều thuộc phạm vi của tâm trí, phải không? Chúng chỉ là những chuyển động của tư tưởng để chế ngự nỗi sợ về cái chết, nhưng nỗi sợ này không dễ gì chế ngự đâu. Cái ước vọng tồn sinh vĩnh viễn của cá nhân thông qua quốc gia, gia đình, tên tuổi và ý tưởng, niềm tin cũng vẫn là ước vọng bản thân mình được sống tiếp, phải không? Chính ý muốn này với những sự chống chọi và hy vọng phức tạp phải chấm dứt với một thái độ chấp nhận và tuyệt đối không cố gắng. Ta phải chết đi từng phút giây, từng ngày một với tất cả kỷ niệm, kinh nghiệm, kiến thức và hy vọng của ta. Phải chấm dứt trong từng phút từng giây với hành vi tích lũy niềm vui sướng và nỗi hối tiếc, với hành vi gom góp đức hạnh. Đây không phải lời nói suông mà là tiếng nói của thực tại. Cái gì liên tục tiếp nối thì không bao giờ có thể biết được hạnh phúc thực sự của cái chưa biết. Không phải gom góp, chấp chứa, tích lũy mà chết đi từng giây phút, từng ngày một, thì cái phi thời gian mới thị hiện. Chừng nào ta còn bị thúc bách bởi ước muốn thực hiện thì xung đột và nỗi sợ hãi về cái chết vẫn tồn tại mãi mãi.

SỐNG CHẾT VÀ TỒN SINH*

Đây là một cây me mang vóc dáng cổ thụ, trông rất hùng vĩ vì sum suê trái với những tán lá xanh non, mềm mại. Mọc bên bờ một con sông nên cây no nê nước và cho tàn lá che mát người và vật. Dưới tán cây, sự ồn ào và náo nhiệt luôn luôn diễn ra, tiếng chuyện trò vang dội hoặc tiếng bê con gọi mẹ. Hình bóng xinh đẹp và cân xứng của cái cây in trên nền trời xanh thẳm trông rất hùng vĩ. Cây mang một sức sống vĩnh cửu. Nó đã chứng kiến bao cuộc thăng trầm diễn ra hai bên bờ sông qua vô số những ngày hạ soi mình trên dòng nước. Con sông này quả là con sông đầy hấp dẫn, rộng dài và linh thiêng. Những kẻ hành hương khắp nơi trong xứ đã đổ xô về đây để tắm mình trong nước thánh.

** Trích Commentaries on living, Third Series.*

Còn có những con thuyền với cánh buồm màu đen di chuyển thầm lặng trên dòng sông. Khi trăng lên, mặt trăng tròn, to, sáng bạc rung rinh nhảy múa trên mặt nước, rồi thì hội hè vui vẻ được tổ chức ở ngôi làng lân cận tọa lạc bên kia sông. Trong những ngày lễ, dân làng rủ nhau xuống tận mé nước, hân hoan ca hát. Họ mang theo đồ ăn thức uống, cười nói vui vẻ và xuống sông tắm. Rồi họ để lại một vòng hoa dưới gốc cổ thụ cùng với tàn nhang vàng đỏ xung quanh thân cây, vì vòng hoa này cũng linh thiêng như tất cả cây cối trong vùng, và cuối cùng, khi tiếng ca hát và cười đùa ngưng dứt, và mọi người đều trở về thì các vị bô lão trong làng để lại một hoặc hai đèn thắp sáng. Đèn được đốt bằng tim bấc đựng trong dĩa dầu bằng đất sét cũng do

dân làng tự tay làm lấy. Bây giờ cây cổ thụ trở thành tối thượng, mọi vật đều nhập vào nó: đất đai, sông ngòi, con người và tinh tú. Nó hiện đang thu mình lại yên ngủ cho đến khi bị đánh thức bởi những tia nắng đầu tiên của bình minh.

Người ta thường mang xác chết đến bờ sông. Quét dọn sạch sẽ một khoảnh đất gần mé nước. Trước tiên họ đặt những khúc củi to xuống dưới làm nền cho giàn hỏa, kế đến là những thanh củi nhỏ và trên cùng là xác chết được quấn trong một mảnh vải trắng mới. Người thân thuộc nhất với người chết sẽ châm đuốc đốt giàn hỏa và ngọn lửa to lớn bùng lên trong đêm tối, chiếu sáng mặt nước cùng những khuôn mặt yên lặng của bạn bè và người đưa tiễn ngồi bao quanh. Cây cổ thụ tiếp nhận một chút ánh sáng và ban bố cho ngọn lửa đang nhảy múa sự yên bình của nó. Phải mất nhiều giờ xác chết mới được hỏa thiêu trọn vẹn, nhưng mọi người vẫn yên lặng ngồi bao quanh đó cho đến khi không còn gì ngoài than hồng đỏ rực cùng vài ngọn lửa tựa như những chiếc lưỡi đỏ lòm nho nhỏ. Giữa khoảng im lặng mênh mông ấy, bỗng có tiếng trẻ con khóc và một ngày mới lại bắt đầu.

Ông ta đã từng là một người có tiếng tăm thực sự. Hiện ông đang nằm đó để chờ chết trong một gian nhà nhỏ khuất sau một tường rào và một khu vườn đã từng được chăm sóc cẩn thận, nhưng nay đã hoang phế, sống cùng ông là vợ, các con và những người thân thuộc của ông. Có thể trong một vài tháng hay lâu hơn nữa, ông sẽ qua đời, nhưng bây giờ họ vẫn sống quanh ông và căn phòng nặng trĩu những buồn thảm. Khi tôi bước vào phòng, ông bảo mọi người đi ra, và họ miễn cưỡng rời gian phòng, ngoại trừ đứa con trai nhỏ đang nô đùa với đồ chơi dưới sàn nhà. Khi họ ra hết, ông ra dấu chỉ một chiếc ghế mời tôi ngồi và chúng tôi cùng ngồi. Một lúc lâu, không ai nói một lời, trong khi đó tiếng động từ nhà sau và ngoài đường vọng vào ngập đầy gian phòng.

Ông nói với vẻ khó khăn:

“Ngài biết không, tôi đã suy nghĩ rất nhiều trong bao năm nay về sự sống và cả cái chết nữa, vì tôi mắc phải một chứng bệnh trầm kha tuyệt vọng. Cái chết là một điều hết sức kỳ quái lạ thường. Tôi đã đọc nhiều sách nói về vấn đề này, nhưng tất cả

hình như đều hời hợt, nông cạn."

Phải chăng mọi kết luận đều là nông cạn?

"Tôi không chắc như vậy. Nhưng nếu có thể đạt được một vài kết luận khả dĩ làm cho ta thấy thỏa mãn sâu xa thì những kết luận ấy có ý nghĩa. Đi đến những kết luận có gì là sai lầm đâu nếu kết luận đó khiến cho ta thỏa mãn?"

Không có gì sai lầm, nhưng phải chăng mọi kết luận đều vạch ra một chân trời ảo vọng? Tâm trí có khả năng tạo ra bất kỳ một hình thức ảo tưởng nào, nhưng theo tôi, bị vướng mắc trong đó dường như là điều không cần thiết và chứng tỏ sự ấu trĩ.

"Tôi đã thực sự sống một đời sống hết sức phong phú và tôi đã theo đuổi điều mà tôi nghĩ là bổn phận của mình, nhưng dĩ nhiên, tôi là một con người bình thường. Dẫu sao thì cuộc sống đó đã qua rồi, và hiện tại thì tôi là như thế này đây: một vật vô dụng, nhưng cũng may, tâm trí tôi chưa bị ảnh hưởng. Tôi đã đọc nhiều và hiện tôi vẫn còn khao khát hơn bao giờ hết muốn biết việc gì xảy ra sau cái chết. Tôi có được sống tiếp không, hay sẽ không còn gì khi thân xác này chết đi?"

Thưa ông, cho phép tôi hỏi, tại sao ông lại quá muốn biết việc gì xảy ra sau cái chết như vậy?

"Không phải tất cả mọi người đều muốn biết sao?"

Có thể mọi người đều muốn biết, nhưng nếu ta không biết sống là gì thì ta có thể nào biết được chết là gì không? Sống và chết có thể cùng là một thứ, và chính việc ta chia cách chúng có thể là nguồn cội của nỗi khổ đau lớn nhất trong đời.

"Tôi đã ý thức qua các buổi nói chuyện của ngài về những điều ngài vừa trình bày, nhưng tôi vẫn muốn biết. Xin ngài vui lòng nói cho tôi biết việc gì xảy ra sau cái chết được không? Tôi sẽ không nói lại cho bất cứ một ai đâu."

Tại sao ông lại cố gắng đến mức khổ sở để biết như vậy? Tại sao ông không để mặc cho cái mênh mông như biển cả của cuộc sống cùng cái chết tự nó thể hiện mà không đụng tay vào?

"Tôi không muốn chết", ông vừa nói vừa chồm đến nắm cổ tay tôi. "Tôi luôn luôn sợ hãi cái chết, và mặc dù tôi đã tự an ủi mình bằng những lý luận và tin tưởng, nhưng những thứ này chỉ tác động như một lớp vẹc-ni mỏng che giấu nỗi sợ hãi khắc khoải ở sâu bên trong. Tất cả những gì tôi tìm đọc về cái chết chỉ là một cố gắng nhằm lẩn trốn chính nỗi sợ hãi đó, nhằm tìm đường đào thoát khỏi nó, và cũng chỉ với cùng một lý do đó mà hiện tôi đang van cầu ngài cho tôi biết đây."

Bất kỳ cuộc lẩn trốn nào cũng vậy, chúng có giải thoát tâm trí khỏi sợ hãi không? Phải chăng chính hành vi lẩn trốn đó đã sinh ra sợ hãi?

"Nhưng ngài có thể nói cho tôi biết và những gì ngài nói sẽ là sự thực. Sự thực ấy sẽ giải thoát tôi..."

Chúng tôi im lặng một lúc, rồi ông ấy tiếp tục.

"Sự im lặng làm tôi thấy dễ chịu hơn là những câu hỏi đầy lo âu sợ hãi của tôi. Tôi muốn được sống mãi trong sự im lặng đó và bình thản chết đi, nhưng tâm trí tôi không để cho tôi yên. Tâm trí tôi đã trở thành như một kẻ săn mồi, giống như con thú bị săn đuổi, tôi bị tra khảo. Thân xác tôi đau đớn dữ dội, nhưng không có nghĩa lý gì so với những sự thực đang diễn ra trong nội tâm tôi. Có một sự liên tục tiếp nối đồng nhất nào sau cái chết không? Cái 'tôi' đã vui sướng, đã đau khổ, đã nhận thức ấy rồi có được tiếp nối không?"

Cái "tôi" mà tâm trí ông bám víu vào và muốn được tiếp tục, cái "tôi" ấy là gì? Xin ông đừng trả lời mà hãy yên lặng lắng nghe, được không? Cái "tôi" chỉ tồn tại bằng cách đồng nhất làm một với của cải, tài sản, với tên tuổi, với gia đình, với những nỗi thất bại và thành công, với tất cả những gì ông đã là và muốn được là. Ông chính là cái mà ông tự đồng nhất vào đó, tất cả mọi thứ ấy làm nên ông, không có chúng, ông cũng không tồn tại, chính vì đồng nhất làm một với dân chúng, với tài sản, với của cải và với ý tưởng, ông muốn mọi thứ đó được nối tiếp, vượt thoát cái chết, nhưng tất cả những điều đó có sống không? Hay chúng chỉ là một khối gồm những dục vọng, mâu thuẫn, những săn đuổi, những sự thực hiện, và âu lo, với nặng những ưu phiền hơn là vui sướng?

"Có thể đúng như ngài vừa nói, nhưng như thế lại hay hơn là hoàn toàn không biết gì."

Ý ông là biết còn hơn là không biết phải không? Nhưng cái biết ấy quá nhỏ mọn, quá ti tiện, quá giới hạn. Cái biết là buồn rầu, nhưng ông muốn sự tiếp nối.

"Xin ngài hãy nghĩ đến tôi, hãy thương xót tôi, đừng quá cứng rắn như vậy. Nếu tôi biết được thì tôi có thể hân hoan mà chết đi."

Này ông, ông đừng cố gắng tìm cách biết một cách quá khổ sở như vậy. Khi tất cả mọi nỗ lực để biết đều chấm dứt thì sẽ phát sinh một điều mà tâm trí không sao so sánh được. Cái không biết lớn lao hơn cái biết nhiều lắm, cái biết tựa như một chiếc thuyền con trên đại dương mênh mông của cái không biết. Hãy để cho mọi sự diễn ra và sống.

Ngay lúc đó, vợ ông ta mang nước uống vào, đứa bé đứng dậy chạy ra khỏi phòng mà không nhìn chúng tôi. Khi bà bước ra, ông nhắc bà khép cửa và đừng cho mấy đứa nhỏ vô trở lại.

"Tôi không phải lo lắng gì về gia đình. Tương lai của họ đã được chăm sóc. Bây giờ tôi phải lo đến chính tương lai của tôi. Trong thâm tâm, tôi vẫn biết những điều ngài nói là chân thật, nhưng tâm trí tôi tựa như con ngựa đang phi nước đại mà không có người cầm cương. Xin ngài hãy giúp tôi, hay mọi sự giúp đỡ đều đã vượt ngoài tầm với của tôi?"

Chân lý là một thứ lạ lùng, càng săn đuổi, nó càng lẩn trốn. Ông không thể chụp bắt nó bằng bất kỳ phương tiện nào, dù phương tiện ấy có tinh xảo đến đâu đi nữa, ông không thể cầm giữ nó trong mạng lưới của tư tưởng. Hãy nhận thức thật rõ điều đó và để cho mọi thứ diễn ra. Trên hành trình sống và chết, ông phải bước đi một mình, trên cuộc hành trình đó, ta không thể tìm sự an ủi, ẩn nấp trong kiến thức, trong kinh nghiệm, trong ký ức. Tâm trí phải được gột sạch những gì nó đã gom góp, chấp chứa cho cái nhu cầu về an toàn của nó. Những thần thánh và đạo hạnh của nó phải được trả hết về cho chính cái xã hội đã tạo ra chúng. Phải sống trong một nỗi cô đơn trọn vẹn và bất nhiễm.

"Tôi đang đếm từng ngày sống, hơi thở tôi đang ngắn dần mà ngài

lại đòi hỏi một việc làm quá khó khăn: tôi phải chết đi mà không biết cái chết là gì. Nhưng tôi đã được ngài chỉ bảo cẩn thận. Thôi thì hãy cứ để cho cuộc sống tự nó sống, biết đâu như thế có thể là hạnh phúc.”

HY VỌNG VÀ TUYỆT VỌNG*

Tiếng trống nổi lên với một nhịp điệu vui vẻ và bây giờ quyện lấy tiếng kèn lau; cả hai ngập đầy trong không gian.Tiếng trống chế ngự, nhưng rồi đuổi theo tiếng kèn, tiếng kèn ngưng, song tiếng trống vẫn tiếp tục, sắc và trong, để rồi lại quyện lấy tiếng kèn. Bình minh còn xa và chim chóc lặng yên, nhưng sự yên lặng được tiếng nhạc lấp đầy. Một đám cưới đang được cử hành trong ngôi làng nhỏ. Tiệc vui đã diễn ra buổi chiều hôm trước. Tiếng ca hát cười đùa đã kéo dài suốt đêm và bây giờ những người dự tiệc bị đánh thức bởi tiếng nhạc. Những cành cây trơ trụi lá bắt đầu hiện ra trên nền trời xám nhạt. Các vì tinh tú dần dần mất dạng và tiếng nhạc cũng đã ngưng. Có tiếng la hét, tiếng gọi con trẻ ơi ới và tiếng cãi nhau ồn ào quanh vòi nước duy nhất trong làng. Vầng hồng còn nằm sâu dưới chân trời, nhưng ngày đã bắt đầu.

** Trích Commentaries on living, Second Series.*

Thương yêu là trải nghiệm mọi thứ, nhưng trải nghiệm mà không thương yêu là sống trong trống rỗng. Tình thương vốn mẫn cảm, nhưng trải nghiệm mà không có niềm mẫn cảm ấy thì chỉ làm cho dục vọng mãnh liệt thêm. Dục vọng không phải là tình thương, dục vọng không thể nắm giữ tình thương, dục vọng rồi cũng kiệt quệ, và trong sự kiệt quệ ấy có buồn đau, khổ lụy. Không thể ngăn cản được dục vọng. Chấm dứt dục vọng bằng bất cứ ý muốn, bằng bất cứ phương cách gì tâm trí có thể đặt ra đều đưa đến lụn bại và khốn cùng. Chỉ tình thương mới dễ dàng khuất phục dục vọng, và tình thương không thuộc về

trí não. Trí não - với tư cách chủ thể quan sát - phải ngưng dứt, thì tình thương mới thể hiện. Tình thương không phải là điều mà ta có thể đào luyện, không thể mua tình thương bằng sự dâng hiến, hy sinh hay lễ bái. Không có phương cách nào để đạt tới tình thương. Việc tìm phương cách phải tuyệt dứt để cho tình thương thể hiện; chỉ có kẻ mang tâm thái tự tại mới thấu hiểu cái đẹp của tình thương; theo đuổi tình thương tức là chấm dứt tự do. Chỉ có con người tự do mới thương yêu, nhưng tự do không bao giờ điều khiển, không bao giờ nắm giữ tình thương. Tình thương tự nó vốn bất diệt, vĩnh cửu.

Cô ấy nói rất lưu loát, ngôn từ đến với cô một cách tự nhiên. Dù còn trẻ, trông cô rất buồn, cô mỉm cười với vẻ nhớ thương xa vắng và đầy gượng gạo. Cô đã lập gia đình nhưng không có con, và chồng cô vừa mới mất. Không phải là một trong những cuộc hôn nhân gượng ép, sắp đặt, cũng không phải do ham muốn nhau. Cô không muốn dùng danh từ "tình yêu" vì quá thường thấy trong sách vở và trên đầu môi chót lưỡi người đời, nhưng mối giao tiếp giữa hai người quả thực có một cái gì đặc biệt khác thường. Từ khi lấy nhau cho đến lúc người chồng mất, không bao giờ có một tiếng nói nặng hoặc cử chỉ gì tỏ vẻ nóng nảy với nhau, họ cũng không rời xa nhau dù chỉ là một ngày. Họ đã hợp nhất với nhau, "tan chảy" vào nhau. Nói cách khác, con cái, tiền bạc, công việc, xã hội, đều trở thành thứ yếu. Sự hợp nhất này không phải do tình cảm lãng mạn hay được tưởng tượng nên sau cái chết của người chồng, mà đó là một sự thực ngay từ lúc đầu sống với nhau. Nỗi vui sướng của họ không phải do dục vọng mà do một cái gì vượt lên trên nhục dục. Rồi bỗng dưng cách đây hai tháng, người chồng qua đời trong một tai nạn. Chiếc xe buýt cua quá nhanh, và mọi chuyện diễn ra như thế.

"Hiện tôi đang sống trong tuyệt vọng, tôi đã toan tự tử, nhưng không biết sao tôi không thể làm được. Để quên lãng, để được tê dại, tôi đã làm tất cả, gần như gieo mình xuống sông tự tử cho rồi, và suốt một tháng trời, tôi không thể nào chợp mắt được. Tôi hoàn toàn sống trong đen tối, cơn khủng hoảng đã vượt khỏi tầm kiểm soát của tôi mà tôi không sao hiểu nổi, tôi chết mất."

Cô úp mặt vào đôi tay, lát sau cô nói tiếp:

"Đây là một nỗi tuyệt vọng vô phương cứu chữa, không sao xóa

nhòa được. Với cái chết của anh ấy, mọi hy vọng đều chấm dứt. Người ta bảo tôi sẽ quên đi và tái giá hoặc làm gì khác nữa. Dù cho tôi có quên được, thì ngọn lửa cũng đã tắt, không gì có thể thay thế được, mà tôi cũng không muốn tìm gì để thay thế, chúng ta sống và chết với hy vọng, nhưng tôi thì không còn gì. Tôi không còn hy vọng nên tôi cũng không cay đắng, tôi sống trong tuyệt vọng và đen tối. Tôi không muốn thấy ánh sáng. Cuộc sống của tôi là một cuộc sống đã chết, nên tôi không muốn ai chia sẻ buồn vui, thương hại. Tôi muốn sống mãi trong đen tối để không còn cảm nhận, không còn nhớ nhung."

Có phải vì thế mà cô đến đây không - đến để khư khư trong tuyệt vọng? Có phải cô muốn như vậy không? Nếu thế thì cô sẽ được toại nguyện. Dục vọng cũng tráo trở và xoay xở nhanh nhẹn như trí não; nó luôn luôn tự thích nghi với mọi sự, tự uốn mình phù hợp trong mọi tình huống, đồng thời dựng lên những tường vách ngăn chặn ánh sáng. Nỗi tuyệt vọng của nó cũng chính là cái thú của nó. Dục vọng vẽ ra một hình ảnh để rồi sùng thượng chính hình ảnh ấy. Nếu cô muốn sống trong âm u, đen tối, cô sẽ được toại nguyện. Có phải vì vậy mà cô đã đến đây không, đến để được sống mãnh liệt hơn trong chính cái ước muốn của mình?

"*Thưa ngài, một người bạn của tôi đã nói về ngài và tôi đã đến đây không có chủ đích gì. Nếu để chấm dứt được suy nghĩ này thì có lẽ tôi đã không đến. Tôi đã luôn luôn hành động một cách vô tâm như vậy và việc đó không bao giờ gây hại cho tôi. Nếu ngài hỏi tại sao tôi đến, tôi chỉ có thể nói là tôi không biết tại sao nữa. Tôi cho rằng tất cả chúng ta đều muốn có một hy vọng nào đó, ta không thể sống triền miên trong đen tối.*"

Cái gì tan chảy, hợp nhất vào nhau thì không thể bị chia lìa, cái gì hợp nhất thì không thể bị hủy hoại, nếu có sự hợp nhất thì cái chết không thể phân ly. Hợp nhất không phải là hợp nhất với kẻ khác, với thứ khác, mà là hợp nhất với và ngay trong chính ta. Sự hợp nhất nhiều thực thể khác biệt trong chính ta là một sự trọn vẹn do kết hợp với kẻ khác mà có, nhưng đủ mà do kết hợp với kẻ khác, thứ khác, thì chứng tỏ trong riêng ta vẫn thiếu. Hợp nhất mà do và với kẻ khác thì vẫn là chưa đủ. Sự trọn vẹn của một thực thể hợp nhất đích thực không phải do kẻ khác

tạo thành; bởi vì tự nó vốn tạo thành trọn vẹn cái đã thể hiện trong tất cả mọi mối giao tiếp. Thật là ảo tưởng nếu nghĩ rằng kẻ khác khiến ta cảm thấy đủ.

"Anh ấy đã khiến tôi cảm thấy đủ. Tôi đã biết cái đẹp của niềm vui ấy."

Nhưng rồi điều đó cũng phải chấm dứt. Đối với cái thiếu, tự nó luôn luôn có sự đứt đoạn, cáo chung. Hợp nhất mà do và với kẻ khác thì luôn luôn có đổ vỡ, luôn luôn cáo chung. Trạng thái hợp nhất đích thực phải bắt đầu ngay trong chính ta, và chỉ khi đó, sự hợp nhất mới không bị hủy hoại. Đường hướng của trạng thái hợp nhất là tiến trình của tư duy phủ định, đấy là trí tuệ cao nhất. Phải chăng cô đang tìm cái trạng thái hợp nhất ấy?

"Tôi không biết tôi tìm gì nữa, nhưng tôi muốn hiểu hy vọng vì hy vọng giữ một vai trò quan trọng trong đời sống chúng ta. Khi anh ấy còn sống, tôi không bao giờ nghĩ tới tương lai, tôi không bao giờ nghĩ tới hy vọng hoặc hạnh phúc, ngày mai không tồn tại đối với tôi. Tôi chỉ biết sống, không chút bận tâm."

Bởi vì cô đã hạnh phúc. Nhưng bây giờ phải chịu khổ lụy và ưu phiền, nên mới có tương lai, hy vọng hoặc cái đối nghịch là tuyệt vọng và vô vọng. Thật là kỳ lạ, phải không? Khi ta hạnh phúc, thời gian không còn nữa, hôm qua và ngày mai hoàn toàn vắng mặt, ta không nghĩ đến quá khứ hoặc tương lai, nhưng đau khổ đã tạo ra hy vọng và tuyệt vọng.

"Chúng ta sinh ra với hy vọng thì chúng ta cũng mang theo hy vọng mà chết đi."

Vâng, chúng ta đã là như thế, hay đúng hơn, chúng ta sinh ra trong khốn cùng và hy vọng đưa ta đến sự chết. Theo cô thì hy vọng nghĩa là gì?

"Hy vọng là ngày mai, là tương lai, là ước muốn về hạnh phúc, về một sự tốt đẹp hơn cho hôm nay, về sự tiến bộ cho chính mình, đó là ước vọng có một ngôi nhà đẹp hơn, có một chiếc dương cầm hay một chiếc radio tuyệt hảo hơn; đó là giấc mơ về công cuộc cải tạo xã hội, giấc mơ về một thế giới hạnh phúc hơn, vân vân."

Phải chăng hy vọng chỉ có ở tương lai? Hy vọng không có trong những gì đã là, trong vùng trời quá khứ sao? Hy vọng có mặt trong cả hai chuyển động tới và lui của tư tưởng. Hy vọng là tiến trình của thời gian, phải không? Hy vọng là muốn điều gì vui, điều gì có thể cải thiện tốt đẹp hơn, cứ liên tục tiếp nối mãi; và cái ngược lại là vô vọng, tuyệt vọng. Chúng ta đánh đu giữa hy vọng và tuyệt vọng, và hy vọng thì nằm trong quá khứ hoặc thường hơn, trong tương lai. Tương lai là hy vọng của mọi chính khách, mọi nhà cải cách và cách mạng, của những kẻ chạy theo đạo đức, và cũng là hy vọng của cái mà ta gọi là Thượng đế. Ta cho rằng ta sống là nhờ vào hy vọng, nhưng có thực vậy không? Ta có sống thực không khi tương lai và quá khứ chế ngự ta? Cái dòng vận chuyển đi từ quá khứ đến tương lai đó có phải là sự sống không? Khi còn bận tâm đến ngày mai, cô có thực sự sống không? Bởi vì ngày mai quá quan trọng nên mới có nỗi vô vọng cùng niềm tuyệt vọng. Nếu tương lai là quan trọng nhất, và cô sống cho và bởi tương lai, thì bấy giờ quá khứ là con đường đưa đến tuyệt vọng. Cô hy sinh hôm nay, hiện tại cho hy vọng của ngày mai, nhưng hạnh phúc bao giờ cũng nằm trong hiện tại, ngay bây giờ. Chính kẻ bất hạnh mới lấp đầy đời mình bằng nỗi lo âu về ngày mai, mà ta gọi là hy vọng. Sống hạnh phúc là sống không hy vọng. Người của hy vọng không phải là người hạnh phúc, rồi họ cũng phải nhận ra tuyệt vọng. Cái trạng thái tuyệt vọng ấy phóng chiếu ra hy vọng hoặc oán hờn, tuyệt vọng hoặc tương lai rực rỡ.

"Nhưng phải chăng ngài khuyên chúng tôi nên sống không hy vọng?"

Có một trạng thái không phải là hy vọng, cũng không phải là tuyệt vọng, trạng thái của hạnh phúc chân thật, phải không? Tóm lại, khi cô cảm thấy hạnh phúc thì cô không hy vọng, phải không?

"Tôi đã thấy rõ ý ngài. Tôi đã không hy vọng vì anh ấy sống kề cận tôi và tôi hạnh phúc trong chuỗi ngày sống ấy. Nhưng giờ thì anh ấy đã ra đi và... chúng ta chỉ thoát khỏi hy vọng khi ta hạnh phúc. Chính khi ta bị đau khổ, bệnh hoạn, bị áp bức, lợi dụng, ngày mai mới trở nên quan trọng và nếu không thực hiện được ngày mai ấy thì ta hoàn toàn ngụp lặn trong đen tối, tuyệt vọng. Nhưng làm sao

sống trong hạnh phúc được?"

Trước hết, phải thấy được sự thật về hy vọng và tuyệt vọng, phải thấy được cách cô bị giam giữ do nhận thức sai lầm, do ảo tưởng về hy vọng và tuyệt vọng. Hãy ý thức rõ ràng nhưng lặng im bất động trong suốt tiến trình đó - nghe thì đơn giản chứ không phải dễ dàng đâu. Cô hỏi làm thế nào sống được trong trạng thái hạnh phúc. Phải chăng thực chất của câu hỏi này cũng căn cứ trên hy vọng? Cô muốn tìm lại những gì đã mất hoặc bằng cách nào đó giành lại được. Câu hỏi này cho thấy ý muốn nắm giữ, muốn trở thành, muốn đạt được, phải không? Khi cô thiết lập mục tiêu, nhằm vào một chủ đích, thì đã có hy vọng. Và một lần nữa, cô lại mắc vướng trong chính nỗi bất hạnh khổ đau của mình. Con đường của hy vọng là con đường của tương lai, nhưng hạnh phúc không phải là vấn đề thời gian. Khi hạnh phúc, cô không bao giờ hỏi phải làm sao để tiếp tục sống trong hạnh phúc, nếu hỏi thì cô đã nếm phải đau khổ rồi.

"Theo ý của ngài thì toàn bộ vấn đề này chỉ phát sinh khi ta sống trong xung đột, khốn cùng. Nhưng khi ta khổ, ta muốn thoát khổ, đó là lẽ tự nhiên."

Ý muốn thoát khổ chỉ làm sinh ra thêm vấn đề mới khác thôi; không thấu hiểu vấn đề này, cô lại đưa vào thêm nhiều vấn đề khác nữa. Vấn đề của cô là sự đau khổ, nỗi bất hạnh, và để thấu hiểu nó, cô cần phải thoát khỏi mọi vấn đề khác. Đau khổ là vấn đề duy nhất của cô, đừng để bị rối trí, đừng đưa thêm vào vấn đề "làm thế nào để thoát khổ" nữa.

Như thế là tâm trí đang tìm hy vọng, tìm giải pháp cho vấn đề, tìm lối thoát. Hãy thấy rõ tính sai lầm của hành vi lẩn trốn ấy. Lúc đó, cô sẽ trực tiếp đối mặt với vấn đề - vấn đề đau khổ. Chính hành động trực tiếp đối mặt với vấn đề đó tạo ra cơn khủng hoảng mà ta thường hay lẩn tránh, nhưng nhờ sống trong trạng thái khủng hoảng mãnh liệt vô cùng ấy mà vấn đề mới chịu chấm dứt.

"Từ khi xảy ra tai nạn thảm khốc ấy cho đến nay, tôi có cảm tưởng phải chết đi trong chính nỗi tuyệt vọng, phải nâng niu nuôi dưỡng chính nỗi tuyệt vọng của mình, nhưng điều đó dường như vượt quá sức tôi. Bây giờ, tôi thấy cần phải đối mặt với chính nỗi tuyệt vọng

ấy với thái độ không sợ hãi và cũng không mang mặc cảm phản bội chồng tôi. Chắc ngài cũng thấy, tôi có một cảm nhận sâu sắc rằng tôi sẽ phản bội anh ấy nếu tiếp tục sống trong hạnh phúc, nhưng bây giờ, gánh nặng đã được cất xuống và tôi cảm thấy một niềm hạnh phúc không bị chi phối bởi thời gian."